

**GIẢI PHẨM XUÂN**

*Tuổi Hạc*

**Bính Ngọ**  
**2026**



*Happy New Year*

# Quốc Ca

## Việt Nam Cộng Hòa



Này công dân ơi,  
đứng lên đáp lời sông núi.  
Đồng lòng cùng đi hy sinh  
tiếc gì thân sống.  
Vì tương lai quốc dân,  
cùng xông pha khói tên,  
Làm sao cho núi sông từ nay luôn vững bền.  
Dù cho mây phơi trên gương giáo.

Thù nước lấy máu đào đem báo.  
Nòi giống lúc biến phải cần giải nguy,  
Người công dân luôn vững bền tâm trí,  
Hùng tráng quyết chiến đấu  
Làm cho khắp nơi,  
Vang tiếng người nước Nam  
Cho đến muôn đời.

Công Dân ơi!  
Mau hiến thân dưới cờ,

Công Dân ơi!  
Mau làm cho cõi bờ  
thoát cơn tàn phá  
vẻ vang nòi giống,  
Xứng danh nghìn năm  
Dòng giống Lạc Hồng!



### Salute the Heritage/Freedom Flag of The Republic of Vietnam

*(This national Flag existed since 1890  
under Emperor Thành Thái)*

## Vietnam National Anthem (1948—1975)

Oh citizens!  
Let's rise up to the call of our Nation  
Let us march together  
Sacrificing our lives with no regrets.  
For the future of our People  
Let's advance into battles  
Strongly guard our mountains and rivers  
Even if our corpses left on battlefields

Save our nation by our red blood  
We must rescue our race  
in troubled times  
We The People  
are steadfast in hearts and minds  
Courageously we fight  
For the glory of Vietnamese people  
in many generations

Oh Citizens!  
Let us sacrifice under this Flag

Oh Citizens!  
Let us promptly defend this land  
Protect our Nation from destruction  
For the glory of our race  
Pride in thousand-years  
of Lạc Hồng People.

# LỜI NGỎ

Kính thưa quý độc giả,



**Tết** là thời điểm sum họp gia đình, kính nhớ Tổ Tiên ông bà cha mẹ, trong yêu thương và hy vọng Năm Mới tràn đầy Ôn Phước. Trong không khí tung bừng này, **Giai Phẩm Tuổi Hạc Xuân Bính Ngọ 2026** được hân hạnh gửi tới quý vị và các bạn. Sách song ngữ, do **Hội Cao Niên Việt Nam** tại Spokane và nhóm **Hậu Duệ Việt Nam Cộng Hòa** tại Seattle thực hiện, phối hợp với nhóm **For The Love of Vietnam** ở Virginia. Đây là một nối kết đáng tự hào, trong tình đồng bào ruột thịt. Cảm ơn quý vị trợ giúp bài vở, tiền, công sức, thì giờ. Cảm ơn các con em hậu duệ Seattle tài trợ dồi dào mà chẳng cần nêu danh tánh.

Sách song ngữ, để chia sẻ với người Mỹ và giới trẻ Việt ở hải ngoại. Để kiến dương Tự Do, lòng yêu nước, lý tưởng sống đẹp là phụng sự và giúp ích. Để truyền bá kiến thức, giữ gìn các giá trị văn hóa và lịch sử “*muôn nghìn đời dạt dào chính khí Việt*”. 15,000 năm trước, Tổ Tiên Bách Việt đã di cư vào Bắc Mỹ. 50 năm trước, người Việt chạy trốn cộng sản, di cư tới nước Mỹ. Chúng ta biết ơn đất nước Hoa Kỳ cứu mang mình, kể từ những hành trình vạn dặm gian khổ tìm “*quyền sống, tự do và mưu cầu hạnh phúc*”.

Kinh nghiệm đau khổ, lòng biết ơn, sự hiểu biết cộng sản, tinh thần yêu nước, hiếu học và chịu khó làm việc của người Việt đang đóng góp vào sức mạnh của Hoa Kỳ. Chúng ta yêu thương Hoa Kỳ là đất nước anh hùng, “*In God We Trust*”, xây dựng trên nền móng Thiên Chúa Giáo. **HAPPY BIRTHDAY 250 years AMERICA!** Xin Thượng Đế luôn ban nhiều Ôn Phước cho Hoa Kỳ, Việt Nam và tất cả quý vị.

Trân trọng,  
**Ban Biên Tập** *Giai Phẩm Tuổi Hạc Xuân Bính Ngọ 2026*



## EDITORIAL NOTE:

This New Year Tết publication is made possible by the *Vietnamese American Seniors Association in Spokane, Descendants of the South Vietnamese* in Seattle, and *For The Love of Vietnam* in Virginia. A proud connection across generations. It is to cherish Freedom, honoring patriotism in the spirit of serving and helping. It is to share the priceless literature, culture and history of Vietnam. It carries the wisdom of our wise Founding Fathers and ancestors who have established our beloved nations: Vietnam and the United States of America.

About 15,000 years ago, the Vietnamese ancestors (100-tribes Bai-Yue) migrated to north America. 50 years ago, the Vietnamese political refugees arrived to the United States of America, from their heartbroken journeys searching for “*Life, Liberty & the Pursuit of Happiness*”. Their painful experiences, knowledge of communism, spirit of gratitude, desire for education and hard work, and the ideals of patriotism have empowered the nationwide Vietnamese communities contributing to the strength of USA – a nation *In God We Trust, Land of the Free, Home of the Brave*, established on the foundation of Christianity. **Happy Birthday America 250 years!** **HAPPY NEW YEAR!** May God always bless the United States of America and Vietnam. May God Bless you all.

### Chủ Trương & Thực Hiện:

Đào Duy Hưng, Nguyễn Dương, Ngọc Yến  
Hội Cao Niên Việt Nam tại Spokane, Washington  
Nhóm Hậu Duệ Việt Nam Cộng Hòa tại Seattle

**Content & Lay Out:** Michael & Mary Nguyen, Angie & Hau Nguyen,  
**Photos:** Nguyen Thuy, ThuyDzung, TamMan, Kent Briley, Internet

**Distribution:** Washington, California, Virginia, Texas  
*Electronic copy distributed worldwide via the Internet*



Year of the Horse

# Cung Chúc Tân Xuân Happy New Year

## MỤC LỤC CONTENT

Quốc Ca Việt Nam Cộng Hoà .....	2	We stand for what is good, <i>Stephen Miller</i> .....	80
Lời Ngỏ, <i>Editorial Note</i> .....	3	In memory of Charlie Kirk .....	81
Tết is Vietnamese Lunar New Year .....	6	Sinh viên quốc gia ở Saigon, <i>Sơn Hà</i> .....	81
Thư Chúc Tết Bính Ngọ, <i>Hội Đồng Liên Tôn</i> .....	7	Vietnamese are patriotic, <i>Prof. Eric Cunningham</i> ..	84
Mã đề dương cước, <i>Gs Nguyễn Lý Tưởng</i> .....	8	China controls Mekong River, <i>Dr Mai Thanh Truyết</i>	85
Tiếng Việt và nổi khắc khoải, <i>Trần Phong Vũ</i> .....	10	Operation New Life, <i>John Gomez</i> .....	86
The Wild Horse Monument on I-90 .....	14	Vietnamese in DC .....	87
80 năm Trại Súc Vật, <i>Sơn Hà</i> .....	15	Nation of Vietnam .....	88
Bằng hữu và chiến hữu, <i>thơ Từ Đà Thành</i> .....	18	The price they paid .....	89
Nhớ Trại Hạp Bạn Tây Bắc kỳ 20, <i>YN</i> .....	19	American Founding Fathers quotes .....	90
Ngựa chàng sắc trắng, <i>Phạm Xuân Đài</i> .....	21	Descendants of 100-Tribes Bai-Yue, <i>Châu Lê</i> .....	91
Vườn Xưa, <i>thơ Phùng Quán</i> .....	23	Vietnamese in Pacific Northwest .....	92
Legendary sweet rice cakes .....	23	Vietnamese Cultural Center in Seattle .....	93
Chào Nguyễn Xuân, <i>Bùi Giáng</i> .....	24	Đón Xuân 19, <i>Thơ Vũ Hoàng Chương</i> .....	94
Mối tình thơ của Bùi Giáng, <i>Đặng Thế Kiệt</i> .....	25	Đức Thánh Trần Hưng Đạo, <i>Trần Quốc Hương</i> .....	95
Chinh Phụ Ngâm .....	27	Friendship with Vietnam Veterans .....	96
Ta Về, <i>Tô Thùy Yên</i> .....	28	Filipino bamboo dance, <i>Joy Karsevar</i> .....	97
Các vị thuốc nam .....	32	China's plan to conquest Vietnam, <i>Vũ Quý Kỳ</i> .....	98
Diễn Hành ở Spokane .....	37	The price of Freedom, <i>VASA</i> .....	101
Heritage Flag of Vietnam, <i>Nguyễn Đình Sài</i> .....	42	Đề nghị Viet Heritage Day & Proclamation .....	103
Ước mơ Việt .....	46	Thơ Chim trời, <i>Võ Thành Đông</i> .....	104
Tổ Quốc màu cờ .....	47	List of DONORS .....	105
Cuộc sống ở nước ngoài, <i>Anna Trần</i> .....	49	Why we love America, <i>Cecily Wright</i> .....	106
The Evergreen Elders Connection .....	55	Đức Mẹ ở Giáo xứ Hiệp Đức, <i>Mỹ Hòa</i> .....	108
Thưa Mẹ, Con là người Việt Nam, <i>Đình Đại</i> .....	58	Sống Phút Hiện Tại, <i>ĐHY Nguyễn văn Thuận</i> .....	111
Interfaith Prayer, <i>Lời Cầu Nguyện Liên Tôn</i> .....	60	Bài thơ Trừ Tịch và Gs. Trần Huy Bích .....	113
We Thank America, <i>Binh &amp; Hillary, VASA</i> .....	61	Vietnam Veterans Memorial at Auburn .....	114
China the immense threat, <i>William Jasper</i> .....	63	Lịch Ngày, <i>thơ Muôn Huỳnh</i> .....	115
Tham vọng của Trung Cộng, <i>Gs. Eric Cunningham</i>	65	Origins of Vietnamese people, <i>Mặc Giao</i> .....	116
Toàn dân nghe chẳng, <i>Ngọc Yến</i> .....	67	Nam Quốc Sơn Hà .....	119
Vietnamese Heritage Day, <i>Lễ Giỗ Tổ ở Pasco</i> .....	72		
Chữ Quốc Ngữ, <i>Gs Nguyễn Lý Tưởng</i> .....	74		
Forum: Life, Liberty, San Jose .....	76		
Sau Tết Mậu Thân ở Vinh Long, <i>DHN</i> .....	77		





## Cung Chúc Tân Xuân

Nhóm Chủ Trương Giai Phẩm Tuổi Hạc Xuân Bính Ngo 2026 kính chúc quý vị Lãnh Đạo Tinh Thần, quý vị Cao Niên, Thầy Cô giáo chúc, các cộng đồng người Việt, các cơ sở thương mại... tất cả quý Cô Chú Bác Anh Chị Em và gia đình được dồi dào sức khoẻ, sung túc tài lộc, công việc tiến triển thành công như ý, gia đình hạnh phúc, tràn đầy Ôn Phước.



## Xuân và Tết của Người Việt

**Xuân** là của đất trời, mà **Tết** là do con người đặt ra. Âm lịch là lịch dựa theo chu kỳ của mặt trăng mà tính năm, tháng. Khác với dương lịch là lịch dựa theo chu kỳ của mặt trời. Xuân là mùa đẹp nhất trong năm. Mùa của lá non

và muôn hoa, muôn màu, muôn sắc.

Sự tuần hoàn của vũ trụ, hết mùa Đông rồi đến mùa Xuân, mọi loài, mọi vật theo quy luật của Tạo Hóa mà sinh trưởng. Vận mệnh con người hay vận mệnh một quốc gia cũng vậy: “*bĩ cực, thái lai*” (tận cùng cái xấu, thì cái tốt đến).

**Tết** là ngày bắt đầu của một năm mới. Chữ Tết trong tiếng Việt là do chữ Tiết (thời tiết) mà ra. Tết Nguyên Đán là khởi đầu của ngày thứ nhất trong năm (nguyên là số một, thứ nhất; đán là ngày). Đó là ngày thiêng liêng theo quan niệm của Đông hay Tây. Trong ngày đó, giờ phút khởi đầu của ngày lại càng quan trọng và thiêng liêng hơn: đó là giờ giao thừa, lúc nửa đêm.

**Giao Thừa** nghĩa là “bàn giao” và “thừa lệnh”. Theo niềm tin trong dân gian, thì giờ đó có ông quan “hành khiển” từ trên Trời xuống bàn giao giữa năm cũ và năm mới. Người phụ trách năm cũ ra đi, để cho người phụ trách năm mới đến nhận nhiệm vụ. Đó là giờ linh thiêng, gọi là “*Thiên tuyền nhân nguyện*” (Trời sẽ chiều theo ý nguyện, theo lòng mong ước của con người).

Chính vì lẽ đó mà mọi người đợi đến giờ Giao Thừa để đốt nhang trầm, đốt đèn nến, bày bàn thờ mà cầu nguyện với Trời, với Đấng Tạo Hóa, với Thượng Đế. Mọi người đều sẽ tưởng nhớ đến Tổ Tiên, ông bà, cha mẹ, những người đã khuất, v.v...

Trong cõi thiêng liêng, mọi vong hồn sẽ trở về. Đó là những giây phút cảm thông giữa Đất với Trời, giữa Trần Gian với Thiên Giới, giữa những người sống với những người đã qua đời rồi.

Con người không làm chủ thời gian được. Sự sống chết ở ngoài tầm tay của mình. Tương lai cũng không do mình định đoạt hoàn toàn, mà có một bàn tay kỳ diệu, vô hình, đang dẫn dắt cuộc đời của mỗi người trong dân gian chúng ta.

Theo sự vận hành của vũ trụ, hết Đông rồi lại sang Xuân. Cuộc đời có biết bao lần Xuân đến, bao lần Xuân đi. Khi còn trẻ, cứ mỗi năm thêm một tuổi, càng thêm khôn lớn. Nhưng khi vào tuổi già, cứ mỗi năm thì càng gần đất xa trời. Con người càng gần với cái chết hơn. Chết là trở về với cội nguồn, về cõi hư vô, trước khi có thân xác ta hôm nay.



Cứ hết một năm 365 ngày lại thấy Xuân về, Tết đến. Ta gọi là năm mới nhưng kỳ thật nó chẳng mới mẽ gì. Đó là sự lặp lại của một chu kỳ thời tiết. Thế nhưng, bất cứ ai dù già, trẻ, lớn, bé, sang, hèn, mọi người đều cảm thấy hân hoan, chờ đón Năm Mới. Niềm hy vọng lóe lên trong tim mỗi người.

**Năm mới**, lời cầu chúc đổi mới. Tâm hồn đổi mới, tư tưởng đổi mới, cuộc đời đổi mới. Cá nhân đổi mới, gia đình đổi mới, xã hội đổi mới. Đất nước đổi mới. Vứt bỏ cái cũ nghèo đói, chậm tiến, lạc hậu đi để dần bước trên con đường tiến bộ. Người xưa nói “*nhật nhật tân, hựu nhật tân*” (ngày mới, ngày ngày mới, lại ngày mỗi mới). (N.L.Tưởng)

## TẾT is Vietnamese Lunar New Year

Tết is the Vietnamese Lunar New Year, the most important celebration in Vietnamese culture. Tết celebrates the arrival of Spring. It is an occasion for pilgrims and family reunions. People return home, to worship at the altar, or to visit the graves of their ancestors. Vietnamese prepare for Tết by cooking several special holiday foods such as bánh chưng or bánh tét (sticky rice cakes).

Many customs are practiced during Tết: visiting a house on the first day of new year (xông nhà), ancestor worship (cúng ông bà), New Year's



greetings (chúc Tết), giving lucky money to children (lì xì) or opening a shop, a new store.

Sweeping during Tết is taboo or unlucky (xui), since it symbolizes sweeping the luck away. Local Buddhist temples are popular spots, to pray, to donate for

fortune telling. New Year on the streets usually is noisy with firecrackers, drums, bells, gongs... It supposes to ward off the evil spirits.

It is also tradition to pay off your debts before the Lunar New Year. At Tết, every Vietnamese home is cleaned and decorated with the bright happy yellow apricot blossoms (hoa mai).

Many fruits on the altar symbolize the fertility and fruitfulness, that the family hopes in the coming year. Bonsai, chrysanthemums (hoa cúc), marigolds (vạn thọ) symbolizing longevity.

Lion dancing is popular during Tết. Lion and dragon (Lân) is the symbol of strength in the Vietnamese culture. Lion dance has been used in many generations, to scare away the evil spirits. ■



The Vietnamese American Senior Association sincerely wishes all members, friends and families a New Year of the Horse 2026 filled with Blessings, good Health, Peace and Prosperity.

Hội Cao Niên chân thành kính chúc quý hội viên, quý thân hữu và gia đình một Năm Mới Bình An - 2026 tràn đầy Ôn Phước, dồi dào Sức Khỏe, An Khang Thịnh Vượng.



## HỘI ĐỒNG LIÊN TÔN VIỆT NAM TẠI HOA KỲ

VIETNAMESE INTERFAITH COUNCIL  
IN THE UNITED STATES  
3010 W. Harvard St., Santa Ana, CA. 92704

### THƯ CHÚC TẾT BÌNH NGỌ

Nhân dịp đầu năm Bính Ngọ 2026, Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam tại Hoa Kỳ xin trân trọng gửi đến: toàn thể quý vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo, quý bậc trưởng thượng, quý đồng hương và toàn thể cộng đồng người Việt hải ngoại lời chúc mừng năm mới an lành, thịnh vượng và tràn đầy hồng ân Thiên Thánh.

Chúng tôi cầu xin Thượng Đế Tối Cao và các Đấng Thiên Thánh:

- Ban cho quốc gia Hoa Kỳ được đoàn kết, an bình và phát triển phồn thịnh;
- Cho quê hương Việt Nam được toàn vẹn lãnh thổ, nhân quyền được tôn trọng, và mọi tôn giáo được tự do hành đạo;
- Cho cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ và khắp nơi trên thế giới luôn đoàn kết, thăng tiến và phát triển vững mạnh trong tinh thần yêu thương và phục vụ.

Trong niềm tin vào tình liên đới và sức mạnh của Đức Tin, Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam tại Hoa Kỳ xin kính chúc quý vị và toàn thể đồng hương một Năm Mới Bính Ngọ an khang, hạnh phúc và viên mãn.

T. M. Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam Tại Hoa Kỳ  
*Hoà Thượng Thích Minh Tuyên*  
Chủ Tịch

Năm 1992, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã tổ chức Ngày Cầu Nguyện cho Hòa Bình Thế Giới tại Vatican, quy tụ đại diện các tôn giáo trên toàn cầu. Đáp lời, Đức Ông Mai Thanh Lương (năm 2003 là Giám Mục) đã dẫn đầu một phái đoàn

gồm 10 vị đại diện 5 tôn giáo Việt Nam (Công Giáo, Phật Giáo, Tin Lành, Cao Đài và Phật Giáo Hòa Hảo) đến Roma tham dự.

Dịp này, Đức Giáo Hoàng khuyến khích các tôn giáo Việt Nam nên tạo cầu nối liên kết, xây dựng sự cảm thông và hợp tác liên tôn giáo, để phục vụ. Trở về từ Roma, Đức Ông Trần Văn Hoài và Đức Ông Mai Thanh Lương đã tích cực vận động, kết nối các vị lãnh đạo các tôn giáo bạn, để thực hiện lời mời gọi của Đức Thánh Cha.

Ngày 16-17/4/1994, tại Monticello (California), 10 đại diện của 5 tôn giáo Việt Nam họp hội thảo, chính thức thành lập Hội Đồng Hợp Tác Tôn Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ. Năm 1996, đổi tên thành Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam tại Hoa Kỳ non-profit và phát triển thành biểu tượng hiệp nhất, góp phần thúc đẩy tinh thần đối thoại, cảm thông và hợp tác giữa các tôn giáo.



Hội Đồng Liên Tôn có sự tham gia của 6 tôn giáo: Phật Giáo, Phật Giáo Hoà Hảo, Công Giáo, Tin Lành, Cao Đài và Chính Thống Giáo. Ban Điều Hành 2025-2027 của Hội Đồng Liên Tôn:

Hoà Thượng Thích Minh Tuyên (*Chủ Tịch*)  
Linh Mục Joseph Nguyễn Thái (*Phó Chủ Tịch Nội Vụ*)  
Giáo Sư Nguyễn Thanh Giàu (*Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ*)  
Chánh Trị Sự Hà Vũ Bằng (*Thủ Quỹ*)  
Mục Sư Lê Minh (*Tổng Thư Ký*)  
Chánh Trị Sự Ngô Thiện Đức (*Phụ Tá Thư Ký*)  
Ông Nguyễn Khanh (*Ủy Viên Giao Tế*).

Các thành phần thành viên thường trực là Linh mục Micae Mai Khải Hoàn, Linh mục Vincente Phạm Ngọc Hùng, Mục Sư Nguyễn Minh Quang, Mục Sư David Đoàn, Giáo Sĩ Mai Biên, Hoà Thượng Thích Minh Nguyễn, Hoà Thượng Thích Chơn Thành và ông Trang Văn Mến.

-- (theo Nguyễn Khanh)

**50 năm Hành Trình Đức Tin Viễn Xứ**

## *Mã đề Dương cước anh hùng tận Thân Dậu niên lai kiến Thái Bình*

Ngựa tượng trưng cho Năm Ngọ, đứng hàng thứ 7 trong 12 con giáp. Ngựa là con vật rất gần gũi với đời sống của con người, giúp người nhiều việc nặng nhọc. Sử sách Việt Nam cũng đã ghi công những con ngựa quý đã giúp các bậc anh hùng lập nên những công nghiệp lớn lao cho đất nước và dân tộc.

Người Trung Hoa cũng nhắc đến 8 con ngựa quý gọi là “Bát Tuấn Mã”. Trong sử Việt Nam, một số ngựa quý cũng được nhắc tên. Trong văn chương chúng ta nghe nói đến câu: “Hổ mã hý Bắc phong, Việt điều sào Nam chi”: nghĩa là “Ngựa nước Hồ hý lên khi gió Bắc lạnh thổi đến. Chim nước Việt làm tổ trên cành phía Nam”.



Hồ là một bộ lạc sinh sống ở vùng sa mạc Mông Cổ, phía Bắc Trung Hoa. Ngựa theo chủ tướng đi chinh chiến xa quê hương, nghe gió Bắc lạnh lùng thì nhớ sa mạc tuyết phủ vào mùa Đông. Người nước Việt dâng chim quý lên vua nhà Hán, chim Việt làm tổ ở cành phía Nam... Ý nói con vật còn biết nhớ quê hương huống chi là con người.

Cụ Phan Bội Châu hoạt động cách mạng, chống thực dân Pháp, mưu cầu độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam cũng lấy biệt hiệu là Phan Sào Nam.

Thời nhà Châu có Bá Nhạc là người biết coi tướng ngựa giỏi. Ông đã khám phá ra con ngựa quý gọi là “thiên lý mã” (ngựa có sức đi được ngàn dặm). Chúng ta thường thấy các bức hoành phi treo trong nhà với lời chúc “Mã đáo thành công”, nghĩa là cầu chúc cho ngựa mang tin thành công tốt đẹp đến.



Đọc sử sách Việt Nam như Đại Việt Sử Ký Toàn Thư (bản Chính Hòa 1697), Đại Nam Thực Lục Tiền Biên (1844) và Đại Nam Thực Lục Chính Biên (1848) và các bộ sử khác bằng Hán văn đã được dịch ra tiếng Việt, chúng tôi nhận thấy những năm Ngọ trong lịch sử nước ta có rất nhiều biến cố xảy ra. Gần đây thì năm Giáp Ngọ (1954) chia đôi đất nước... là một biến cố rất lớn đối với dân tộc Việt Nam.

Cứ đến năm Ngọ thì người ta lại nhắc đến hai câu Sấm của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm

*“Mã đề, Dương cước anh hùng tận,  
Thân Dậu niên lai kiến thái bình”*

Theo lịch Tàu, cứ 12 năm đứng một giáp thì trở lại năm Tý, năm Sửu, năm Dần, năm Mão... rồi lại Thìn, Ty, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi... không biết câu Sấm này đã ứng nghiệm rồi hay chưa?

Từ thời ông Nguyễn Bình Khiêm (nhà Mạc 1527...) đến nay cũng gần 500 năm. Nhưng tâm lý mọi người cứ đến năm Ngọ thì vẫn cứ chờ đợi các biến cố đến: “Anh hùng tận”. Vậy anh hùng mà Sấm Trạng Trình nhắc đến, là ai?

### **Chân Mạng Đế Vương của ông Trump**

Sau hai nhiệm kỳ Tổng Thống của Obama (2008-2012 và 2012-2016), dân Mỹ đã thấy rõ Obama đã làm cho Hoa Kỳ hoàn toàn sụp đổ về mọi mặt. Nhất là số tiền nợ công bằng tất cả các đời Tổng Thống trước ông ta cộng lại, lên đến mấy chục ngàn ngàn tỷ dollars!!! Đó là chưa kể về các mặt quân sự, ngoại giao, văn hóa, luân lý, đạo đức của nước Mỹ hoàn toàn sụp đổ...

Từ năm Giáp Ngọ (2014), mặc dù chưa phải là năm bầu cử Tổng Thống thứ 45 Hoa Kỳ, nhưng đã có lời tiên tri về vị Tổng Thống tương lai của Hoa Kỳ rồi. Lời tiên tri đó, mãi đến năm 2016 mới được thực hiện. Ông Donald Trump được bầu lên làm Tổng Thống, qua cuộc bầu cử ngày 8 tháng 11, 2016.

Năm Bính Ngọ (2026) sắp tới sẽ có nhiều biến cố

quan trọng xảy ra cho Hoa Kỳ và Thế giới. Cuộc bầu cử Tổng Thống năm 2024 (Giáp Thìn) đã được tổ chức vào ngày 5/11/2024 đem lại thắng lợi cho ông Donald J. Trump, ứng cử viên đảng Cộng Hòa. Ông tuyên thệ nhậm chức Tổng Thống thứ 47 của Hoa Kỳ ngày 20/1/2025 (cuối tháng Chạp năm Giáp Thìn).



Đảng Dân Chủ bắt đầu đánh phá ông Trump từ 2023, bằng nhiều cách, họ quyết loại trừ ông Trump ra khỏi cuộc bầu cử Tổng Thống 2024. Nhưng ông Trump vẫn bình tĩnh đối phó, không hề nao núng. Càng bị đánh phá, ông Trump càng được dân Mỹ ủng hộ.

Chiêu cuối cùng của Joe Biden đưa ra, khi ấy còn là đương kim Tổng Thống của đảng Dân Chủ, để loại ông Donald J. Trump của đảng Cộng Hòa, là kêu gọi “giết ông Trump”. Trên khẩu hiệu vận động tranh cử, Joe Biden đã viết rõ ràng “phải đưa Donald J. Trump vào tâm ngắm” (hồng tâm).

Và chuyện cố sát đó đã xảy ra thật: lúc 6:15PM ngày Thứ Bảy 13.7.2024, ông Trump bị ám sát tại cuộc tập họp chính trị đồng người ở Bethel Park, Buttler, tiểu bang Pennsylvania. Nhưng ông Trump đã thoát chết một cách lạ lùng: viên đạn xước qua vành tai mà không trúng vào đầu! Mọi người ai cũng cho đó là một phép lạ. Chỉ có sự can thiệp của Thiên Chúa mới có thể cứu ông Trump thoát chết được!

Lập tức Joe Biden tuyên bố “phản đối hành động mưu sát này” và vội vàng cho người đi thu lại tất cả các flyer vận động bầu cử có nội dung “kêu gọi đưa Donald J. Trump vào tâm ngắm (hồng tâm)”. Ai cũng hiểu ai là người kêu gọi giết ông Donald J. Trump. Còn chối cãi vào đâu được nữa!

Hai ngày sau cuộc ám sát, ngày 15/7/2025, tại Đại Hội đảng Cộng Hòa tại Milwaukee (Wisconsin) số người ủng hộ Trump tăng rất

nhANH. Đặc biệt xuất hiện một bộ mặt mới, Elon Musk. Ông đã từ bỏ phe Dân Chủ, qua ủng hộ Donald Trump, và trở thành cánh tay đắc lực của Trump cho đến ngày 5 Nov 2024, ngày bầu cử và Trump đã đắc cử về vàng.

Ngày 20/1/2025, Trump tuyên thệ nhậm chức Tổng Thống thứ 47 của Hoa Kỳ (đúng vào ngày cuối năm Giáp Thìn, bước qua năm Ất Tỵ (tết Việt Nam), khởi đầu cho một trang sử mới của Hoa Kỳ.

Năm 2026 (Bính Ngọ) là năm mà tên tuổi của Donald J. Trump, Tổng Thống Thứ 47 của Hoa Kỳ sẽ càng “nổi như cồn”, mặc dù đã gặp bao nhiêu khó khăn do phe Dân Chủ gây nên. Nhưng rõ ràng trên thế giới hiện nay chưa có nguyên thủ quốc gia nào sáng giá hơn Tổng Thống Trump.

Từ 2015-2016, tôi (Nguyễn Lý-Tướng) đã đoán tương lai của Donald J. Trump là có “chân mạng đế vương”... Qua năm 2024, Trump và phe MAGA đã ngăn chặn được trò gian lận của Thế Lực Ngâm do tỷ phú thiên tả George Soros cấu kết với Obama... Từ khi Donald J. Trump tuyên thệ nhậm chức cho đến bây giờ, địa vị của Trump là vô địch.

Năm Bính Ngọ (2026) này, Hoa Kỳ cũng như thế giới sẽ trải qua nhiều biến cố mà Donald Trump là người “không có đối thủ”. Đảng Cộng Hòa nếu loại hết bọn RINO (Republic in Name Only), đoàn kết chặt chẽ trong phong trào MAGA (Make America Great Again) thì sẽ được thắng lợi trong cuộc bầu cử 2026 (giữa nhiệm kỳ) và Tổng Thống 2028...

Dù cho ông Trump không còn ứng cử Tổng Thống nữa, thì người kế vị của ông sẽ còn hy vọng lãnh đạo Hoa Kỳ tối thiểu thêm hai nhiệm kỳ nữa. ■

--(bài trích) Giáo sư Nguyễn Lý Tướng



# Tiếng Mẹ và

## Nỗi Khắc Khỏi Không Rời

Trần Phong Vũ



Một buổi tối buồn chán như những buổi tối buồn chán vô vị khác ở trại Asan, Guam. Trong, ngoài Barrack, mọi người xúm nhau chuyện vãn. Đề tài chính vẫn không ngoài những thương đau, nuối tiếc ngút ngàn còn bỏ lại trên một Quê Hương đã ngàn trùng ly cách. Với Cha Mẹ, Anh Em, Bằng Hữu, với lũy tre làng, sau một cuộc hải hành gian khó, hiểm nguy. Và cũng như những buổi tối khác, câu chuyện được kết thúc bằng những ưu tư, mơ ước về một tương lai vô định.

Sau khi thu xếp chỗ nghỉ tạm bợ cho vợ con, tôi giắt tay đưa con gái nhỏ rời Barrack. Cha con tôi men theo lạch nước nhỏ trước sân trại, nhắm rặng dừa cao vút từ đàng xa bước tới. Thâm tâm tôi muốn tìm lại chút yên tĩnh cho tâm hồn và thể xác sau một ngày dài phải sống trong khung cảnh xô bồ, hỗn tạp với những buổi trưa, chiều sắp hàng lãnh phần ăn, phụ bà xã tắm rửa, giặt giũ cho 6 đứa con, từ 8 tuổi rưỡi tới bé gái út còn nằm nôi.



Đấy là chưa nói tới những lúc chạy tới trạm thông tin nghe ngóng tin nhà, lo những thủ tục, giấy tờ lặt vặt trong khi nóng lòng theo dõi thông báo trên loa về thời gian được gọi lên phi cơ vào đất Mỹ, cuộc hành trình chót (?) của chuyến đi không hẹn ngày về!

Cha con tôi vừa ngồi yên chỗ thì một đám đông già, trẻ, gái, trai... dần dần là một ông Mỹ cao lớn tay ôm chồng sách báo dày cộm, từ đàng xa tụ tập lại quanh một gốc dừa gần đó. Cảm giác đầu tiên của tôi là sự bức bối. Tôi nắm tay con đứng dậy với vẻ bất mãn, tính trở về trại, thì một giọng nói tiếng Việt lơ lớ, bằng phẳng, không có dấu nhấn cất lên khiến tôi khựng lại.

- “Tên tôi là Flemming, Mục sư Flemming. Những bạn bè Việt Nam của tôi thường kêu tôi là Phan Minh. Tôi đội ơn Chúa và cảm ơn họ vì đã cho tôi được vinh dự mang tên họ của những bậc chí sĩ lừng danh Việt Nam như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Phan Đình Phùng. Quý ông bà nào ở Quy Nhơn, Đà Nẵng những năm từ 1966 đến 1972 chắc đã có lần được gặp tôi.

“Nhiều người thường hỏi là tại sao tôi nói tiếng Việt hơn là tiếng Anh? Tôi trả lời là tôi thích và yêu tiếng Việt. Không chỉ vì nó giúp tôi một phương tiện để đem Tin Mừng của Đấng Cứu Thế đến với bà con Việt Nam, mà còn vì ngôn ngữ Việt phong phú không thua kém bất cứ ngôn ngữ nào trên thế giới, kể cả tiếng Pháp hay tiếng Anh”.

Nghe thế, tính tò mò của tôi nổi dậy. Tôi quên hết mọi cảm giác bức bối ban đầu, tự động dắt con gia nhập đám đông đồng hương vây quanh ông Mục Sư Phan Minh tự lúc nào.

- Bà con ngạc nhiên lắm phải không? Nhưng quá thật tôi không nói ngoa đâu.

Tự thâm tâm tôi cảm phục cách dùng chữ hoàn chỉnh và chính xác của ông Mục Sư không cùng chủng tộc. Nếu không vì cách phát âm bằng phẳng, thiếu dấu nhấn, khó ai có thể ngờ rằng, một người Mỹ đang nói tiếng Việt.

- Này nhé. Tôi xin đơn cử một thí dụ cụ thể. Bà con học Anh ngữ hẳn còn nhớ động từ ‘to carry’. Nhiều người không khỏi thắc mắc về lối dùng chữ xô bồ, hỗn tạp của động từ này trong Anh ngữ. Tôi thông cảm sự thắc mắc này của họ vì tôi hiểu sự phong phú trong tiếng Việt.

Thực vậy. Trong khi người Mỹ, người Anh dùng chung động từ “to carry” cho hầu hết những động tác tương tự thì người Việt có cả tá động từ khác nhau để diễn tả cách thế riêng, tùy theo từng nốt.

Này nhé (vừa nói ông MS vừa đưa hai tay ra phía trước để diễn tả cách sống động) cũng là “cầm”, là “mang”, là “xách” hay là carry theo tiếng Anh. Nhưng nếu vật để trên tay thì kêu là “cầm”. Trường hợp vật đó có quai thì lại không kêu là cầm mà là xách. Cũng vật ấy nếu được “carry” bằng hai tay thì kêu là “bung”.

Hoặc để dưới nách thì là “cặp” hay “cấp”. Nếu bạn để trên vai thì là “vác”. Nhưng khi nó được máng vào một cây đòn thì kêu là “gánh” hay “khiêng”, không còn là “vác” nữa. Bây giờ tôi hỏi riêng các cháu nhỏ nhé: nếu bây giờ tôi không “cầm, vác, gánh” gì ráo trọi mà để trên đầu thì là gì?”.

Những tiếng “đội đội” nhất loạt vang lên từ những cặp môi xinh xắn của đám trẻ vây quanh ông Mục sư người Mỹ, dường như tôi nghe được cả tiếng con gái tôi trong đó. Ông mục sư tươi cười nói tiếp.

–Đúng! Từ các em thiếu nhi Việt Nam cũng biết kêu là ‘đội’. Cám ơn các cháu.

Ngừng lại một giây. đảo mắt nhìn những nét mặt rạng rỡ, đây về hãnh diện của đám đông, ông MS tiếp lời.

–Chỉ chỉ người từ mẫu bố con, người Anh hay Mỹ cũng chỉ có một động từ carry để diễn tả. Trong khi ấy, các bà mẹ Việt Nam có ít nhất dăm, bảy từ ngữ khác nhau dành cho động tác này, tùy theo cách thế bé được mẹ mang trên tay bà, như “cồng, ẵm, bế, bồng, địu”,v.v...

Và như thế hẳn ông bà, anh chị em đều đã đồng ý với tôi là tiếng Việt rất phong phú, súc tích, vượt xa bất cứ ngôn ngữ nào trên mặt đất. Đây cũng là lý do tôi yêu tiếng Việt, và cố gắng học đọc, viết và nói tiếng Việt, dù phát âm không chính.

Đảo mắt nhìn quanh đám đông một lần nữa, ông trầm giọng nói tiếp.

–“Bây giờ bà con hãy hình dung ra trước mặt một đồng bào Thượng vai mang chiếc gùi nặng trĩu than củi trên lưng lại, còn địu đứa con nhỏ trước ngực, đang từ lòng thung lũng cố gắng đi lần từng bước, khó nhọc tiến lên ngọn đồi cao để về với bếp

lửa gia đình trong một buôn sóc nào đó. Đây là hình ảnh quen thuộc mà ta thường bắt gặp tại các vùng Cao Nguyên trung phần Việt Nam. Và đây cũng là biểu tượng cho gánh-nặng-cuộc-đời của mỗi người trong chúng ta mà tôi muốn được chia sẻ cùng quý ông bà, anh chị em tối nay”.

Trong một giây, tôi quên hết. Quên bài giảng về gánh-nặng-cuộc-đời của ông mục sư Mỹ có tên Flemming (Phan Minh). Quên cả đám đông bà con tị nạn, trong đó có cha con tôi, đang chen chúc quanh ông, khao khát nghe, tìm một con đường giải thoát đích thực cho kiếp người tân toan, khổ não. Và tôi chỉ còn nhớ một điều duy nhất: ngôn ngữ Việt Nam phong phú, giàu có, súc tích, không thua kém bất cứ ngôn ngữ nào trên hoàn vũ, kể cả tiếng Anh, tiếng Pháp...

Tự ái dân tộc được vượt ve. Tôi mỉm cười ngu ngơ. Một niềm hãnh diện pha lẫn mùi vị chua cay dâng ngợp hồn tôi, một kẻ lạc loài vừa đánh mất quê hương, mẹ cha, anh em, bằng hữu để khởi đầu kiếp sống của người dân bohemian!

Tôi cúi nhìn đứa con gái nhỏ đang há hốc miệng, nghe ông mục sư giảng đạo mà lòng không khỏi chùng xuống. Từ đáy thâm tâm linh, tôi nghe âm vang tiếng thở dài não nuột. Những câu hỏi thâm tâm lần lượt dựng lên.

Liệu rằng mai đây, một, hai năm, dăm mười năm nữa, lũ trẻ thơ Việt hôm nay như con tôi có còn biết, còn nhớ gì tới tiếng nói của Mẹ Cha... nói chi tới.....!

Tiếng hát chành chao, dạt dào tình cảm của người nữ ca sĩ quen thuộc từ máy ghi âm nhà ai vẳng lên đẩy hồn tôi vào một thế giới đã xa. Thật xa. Ở đây có quê hương, phố phường, làng mạc, có đường xưa lối cũ, vang rộn tiếng nói cười Việt Nam.

Ngoài kia, qua ô kính nhật nhòa, từng đợt lá vàng, đỏ, tím chao bay trong gió rồi đáp xuống trên con lộ có những tàn cây giao nhau ngăn cách hai bang Kansas và Missouri tô điểm cho mặt đường bằng chiếc thảm dệt lá đủ màu gọi nhớ



những bức tranh của hai họa sĩ Ngọc Dũng, Thái Tuấn của một miền Nam... kiếp trước.

Mùa lá chết thứ ba vừa trở về với gia đình tôi giữa những tháng ngày mòn mỏi, cô đơn ở miền Trung Tây Mỹ Quốc. Lá đổ ngoài khung trời lộng gió. Lá đổ trong hồn tôi. Giọng người nữ ca sĩ lênh đênh, trôi nổi, thê thiết cất lên qua bản nhạc của Đoàn Chuẩn Từ Linh như một lời than dài.

*Lá đổ muôn chiều, ôi lá úa!...  
Phải chăng là nước mắt người yêu?  
Thôi thế từ đây tôi đành quên rằng  
Cầm bằng như không biết mà thôi!*

- “Bố! Cầm bằng có nghĩa là gì vậy Bố?”. Câu hỏi bất chợt của Bảo Châu, đứa con gái lớn vừa tròn tuổi t3 của tôi, bỗng dưng đẩy tôi vào trạng thái ngỡ ngàng, thảng thốt trong một giây. Nhìn con, cất giọng trầm trầm giảng giải cho con hiểu thêm một trong những từ ngữ hiếm trong ngôn ngữ Việt, tôi chẳng biết là mình vui hay buồn. Vui chăng?

Câu hỏi của con tôi chứng tỏ nó còn biết thắc mắc và muốn tìm hiểu ý nghĩa tiếng nói của mẹ cha. Nhưng liệu rằng, trong cảnh ngộ hiện tại, niềm vui ấy sẽ tồn tại được bao lâu???

Trọn năm ngày mỗi tuần miệt mài ở học đường Mỹ, giữa những Thầy Cô Giáo và đám đông bạn bè không cùng màu da, tiếng nói, văn hóa, phong tục, tập quán. Đến khi về nhà lại dán mắt trên màn ảnh TV của người địa phương. Hiên nhiên tuổi thơ Việt Nam đang bị vây hãm giữa cái rừng ngôn ngữ, văn hóa đa dạng, bác tạp –bác tạp đến gần như hỗn tạp – của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ! Liệu có còn chỗ nào, xó xỉnh nào cho ngôn ngữ, văn hóa Việt nơi đây? Sách vở, không!

Môi trường sinh hoạt văn hóa, cũng không! (\*) Thế giới Việt ngữ của lũ trẻ tuồng như chỉ còn thu hẹp chung quanh bàn ăn mỗi ngày một lần vào giờ cơm tối. Nhưng thật thảm hại! Vì cái thế giới Việt ngữ nhỏ nhoi ấy cũng đã bị xoi mòn, vắn đục mất rồi!

-Hôm nay, Lunch của chị Diễm có gì chị thương không?

-Oh Yummy. It's delicious! Cheese Burger nè. Green Bean nè. Chu choa! Yummy! Yummy!

-Yucky! I hate Cheese Burger, I Yêu fried chicken hơn.

-Mom! Sylvia, Friend của con muốn mấy cái chopsticks. Mom cho con để sáng tomorrow con bung vào trường biểu her.

-Daddy! Con show em Minh carry đũa, nhưng em vẫn không làm được! Dad dạy em đi.

Theo dõi mẩu đối thoại giữa mấy đứa con, tôi cười buồn nhìn vợ tôi, lòng băng khuâng nghĩ tới cái viễn cảnh tiêu điều, ngô nghê, khập khiễng của ngôn ngữ Việt nơi xứ người.



bác Phong Vũ và con gái

-“Daddy! Bữa nay có thư của chú T. gửi Bố đây nè”. Tôi nghiêm nét mặt nhìn đứa con gái lớn như tôi thường làm vậy mỗi khi các con tôi kêu tôi là Dad. Dường như hiểu ý nên thay cho một lời xin lỗi, nó nhìn lảng đi nơi khác rồi nói lại, giọng mềm ít sôi nổi như ban đầu.

- Thưa Bố. Đây là thư chú T. gửi Bố. Để con mở sẵn bố đọc. Nói xong, không đợi tôi trả lời, nó động nhẹ bì thư trên mặt bàn cho lá thư bên trong dịch về một phía rồi lấy kéo cắt ngang, trước khi nhẹ nhàng để trên chồng thư cũ.

*Kính thăm anh chị,*

*Cả mấy tháng nay không có thư anh. Hơi lo. Không biết ông giận gì mà cả đến thư mừng mở cũng không có. Vợ chồng tôi vẫn bình thường. Lũ nhóc hay ăn chóng lớn. Mẹ kiếp! Giống như anh, một lần nữa tôi lại vừa phải đổi job. Cũng chẳng thơm tho gì, nhưng được cái không còn phải kéo dài kiếp sống “con cò*

mà đi ăn đêm” như công việc cũ nữa. Mỗi chiều về nhà còn có cái thú được được quây quần bên vợ con, trao đổi chuyện trò bên bữa cơm tối.

Tôi ngưng đọc, cay đắng nhớ lại mẩu đối thoại ngô ngọng, lai căng của lũ con bữa trước.

Nơi tôi ở ngày càng thưa vắng người Việt. Lần hồi bà con ở đây theo nhau dời cư về những miền nắng ấm có đông đồng hương. Đã cô đơn lại càng cô đơn. Nhưng dù có cô đơn cũng chẳng sao. Tôi vẫn còn nhớ câu anh viết cho tụi tôi độ nào: “Khi bỏ nước, bỏ người thân ra đi là chấp nhận”.

Và vợ chồng tôi đã chấp nhận. Chấp nhận tất cả những eo sèo nhân thế chứ đâu chỉ có sự cô đơn. Nhưng, có điều tự thâm tâm, tôi vẫn thấy lòng mình khắc khoải. Cái ám ảnh nặng nề nhất đối với tôi lúc này là mỗi bước chuyển dịch của thời gian là tôi lại cảm thấy tuồng như lũ con lại xa cách mình thêm một bước.

Anh chị biết không? Hôm rồi tôi điên tiết đập cho cu Hải một trận nên thân. Nghĩ lại thấy mình nóng càn, đập oan thảng nhóc. Hối thì có hối, nhưng tôi vẫn không sao hết buồn, giận. Chẳng biết buồn và giận ai, vì hình như chính mình, với cương vị làm cha, làm mẹ cũng có lỗi! Anh chị nghĩ coi.

Không nóng mắt sao được, khi vừa đi làm mệt nhọc về tới nhà đã nghe thảng nhãi oai oái kêu: “Bố coi nè! Cái này bé quá rồi mà Móm cứ bắt con mặc hoài! Hu hu!”.

Thoáng nghe nó nói tiếng “mặc” tôi ngỡ nó nói tới chuyện áo quần. Ai dè bước vào nhà thấy cu cậu đang ôm đôi giầy mếu máo. Thật khó tưởng tượng mới chỉ có vài ba năm mà cu Hải có thể quên được những tiếng Việt quen thuộc, tâm thương, đến nỗi dùng tiếng “mặc” cho chuyện mang giầy mang dép! ... tôi không tìm được cơn giận quát cho thảng bé một trận!

Thư còn dài. Nhưng tôi cảm thấy mệt, không hứng thú đọc tiếp. Gấp trả lại vào phong bì, tự hẹn mai là ngày nghỉ sẽ đọc tiếp và hồi âm cho T. luôn thể. Bỗng dưng tôi thấy thương tâm. Thương T. Thương chính mình và vợ con. Cũng như T. đã hơn một lần tôi nóng mắt trước cung cách ăn nói lai căng, ngô ngọng của lũ con. Nhưng rồi may mắn tôi đã kiềm giữ được những phản ứng không hay. Các con tôi không có lỗi gì hết.

Sau mấy lần thay đổi nghề nghiệp, thay đổi nơi cư trú, tôi vẫn hoang mang vì chưa tìm được môi trường nào thích hợp cho bản thân cũng như đàn con. Một thứ ngôn ngữ chỉ được hành xử giới hạn quanh bàn ăn, bị gạt ra khỏi môi trường văn hóa, phong tục Việt, và tệ hại hơn còn bị những người có trách nhiệm thờ ơ, chối bỏ, xoay lưng lại, thì thử hỏi kết cuộc nó sẽ ra sao. Không cần tài cao đoán ai cũng có thể biết.



Trong một giây lãng đãng, tôi chợt nhớ tới vóc dáng cao lớn của ông Mục sư Mỹ tên Fleming từng được bà con Việt thân mật gọi tên Việt là Phan Minh. Tôi liên tưởng tới những lời dẫn

nhập tinh tế của ông cho bài giảng “Gánh-Nặng-Cuộc-Đời” vào một buổi tối ở trại Asan, Guam mấy năm trước. Tôi vẽ lại trong tận cùng tâm tư những cặp mắt mở lớn của đám đồng bà con đồng hương tị nạn chăm chú nghe ông tán tụng một cách chính xác về cái phong phú, giàu có, đa dạng của ngôn ngữ Việt.

Và hôm nay, bây giờ, đám đồng bà con ấy đang tán lạc phương trời nào? Ở Pháp? ở Anh? ở Đức? ở Canada? ở Mỹ Tây Cơ? hay ở Hoa Kỳ?... Như tôi, như T., liệu còn được bao nhiêu người giữ được nét mặt rạng rỡ với cặp mắt sáng, trong, toát ra niềm tự hào khi nghĩ về tương lai Tiếng Mẹ trong các Cộng Đồng Việt Nam Hải Ngoại???

**Trần Phong Vũ**

(\*) Đoàn văn này được ghi lại trong bối cảnh sinh hoạt rời rạc của tập thể Việt Nam tị nạn trong những năm đầu đặt chân đến Mỹ. Dĩ nhiên sau một nửa thế kỷ, bối cảnh ấy đã thay đổi nhiều.





Tác phẩm điêu khắc Bầy Ngựa Hoang phi trên đồi, gần Vantage, tiểu bang Washington. Gồm có 15 con ngựa sắt trên đồi, bên dòng sông Columbia. Tác phẩm này là món quà kỷ niệm 100 năm thành lập tiểu bang Washington, nơi từng có những bầy ngựa hoang chạy rầm rập khắp các đồng bằng và núi đồi Tây Bắc Hoa Kỳ.



Wild Horses Monument

# The Wild Horse Monument

on I-90 Washington State

The Horses (also known as the **Wild Horse Monument**) is a public art sculpture created by David Govedare in 1989–1990, situated near Vantage city, Washington. It consists of 15 life-size steel horses which appear to be galloping across a ridge above the Columbia River. Presented as a gift for the centenary of Washington’s statehood, the sculpture was conceived as a memorial to the wild horses which once roamed the region. According to the Seattle Times, it is one of the most-seen public artworks in Washington state.

The original design was for a 36-foot-high tipped basket with two horses still inside and 16 more galloping away from it, a gift from the Grandfather Spirit. In Govedare’s imagined tale, the Grandfather Spirit says as he tips the basket:

*Creatures of this planet, behold, a Great Basket! I send this basket, bearing the gift of life, to all corners of the universe. Now, take these ponies. I am cutting them loose. They will inspire a spirit of free will. They will be a companion for work and play on this planet.*

The basket was to be decorated by local artists with designs of people, leaping salmon, and running deer, “a sort of futuristic Noah’s Ark”, as Govedare said in 1988. However, funds ran out and the basket has yet to be erected.

The 15 life-size horses which comprise the sculpture (as of 2014) are made from half-inch-thick panels of COR-TEN steel, a special iron alloy that rusts on the surface but still retains its structural integrity. The horses, now colored a rich red from oxidation. Each weighing approximately 1000 pounds, are welded to four-foot-long metal poles set into the ridge on which the sculpture stands.■

# 80 NĂM TRẠI SÚC VẬT



Bây giờ là lúc thế giới kỷ niệm 80 tuổi của tiểu thuyết Animal Farm, người ta sẽ hồi tưởng George Orwell, những tiên đoán của ông đã ứng nghiệm rõ ràng. Nó vẫn đúng với bối cảnh ngày nay của chế độ cộng sản Việt Nam. Animal Farm được dịch ra tiếng Việt với nhiều phiên bản khác nhau: Trại Súc Vật, Nông Trại Súc Vật, Chuyện Ở Nông Trại,... một tác phẩm tiểu thuyết tấn công vào chế độ Liên Bang Xô Viết của Stalin nói riêng, và chủ nghĩa toàn trị nói chung.

George Orwell tên thật là Eric Blair, văn sĩ người Anh chuyên viết tiểu thuyết. Animal Farm và “1984”, là hai tác phẩm tiêu biểu của George Orwell, được xem là những lời cảnh báo về hậu quả nguy hiểm của chủ nghĩa cộng sản.

Animal Farm là câu chuyện ngụ ngôn như một thứ truyện cổ tích, xuất bản năm 1945. Bốn năm sau, thì tác phẩm “1984” được phát hành, gồm các nhân vật là con người chứ không phải thú vật; nó cũng diễn tả xã hội cộng sản man trá đáng kinh sợ. Trong Animal Farm, tác giả miêu tả các súc vật và sinh hoạt của một nông trại ở đầu đó bên Anh Quốc. Những ai đọc bản tiếng Việt sẽ không khỏi cảm thấy nó rất giống xã hội Việt Nam ngày nay.

Vì vậy, đảng cộng sản Việt Nam đã cấm lưu hành bản dịch tiếng Việt. Hành động cấm đoán ấy càng làm truyện Trại Súc Vật được độc giả tìm đọc nhiều hơn. Ngày nay, Internet đã giúp cho độc giả dễ dàng tìm đọc những tác phẩm của thế giới mà đảng cộng sản không thể ngăn cản.

Người ta sẽ nhớ câu chuyện ngắn Linh Nghiệm của Trần Huy Quang đăng trên tuần báo Văn Nghệ (của đảng), số 27 ra ngày 04.7.1992. Bốn ngày sau, số báo ấy được lệnh thu hồi một cách lặng lẽ. Trần Huy Quang và chủ nhiệm bị kỷ luật gắt gao. Trần Huy Quang bị bắt phải gác bút ba

năm. Vào Google gõ vài chữ “Linh Nghiệm, Trần Huy Quang”, độc giả sẽ tìm thấy câu chuyện này.

## Chuyện “Linh Nghiệm”

Chuyện viết về một nhân vật tên Hinh, một thanh niên “đa mưu túc kế, lòng dạ thật không bao giờ lộ ra mặt. Bạn bè cùng lứa không ai dám kết làm bằng hữu”, không mong chuyện học hành mà chỉ chăm chăm “một dạ xuất ngoại”, mong tìm cách chiếm trái tim thiên hạ. Hinh, miệt mài cầu xin các đảng ở Cõi Trên soi sáng cho tâm địa của Hinh được gặp Người... “Người là nguồn ánh sáng dẫn dắt chúng con... Lũ chúng sinh con khao khát được gặp Người...”.

Thế rồi lời cầu được ứng nghiệm. Một đêm giông tố, “Hinh đã đến chín tầng Thánh Địa gặp đảng Chí Linh”, gặp một sứ giả trao cho một Đạo Thư. Trong ấy vồn vện mấy lời vàng ngọc ngăn ngui. Hinh theo chỉ dẫn trong Đạo Thư ra vườn hoa Mùa Xuân đi “tìm cái này”. Ai hỏi chỉ trả lời “tìm cái này”. Ôi thôi, giới lao động, học sinh, bán hàng rong, già trẻ lớn bé,... đủ loại người của cái “xứ Nhọc Nhảm tâm tối...” đi theo Hinh để tìm mà không biết tìm cái gì. Cứ thế không bao lâu, Hinh đã có một đám đông thiên hạ... đi theo để “hy vọng có chút no ấm mờ mờ phía trước”.



Tác giả Trần Huy Quang đặt tên nhân vật trong

trang báo Văn Nghệ

truyện là Hinh, giống như Hồ Chí Minh được biết ngăn lại. Hành động cũng giống, mảnh mung cũng giống, lừa đảo cũng giống, rất giống... Người. Bởi thế, báo Văn Nghệ số 27 có đăng câu chuyện Linh Nghiệm, bị nhanh chóng thu hồi và tiêu huỷ trong thâm lặng và Trần Huy Quang bị treo bút 3 năm. Bao nhiêu năm qua, “vẫn còn đám đông xúm xít giữa vườn hoa Mùa Xuân”, truyện về một giấc mơ của Trần Huy Quang đã viết hồi năm 1992, đến nay vẫn hiển hiện trong đời thường, y như trong truyện.

## Chuyện Ở Nông Trại của George Orwell

George Orwell, viết truyện ở Trại Súc Vật cách đây 80 năm, là câu chuyện ngụ ngôn, diễn ra ở



nhà văn George Orwell

một nông trại tên là Manor Farm bên Anh, vào thời điểm có nhiều quốc gia đang tiến hành cuộc cách mạng cướp chính quyền do giới thợ thuyền công nhân và nông dân nổi dậy, gọi là “cách mạng

xã hội chủ nghĩa”. Truyện ngụ ngôn này tấn công vào chế độ cộng sản Liên Bang Xô Viết. Hậu quả của nó được tiên đoán sẽ xảy ra trong vài mươi năm sau đó.

Truyện kể về trang trại Manor, nơi đó các loài súc vật đã nổi dậy lật đổ con người, ông Jones là ông chủ của chúng nó, bị xem là nhân vật đại gian đại ác, bóc lột sức lao động các loài súc vật. Súc vật được truyền cảm hứng từ lão heo nọc Old Major, một thú “cha già”, được các loài vật trong trang trại Manor tôn vinh là đỉnh cao trí tuệ của loài vật. Cha già Old Major đưa ra một giòng tư tưởng xã hội, kêu gọi các súc vật trong trại hãy ý thức mình là giai cấp bị bóc lột; con người là giai cấp bóc lột. Giai cấp bị bóc lột hãy đoàn kết nổi dậy lật đổ cường hào ác bá.

Một hôm, chờ cho ông Jones ngủ say, súc vật trong trang trại kéo nhau về nhà kho rộng lớn để nghe Old Major nói chuyện, nhất là để nghe “cha già” kể về giấc mơ mà lão vừa trải qua. Trước khi kể về giấc mơ, lão kể khổ súc vật bị loài người bóc lột.

Lão Old Major gọi các súc vật là đồng chí và xem loài người là kẻ thù. Loài người không sản xuất mà chỉ hưởng những thành quả do các súc vật tạo ra. Trong khi súc vật thì làm việc khó nhọc mà ăn không đủ no, mặc không đủ ấm. Lão đưa thí dụ, các chị gà phải đẻ trứng để cho ông Jones đem đi bán. Khi hết đẻ thì bị làm thịt. Các chị bò, dê,... thì không đủ sữa để nuôi con, mà bị ông Jones vắt hết sữa đem ra chợ bán rồi mua rượu thịt cho hắn ta. Tóm lại, ông Jones chỉ làm lợi cho ông ta mà không đếm xỉa gì đến số phận của súc vật chúng ta.

Các đồng chí heo của chúng ta, khi vừa lớn thì số phận của các đồng chí là nằm trên các thớt xẻ thịt. Các đồng chí chó, khi không còn làm lợi cho ông ta thì bị đeo vào cổ một hòn đá và bị ném xuống hồ nước. Các đồng chí phải nhìn cho rõ con người là kẻ thù, và súc vật là đồng chí.

Lão già Old Major kể lại giấc mơ. Trong mơ ông ta nhớ lại bài hát tưởng đã quên từ lâu. Bài hát kích động loài vật đoàn kết để nổi lên chống lại loài người gian ác. Rồi cả bọn cùng hát với cha già Old Major bài hát “Súc Vật Anh Quốc”, kêu gọi tình đoàn kết nổi lên chống lại kẻ thù giai cấp. Ba ngày sau, lão Old Major qua đời, hai đồng chí heo Napoleon và Snowball kế thừa, lãnh đạo cuộc cách mạng thành công và thiết lập “chủ nghĩa Súc Vật”, đổi tên Manor Farm thành “Animal Farm – Trại Súc Vật”, với cương lĩnh bảy điều.

## Cương Lĩnh Bảy Điều – Hiến Pháp Của Súc Vật

Bảy điều viết:

1. Tất cả các loài hai chân đều là kẻ thù.
2. Tất cả các loài bốn chân hoặc có cánh đều là bạn.
3. Không súc vật nào được mặc quần áo.
4. Không súc vật nào được ngủ trên giường.
5. Không súc vật nào được uống rượu.
6. Không súc vật nào được giết con vật nào khác.
7. Tất cả súc vật đều bình đẳng.

Tuy nhiên, theo thời gian, Napoleon trở thành một bạo chúa, sử dụng nỗi sợ hãi và thao túng, cùng với sự tiếp tay của đồng chí heo Squealer rất giỏi tuyên truyền, để duy trì quyền lực. Các hiện



tượng phản bội, thất bại, sai trái,... đều đổ lỗi cho đồng chí Snowball. Snowball bị cô lập và bị xua đuổi, phải chạy trốn ra khỏi trang trại.

Rồi, đồng chí lãnh đạo Napoleon và các đồng chí heo thao túng quyền lực nhiều hơn, tạo ra các đố vỡ lớn hơn, gây tai hại cho kho lẫm của Animal Farm. Lãnh đạo trại súc vật bắt đầu cấu kết với các thế lực bên ngoài để tiếp tục duy trì quyền lực, trong khi đời sống của các súc vật ngày càng sa sút; ngoại trừ đồng chí lãnh đạo Napoleon và

các đồng chí heo và bầy công an chó, có đời sống sung túc, tiếp tục bóc lột sức lực của bầy súc vật trong “Trại Súc Vật”.

Các điều răn được sửa lại cho phù hợp với tình thế. Điều số 1 bị bỏ, vì các đồng chí heo bắt đầu đi bằng hai chân và cấu kết với loài người. Điều số 2, bị bỏ, vì các loài đi bốn chân hoặc có cánh được xem là giai cấp thấp, thấp hơn loài heo nay đi bằng hai chân, tiến bộ hơn. Điều số 3 bị bỏ vì các đồng chí heo mặc áo quần như con người, mà trước đây bị súc vật lật đổ. Điều số 4, sửa thành “Không súc vật nào được ngủ trên giường có chăn mền”. Điều số 5, sửa lại là “Không súc vật nào được uống rượu quá mức”. Điều số 6 sửa lại “Không súc vật nào được giết bất cứ con vật nào mà không có lý do”. Điều số 7 được sửa lại “Tất cả súc vật đều bình đẳng, nhưng một số loài vật bình đẳng hơn loài khác”.

### Những Nhân Vật Trong Trại Súc Vật

Trong truyện Animal Farm, George Orwell ám chỉ Old Major là biểu tượng của Mác-Lê và lý tưởng công bằng vào lúc mới khởi đầu cuộc “cách mạng”. Nhưng, sau khi “cha già” qua đời thì các đồng chí heo kế thừa là Napoleon, Snowball và Squealer bắt đầu cuộc cải tạo xã hội. Orwell ám chỉ Napoleon là Joseph Stalin, lãnh tụ độc tài và tàn ác. Snowball là Leon Trotsky, chủ trương hiện đại hoá luôn nghĩ đến cách cải thiện đời sống súc vật và chủ trương giữ gìn lý tưởng nguyên thủy, là thủ lĩnh Hồng Quân. Squealer là hình ảnh của Vyacheslav Molotov, rất giỏi về tuyên truyền, có tài bẽ cong và sửa đổi chữ nghĩa, để bào chữa cho lãnh tụ Napoleon.

Sau cuộc cách mạng, Napoleon luôn luôn dè chừng Snowball tranh giành ngôi vị lãnh đạo, rồi tìm cách loại bỏ Snowball. Từ đó, Napoleon càng trở nên độc đoán và chuyên quyền; ngang nhiên sửa đổi các điều luật để củng cố quyền lực, bất kể đời sống của súc vật ngày càng cơ cực hơn. Đã vậy, Napoleon còn ra lệnh tất cả các loài súc vật phải lao động nhiều hơn và ăn ít hơn. Loài heo được xem là các đồng chí thuộc thành phần ưu tú và loài chó là các đồng chí công an có nhiệm vụ bảo vệ chế độ, thì được ăn uống dư thừa và ngủ trên giường.

Không bao lâu, loài heo trở thành những con vật không khác chủ nhân ông mà chúng đã lật

đổ trước đây. Câu chuyện kết thúc với nhận thức lạnh lùng rằng lý tưởng ban đầu của trang trại về bình đẳng và công lý đã bị bỏ rơi. Nó được gói gọn trong châm ngôn: “Tất cả súc vật đều bình đẳng, nhưng một số loài vật bình đẳng hơn loài khác”.

Súc vật trong trại nhìn vào giới lãnh đạo không thể phân biệt giữa heo với người. Một hình ảnh tiêu biểu cho sự tha hóa của cấp lãnh đạo và sự tập trung quyền lực vào tay đồng chí lãnh đạo Napoleon, làm cho các súc vật bắt đầu ngao ngán.

### Trại Súc Vật Và Quan Điểm George Orwell

Đọc Trại Súc Vật, chúng ta thấy George Orwell diễn tả nước Nga trước khi bị cộng sản chiếm, chính là Manor Farm. Ông Jones, chủ nhân của Manor Farm, đại diện cho giai cấp áp bức, và súc vật đại diện cho giai cấp bị bóc lột.

Nhiều quốc gia thời bấy giờ, kể cả một số người Mỹ, đồng tình với Stalin trong cuộc chiến chống Đức Quốc xã, nhưng Orwell dám đưa ra ý niệm thách thức qua câu chuyện Trại Súc Vật.

Súc vật trong truyện được truyền cảm hứng bởi con heo già, dựa vào lý thuyết phê phán của Marx, “Critical Theory”, cho rằng, tư bản định hình văn hoá, tư tưởng và cấu trúc xã hội, qua các cơ chế tiêu dùng và truyền thông, nhưng lại che giấu bản chất bóc lột. Lão heo già Old Major chính là Marx và Lenin, đưa ra các đường lối chính sách làm nền tảng cho lũ súc vật. Súc vật học tiếng nói và hành động của con người để tiến hành “đấu tranh giai cấp”, nổi dậy cướp quyền cai trị, dưới sự điều động của Napoleon và Snowball.



Lãnh tụ heo Napoleon là hình ảnh của Stalin, là một người độc đoán và tàn ác. George Orwell tấn công vào Stalin lúc còn ở đỉnh cao quyền lực. Nhà bình luận Anirudh Parthasarathy đã nói, “George Orwell nắm bắt được sự trỗi dậy và sự tha hóa không thể tránh khỏi của chủ nghĩa xã

hội không tương. Người ta có thể hiểu điều đó trong câu chuyện dí dỏm nhưng nghiêm túc... Orwell đưa ra quan điểm rằng, quyền lực tuyệt đối dưới bất cứ hình thức nào cũng tạo ra sự tha hóa”.

Giống như trường hợp của Stalin và Trotsky, Napoleon và Snowball đã tranh giành quyền lực, và cuối cùng Napoleon đã chiến thắng. Napoleon bí mật nuôi những chú chó con, rồi huấn luyện thành những con chó hung dữ, hình ảnh của mặt vụ Liên Xô. Napoleon không tìm cách thuyết phục vì không còn xem Snowball là đồng chí. Trái lại, hắn sử dụng lũ chó công an cô lập và truy đuổi Snowball. Snowball phải bỏ trốn biệt xứ.

-oOo-

Dần dần cường quyền kiểm soát tất cả cho đến khi đồng chí heo Napoleon trở thành một kẻ chuyên quyền tuyệt đối hơn cả ông Jones. Bọn heo lên ngôi thống trị. Các loài khác trở lại kiếp bị trị, khắc nghiệt hơn trước rất nhiều.

Loài heo quý quái thường xuyên thay đổi điều luật theo hướng có lợi cho tập đoàn lãnh đạo. Bày điều căn bản ban đầu từng mang lại thành công cho cuộc cách mạng, dần dần bị bỏ rơi hoặc biến đổi theo lệnh của cấp lãnh đạo. Các sửa đổi vì quyền lợi của bọn heo lãnh đạo, không phải vì các loài súc vật khác. Bọn lãnh đạo lại rước tư bản trở về và hợp tác làm ăn.

Nếu chúng tuyên bố bỏ hết Bảy Điều của Cương Lĩnh thì sẽ gặp phản đối. Chúng áp dụng kỹ thuật “mềm nắn rắn buông”, mưa dầm thấm đất. Đến khi hệ thống cai trị đã vững chắc, tất cả bảy điều chỉ còn lại một: “Tất cả súc vật đều bình đẳng, nhưng một số loài vật bình đẳng hơn loài khác”. Cuộc nổi dậy chống đối nếu có xảy ra, sẽ gian nan hơn nhiều.

Đã 80 năm trôi qua, cuốn truyện *Trại Súc Vật* không chỉ chứa đựng ý nghĩa của những lời báo động. Hơn thế, nó đã trở thành sách giáo khoa hướng dẫn tư tưởng cho nhân loại về xã hội chủ nghĩa. ■

**Sơn Hà**

([www.vanhoimoi.org](http://www.vanhoimoi.org) - 2025)



## Bằng Hữu và Chiến Hữu

Riêng tặng cho tất cả chiến hữu MAGA của tôi

Chung đường dài là bằng hữu  
Chung chiến tuyến là chiến hữu  
Bằng hữu chia sẻ vui buồn  
Chiến hữu sẻ chia sống chết

Chúng ta gặp nhau trên bước đường lưu lạc  
Rời quê nhà tìm hai chữ Tự Do  
Nơi quê hương thứ hai tranh đấu giữ ước mơ  
Chúng ta là chiến hữu kể từ nhân duyên đó

Những ngày tại Walter Reed vô cùng bở ngỡ  
Chợt nhận ra chiến hữu trên trận chiến MAGA  
Đồng thanh tương ý - niềm thương mến lan xa  
Và từ đó anh em MAGA trở nên gắn bó

Chặng đường lưu vong còn rất nhiều gian khó  
Khi kẻ thù không hề để ta yên  
Hãy nắm chặt tay nhau, hãy giữ vững niềm tin  
Tinh thần MAGA sẽ là động cơ giúp chúng ta tiến bước

Ánh sáng cuối đường hầm sẽ hiện ra phía trước  
Đất nước sẽ huy hoàng, thế giới sẽ thái an  
Chiến hữu MAGA sắt son lời thệ ước:  
Sẽ tiếp tục dấn thân cho tổ quốc vẹn toàn ■

**Từ Đà Thành**  
(10/21/2025)



# NHỚ TRẠI HỢP BẠN TÂY BẮC HOA KỲ

Trích một đoạn phóng sự Trại Hợp Bạn Tây Bắc Hoa Kỳ kỳ 20, năm 2008, tưởng nhớ Trưởng Nguyễn Đức Quang, cố nhạc sĩ, anh cả của Phong Trào Du Ca Việt Nam

Còn vang vang trong lòng bài hát bất hủ "đoàn người đi vượt rừng qua núi, bước chân vui qua miền xa xôi, kìa là đoàn người Việt Nam gieo thắm tươi" hát với anh Nguyễn Đức Quang giữa rừng thông xanh ngát của Washington evergreen. Lời hát "bước tiến ta tràn tới tung xiêng vào mặt nhân gian" của anh Trưởng Phong Trào Du Ca Việt Nam gieo niềm "hy vọng đã vươn lên".

Qua các trò chơi đi theo các bài hát nhỏ nhỏ trong Tuyển Tập Sinh Hoạt Ca, qua Đố Vui Để Học giúp các em vừa học vừa chơi, tìm hiểu Việt ngữ Việt sử. Có em không biết đọc Vietnamese, cũng hưởng ứng được các trò chơi: Sắp hàng tuổi. Làm dấu hiệu. Đan tay vào nhau, làm sao tháo gỡ? Oánh tù tù ra cái gì ra cái này.

Nào mời anh em lên tàu lửa chúng mình đi! Simon says. We are team number 1,1,1, where is group number 2? Gió thổi gió thổi, tới đâu tới đâu? Một ngón tay nhúc nhích này! Này bạn vui mà muốn tỏ ra thì vỗ tay đi! Cò bay chớ bay! Anh em ta về cùng nhau ta sum họp này, 1,2,3,4,5 Một đều chân bước nhè, 2 quay nhìn nhau đi, 3 cầm tay chắc nhè không muốn ai chia lìa. A li hò lơ. Thương anh chẳng biết để đâu, để trong lỗ rún lâu lâu xúc dầu.... Chẳng biết để đâu, để trong cái hũ, lâu lâu em dòm

Cái loa chuyên tay, các quản trò thi nhau trở tài. Vui là vui quá, vui là vui ghê, vui không chỗ nào chê ế.! Vỗ cái tay cho đều, là vỗ cái tay cho đều, là a í a....Anh Ngọc Bính yêu cầu các đội Cọp Gấu Voi Tiên Rồng hụ hợ gầm gừ, thiết là mắc cười! Khẩu hiệu Hồn Nước + Việt Nam được hô vang vang giữa rừng xanh. Các Trại sinh hưởng ứng hai tay, nhảy lên luôn hai chân!



Hẹn rừng gieo tình thương khắp nơi... (Vũ Cầu Muốn Đắm)



"Hỡi những ai gục xuống ngoi dậy hùng cường đi lên"



Trại Hợp Bạn Tây Bắc HK kỳ 2, "Đoàn Kết" 1983



Trại Hợp Bạn Tây Bắc Hoa Kỳ kỳ 20, 2008



Trại Hợp Bạn kỳ 1 ở WA 1981. Đoàn Vững Tiến, OR

Nhớ tiếng đàn guitar dặt dàu của chú Kim Long và "xóm nhà lá" buổi tối ngoài sân. Ta nhớ "Nhạc Rừng Khuya". Nhớ bài hát "Nhảy Lửa" mơ hồ dưới ánh trăng khuyết... "Anh em ta mau cố chặt cây khô vào đây đốt chung Đêm khuya nghe tiếng tí tách cây khô nổ vang giữa rừng"...

Giữa đêm, trên khu trại B, các cô cậu thanh niên đốt lửa trại tâm tình to nhỏ với nhau khuya lắm. Vợ chồng tôi tản bộ với khách, quá nửa đêm, nghe có "nhịp đàn vui bay theo gió qua" .. Hình như Trí và những chàng trai trẻ nào đó ca hát ngoài miệt rừng... "khúc ca chơi với khắp nơi người ơi. Anh em ta đi muôn phương xa non xanh bao la những đêm xa nhà".

Các trại sinh tản bộ ca hát đầm ấm với cây đàn, trò chuyện thân ái trên đường rừng âm u.

Ai cũng khen tiết mục **Đố Vui Để Học** rất bổ ích, vui tươi hào hứng sôi nổi ! Không ngờ mình có thể thực hiện được một sinh hoạt dã chiến tốc hành, có ý nghĩa, có nhiều người participate nồng nhiệt như thế ! Các trại sinh được chia lại thành 5 đội, cho học bài trước. Tất cả các câu đố đều xoay quanh nội dung *Tuyển Tập Sinh Hoạt* Trại Hẹn Bạn Tây Bắc Kỳ 20.

Không ngờ các cô bác và giới trẻ lanh trí thông minh, hào hứng thích thú tham gia đến thế! Căn phòng thật là vui tươi thích thú, tràn đầy tiếng cười ! Ước mong các Trại Tây Bắc duy trì tiết mục đố đáo này ! Các đội chăm chú chia bài học tập, tập hát chung và ra quân trình diễn. Dễ thương lắm! Nhà văn Mặc Giao là một huynh trưởng tài giỏi tiên phong của Phong trào Thanh Sinh Công Việt Nam, đã điều động xuất sắc cuộc chơi Đố Vui Để Học, với các câu hỏi challenging!

- Nguyễn Trãi giúp ai đánh quân Minh ?
- Vua Đinh Tiên Hoàng đóng đô ở đâu ?
- Cờ hiệu của Trần Quốc Toàn viết hàng chữ gì ?
- Quân Mông Cổ xâm lăng Việt Nam lần 1 năm nào ?
- Nước Việt Nam có mấy quốc hiệu từ trước đến nay ?
- Ai đánh Tàu ở sông Bạch Đằng trước Trần Hưng Đạo ?
- Trần Bình Trọng khi bị bắt, đã nói câu gì ?
- 2 Bà Trưng đánh quân Hán trước hay sau Bà Triệu ?
- 2 câu ca dao nào nhắc nhở phải giữ lời hứa ?
- Ý nghĩa câu ca dao "*bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy là khác giống như chung một giàn*" ?
- Ý nghĩa câu ca dao "*thương em anh để trong lòng, việc quan anh cứ, phép công anh làm*" ?
- Ý nghĩa câu ca dao "*gẫm xem thế sự nực cười, một con cá lợi mấy người buông câu*" ?
- Đọc 2 câu ca dao nói lên tình đoàn kết ?
- Đọc 4 câu ca dao vừa có chim vừa có trâu ?
- Bài hát nào cổ võ việc tập thể thao thể dục ?
- Bài hát nào có nhiều chữ "vui" nhất ?
- Bài hát nào có nhiều chữ "yêu" nhất ?
- Đọc 2 câu ca dao có giọng điệu miền Nam ?
- Giải nghĩa câu ca dao "*trăm năm bia đá thì mòn, nghìn năm bia miệng hầy còn trơ trơ*" ?
- Đọc 2 câu ca dao có chữ "Phật" ?
- Hát thử đoạn đầu một bài hát có chữ "Nam Quan Cà Mau" ?
- Câu hỏi này thì khó à nghen: chữ Hán với chữ Nôm khác nhau ra sao ?

Không ngờ nhiều em biết ca dao và Việt Sử, lanh miệng trả lời tài tình những câu hỏi open-book! Các cô bác như Kim Huyền và Tina cũng hồn nhiên hưởng ứng, nồng nhiệt la hét khản giọng ! Rất xuất sắc trong Đố Vui Để Học là anh chàng Thiện đến từ Spokane!

Trong Ban Quản Trị có Thái Linh & Trang phát biểu English cừ khôi, thật giỏi, giúp tiến hành các sinh hoạt nhịp nhàng vui tươi, vượt qua những trắc trở ngôn ngữ. Có những khách đặc biệt như cô Luật sư Loan (vợ Bs Nguyễn Ý Đức danh trấn giang hồ), hay anh Vũ Tuấn thông dịch English, giúp giới trẻ trong Hội Thảo, trò chơi, các tiết mục thi đua văn nghệ độc đáo.

Giới trẻ ưu tú! Good leadership, excellent motivation, với những chuyên gia bilingual. Con em mình thông minh, giỏi khoa học kỹ thuật và nhân văn, có ý thức cao. Trại may mắn có giới trẻ ưu tú thuộc hàng ngũ lãnh đạo các Hội Sinh Viên đến từ các đại học PSU, OSU, SJSU, UW, Gonzaga, PCC, SCC... Các cháu aggressive, xông xáo mà ngọt ngào lễ phép, lắng nghe, nho nhã hòa đồng với người lớn. Các em giỏi tiếng Việt, tò mò về văn hoá, Việt Sử, văn chương Việt và Nước Việt Nam.

Trên đường trở về Spokane, gia đình tôi cứ tùm tùm cười về các màn thi đua văn nghệ giữa các đội ở Hội Trường. Hoạt cảnh "đẻ con": trại sinh đứng dang chân trên 2 ghế, cầm sleeping bags, ngộ nghĩnh, cười lăn lộn! Bọn trẻ vui giỡn chui qua chân bạn, lăn lóc đủ kiểu dưới sàn hội trường, làm thành câu chuyện "*Một Mẹ Trăm Con*" lên núi xuống biển, vui quá chừng!

Cảm tạ "*một đêm nằm ngủ trong mây*". Chiều Chúa Nhật, tôi bản thân ngồi trước ngôi nhà gỗ Camp Pigott, tần ngần chưa muốn về. Như một khách sầu cô lữ, trong bóng chiều hoàng hôn ngoài rừng thông bạt ngàn san dã. Chim én liệng dưới trời âm u, thơ bay nghìn dặm. *Một mai lòng có nghe buồn, mảnh trăng hiện hoá thiên đường cõi chơi (PTT)*. Ta còn mơ hồ nghe có tiếng đàn guitar đầm ấm, tiếng ai hát chiều nay vang lừng khúc ca chơi với khắp nơi người ơi

Mình chia tay tiễn biệt. Thời gian trôi qua mau và biến biệt. Hành trang chúng mình là kỷ niệm đẹp giữa trời đất dài lâu vô cùng tận. Rừng núi này đây, 27 năm xa xưa ấy ta còn rất trẻ. Mình biết ơn các con cháu hưởng ứng tham dự Trại Hồn Nước 2008, trả lại tôi tuổi trẻ yên vui, tuổi trẻ vô tư, tuổi trẻ nên thơ, tuổi trẻ mênh mêng... "*là măng non là thép mới, khi đáp lời thì quả đất lung lay, là tuổi son ở Phù Đồng vươn vai...*" ■

(YN ghi, Trại Hồn Nước 2008)

## Ngựa Chàng Sắc Trắng Như Là Tuyết In



*Áo chàng chàng đỏ tựa ráng pha  
Ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in*  
--Chinh Phụ Ngâm Khúc của Đặng Trần Côn

### Câu chuyện bốn câu lục bát

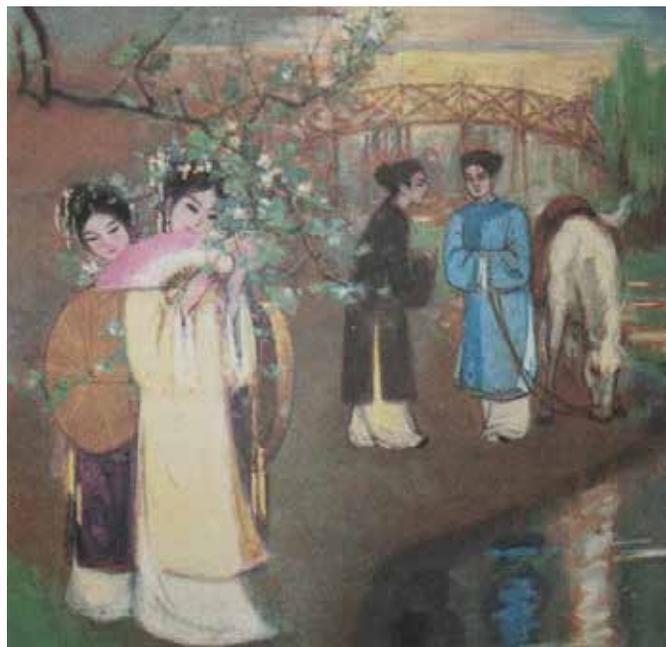
Trong một lần trao đổi với bạn bè về đặc tính của văn nói và văn viết, không biết tại sao tôi lại liên tưởng đến đến hai cặp câu thơ của Đoàn Thị Điểm và Nguyễn Du:

*Áo chàng đỏ tựa ráng pha  
Ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in*

*Tuyết in sắc ngựa câu giòn  
Cỏ pha màu áo nhuộm non da trời*  
--Truyện Kiều của Nguyễn Du

Hai câu lục bát giống y hệt nhau về nội dung, đều tả màu áo của người và sắc lông của ngựa. Câu của Đoàn Thị Điểm thì tả áo trước, ngựa sau; câu của Nguyễn Du thì ngược lại.

Tại sao đang bàn về chủ đề lời nói và văn viết, tôi lại liên tưởng đến hai câu này? Nghĩ lại, có thể



tiềm thức tôi mách bảo câu của Đoàn nữ sĩ gần với văn nói, còn câu của thi hào Nguyễn Du thì thuần túy là một câu thượng thặng của văn viết, và chỉ có thể là văn viết mà thôi.

Tôi tưởng tượng trong câu chuyện phiếm giữa một đám bạn bè, một người phát biểu: “*Hôm qua tôi thấy một người cưỡi ngựa mặc một chiếc áo đỏ màu ráng trời, và con ngựa của người ấy có bộ lông trắng như tuyết*”. Đó chỉ là câu lục bát của nữ sĩ Đoàn Thị Điểm viết thành văn xuôi, có thể thích hợp ngay với câu nói bình thường trong chuyện giữa bạn bè.

Ngôn ngữ trong hai câu ấy của nữ sĩ rất gần với văn nói, nghĩa là “*thấy sao nói vậy*” chứ không sử dụng những kỹ thuật ngoắt ngoéo của nghề viết, có so sánh đấy nhưng chưa tới trình độ của... ẩn dụ.

Những chữ như “*đỏ tựa*” (ráng pha) hoặc “*như là*” (tuyết in) là cách so sánh rất trực tiếp, giống cách nói chuyện thường ngày của chúng ta. Về trật tự của câu nói cũng vậy, rất đơn giản, chủ thể được đưa ra trước (áo chàng, ngựa chàng), rồi đến tính chất của chủ thể (đỏ, sắc trắng), tiếp theo là đi thẳng đến vật được mang ra để so sánh (tựa ráng pha, như là tuyết in). Các hình ảnh như màu đỏ của ráng trời, hay là trắng của tuyết tuy có mượn từ thiên nhiên xa xa nhưng rất cụ thể ai cũng có thể liên hệ nhanh chóng, nhất là qua lối so sánh trực tiếp của nữ sĩ.

Trong khi đó câu của Nguyễn Du thì không cách gì có thể mang “dịch” ra thành chữ nghĩa nô nã của lời trò chuyện. Để tả màu lông ngựa, cụ Tiên Điền viết: *Tuyết in sắc ngựa câu giòn*, cụ đã đảo ngược câu nói, túc từ trước, chủ từ sau, khác với câu nói bình thường “con ngựa có sắc trắng như tuyết”.

Và cụ cũng không viết về con ngựa một cách chân phương (ngựa chàng sắc trắng) mà còn tả hình dáng và phong thái của con ngựa: ngựa câu là một loại ngựa tốt còn non, giòn là cách bước đi đều đặn và khỏe mạnh của nó. Đến *Cỏ pha màu áo nhuộm non da trời* thì cách tả lại càng lắt léo và phức tạp nếu so sánh với cách nói thẳng một cách đơn giản của nữ sĩ: *Áo chàng đỏ tựa ráng pha*.

Cụ Nguyễn Du đã cho màu áo của Kim Trọng đến mấy lần xanh. Thoạt đầu là cỏ pha màu áo, áo có màu xanh của cỏ, nhưng chỉ pha thôi chứ không xanh hẳn như cỏ. Rồi cái áo ấy lại được nhúng vào một loại thuốc nhuộm nữa, là xanh da trời, nhưng mà chỉ “nhuộm non” thôi, tức da trời màu xanh nhạt (khác với màu trời xanh thẳm). Chao ôi là tình tứ, là lãng mạn cái màu áo của nhân vật sắp đi vào cuộc yêu đương với một mỹ nhân vừa khóc trước mã Đạm Tiên!

Trên đây chúng ta vừa xét về nghệ thuật câu, chữ của hai câu lục bát trích ra từ Chinh Phụ Ngâm và Truyện Kiều. Tìm hiểu câu và chữ chưa hẳn là một đánh giá về giá trị câu thơ. Vấn đề là câu, chữ ấy có diễn đạt được, có lột tả được phong cách của nhân vật và khung cảnh những gì đang xảy ra hay không.

Ở Chinh Phụ Ngâm, đây là lời của một thiếu phụ có chồng ở vai trò chỉ huy phải ra trận mạc. Nàng nhớ lại hình ảnh giây phút chia tay, áo chàng thế nào, *ngựa chàng ra sao*. Nỗi nhớ khiến nàng buột miệng thốt nên lời mô tả hình ảnh người ngựa lúc lên đường lời lẽ dứt khoát gọn gàng với những màu sắc ấn tượng.

Lời lẽ ấy phù hợp với môi trường quân sự, trong khung cảnh xuất quân của một võ tướng. Nàng có vẻ choáng ngợp với vẻ uy nghi cờ xí và gươm đao của hàng quân ra trận, và rõ ràng say đắm cùng hình ảnh hùng tráng của người chỉ huy áo trận màu đỏ nổi lên trên sắc trắng như tuyết của con tuấn mã chàng cưỡi.

Lời mô tả của nàng chinh phụ chứa đầy sự kiêu

hãnh trước một hình tượng vô cùng đẹp đẽ của người chồng, mà trong đời mình chắc là ít khi nàng có dịp được thấy.

Trở qua câu Kiều, cũng xuất hiện người và ngựa, nhưng mọi sự êm ả làm sao, trai tài gái sắc gặp gỡ nhau trong cảnh chiều tà của một cuộc du xuân nhàn nhã. *Tuyết in sắc ngựa câu giòn, Cỏ pha màu áo nhuộm non da trời*, đó là hình ảnh “chàng” hiện ra trước mắt một giai nhân tuyệt sắc, để bắt đầu cả một thiên chuyện tình và chuyện đời dài có tên là đoạn trường.

Phong độ tài hoa và hào hoa của chàng thư sinh lộ rõ cũng chỉ bằng màu sắc, giống như câu của Chinh Phụ Ngâm, khiến chúng ta không khỏi tự hỏi tại sao người xưa lại có kỹ thuật dùng màu sắc để miêu tả giống nhau như vậy. Có thể màu sắc nói lên tính cách trực tiếp nhất của đối tượng qua cái nhìn đầu tiên. Và cùng với người luôn luôn có con ngựa.

Phải chăng phương tiện di chuyển này khẳng định một giai cấp, giống như thời nay tả một chàng tuổi trẻ tài cao thì phải ngồi sau tay lái của một chiếc xe hạng sang Mercedes, Jaguar hay là Lexus? Hai câu của cụ Nguyễn Du với các màu sắc trắng tinh khôi của ngựa, màu xanh lam nhạt của tà áo chàng trai tỏ rõ tính chất văn nhân thanh tú của Kim Trọng.

Trong khi trao đổi chuyện trò hàng ngày với nhau, chắc chắn không ai trong chúng ta có thể dùng lối hành văn ấy của cụ Nguyễn Du. Đó là lối viết siêu việt của một thiên tài thi ca. Chỉ trong hai câu mà tả vừa kẻ văn nhân vừa con ngựa của chàng với một thứ tiếng Việt mềm mại óng ả lần thứ tự cú pháp được đảo lộn cực kỳ khéo léo, tạo nên một phong cách tao nhã cho một cuộc gặp gỡ định mệnh.

Những câu như thế chỉ có thể được cô kết trên mặt giấy, để được đặt vào đền thờ nền quốc văn muôn thuở của nước Việt Nam. Xem ra hai cặp lục bát này là một ví dụ rất rõ rệt sự khác biệt giữa văn nói và văn viết là ở đâu. ■

-- *Phạm Xuân Đài*

July 5, 2017



# Vườn Xưa

Mảnh vườn xưa cây mỗi ngày mỗi xanh,  
Bà mẹ già tóc mỗi ngày mỗi bạc.  
Hai ta ở hai đầu công tác,  
Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa?

Hai ta như ngày nắng tránh ngày mưa,  
Như mặt trăng mặt trời cách trở,  
Như sao hôm sao mai không cùng ở,  
Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa?

Hai ta như sen mùa hạ, cúc mùa thu,  
Như tháng mười hồng, tháng năm nhĩ;  
Em theo chim em đi về tháng tám,  
Anh theo chim cùng với tháng ba qua.

Một ngày xuân em trở lại nhà,  
Nghe mẹ nói anh có về, anh hái ổi.  
Em nhìn lên vòm cây gió thổi,  
Lá như môi thâm thĩ gọi anh về.

Lần sau anh trở lại một ngày hè,  
Nghe mẹ nói em có về, bên giếng giặt.  
Anh nhìn giếng, giếng sâu trong vắt,  
Nước như gương soi lẻ bóng hình anh...

Mảnh vườn xưa cây mỗi ngày mỗi xanh,  
Bà mẹ già tóc mỗi ngày mỗi bạc.  
Hai ta ở hai đầu công tác,  
Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa...

-- Phùng Quán 1957



Phùng Quán là một thi sĩ anh hùng, đã chịu nhiều đau khổ dưới chế độ cộng sản miền bắc, vì ông đã sáng tác những bài thơ phê bình chế độ cộng sản, đăng trên "Nhân Văn Giai Phẩm".

Tôi muốn làm nhà văn chân thật  
chân thật trọn đời  
Đường mật công danh  
không làm ngọt được lưỡi tôi  
Sét nổ trên đầu không xô tôi ngã  
Bút giấy tôi ai cướp giật đi  
Tôi sẽ dùng dao viết văn lên đá.  
(Lời Mẹ Dặn) ■

## Legendary Sweet Rice Cakes Bánh Tét, Bánh Chưng, Bánh Dầy



Vietnamese Legendary Cakes

According to Vietnam's legends about 10,000 years ago, King Hùng Vương wished to choose one fine son to be Vietnam's successive King.

The King challenged all his sons: whoever Prince presenting the most precious offering to the Ancestors, at the Royal Altar, then that Prince would be the successor to the King throne.

In the dream, a Fairy told Lang Liêu the 18th Prince: - "Nothing is greater than Sky & Earth. Use the sweet sticky rice (gạo nếp) to make Bánh Dầy the white round cake, a symbol of the SKY. Also make Bánh Chưng the square cake to symbolize the EARTH. For the cake filling, use mung beans and pork, to symbolize plants & animals living abundantly on Earth. Use banana leaves to wrap this cake, to symbolize the loving services rendered by parents to children".

Therefore, on the first day of Spring (Tết) the princes presented their Gifts of Labor & Love to the King. The princes presented deliciously dishes of fish, mushrooms, peacocks, lobsters. The youngest 18th Prince presented to Father King Hùng Vương: (1) **Bánh Chưng**: a square cake symbolizing the Earth (2) **Bánh Dầy**: a white unwrapped cake symbolizing the Sky.

Those 2 cakes were simple and meaningful, with the notion of God in Heaven giving bountiful foods on Earth to nourish people in his kingdom. In many generations, these legendary symbolic cakes have always been crafted for New Year, to celebrate Tết, worship God and ancestors. Bánh Tét, a variety of Bánh Chưng was favorable in South Vietnam. They were supportive foods for soldiers, offered by the Vietnamese villagers during the critical battles against the Chinese & Mongols throughout 5000+ years of history. ■



## Chào Nguyễn Xuân

Xin chào nhau giữa con đường  
Mùa xuân phía trước miên trường phía sau  
Tóc xanh dù có phai màu  
Thì cây xanh vẫn cùng nhau hẹn rằng

Xin chào nhau giữa lúc này  
Có ngàn năm đứng ngó cây cối và  
Có trời mây xuống lân la  
Bên bờ nước có bóng ta bên người

Xin chào nhau giữa bàn tay  
Có năm ngón nhỏ phối bày ngón con  
Thưa rằng những ngón thon thon  
Chào nhau một bận sẽ còn nhớ nhau

Xin chào nhau giữa làn môi  
Có hồng tàn lệ khóc đời chứa cam  
Thưa rằng bạc mệnh xin kham  
Giờ vui bất tuyệt xin làm cỏ cây

Xin chào nhau giữa bụi đây  
Nhìn xa có bóng áng mây nghiêng đầu  
Hỏi rằng: người ở quê đâu  
Thưa rằng: tôi ở rất lâu quê nhà

Hỏi rằng: từ bước chân ra  
Vì sao thấy gió dần xa dặm dài  
Thưa rằng: nói nữa là sai  
Mùa xuân đương đợi bước ai đi vào

Hỏi rằng: đất trich chiêm bao  
Sá gì ngẫu nhĩ mà chào đón nhau  
Thưa rằng: ly biệt mai sau  
Là trùng ngộ giữa hương màu Nguyễn Xuân

-Bùi Giáng

## Bùi Giáng và một mối tình thơ

trích Đặng Thế Kiệt

### Vỗ Về

Ta đứng lại bên này chờ đợi  
Ồ phải không? Em đó phải không  
Ta đếm lại từng ngón tay lấy bấy  
Đời chúng ta là mấy trăng tròn  
Ngày vui ngắn? lòng đã với mấy bận  
Ngày vui đi? mấy bận giữa lòng ta  
Đổ lầy lất mưa về xuân lấm tẩm  
Ồ thiếu quang tan biến vội sao mà  
Em có khóc? ta xin em đừng khóc  
Em nhìn ta? lệ chảy có vui gì  
Trang phượng mở giữa nguồn em hãy đọc  
Nước xuôi giòng ngàn thu hận tan đi.

-Bùi Giáng  
(1926-1998)

Hồi đó, vào khoảng những năm 1999-2004, tôi tham gia một diễn đàn Yahoo Groupes, có tên là Lớp Hán Việt, chuyên đề về chữ Hán và chữ Nôm. Thịnh thoảng cũng thảo luận lan sang thời sự hoặc thơ phú. Một hôm, vào năm 2004, tôi tình cờ đọc được trên Internet bài thơ “Vỗ Về” ghi trên, thấy rất hay, nên đưa lên diễn đàn cho mọi người thưởng thức. Bài thơ rất giản dị, lời thơ cảm động.

Nhưng có hai câu cuối mông lung ẩn mật lạ kỳ. Trong diễn đàn có anh Frank Phạm Hải cũng lên tiếng mổ xẻ phân tích, nhưng thật ra chỉ giả thuyết mơ hồ. Chợt có một email của Thi Vũ gửi lên làm tôi hết sức bất ngờ— vì tôi biết nhà thơ Thi Vũ chính là Võ Văn Ái, chủ nhiệm tạp chí Quê Mẹ, mà sao lại lên đây bàn luận chi mô.

Xin mời đọc bài viết của Thi Vũ trước đã.

### Trích thư Thi Vũ-Võ Văn Ái:

Đôi lời riêng gửi hai vị yêu thích thơ Bùi Giáng: Đặng Thế Kiệt và Phạm Hải. Vừa đây đọc mấy lời trao đổi giữa hai vị về bài thơ Vỗ Về của Bùi Giáng, tôi lưu ý và cảm động mối tình thơ của hai vị đối với

thi hào Bùi Giáng. Với 2 câu cuối đưa ra bàn thảo:  
*Trang phương mở giữa nguồn em hãy đọc*  
*Nước xuôi giòng ngàn thu hận tan đi*

Ông Phạm Hải và nhiều vị cùng cố công tìm hiểu ý nghĩa thâm sâu của hai câu ấy. Tấm nhiệt thành với thơ của quý vị thật trang trọng. Tuy nhiên, muốn tiếp cận thơ Bùi Giáng, cần hai yếu tố:

1. Suy tỏ nguồn triết học đang ám ảnh Bùi Giáng, và, người ông đang yêu thời sáng tác bài thơ, để nắm bắt ngữ nghĩa thơ Bùi Giáng. Bùi Giáng suy luận triết học không đơn tuyến, và tình yêu thì ông cũng say đắm lắm người. Dù “*yêu nhiều nhưng chẳng được bao nhiêu*”. Bởi đa số người đẹp trong đời yêu thơ, nhưng không lấy chồng thi sĩ.

2. Đi vào thơ như con người hòa đồng cùng vũ trụ. Xem tranh Tàu, ắt hiểu cách con người len vào chốn thái không. Nên sống thơ. Chở “*hiểu*” thơ. Khi ta nhìn ngọn lá non lúc xuân tới, khi ta ngắm một đóa hoa mỹ miều, hay khi chiêm ngưỡng gương mặt người ta yêu... ta “*hiểu*” gì?

Chẳng hiểu gì rốt. Dù lòng cứ mừng lên một niềm sống thiết tha, yêu mến. Thơ cũng vậy. Thơ để cho ta sống, làm ta sống, chuyển hóa ta. Bởi vậy tôi muốn tiếp cận thơ hơn là hiểu thơ. Có thể hiểu thơ cách quy phạm trường ốc.

Nhưng cách thông thái ấy lắm khi giết mất thơ. Chữ “*hiểu*” trong tiếng Pháp gọi là comprendre, tiếng Anh understand, tiếng Đức verstehen, v.v. Các chữ ấy từ nguyên khô là với lấy, nắm bắt (prendre avec), đứng nhìn từ trên, từ dưới, từ xa để sát lại ôm chầm vào lòng...

Yếu tố thứ hai nhằm tiếp cận bài *Vỗ Vê* của Bùi Giáng xin dành để cho kinh nghiệm riêng của mỗi người đọc. Mỗi phát kiến, mỗi cách hiểu là một hành trình nắm bắt thơ, nắm bắt lối sống trên cái sống nhàm, sống mòn nơi cõi vong thân.

Ở yếu tố một, cần biết thời gian Bùi Giáng sáng tác bài *Vỗ Vê*, in trong tập *Mưa Nguồn*, xuất bản tại Saigon năm 1962, là thời Bùi Giáng yêu (hờ) một hoa hậu của Miền Nam thời đó, có tên Thu Trang. Sau người này đi Pháp lấy chồng Pháp...

**Công Thị Nghĩa** (sinh năm 1932), hay còn gọi là Hoa hậu Thu Trang, là một điệp viên, nhà báo, và

là Hoa hậu đầu tiên của Việt Nam... Bà còn được biết đến với một vai trò khác: Tiến sĩ Sử Học. Từ khi còn là một thiếu nữ lao mình vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, bị tù tội, được thả ra, thành ký giả, rồi được bầu làm hoa hậu đầu tiên năm 1957 dưới thời Việt Nam Cộng Hòa, đóng phim *Chúng Tôi Muốn Sống*...

### Ghi chú:

Tác giả bài trích này là học giả Đặng Thế Kiệt nguyên là cựu học sinh trung học Chu Văn An Sài Gòn. Anh đã đi du học qua Pháp, với học bổng của Chính phủ Pháp hồi năm 1968. Tốt nghiệp cử nhân Toán ứng dụng Computer (Licence è Sciences, Université Paris VI - Pierre et Marie Curie). Từng là Directeur d'Applications Informatiques, France Telecom, Paris (1979-2000)

Kỹ sư Đặng Thế Kiệt cùng với một nhóm bạn mà phần lớn là các kỹ sư Việt Nam ưu tú ở Pháp, Đức, Hoa Kỳ... là một nhóm trí thức quan trọng, đi tiên phong ở Hải Ngoại, đã sáng chế ra các nhu liệu viết Việt ngữ. Họ duy trì Tự Điển Tiếng Việt, Tự Điển Chữ Hán, Tự Điển Chữ Nôm, bảng gõ dấu vần Tiếng Việt trên Internet, vào thập niên 1990 khi mạng lưới Internet toàn cầu được Hoa Kỳ thiết lập.

Học giả Đặng Thế Kiệt đã nhiệt thành bỏ nhiều công sức thực hiện bộ Tự Điển Thiếu Chữ electronic rất xúc tích với các tài liệu Hán Nôm, văn chương Việt Nam cổ kim. Đó là lần đầu tiên trên Internet có một bộ Tự điển Hán Việt online.

(<http://www.vietnamtudien.org/TdHanViet>)



# Nhớ Lớp Hán Việt

Lớp Hán Việt trên Internet đã được thành lập hồi năm 2002, kéo dài 7 năm--để học chữ cổ của ông bà tổ tiên mình. Học văn chương chữ Hán Việt, và cũng tìm hiểu chữ Hán chữ Nôm. Ta học để nhìn sâu vào quá khứ lịch sử mấy ngàn năm, để hiểu lòng tiên nhân.

Lớp Hán Việt vận hành trên Yahoogroups, được hướng dẫn online bởi 7 vị giáo sư thông thái của Việt Nam Cộng Hòa tại Hoa Kỳ: Trần Huy Bích, Nguyễn Ngọc Bích, Lê Văn Đăng, Phạm Văn Hải, Lưu Trung Khảo, Đàm Trung Pháp, Nguyễn Văn Sâm.

Sinh viên già trẻ học hành trao đổi vui vẻ với các vị thức giả khắp thế giới (như Đài Loan, Pháp, Úc) tụ tập trò chuyện văn chương, học hỏi và vui đùa tương kính. Viện Viện Học cũng yểm trợ, đăng tải tài liệu. Chúng em luôn luôn nhớ Thầy, biết ơn quý Thầy.

From: [hanviet@yahoogroups.com](mailto:hanviet@yahoogroups.com)

Sent: Friday, April 23, 2004 2:58 PM

Subject: [hanviet] Đùng quên Bùi Giáng

Bonjour anh Thế Kiệt, thưa Thầy và ACE (anh chị em) thân mến, bài thơ Vô Về của Bùi Giáng nghe dịu dàng ngọt ngào hạnh phúc quá nhỉ. Yển rất thích Bùi Giáng, ông thi sĩ thông thái ngộ nghĩnh khác thường, có khả năng lồi ta vào những cõi thơ viễn mộng “tôi nằm mộng mị, tôi ngồi chiêm bao”...

Thơ Bùi Giáng đầy khúc mắc triết học trên “Con Đường Ngã Ba”, giữa những “Mùa Thu Trong Thi Ca” ngợp chuẩn chuẩn châu chấu và lá hoa cây cỏ hoang dã, có các “em mọi nhỏ” thơ đại trên núi rừng Thượng du rất phiêu bồng. Thơ Bùi Giáng yêu đời “tiểu ngạo yền hà vân mấn cải”.

Trung Niên thi sĩ dẫn ta vào chiêm bao, rồi khêu mình tỉnh mộng ngơ ngác vì những câu ngổ ngẩn “té ra là như thế!”.

Trang phượng mở giữa nguồn em hãy đọc  
Nước xuôi giòng ngàn thu hận tan đi  
Les larmes ne peuvent pas apporter de joie..

Yển cảm ơn quý Thầy Trò và ACE bằng hữu thân mến đã giúp đỡ nhiều cách gián tiếp & trực tiếp, emails & phone. Cảm ơn Thầy Trò giữ gìn hạnh phúc cho Lớp Hán Việt, xối xối mưa vào nắng hạn, mang mặt trời đến sau các cơn mưa :-)

Ta đứng lại bên này chờ đợi  
Ồ phải không ? Em đó phải không  
Ta đếm lại từng ngón tay lầy bầy  
đời chúng ta là mấy trăng tròn  
Ngày vui ngắn? Lòng đã với mấy bận  
Ngày vui đi ? mấy bận giữa lòng ta  
đổ lầy lất mưa về xuân lấm tẩm  
Ồ thiếu quang tan biến vội sao mà  
(Bùi Giáng)

(French version)

Ici, je t'attend, debout, de ce côté

Oh, c'est toi ? est-ce bien toi

Je compte sur mes doigts tremblants

A combien de pleines lunes se résume votre vie à nous ?

Les jours heureux sont courts ? Combien de fois pour l'âme

Les jours heureux sont partis ? L'âme compte pour combien

Ici, le printemps arrive avec une petite pluie, aux vents

Les rayons de soleil disparaissent, mais pourquoi

Lớp Hán Việt chao đi qua đời mình như cơn gió mạnh, hay ....ly rượu mạnh. Cho dù mọi người giữ áo phong sương ra đi, rồi bỏ Lớp Hanviet vĩnh viễn đi chẳng nữa, Yển dám bảo đảm rằng các Thầy Trò sẽ nhớ nhau suốt đời, sẽ nhớ mãi Lớp Hanviet Internet ngộ nghĩnh hy hữu này.

Nhớ không khí một lớp học ảo mà ấm cúng khi vui khi buồn, khi thực tế khi mơ mộng. Giống như người ta nhớ Tuổi Thơ. Bi giờ dù có start Lớp trở lại, cũng sẽ không còn như xưa.

Thôi, Yển xin kính chúc quý Thầy Bạn:

Sớm làm hoa mai, muộn làm hoa cúc

Động nên như nước, tĩnh như non

Tảo đục vi Mai, văn vi Cúc

Động đương như Thủy, tĩnh như Sơn

-Cụ Nguyễn Thượng Hiền 阮尚賢

Người ta sớm như hoa Mai trong trắng, muộn như hoa Cúc, thơm lâu. Con người cần có khí tiết. Có lúc linh động như Nước chảy, thuộc về Trí. Có lúc tĩnh như Núi, thuộc về Nhân.

Cụ Nguyễn Thượng Hiền là người tiên phong đạo cốt, tác giả bài thơ hùng “Chiêu Quốc Hồn Văn”. Cụ đã cùng Cụ Phan Bội Châu lập nên tổ chức Việt Nam Quang Phục Hội, có chủ trương đánh đuổi thực dân Pháp ra khỏi giang sơn Việt Nam.

--(Lớp Hán Việt, Friday, April 23, 2004 2:58 PM) ■



Chàng từ đi vào nơi gió cát  
 Đêm trăng này nghĩ mát phương nao?  
 Xưa nay chiến địa đường bao  
 Nội không muôn dặm, xiết sao dãi dàu

## Chinh Phụ Ngâm Khúc 征婦吟曲

là một thi phẩm cổ điển, danh tiếng, tiêu biểu của nền văn chương Việt Nam. Thi phẩm này ra đời khoảng năm 1741, viết bằng chữ Hán của tác giả Đặng Trần Côn, gồm có 476 câu thơ theo thể thơ song thất lục bát. Chinh Phụ Ngâm diễn tả nỗi lòng một người phụ nữ âu sầu thương cảm, thiết tha nhưng nhớ người chồng đi “cõi xa mưa gió”, chinh chiến phương xa. Xuất sắc nhất là bản dịch chữ Nôm được tin rằng của nữ sĩ Đoàn Thị Điểm.

(Chú thích: Chữ Nôm là loại chữ cổ điển của người Việt xưa, còn gọi là chữ quốc ngữ. Từ thế kỷ 18, chữ Nôm được La-tinh hóa, dùng để ghi âm tiếng Việt. Loại chữ này đã được sử dụng để truyền đạo Công Giáo. Giám Mục Bá Đa Lộc người Pháp (Pierre Joseph Georges Pigneau) đã cho ra đời cuốn sách “Thánh Giáo Yếu Lý Quốc Ngữ” bằng chữ quốc ngữ (chữ Nôm và chữ Hán-Việt) viết theo mẫu tự La-Tinh có bỏ dấu như tiếng Việt ngày nay. Đây là tài liệu quý về ngôn ngữ Việt Nam, xuất bản 1774 ở xứ Quảng, thuộc Địa Phận Đàng Trong).

Ballad of A Warrior's Wife is a remarkable Poetry book of 476 verses, crafted by Đặng Trần Côn, a well known Vietnamese Poet in 18th Century. It was written in classic Chinese language, then translated into Chữ Nôm (ancient Vietnamese language), written beautifully by the prominent poet Đoàn Thị Điểm. This ancient “Chữ Nôm” was well revived by Emperor Quang Trung in 18th Century.

Hồn tử sĩ gió ù ù thổi  
 Mặt chinh nhân trăng dôi dôi soi  
 Chinh phu tử sĩ mấy người?  
 Nào ai mạc mặt, nào ai gọi hồn?

The wind howling on the soldier's path of valor  
 Gentle moon shining on the warrior's face  
 Oh how many patriotic soldiers have departed?  
 Who remember to commemorate their souls?

Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy  
 Thấy xanh xanh những mấy ngàn dâu  
 Ngàn dâu xanh ngắt một màu  
 Lòng chàng ý thiếp ai sầu hơn ai?

Looking back, we couldn't see each other  
 Only the vast green fields changing through times  
 Oh the green fields of our everlasting love  
 Sadness is deeper in my heart or my lover?  
 Mở đầu Chinh Phụ Ngâm Khúc:

### 天地風塵

Thiên địa phong trần  
 Thuở trời đất nổi cơn gió bụi

### 紅顏多舛

Hồng nhan đa truân  
 Khách má hồng lắm nỗi truân chuyên

### 悠悠彼蒼兮

Du du bỉ thương hề!  
 Xanh kia thăm thẳm tầng trên

### 誰造因

thùy tạo nhân?  
 Vì ai gây dựng cho nên nỗi này

### 鼓鼙聲動長安月

Cổ bễ thanh động Trường An nguyệt  
 Trống Trường Thành lung lay bóng nguyệt

### 烽火影照甘泉雲

Phong hỏa ảnh chiếu Cam Tuyền vân  
 Khói Cam Tuyền mờ mịt thúc mây

### 九重按劍起當席

Cửu trùng án kiếm khởi đương tịch  
 Chín tầng gươm báu trao tay

### 半夜飛檄傳將軍

Bán dạ phi hịch truyền tướng quân  
 Nửa đêm truyền hịch định ngày xuất chinh ■



## TA VỀ

Tô Thùy Yên

Ta về - một bóng trên đường lớn  
Thơ chẳng ai để vật áo phai...  
Sao bỗng nghe đau mềm phế phủ?  
Mười năm, đá cũng ngậm ngùi thay

Vĩnh biệt ta - mười - năm chết đáp  
Chốn rừng thiêng im tiếng nghìn thu  
Mười năm, mặt xạm soi khe nước  
Ta hoá thân thành vượn cổ sơ

Ta về qua những truong cùng phá  
Nếp trán nhăn đùa ngọn gió may  
Ta ngăn ngơ trông trời đất cũ  
Nghe tàn cát bụi tháng năm bay

Chỉ có thể. Trời cam đất nín  
Đời im lìm đóng vầng xanh xao  
Mười năm, thế giới già trông thấy  
Đất bạc màu đi, đất bạc màu...

Ta về như bóng chim qua trể  
Cho vội vàng thêm gió cuối mùa  
Ai đứng trông vờ mây nước đỏ  
Ngàn năm râu tóc bạc phơ phơ

Một đời được mấy điều mong ước?  
Núi lở sông bồi đã lắm khi...  
Lịch sử nơi đi nhiều tiếng động  
Mười năm, cổ lục đã ai ghi?

Ta về cúi mái đầu sương điểm  
Nghe nặng từ tâm lượng đất trời  
Cảm ơn hoa đã vì ta nở  
Thế giới vui từ mỗi lẻ loi

Tương tượng nhà nhà đang mở cửa  
Làng ta, ngựa đá đã qua sông  
Người đi như cá theo con nước  
Trống ngũ liên nô nả gióng mừng

Ta về như lá rơi về cội  
Bếp lửa nhân quần ấm tối nay  
Chút rượu hồng đây, xin rưới xuống  
Giải oan cho cuộc biển dâu này

Ta khóc tạ ơn đời máu chảy

Ruột mềm như đá dưới chân ta  
Mười năm chớp bể mưa nguồn đỏ  
Người thức nghe buồn tận cõi xa

Ta về như hạt sương trên cỏ  
Kết tụ sâu nhân thế chuyển dời  
Bé bỏng cũng thì sinh, dị, diệt  
Tội tình chi lắm nữa, người ơi!

Quán dốc hơi thu lừa nổi nhớ  
Mười năm, người tỏ mặt nhau đây  
Nước non ngàn dặm, bèo mây hời  
Đành uống lưng thời bát nước mời

Ta về như sợi tơ trời trắng  
Chấp chới trôi buồn với nắng hanh  
Ai gọi ai đi ngoài quãng vắng?  
Phải, ôi vàng đá nhấn quan san?

Lời thể truyền kiếp còn mang nặng  
Nên mắc tình đời cõi chẳng ra  
Ta nhớ người xa ngoài nổi nhớ  
Mười năm, ta vẫn cứ là ta

Ta về như tú thơ xiêu tán  
Trong cõi hoang đường trắng lãng quên  
Nhà cũ, mừng còn nguyên mái, vách  
Nhện giăng, khói ám, mối xông nền

Mọi thứ không còn ngăn nắp cũ  
Nhà thương khó quá, sống thờ ơ  
Giậu nghiêng cổng đổ, thêm um cỏ  
Khách cũ không còn, khách mới thưa...

Ta về khai giải bùa thiêng yểm  
Thức dậy đi nào, gỗ đá ơi!  
Hãy kể lại mười năm mộng dữ  
Một lần kể lại để rồi thôi

Chiều nay, ta sẽ đi thơ thần  
Thăm hỏi từng cây những nổi nhà  
Hoa bưởi, hoa tâm xuân có nở?  
Mười năm, cây có nhớ người xa?

Ta về như đứa con phung phá  
Khánh kiệt đời trong cuộc biển dâu  
Mười năm, con đã già như vậy  
Hưởng mẹ cha, đèn sắp cạn dầu...

Con gắm lại đời con thất bát  
Hứa trăm điều, một chẳng làm nên  
Đời qua, lớp lớp tàn hư huyền  
Hạt lệ sương thấm khóc biển thiên

Ta về như tiếng kêu đồng vọng

Rau mác lên bờ đã trở bông  
Cho dẫu ngàn năm, em vẫn đứng  
Chờ anh như biển vẫn chờ sông

Ta gọi thời gian sau cánh cửa  
Nổi mừng rần rụa mắt ai sâu  
Ta nghe như máu ân tình chảy  
Tự kiếp xưa nào tưởng lạc nhau

Ta về dẫu phải đi chân đất  
Khấp thế gian này để gặp em  
Đau khổ riêng gì nơi gió cát...  
Hè nhà, bụi chuối thức thâu đêm

Cây bưởi xưa còn nhớ trắng hoa  
Đêm chưa khuya lắm, hời trăng tà!  
Tình xưa như tuổi già không ngủ  
Bước chạp khua từng nổi xót xa

Ta về như giấc mơ thần bí  
Tuổi nhỏ đi tìm những tối vui  
Trắng sáng lưu hồn ta vết phỏng  
Trọn đời, nổi nhớ sáng không nguôi

Bé ơi, này những vui buồn cũ  
Hãy sống, đương đầu với lãng quên  
Con để vẫn là con để ấy  
Hát rong bờ cỏ, giọng thân quen

Ta về như nước tào Khê chảy  
Tình đầu mười năm luống nhạt mờ  
Thân thích những ai giờ đã khuất?  
Cõi đời nghe trống trải hơn xưa

Người chết đưa ta cùng xuống mộ  
Đêm buồn, ai nữa đứng bờ ao  
Khóc người, ta khóc ta rơi rụng  
Tuổi hạc, ôi ngày một một hao

Ta về như bóng ma hồn tui  
Lục lại thời gian, kiếm chính mình  
Ta nhạt mà thương từng phế liệu  
Như từng hài cốt sắp vô danh

Ngồi đây, nền cũ nhà hương hoá  
Đọc lại bài thơ buổi thiếu thời  
Ai đó trong hồn ta thổn thức?  
Vầng trăng còn tiếc cuộc rong chơi

Ta về như hạc vàng thương nhớ  
Một thuở trần gian bay lướt qua  
Ta tiếc đời ta sao hữu hạn  
Đành không trả hết được lòng ta

- Tô Thùy Yên

Trở về từ nhà tù cộng sản, 7.1985

(bài trích)

## Đọc bài thơ TA VỀ

### của Tô Thùy Yên

#### Khuất Đầu

Tôi không dám có ý phê bình, chỉ muốn ghi lại một vài cảm xúc sau khi đọc bài thơ rất nổi tiếng Ta Về của thi sĩ Tô Thùy Yên...

#### 1.

Hình ảnh “một bóng trên đường lớn”, trong bài **Ta Về**, rất giống với “một vệt nâu giữa nền nhung” trong bài thơ “*Cánh Đổng Con Ngựa Chuyển Tàu*”(\*). Một ở câu đầu, một ở câu cuối. Như mở ra và đóng lại một vở kịch dài mà thời gian là lịch sử như một cuộc đảo điên/ sắt thép kinh hoàng va chạm nhau.

Vệt nâu của con ngựa mệt nhoài ngã gục trên cỏ sau khi rượt theo con tàu và cái bóng của gã tù lưu xứ sau “10 năm chết dấp”, giống nhau ở chỗ, cả hai đều mong manh, đều rất bé nhỏ. Cả hai đều thua cuộc.



Con ngựa, chỉ để lại một chấm nâu, giống như lão ngư ông sau hơn 80 ngày một mình trên biển cả, chỉ đem về một bộ xương cá kiếm. Đó

là một cuộc thua hết sức bi tráng, nhưng rất đáng tự hào chứ không bi phẫn. Cuộc thua của người tù thì không được như vậy, thua rất đắng cay, rất đáng xấu hổ. Nói một cách Nam bộ, là thua vô duyên, thua lãng xẹt.

*Ta bằng lòng phận que diêm tắt  
Chỉ giận sao môi lửa cháy sưng.*

#### 2.

Năm 1956, bài thơ của chàng trai 18 tuổi ra đời, trong bối cảnh: một nước Việt Nam bị chia đôi. Non một triệu người miền Bắc di cư vào Nam. Và, chính cái điều dự cảm, sẽ có một cuộc chiến tương tàn sắp xảy ra, một cuộc chiến phi lý ngu xuẩn “dài đến nổi, tàu chạy mau mà qua rất lâu”, đã khiến cho cái nhìn của chàng về thân phận con người tuy đẹp nhưng rất tuyệt vọng.

Như Trần Dần ở bên kia nửa nước, tai nghe thét gào đến nhầy óc “*nhất định thắng*” mà chân bước

đi giữa lòng Hà Nội, vẫn “*không thấy phố, không thấy nhà, / chỉ thấy mưa sa trên màu cờ đỏ*”.

Thế rồi, hơn 30 năm sau, dù đã thua muối mặt, dù đã “*mười năm sạm mặt soi khe nước*”, ông lại nghe ra có điều gì như niềm hy vọng. Bởi vì, từ con đường nhỏ bước ra đường lớn, ông thấy thấp thoáng ở cuối đường hãy còn khung trời cũ với cây cỏ cũ, “*con đé vẫn là con đé cũ*”... và như thế, so với địa ngục chín tầng vừa trải qua, đó chính là thiên đường.

#### 3.

Chữ “*về*” ở đây, tuy không bịn rịn như chữ “*về*” trong ca dao, nhưng vẫn là tiếng gọi thầm trong tận cùng sâu kín suốt “*mười năm đá cũng ngậm ngùi*”. Mười năm là bao nhiêu đêm? Và bao nhiêu chữ “*về*” hiện ra trong những giấc mơ?

Nhiều, rất nhiều. Không chỉ trong đêm mà cả trong ngày. Không chỉ những khi “*mệt quá đôi chân này*”, mà cả những khi “*chung xiêng nhưng chẳng dám nhìn nhau*”. Cho nên, hai tiếng “*ta về*” như một tiếng thì thầm (được nhắc lại 17 lần), tưởng rất khẽ, thực ra là tiếng reo vang động khắp núi rừng, khắp truong cùng phá..

*Ta về như hạt sương trên cỏ  
Ta về như sợi tơ trời trắng  
Ta về như túm thơ phiêu tán  
Ta về như đứa con phung phá  
Ta về như tiếng kêu đồng vọng  
Ta về như giấc mơ thần bí  
Ta về như nước Tào Khê chảy  
Ta về như bóng ma hồn tử  
Ta về như hạc vàng thương nhớ.  
Ta về khai giải bùa thiêng yểm*

Và, bởi vì thời gian còn lại rất hữu hạn, nên ông đành phải dừng lại. Nếu không, ông còn gọi mãi “*ta về*”.

[...]

#### 5.

Cũng được nhắc lại đến những mười lần, là hai tiếng “*mười năm*”. Đó là khung thời gian khủng khiếp mà người tù lưu xứ không thể nào quên được. Nó chính là nơi chín tầng địa ngục hiện không ở cõi nào khác, mà ở chính cõi đời này, ở giữa trại tù.

Đau đớn thay, đó là cái khung thời gian quý như vàng để một người có thể làm nên những gì đáng

làm nhất, cho mình và cho đời. Như thi sĩ, việc phải làm là làm thơ. Nhưng ai cho phép anh làm. Chỉ có thể góp nhặt những ý những từ trong đêm tối, rồi giấu kín trong tâm thức như điệp viên giấu chất độc trong kẻ răng. Chỉ rơi ra một đôi chữ như “*ta về*” hay “*mười năm*” là đủ để tiêu đời.

Cho nên, có thể nói mỗi chữ trong bài thơ này, không phải là mỗi giọt mồ hôi như của phu chữ Lê Đạt, mà là mỗi giọt máu, hay là những mảnh xương đã trở thành phế liệu góp nhặt trong suốt 10 năm, giờ đã khô, đã là một vệt nâu như xác con ngựa trên cánh đồng thuần một màu năm nọ. Mười năm ấy đến đá cũng phải ngậm ngùi, huống chi là thi sĩ.

## 6.

Tuy gọi “*mười năm chết dấp*”, nhưng ông chỉ ngậm ngùi đau chứ không nguyên rủa, hận thù. Không hề nghe ông nhắc đến những cực hình, những tủ nhục mà người tù cải tạo phải chịu đựng như ở quần đảo Gulag. Cũng không nghe ông bóng gió ám chỉ ai.

Dường như, dưới mắt ông, những ông những bà cán bộ cũng đã bị lưu đày. Giống như thân phận người lính của cả hai miền, cũng chỉ là cánh quạt. Quạt và quạt mãi, vẫy thôi. Nếu những ai gây ra tội ác (nhiều, nhiều lắm) thì ông mong: *Những ai hôm trước từng gây tội, Hãy lắng tâm tha lấy lỗi mình.*

Xin đừng bảo ông cao thượng, ông nhân ái, hay người mở đường cho hòa hợp hòa giải. Nỗi đau quá sâu, quá dài khiến ông vượt lên tất cả. Không phải để thành thiên sư, thành Phật mà để “*ta vẫn là ta*”, tức vẫn “*là thi sĩ*”, mặc dù trong bài Tàu Đêm, ông cảm thán:

*Ngồi đây giữa những phân cùn bụi  
Ta trở thành than, thành súc vật  
Ta gọi rụng rời ta thất lạc  
Ta chẳng còn đủ nửa ta đây.*

Cho nên hãy cứ để những ai đó “*tha lấy lỗi mình*”. Việc tha tội không phải của ông. Việc của ông khi được “*về*” là, tạ ơn đời (trong đó có những ai hôm trước từng gây tội) và tạ ơn đất trời, trong đó có những bông hoa.

*Ta khóc tạ ơn đời máu chảy  
Ruột mềm như đá dưới chân ta  
Ta về cúi mái đầu sương điểm*

*Nghe nặng từ tâm lượng đất trời  
Cảm ơn hoa đã vì ta nở  
Thế giới vui từ mỗi lẻ loi*

Ngày xưa đã từng có một nhà nho “*bái thạch vi huynh*”, nghe cũng cao khiết lắm, nhưng vẫn có chút gì kiêu cách, ngạo mạn. Còn ông: cảm ơn hoa đã vì ta nở. Nghe thật nhún nhường, bằng hữu. Đó chính là nét đẹp của người tù thi sĩ, cho dù bị cướp mất đi quá nửa trong mười năm, nhưng chỉ cần “*hoa đã vì ta nở*” là đã tìm lại được nửa kia, để “*Ta vẫn là Ta*”.

## 7.

Bài thơ tuy dài nhưng không phải là bản án của chế độ như hồi ức của Solzhenitsyn, mà là những tiếng khóc khô không lệ, giống như thơ Đỗ Phủ. Đặng Tiến có một nhận xét rất sâu sắc, rằng thơ của Tô lang (Tô Thùy Yên), không thời gian, không Tổ Quốc. Tức là thơ không chỉ một thời mà của nhiều thời, không của một người mà của muôn người.

Chữ “*ta*” trong “*ta về*”, phải được hiểu là “*chúng ta*”, có tôi và cả triệu người buồn của miền Nam, cho dù không bị đưa vào trại cải tạo, nhưng bị nhốt trong những nhà tù không chấn song, cũng đã bị tẩy não không khác gì họ. Điều bi thiết nhất, ác độc nhất mà chế độ toàn trị này gây nên, chính là “*chung xiềng nhưng chẳng dám nhìn nhau*”.

Vì là không thời gian, nên tôi mong 5 năm, 10 năm hay quá lắm là 20 năm, bài thơ **Ta về** sẽ được dạy trong các trường học, để “*khai giải bùa thiêng yếm*”, cho các thế hệ sau thấy được các thế hệ trước đã sống qua “*cơn mộng dữ*” như thế nào.

## 8.

Trên cõi người bao la như “*đường lớn*”, ông chỉ là một chiếc “*bóng nhỏ*”. Nhưng trong nhóm khai phá Sáng Tạo, theo tôi, ông là cái bóng lớn. Vượt qua cả Thanh Tâm Tuyền và Mai Thảo. Bởi những con chữ của ông đơn giản, mộc mạc, những hình ảnh thuần Việt quê mùa và nhất là, hơn ai hết trong bọn họ, ông đã vượt qua chín tầng địa ngục. Bài này xin vì ông mà viết. Như một bông hoa dại bên đường, xin vì ông mà nở.

**Khuất Đẩu** 28/5/2019

(\*) Bài thơ “Cánh Đồng, Con Ngựa, Chuyến Tàu” của Tô Thùy Yên viết thời trai trẻ, tháng 4-1956



# Chân Dung Tô Thùy Yên

tranh sơn dầu Trần Thế Vĩnh

Tô Thùy Yên tên thật là Đinh Thành Tiên sinh năm 1938...trong một gia đình đông anh em gồm năm trai và năm gái mà ông là con cả. Gia đình Tô Thùy Yên ở Gò Vấp thuộc loại điền chủ, có nhà máy xay lúa và biển chế thực phẩm lâu đời, ở Quận Đường Gò Vấp- ngôi nhà của bên ngoại của ông.

Tô Thùy Yên đã vào trung học Petrus Ký với cái thời concours 100 người mới lấy 1, vì trường ốc không phát triển kịp với đà gia tăng dân số, và vì loạn lạc chiến tranh, dân lục tỉnh đã đổ lên Saigon sinh sống... Sau một trận thương hàn suýt chết, ông nhập học trễ mất vài tháng nên phải đổi trường sang Les Lauriers, và ông đã tốt nghiệp trung học với cả hai chương trình Việt Pháp. Sau đó, Tô Thùy Yên học một cách tài tử vài chứng chỉ Văn Khoa Saigon trong thời gian ông mặc áo lính.

Từ những năm 1962, Tô Thùy Yên đã tham gia nghề viết lách “freelance”. Ông đã làm báo Thế Kỷ 20 của Giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch... Và sau đó với Sáng Tạo của Mai Thảo. Một trong những bài thơ bắt đầu chuyển hướng đầu tiên là bài “Cánh Đồng, Con Ngựa, Chuyến Tàu”.

Khoảng 1972- 73, Tô Thùy Yên lập nhà xuất bản “Kẻ Sĩ”. Tuy đã xuất bản hơn chục tác phẩm văn thơ, nhạc, nhưng chính ông chưa có một tác phẩm ra đời. Mãi đến 1995, khi sang Mỹ, bạn bè và độc giả của Tô Thùy Yên mới giúp ông tìm lại những bài thơ phiêu lạc và ấn hành tập “Thấp Tạ”.

Cuối năm 1963, Tô Thùy Yên động viên vào khóa 17 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức. Ông vốn thông minh, cẩn trọng và xuất sắc. Trong kỳ thi cuối khóa, ông đã đỗ thủ khoa với cấp bậc chuẩn úy.

Những ngày đầu ở trong quân đội, Tô Thùy Yên đã ở vùng đồng bằng sông Cửu Long ba năm, trước khi thuyền chuyển về Cục Tâm Lý Chiến. Thời gian đó, ông đã đi xuống nông thôn Nam

Bộ làm công tác biên tập, phóng sự cho Đài Phát Thanh Ba Xuyên và các công tác dân sự vụ.

Ở Cục Tâm Lý Chiến, Tô Thùy Yên có cơ hội đến với các vùng đất xa xôi như vùng Ashau, A Lưới trong các chuyến viếng thăm tiền đồn. Tuy không phải là nhiệm vụ, ông thích đi làm phóng viên ngoài mặt trận . Trong quân đội, dù ở đơn vị tham mưu hậu tuyến, ông được thăng chức khá nhanh. Chức vụ cuối cùng của ông là Thiếu Tá Trưởng phòng Văn Nghệ Cục Tâm Lý Chiến.

Tháng 5-1975, cũng như tất cả kẻ sĩ miền Nam, Tô Thùy Yên trói tay đi tù 10 năm qua các trại Hoàng Liên Sơn, Bắc Thái, Thanh Chương... Ra tù vì tội danh sĩ quan miền Nam, Tô Thùy Yên lãnh thêm một đoạn đời biệt giam tại miền Nam với các tội danh phản động, gián điệp ngoại quốc vì những bài thơ và sự liên lạc của ông với các nhân vật văn hóa ở nước ngoài.



Trái sang phải: Trần Duy Đức, Tô Thùy Yên, Du Tử Lê, Huy Phương (chụp tại nhà Huy Phương 1994 khi Tô Thùy Yên từ tiểu bang Minnesota sang thăm bạn)

Trong trại biệt giam, một đêm, ông đập vỡ tròng kính lão, làm vũ khí phản kháng cắt động mạch tay trái của ông, nhưng số ông chưa được chết để hôm nay chúng ta lại được gặp gỡ ông ở đây.

Ra tù, Tô Thùy Yên mới được biết các cơ quan như Amnesty, Unesco, Human Right và cả những cá nhân như phu nhân Tổng Thống Pháp Mitterand, Tổng Thống Tiệp Khắc Havel đã can thiệp cho ông. Và Tô Thùy Yên trở thành Hội Viên Danh dự của các trung tâm Văn Bút Thụy Sĩ, Canada, Pháp, Balan, Tiệp Khắc, dù chưa một ngày là Hội Viên Văn Bút. ■

Trích ký sự của Huy Phương (June 17, 2019)



## Trích Sách 100 Cây Thuốc Vạn Linh Bá Chứng



### **NHA ĐAM** (Aloe Vera)

Tên khác: Hổ thiệt, Lô hội

Tên khoa học: *Aloes vera*

Tính vị: Vị hơi đắng, không độc. Tính hàn

Hoạt chất: Có tinh dầu màu vàng, pectin, aloine.

Dược năng: Sát trùng, thông tiểu tiện và thanh nhiệt, giúp mát gan.

Chủ trị: Trị chứng trẻ em cam tích, lên kinh, táo bón. Trị nhức đầu, các chứng xung huyết nội tạng phù, máu cam. Đặc biệt trị bệnh gan và huyết bạch.

Sử dụng: Có thể ăn sống, nấu chè, phơi khô nấu uống. Dùng 3gr trở lên thì nhuận trường và tẩy.

- TRỊ HUYẾT BẠCH: Dùng 2, 3 lá lột vỏ ăn sống với muối hay đường. Có thể nấu chè ăn.

- TRỊ ĐAU GAN: Nha đam khô 3gr, cam thảo 5gr nấu nửa lít nước, sôi kỹ còn một nửa, chia làm 2 phần, uống 2 lần trong ngày.

- CẢM KỊ: Kị thai. Dưới 13 tuổi không nên dùng.



### **ĐẬU ĐEN** (Black Turtle Bean)

Tên khác: Hắc Đậu

Tên khoa học: *Vigna nigra, Vigna cylindrical*

Tính vị: Vị bùi, thơm, đậm. Tính mát.

Hoạt chất: Có chất bột, chất béo, protide, glucide.

Dược năng: Giải nhiệt, mát máu, nhuận trường.

Chủ trị: Bổ thận thủy, trừ phong thấp, đau bụng nóng, uất khí. Đặc biệt bổ dương, tăng khí lực.

Trị táo bón. Thục đậu giúp điều hòa các vị thuốc.

Sử dụng: Nấu chè, nấu xôi, phơi khô sao vàng nấu nước uống. Chế thực đậu: Phơi khô, mỗi ngày xôi (đồ) cho chín, đổ ra phơi nắng. Hôm sau lại xôi tiếp và phơi nắng, đủ 9 lần. Sau sao chín cho thơm.

- TRỊ PHONG THẤP: Đậu 15gr, Địa căn bì (vỏ khoai mì) 15gr, nấu nửa lít nước, uống hằng ngày

-NHỨC MỎI: Thục đậu 1 ký sao chín, khi còn

nóng đổ vào 1 lít rượu ngâm độ 3 ngày, uống, đắp chăn ra mồ hôi.

-MẤT NGỦ: Lá đậu đen nấu canh ăn.



### **ĐẬU XANH** (Mung Bean)

Tên khác: Lục Đậu, Thanh Tiểu Đậu

Tên khoa học: *Phaseolus aureus*

Tính vị: Vị ngọt, bùi, không độc. Tính bình

Hoạt chất: Có tinh bột, chất béo, chất đạm và cellulose.

Dược năng: Giải nhiệt độc, giải khát, giải phản ứng mọi thứ thuốc, chất độc.

Chủ trị: Điều hòa âm dương và nóng lạnh cơ thể. Cầm cảm sốt, các chứng phát nhiệt và phù thũng. Đặc biệt trị bệnh Ruột, Dạ dày, các chứng ứ đọng.

Sử dụng: Có thể để sống, giã nát, lấy nước cốt uống mỗi lần 100gr. Tốt hơn để cả vỏ nấu nhừ ăn mỗi lần 100gr. Nấu xôi ăn cũng ngon.

-TRỊ BỆNH DẠ DÀY: Đậu Xanh 100gr, Cam thảo 10gr (bọc trong vải), nấu thật nhừ. Ăn mỗi ngày 1 lần, và ăn liên tục trong 10 ngày.

-TRỊ TÁO BÓN: Trước khi đi ngủ, ăn một ly cháo Đậu Xanh nấu nhừ (50-80gr).



### **GỪNG** (Ginger)

Tên khác: Sinh Khương, Càn Khương

Tên khoa học: *Zingiber officinale, Rhizoma zingiberis*

Tính vị: Vị cay, te, thơm, không độc. Tính ấm

Hoạt chất: Có tinh dầu, chất gingerol và sagaule, tinh bột, chất béo.

Dược năng: Giải uất khí, trục phong hàn, thông khí huyết, cầm mồ hôi, tan đàm, cường âm, hồi dương.

Chủ trị: Giúp tiêu hóa, trị nghẹt mũi, nôn mửa, cảm mạo, ho hen. Thông tể bào thịt, thông kinh nguyệt. Chữa các chứng mồ hôi trộm, thổ tả, trúng phong, chân tay lạnh, bụng lạnh, phong hàn.

Sử dụng: Có thể dùng sống hay khô, dùng sống mỗi lần 30gr, khô 3-5gr.

-TRỊ CẢM MẠO: 7 lát gừng tươi, 7 củ hành hương,

nấu một bát nước, sôi kỹ, uống nóng ra mồ hôi.

-MỒ HÔI TRỘM, CHÂN TAY ƯỚT:

30gr gừng tươi sao vàng, Cam thảo 5gr,

nấu 1 lít nước uống 3, 4 lần trong ngày.

-TRỊ HO ĐÀM: Gừng già giã giập, chưng với mật ong, ngâm.

CẤM KỊ: Người nóng, táo bón, không nên dùng.



## HÀNH (Onion)

Tên khác: Đại Thông, Thông Bạch, Thái Bá

Tên khoa học: *Allium fistulosum*

Tính vị: Vị cay, hăng, nồng, không độc. Tính ấm

Hoạt chất: Có tinh dầu, malic acid, fitine và chất trụ sinh alicine.

**Dược năng:** Giải cảm, tiêu thực, hoạt huyết sát trùng, kích thích thần kinh, giúp tiêu hóa, trợ ruột, thông hoạt tiểu tiện.

**Chủ trị:** Trị cảm mạo, nghẹt mũi, sổ mũi và trĩ lậu. Trừ các chứng di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, giúp cường dương tráng khí.

**Sử Dụng:** Ăn sống như gia vị, hay nấu canh ăn, luộc ăn đều tốt.

-TRỊ CẢM MẠO: 7 củ hành sống, 7 lát gừng tươi nấu 1 bát nước, uống nóng cho ra mồ hôi.

-DI TINH, HOẠT TINH: Nấu canh hành ăn mỗi ngày 2 lần, từ 3 đến 5 ngày.

-NGHỆT MŨI: Nước cốt hành nhỏ vào mũi, thông liên. Làm vài lần là đủ.

-SUNG ĐẦU GỐI: Hành sống giã nát, trộn với muối, đắp chỗ sưng đau.



## NGHỆ (Turmeric)

Tên khác: Nghệ trắng, Uất Kim

Nghệ vàng: Bông nga truật

Tên khoa học: *Curcuma longa*, *Curcuma domestica*

Tính vị: Vị cay, đắng, hơi ngọt, không độc. Tính ấm

Hoạt chất: Có tinh dầu, chất béo, tinh bột, chất màu curcumine, calcium oxalade.

**Dược năng:** Giải uất nhiệt, thông khi huyết, thông kinh mạch.

**Chủ trị:** Nghệ vàng: Tiêu tích, trị ứ huyết bệnh dạ dày, gan và tim. Sinh da thịt, an thai.

Nghệ trắng: Trị máu cam và các chứng thổ huyết, ứ huyết, điên cuồng, hôn mê.

**Sử Dụng:** Nướng lửa ăn trị các bệnh: máu cam, băng huyết. Để tươi bôi sọ khỏi tím, đầy da.

Có thể nấu khô, nấu tươi hoặc tán bột uống với nước, mỗi ngày 5-10gr.

TRỊ THỔ HUYẾT, MÁU CAM: Nghệ khô tán nhỏ, mỗi ngày uống 4-6gr với nước nóng



## NGÒ (Cilantro)

Tên khác: Mùi, Ngò Tây, Hồ Tụy

Tên khoa học: *Coriandrum sativum*, *Petroselinum crispum*

Tính vị: Vị cay, thơm, không độc. Tính ấm

Hoạt chất: Có tinh dầu thơm. Hạt cho chất béo, đàn bạch tin, cellulose và limonene.

**Dược năng:** Giải cảm, tan đàm, lưu thông khí huyết và kinh mạch.

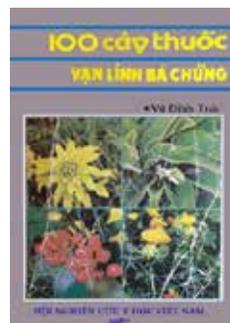
**Chủ trị:** Trị ho, lên sởi, phong thấp cùng các chứng thận hư: di tinh, hoạt tinh, gan lạnh, dạ dày yếu. Hạt khu phong, tan đàm, lợi tiểu, thông khí, trị dạ dày, cước khí.

**Sử Dụng:** Ăn sống như gia vị. Có thể phơi khô, sao vàng, nấu nước hay pha trà uống. Hạt: sao vàng, giã nhỏ, pha với trà, uống mỗi lần 7-10gr.

-BỆNH TRĨ: Hạt Ngò đốt lên xông dưới hậu môn, ngày 1 lần, trong 5 ngày.

-GIÚP TIÊU HÓA: Hạt Mùi 6gr, Trần bì 3gr, nấu nửa lít nước, uống sau khi ăn 1 giờ.

CẤM KỊ: Những người bị sang độc (nhọt độc) hôi miệng, sâu răng, cước khí không dùng. ■



Trích "100 Cây Thuốc Vạn Linh Bá Chứng" của Linh mục Hán Chương Vũ Đình Trác, do Hội Y HỌC VIỆT NAM chủ trương và Liên đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ bảo trợ. Phát hành ở Hoa Kỳ năm 1987.



## RAU CẦN

Tên khác: Cần Tây, Cần Tàu, Cần Thái  
 Tên khoa học: Apium graveolens

**Tính vị:** ngọt, thơm, hắc, không độc. Tính mát

**Hoạt chất:** Có tinh dầu thơm, lemonene, silinene, một sesquiterpen, sedanolite và anhydride sedanonic...

**Dược năng:** Giải nhiệt, hạ khí, giãn thần kinh, lợi tiểu.

**Chủ trị:** Giúp tiêu hóa, điều hòa khí huyết. Đặc biệt trị bệnh căng máu (huyết áp cao). Trừ phong nhiệt, thành ruột. An thần tinh trí, trị nhức đầu. Điều kinh, trị xích bạch đới.

**Sử Dụng:** Có thể ăn sống, xào nấu với thịt, tôm cá. Có thể phơi khô nấu nước uống.

- **TRỊ CĂNG MÁU, NHỨC ĐẦU:** 150gr Cần thái nhỏ, xay với một lon Root Beer cho thật nát, chia làm hai phần uống trong ngày, nhưng phải uống cách nhật, 3 ngày là đủ. Lâu lâu làm lại như vậy.

- **ĐIỀU KINH, TRỊ XÍCH BẠCH ĐỚI:** Cần Tàu tươi 100gr, lá ngải tươi 30gr, Nghệ vàng 30gr, nấu 1 lít nước, uống mỗi ngày 3 lần, trong 3 ngày.



## RAU DỀN

Tên khác: Hiên Thái  
 Tên khoa học: Dền Xanh: *Amaranthus viride*  
 Dền Tía: *Amaranthus tricolor*

**Tính vị:** Vị ngọt, thơm. Tính mát.

**Hoạt chất:** Có chất màu, alcaloide, tannin, albumin, glucose...

**Dược năng:** Thanh nhiệt, lọc máu, lợi tiểu, an thần.

**Chủ trị:** Trị nhức đầu, hạ nhiệt, giúp tiêu hóa, lưu thông khí huyết, trừ nhọt lở. Đặc biệt trị xung huyết, ứ huyết và áp huyết cao.

**Sử Dụng:** Luộc hay nấu canh ăn hằng ngày.

Có thể phơi khô, nấu nước uống.

- **TRỊ CAO MÁU:** Dền Tía khô 15gr, lá Cối xay 10gr,

hạt Muồng Láng 10gr, nấu nửa lít nước, uống mỗi ngày 2, 3 lần.

- **LỘC MÁU:** Dền Tía khô 15gr, cỏ Mần Châu 15gr, nấu nửa lít nước, uống hằng ngày.

- **TRỊ NHỌT LỖ:** Hoa Dền Tía 20gr, hoa Mào gà 20gr, nấu 1 ly nước 100ml, rửa mụn. Có thể giã sống, đắp vào chỗ sưng lở.



## RAU GIẤP CÁ

Tên khác: Diếp Cá, Ngụ tinh Thảo  
 Tên khoa học: *Houttuynia cordata*

**Tính vị:** Vị chua, tanh, cay, có chút độc. Mát.

**Hoạt chất:** Có tinh dầu, alcaloide (coralin) capronic acid... **Dược năng:** Giải nhiệt, trừ độc, sát trùng, lợi tiểu.

**Chủ trị:** Trị đau mắt đỏ, sốt rét, lở đầu mặt, các chứng trĩ lậu. Trị căng máu, phổi úng có mụn và mù, cũng có tác dụng điều kinh.

**Sử Dụng:** Ăn sống như gia vị. Có thể giã lấy nước cốt, pha chút muối uống, mỗi lần 40gr.

- **TRỊ TRĨ MÁU:** Lá Giấp cá khô 500gr, Bạch cập 250gr, cùng tán thành bột, mỗi ngày uống 2, 3 lần, mỗi lần 10gr.

- **TRỊ CĂNG MÁU:** Lá Giấp cá tươi 50gr, rau Cần Tàu 50gr ăn sống, rồi uống 1 lon Root Beer. Ăn cách nhật 3 ngày, mỗi ngày 1 lần.

- **ĐIỀU KINH:** Lá Giấp cá khô 15gr, cỏ Mần châu khô 15gr, nấu nửa lít nước, uống mỗi ngày 2 lần, trong 3 ngày. Trị luôn cả huyết bạch.



## SẢ

Tên khác: Sả xanh, Sả tía, Mao Hương  
 Tên khoa học: *Cymbopogon citratus*

**Tính vị:** Vị te, thơm, không độc. Tính ấm

**Hoạt chất:** Có tinh dầu thơm, các chất citronellose và geraniol.

**Dược năng:** Lợi tiểu, phát hàn, tán đàm.  
**Chủ trị:** Trị tiểu tiện bế, nước tiểu đỏ, giúp cường âm. Chữa cảm sốt, nhức đầu, nghẹt mũi, chướng bụng, đau bụng. Trị các chứng: trẻ em kinh phong, sưng phổi, thủy thũng.  
**SẢ TÍA:** củ già sống, trị trứng phong cấp kỳ.  
**TINH DẦU SẢ:** trừ muỗi, khử mùi hôi

**Sử Dụng:** Có thể nấu tươi nấu khô uống. Cũng có thể nấu nước ngâm chân.

- **TRỊ BÍ TIỂU TIỆN, NƯỚC TIỂU ĐỎ:** Lá sả khô 10gr, Thục Đậu 15gr, Cam thảo 5gr, nấu nửa lít nước, uống ngày 2, 3 lần, trong 3, 4 ngày.
- **TRỊ NGHỆT MŨI:** Lá Sả 15gr, Hương Nhu 3gr, nấu nửa lít nước, uống ngày 2, 3 lần, trong 2 ngày.
- **TRỊ GÀU TRÊN ĐẦU:** Nấu nước gội đầu: 200gr với 3 lít nước.



## LÁ TÍA TÔ

Tên khác: Tử Tô, Tô ngạnh  
 Tên khoa học: *Perilla ocymoides*,

*Perilla frutescens*

**Tính vị:** Vị cay, thơm, không độc. Tính ấm  
**Hoạt chất:** Có tinh dầu thơm, ít hoạt chất: perilla và limonene. **Dược năng:** Giải phong hàn, thấp khí, phát hãn và hạ nhiệt.

**Chủ trị:** Trị cảm mạo, nhức đầu, ho suyễn, xung huyết, nghẹt đàm. Giúp tiêu hóa, an thai. Trừ độc tôm, cua, cá biển và sò hến. Đặc biệt trị các vết đao thương và rắn rết cắn (trị gout, hạ uric acid)  
**Sử Dụng:** Ăn sống như gia vị, hay nấu tươi 30gr, nấu khô 10gr uống.

- **AN THAI:** Dùng cành tươi 30gr, khô 5-10gr, nấu uống mỗi ngày 1 lần, trong 2 ngày.
  - **ĐÀM SUYỄN:** Hạt Tía Tô 10-20gr, vỏ bưởi 20gr, nấu 1/2 lít nước, uống 2 lần một ngày và 3-5 ngày.
  - **TRỨNG ĐỘC, ĐAU BỤNG:** Lá Tía Tô 10gr, Gừng 10gr, Cam thảo 5gr, nấu nửa lít nước uống.
  - **TRỊ SÚNG VŨ:** Tía Tô tươi 30gr, nấu sôi uống nửa ly, nhai sống đắp chỗ sưng.
- CẢM KỊ:** Rất kị cá chép. Ăn chung sẽ bị ngứa.



## BỒ CÔNG ANH

Tên khác: Rau Diếp Trời, Mũi Mác

Tên khoa học: *Lactuca indica*

**Tính vị:** Vị đắng, ngọt, hơi cay, không độc. Mát  
**Hoạt chất:** Hoa có tinh dầu, fatty acids. Lá có chất nhầy, choline, taraxasterol và levulin...  
**Dược năng:** Sát trùng, tiêu viêm, giải nhiệt.  
**Chủ trị:** Trị phù thũng, nhọt độc, đing độc, tràng nhạc, sưng vú và các vết thương nhiễm trùng. An thần, an dạ dày, bổ Tim, nhuận huyết.  
**Sử Dụng:** Có thể ăn sống, luộc hay nấu canh ăn. Nếu để khô, nên phơi âm can (trong bóng râm)

- **TRỊ VẾT THƯƠNG:** Lá già nát pha chút muối, băng vết thương
- **BỆNH DA DẪY:** Lá Diếp trời tươi 30gr, cải ngọt tươi 50gr, nấu nửa lít nước, uống mỗi ngày 2 lần, trong 5 ngày.
- **SÚNG VŨ:** Bồ công anh 30gr, Sài đất 20gr, lá quít 10gr, nấu nửa lít nước, mỗi ngày uống 2 lần.



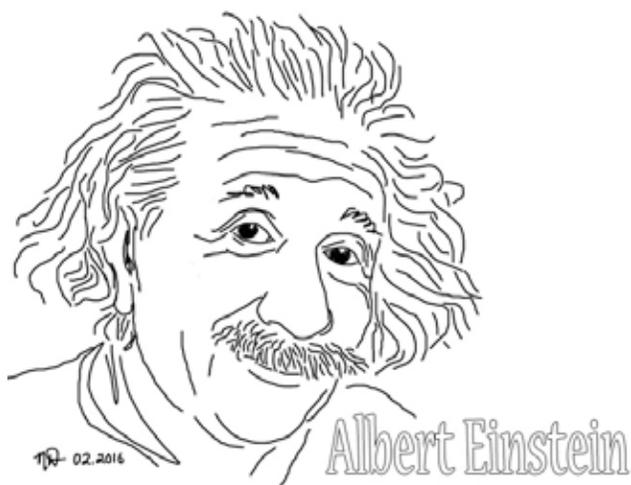
## KHOAI LANG, RAU LANG

Tên khác: Cam Thự, Hồng Thự

Tên khoa học: *Ipomea batatas*

**Tính vị:** Vị ngọt, thơm, không độc. Tính mát  
**Hoạt chất:** Có tinh bột, chất béo, sinh tố: A, B, C, nhiều glucose, protein. Dây khoai có adenine, betain, cholin. Lá có chất nhựa tẩy.  
**Dược năng:** Giúp tiêu hóa, nhuận trường. Giải nhiệt. Củ thêm sát trùng.  
**Chủ trị:** Dây khoai lang, vì có 1 hoạt chất giống như insulin, nên có thể trị đái đường. Lá khoai lang luộc ăn chữa táo bón. Củ khoai lang trị các chứng lỵ, tiêu chảy, táo bón, trĩ lậu, thương hàn.  
**Sử Dụng:** Lá khoai Lang luộc hay nấu canh ăn. Dây khoai lang nấu nước uống. Củ luộc hay nướng ăn, có thể chặt lấy nước uống sống.

- **TRỊ KIẾT LỊ:** Ban sáng, lúc lòng không, ăn độ 100gr khoai lang sống, cầm bệnh liền.
- **TRỊ TÁO BÓN:** Trước khi đi ngủ, ăn một đĩa rau Lang luộc, hoặc dùng 100gr củ khoai sống giã lấy nước cốt uống lúc đói, ngày 2 lần.■



Learn from yesterday  
Live for today,  
Hope for tomorrow.

The important thing is not to stop questioning.

Life is like riding a bicycle. To keep your balance,  
you must keep moving.

If you can't explain it simply, you don't  
understand it well enough.

Intellectual growth should commence at birth  
and cease only at death.

Science without religion is lame.  
Religion without science is blind.

Before God we are all equally wise -  
and equally foolish.

Great spirits have always encountered violent  
opposition from mediocre minds.

The only source of knowledge is experience.

I have no special talent.  
I am only passionately curious.■

## Vết Thù Trên Lưng Ngựa Hoang

nhạc và lời: Ngọc Chánh - Phạm Duy  
(soạn theo ý Duyên Anh)

1. Ngựa hoang nào dẫm nát tơ bời  
Đồng cỏ nào xanh ngát lưng trời  
Ngựa phi như điên cuồng  
Giữa cánh đồng, dưới cơn giông  
Vì trên lưng cong oằn  
Những vết roi vẫn in hằn

2. Một hôm ngựa bỗng thấy thanh bình  
Thảm cỏ tình yêu dưới chân mình  
Ân tình mở cửa ra với mình  
Ngựa hoang bỗng thấy mơ  
Để quên những vết thù

ĐK: Ngựa hoang muốn về tắm sông nhả nhục  
Giòng sông mơ màng mát trong thơm ngọt  
Ngựa hoang quên thù oán căm  
Từ nơi tối tăm về miền tươi sáng

3. Ngựa hoang về tới bến sông rồi  
Cởi mở lòng ra với cõi đời  
Nhưng đời làm ngựa hoang chết gục  
Và trên lưng nó ôi  
Còn nguyên những vết thù.■

VẾT THÙ  
TRÊN  
LƯNG  
NGỰA  
HOANG





## Diễn Hành ở Spokane ngày Quân Lực Hoa Kỳ

ngày 17 tháng 5 năm 1015

Hàng năm ở thành phố Spokane, Washington, Tây Bắc Hoa Kỳ có cuộc diễn hành “Armed Forces Torchlight Parade” vào ngày Quân Lực Hoa Kỳ: Armed Forces Day, sôi nổi ở downtown về đêm. Lớn nhất nước Mỹ. Cuộc diễn hành “đuốc lửa” này được tổ chức từ năm 1938, để vinh danh Quân Lực Hoa Kỳ, lồng trong lễ hội Lilac Festival. Hoa Lilac màu tím, là loại hoa thơm ngào ngạt thuộc họ Olive, Oleaceae, biểu tượng (symbol) của thành phố Spokane ở miền đông tiểu bang Washington.

Parade ngày 17 tháng 5, 2025. Người ta rầm rập vui vẻ diễn hành qua các đường phố dài gần 2 miles. Năm nay mưa quá xá. Như mưa Saigon mưa Hà nội, mưa bụi nhẹ nhàng rồi mưa ào ào khiến người ta ướt hết. Mà sao thiên hạ vẫn vui vẻ, trời mưa thì mặc trời mưa.

Theo báo chí, có tới 150,000 khán giả đứng ngồi, cổ võ ồn ào hai bên đường. Có hàng triệu người theo dõi qua hệ thống truyền hình trực tiếp “live” trên TV KHQ NonStop Local. Đây là Parade lần thứ 81 hàng năm, khởi hành lúc 7:45 giờ hoàng hôn khi mặt trời đã lặn sau núi. Người ta ngừng diễn hành lúc 10 giờ đêm.

### 2.

Tháng 5 tây bắc, trời lạnh se sắt 50°F. Hoa đào đã tàn rồi. Nước sông chảy xiết, nước sông đầy hơn, mà vẫn êm đềm thình lặng. The sound of silence. Ta chợt nhớ “Dòng Sông Định Mệnh” của nhà văn Doãn Quốc Sĩ, “dòng sông không bao giờ trở lại khúc quanh cũ”. Bên này là thác đổ âm âm, bên kia là dòng sông lặng lẽ.



Mùa xuân, nghe tiếng thác reo rất lớn giữa lòng thành phố. Thác đổ âm âm trên sông, bụi nước văng vào khách viễn du.

*Từ những phố kia tôi về  
Ngày xuân bước chân người rất nhẹ  
Mùa xuân đã qua bao giờ  
Nhiều đêm thấy ta là thác đổ  
Tỉnh ra có khi còn nghe*

Trời mưa. Spokane đèn đêm lóng lánh. Thiên hạ vui vẻ tập hợp đông đảo hai bên đường náo nhiệt đón chào các đoàn diễn hành nhộn nhịp đi qua. Đầy đủ các quân binh chủng Hoa Kỳ: Hải Quân, Lục Quân, Không Quân, Thủy Quân Lục Chiến và Lực Lượng Phòng Vệ Duyên Hải. Đất nước Hoa Kỳ thời Tổng Thống Donald Trump có thêm Lực Lượng Không Gian Space Forces.

Các đội diễn hành của học sinh trung học rất vui, đồng phục đẹp mắt. Trống đánh thùng thùng, kèn thổi ti toe. Các hoa hậu Lilac City tươi cười, áo dạ hội tha thướt vẫy tay từ các xe hoa lộng lẫy. Ngựa nâu lọc cọc đủng đỉnh chở các hoa hậu hay cảnh sát đội nón cao bồi.

Các chiến sĩ da đỏ đội mũ lông cánh chim, khác nào tộc Bách Việt thời xưa, như hình ảnh ghi khắc trên Trống Đồng Đông Sơn. Các đội vũ múa vui tươi nhiều màu sắc. Có các loại xe quân đội, xe tăng, xe cơ giới hạng nhẹ của quân đội Hoa Kỳ. Xen kẽ là các đoàn thể dân sự, các cơ sở thương mại ở Tây Bắc Hoa Kỳ: Washington, Oregon, Idaho và Canada.





**GOD BLESS AMERICA-**

**THANK YOU VIETNAM VETERANS.**

*Cộng đồng Người Mỹ gốc Việt cảm tạ chính quyền Spokane đã ban hành Tuyên Ngôn vinh danh Cờ Vàng Truyền Thống, biểu tượng của Người Việt Tự Do. Cờ này cũng vinh danh các Vietnam Veterans. Chúng tôi thương mến và biết ơn quý vị cựu chiến sĩ Việt Nam War đã phục vụ với danh dự và lòng dũng cảm, đã hy sinh rất nhiều để giúp đỡ cho dân tộc Việt Nam, bảo vệ Tự Do, chống lại chủ nghĩa cộng sản.*

Trong 2 năm liền, đi hàng đầu là cựu chiến sĩ Hải Quân Ray Rimbey 80 tuổi, Vietnam Veteran, Lực Lượng Đặc Biệt SEAL Thời chiến, ông ở đồng bằng sông Cửu Long, rất thương người Việt. Năm 2024 ông cầm cờ Mỹ đi đầu. Năm 2025 ông lại dẫn đầu, cầm cờ Việt Nam Cộng Hòa. Qua 9 năm liên tiếp, Tuyên Ngôn của Spokane City, Cờ Vàng được City công nhận là “Freedom Flag”, “Heritage Flag” của người Việt. Lá cờ vàng này đồng thời vinh danh các chiến sĩ Vietnam Veterans và chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa.



**3.**

Cụ Tâm Mẫn, ông già gần 91 năng động của Hội Cao Niên, đã canh TV, thâu được trọn vẹn cái “video clip” cuộc diễn hành này của Vietnamese American Friendship Association (hậu thân Hội Cao Niên). Cụ Tâm Mẫn là chiến sĩ truyền tin kiên trì ngày ngày edit các video phát biểu từ quốc nội, đưa ra hải ngoại. Đội diễn hành Việt Mỹ được giới thiệu vang vang. Message read at 6 Radio stations:

**GOD BLESS AMERICA**

**THANK YOU VIETNAM VETERANS.**

*The Vietnamese-American community thanks to Spokane City government for the Proclamation to honor our Heritage Flag, a symbol of the Free Vietnamese. The Freedom Flag of Vietnam is also to honor Vietnam Veterans. Our Love and Gratitude to all VIETNAM VETERANS who served with honor and courage, who sacrificed so much to help people of Vietnam defending Freedom against communism.*

Đi hàng đầu **Team 2025** là một Trưởng Hướng Đạo Mỹ, theo sau là hai em Hướng Đạo sinh. Thật vinh hạnh có **Troop 313** tham gia. Trưởng Maija Brown là giáo sư Spokane Community College, dạy môn geology, địa chất học.

Có nữ dân biểu Jenny Graham của Washington diễn hành. Bà là võ sư Taekwondo đai đen đệ nhị đẳng, chồng Curtis Graham cũng có đai đen. Hai người này rất dễ thương, sánh vai hoạt động như bóng hình. Kỳ trước, đại úy Tuất và anh Dương đi đầu, cầm cờ Mỹ Việt thẳng đứng ngang sóng mũi, các chiến sĩ Mỹ bên đường đứng nghiêm chào tay. Anh Tuất còn nguyên bộ quân phục Việt Nam Cộng Hòa cất dấu lâu năm ở Việt Nam.



Đội diễu hành 2024 có các em Gia Đình Phật Tử La Hâu La tinh nghịch. Có cô Chi khá ái. Có cô nương hay cười thuộc Ca Đoàn Công Giáo Đức Mẹ La Vang. Cảm ơn huynh trưởng Lê Việt mấy lần tham gia. Vợ chồng HT Thy Việt có 3 em bé, vẫn sốt sáng hướng dẫn Gia Đình Phật Tử cùng với bác gia trưởng Ngọc Thạch (trưởng ban sinh hoạt của Hội Cao Niên Spokane).

Cộng đồng người Việt Spokane chỉ có một nhà thờ Saint Anthony với linh mục quản nhiệm Vincent Nguyễn Văn Đạo và một chùa là Tịnh xá Minh Đăng Quang do Thượng Tọa Thích Minh Phước trụ trì. Thầy MP gói bánh tét và chả lụa chay cừu khô. Di Bày thì siêng deliver đồ chay cho cả làng. Cộng đồng Spokane rất hòa đồng. Anh Lâm họa sĩ của cộng đoàn Công Giáo qua Chùa giúp vẽ một bức phong lớn ở chánh điện, có cây bồ đề trên đất Phật.

10 năm trước, người Việt ở Spokane chỉ đi diễu hành 18 Cờ Vàng tượng trưng 18 đời Hùng Vương. 10 năm sau, các cô bác cao niên thôi lội bộ 2 miles. Ban tổ chức bèn mời người Mỹ tham gia cầm cờ Mỹ cờ Việt, với 2 banners 3x8ft "Thank You Vietnam Veterans" và "God Bless America".

Đi không sót kỳ nào là chị Bình, thông dịch viên y tế. Chị nho nhã dễ thương của Ca Đoàn Đức Mẹ La Vang, St. Anthony Church. Anh Tăng, chồng chị Bình, chiến sĩ mũ đỏ Nhảy Dù "Cố Gắng". Chàng thích hát "vì sao mà anh nhớ em thế này", khiến ai cũng cười. Mấy lần, anh chống gậy cùng vợ cầm banner đi hàng đầu. Tồn cũng trường kỳ diễu hành, không sót kỳ nào mặc áo dài. Và thấy thương 2 má con Thư xứ Bình Dương.

Ta nghĩ tới 4 chàng dũng sĩ Đoàn Lập Thảo và anh Châu Châu từ San Jose, của Nguyễn Thái Học Foundation, đã bất ngờ bay lên Spokane tham gia diễu hành. Thật là cảm động. Mình thân thiết thật nhanh, trò chuyện tới gần sáng. Chả lụa nem Phương Anh Phi Khanh thật ngon. Cây đàn guitar chuyên tay 2 ông nhạc sĩ. *Nhân để phù vân khan thế sự, yêu gian trường kiếm quả thu phong.* Kỷ niệm thật đẹp.

#### 4.

Từng bước từng bước thắm. Giữa đêm lòng bồi hồi theo những lá cờ thiêng liêng phát phới bay. Thấm thoát đã 10 năm, những người xưa nay đâu? Có phải chúng mình đã "gặp nhau từ phá núi khai sông".

*Chân tìm theo nhau  
Còn là vang vọng  
Đời như biển động  
Xoá dấu ngày qua  
Tay ngắt chùm hoa  
Mà thương mà nhớ  
Phố ơi muôn thuở  
Giữ vết chân tình  
Tìm xưa quần quanh  
--(Phạm Thiên Thư)*

50 năm xa xứ, 50 năm sau cuộc chiến khốc liệt. Ta chạnh thương quê hương Hoa Kỳ này đang bị cộng sản quấy rối. "Ai người yêu nước động lòng chưa?". Mưa rớt hột, ta bước bước, lòng se sắt. Có phải mình mắc nợ tiền nhân?

Nguyễn Trãi viết "Giang sơn như tạc anh hùng thế, thiên địa vô tình sự biến đa". Núi sông còn ghi khắc lời thề anh hùng, mà trời đất vẫn vô tình trước bao biến đổi. Tuấn kiệt như sao buổi sớm, nhân tài như lá mùa thu. Đất nước nào cũng cần nhiều anh hùng và Tuấn kiệt. Đâu rồi những người tuổi trẻ vốn dòng hào kiệt? Đêm Spokane nghe lòng ta là thác đổ. Ta ôm cây cờ vàng bay bay giữa phố xá bồi hồi:

*Đâu rồi những người nam nữ trẻ  
Bất bình trước nỗi nhục non sông  
Ngày xưa tráng sĩ đem sinh tử  
Giờ ta quyết không thẹn giống giòng  
Nay lúc non sông đang rêu gọi  
Ai người yêu nước động lòng chưa?  
--(vô danh)*

Không nên qua đấy, nên qua đấy? Qua đấy làm chi nữa mất công" (Nguyễn Bính). Có nỗi buồn len nhẹ vào hồn. Có thể là cuộc diễu hành lần chót? Khi đất nước ngã nghiêng, tiền nhân làm gì?

Ta nghĩ tới thơ cụ Phan Bội Châu: Khấp nẻo non sông bừng khói lửa, ai người yêu nước động lòng chưa?

Ai người yêu nước động lòng chưa? Cụ Phan ao ước "chữ Tâm một phút đầu đầu cũng đồng". Ta nghĩ tới cụ Phan Chu Trinh tới Phan Thiết buồn buồn than thở "nỗi lòng ta không ai biết đến":

Định đi một vòng khắp nước non  
 Nhưng mưa gió ba xứ Phan này  
 Cản áo khách đi đường  
 Nỗi lòng ta lúc này không ai biết đến  
 Nằm một mình ở quê người mà nghe sóng biển

Hựu hướng giang san tẩu nhất tao  
 Tam Phan phong vũ trệ chính bào  
 Thử trung ý tự vô nhân thức  
 Độc ngọa tha hương thích hải đảo  
 -- (Phan Thiết Ngộ Bệnh).

5.

Ta đi diễn hành giữa phố Spokane. Trời đêm không trăng. Thần trí lung linh, phố đêm đèn mờ giăng giăng. Ta ráng nhớ một bài thơ cổ có câu “mãi mãi mây trắng bay”. Trở về nhà, bèn lục lại bài thơ cổ “Tống Biệt” của Vương Duy.



Xuống ngựa cùng nâng chén  
 Hỏi anh đi về đâu ?  
 Rằng đời ta đã chán  
 Trở về núi phương Nam  
 Đi rồi không hỏi nữa  
 Mãi mãi mây trắng bay

Hạ mã ẩm quân tửu	下馬飲君酒
Vấn quân hà sở chi ?	問君何所之
Quân ngôn bất đắc ý	君言不得意
Quy ngoạ Nam sơn thụ	歸臥南山陲
Đãn khứ mạc phục vấn	但去莫復問
Bạch vân vô tận thì	白雲無盡時

Ta cảm cờ vàng bước bước, chân nhẹ tênh như đi trên mây. Đêm nay thần trí ta như con chim quuyến luyến cành cũ, không nề hà ở chốn khốn cùng, “túc điều luyến bản chi, an tử thả cùng thê” (Đỗ Phủ). Nhiều khi rưng rưng câu nguyện ở thánh đường, ta tự nhắc hãy nâng tâm hồn lên, surcum corda, lift up your spirit!

Chúng ta biết ơn từng cô bác anh chị tham gia các cuộc diễn hành 10 năm cảm tạ Vietnam Veterans. Ta sẽ không bao giờ ngừng những việc làm có chính nghĩa. Chúng ta mắc nợ tiền nhân, tiền bối, những người đi trước, những chiến sĩ cao cả. Chúng ta không thể ngồi yên thần nhiên trước thế sự nhiễu nhương ở Việt Nam hay Hoa Kỳ quê hương thứ hai của mình. Chúng ta là hậu duệ Việt Nam Cộng Hòa.

- Mary Nguyen

Vietnamese American Senior Association of Spokane  
 Read this article in English at [www.freevietnews.com/audio3](http://www.freevietnews.com/audio3)



KHQ TV. Ray Rimbey, Special Forces, Navy SEAL Vietnam Veteran



Flag Parade 2024 team 103, Lilac City of Spokane, Washington, WA



Flag Parade 2025 team 100, Lilac City of Spokane, Washington, WA





A nurse came from Idaho to join Parada 2025



Anthony, with Gonzaga University graduates



## Phù Đổng Thiên Vương

**Thánh Gióng, Phù Đổng Thiên Vương**, theo truyền thuyết ông là thiếu niên bồng vươt vai cao lớn bất ngờ, trở thành chiến sĩ tinh nhuệ, nhờ trè làng làm vũ khí đánh giặc Ân từ phương bắc xâm lãng nước Việt thời Vua Hùng Vương thứ 6. Khi giặc tới, cậu bé xin Vua sắm cho ngựa sắt, roi sắt, bộ áo giáp sắt để ra trận. Đánh giặc xong, ông cưỡi ngựa sắt bay lên núi Sóc Sơn rồi biến mất. Dân chúng nhớ ơn, lập đền thờ, gọi ông là Phù Đổng Thiên Vương 扶董天王 – là người Nước Trời. Phù Đổng Thiên Vương là Thánh Tổ của Thiết Giáp Binh Việt Nam.

## Trần Nguyên Hãn

**Trần Nguyên Hãn** (1390-1429) thuộc dòng dõi nhà Trần, là cháu nội của Đại Tư đồ Trần Nguyên



Dán, dòng dõi tướng Trần Quang Khải. Khoảng năm 1420, ông cùng với Nguyễn Trãi gia nhập nghĩa quân, rồi trở thành tướng lãnh tài năng, phò tá đắc lực cho Lê Lợi.

Trần Nguyên Hãn có công lớn trong việc giúp Lê Lợi đánh đuổi giặc Minh, xây dựng

vương triều Hậu Lê và được phong làm Tả Tướng Quốc. Ông có tài thao lược và sử dụng các chiến thuật đặc biệt trong các trận đánh. Ông được nhận là Thánh Tổ của Ngành Truyền Tin của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, vì biết dùng các kỹ thuật truyền tin cấp tốc giữa các khu vực, bằng cách gửi chim bồ câu truyền tin mật mã.■



## THE HERITAGE and FREEDOM FLAG OF VIETNAM



Emperor's flag of 19<sup>th</sup> Century



Đại Nam (Grand Vietnam) Flag



Vietnam National Flag (1890)



City Proclamation honoring Flag

In **40 AD**, the Trung Sisters waved the Yellow Flag while riding the elephants into battles against the Han Chinese to fight for Vietnam Nation's sovereignty. This Yellow Flag appeared for the first time in Vietnam.

In **1890**, Emperor Thành Thái passed a decree to change the flag with ancient Vietnamese characters into the Yellow Flag with three red stripes. This new flag was used for the very first time, as the Vietnam National Flag. It reflected Vietnamese people's desire for freedom and independence of Vietnam.

In **June 2, 1948**, the Grand Central Government in the newly independent Vietnam decided to use the same yellow heritage flag of Đại Nam Nation (1890-1920). In **July 20, 1954**, Vietnam was divided into two regions by the Geneva Agreement. Since then, the Yellow Flag with 3 red stripes was the National Flag of the Republic of (South) Vietnam – until **April 30-1975** when South Vietnam fell under communism.



Spokane City Hall 3/29/2025



Spokane Valley, WA 3/29/2025



Parade in New York with Catholic Priest Andrew Huu Le Nguyen



Parade in Little Saigon, CA

**The Heritage and Freedom Flag of Vietnam** is regarded as a symbol of the Vietnamese Americans & overseas. It is recognized by many cities & states worldwide -- also to honor the Veterans of Vietnam War.

*In the United States of America, several States and Cities have adopted Resolutions & Proclamations to recognize the Yellow Flag with 3 red stripes as the “Vietnamese Heritage & Freedom Flag”.*

Note: Vietnam Red Flag is the flag of the Vietnam Communist Party (VCP) who has cooperated with the Chinese Communist Party (CCP) to wage war and seized the Republic of South Vietnam and “South China Sea” (Vietnam’s Eastern Sea). Under this Red Flag, Vietnam communist rulers have committed horrific crimes against the Vietnamese People (prison, killing, mass murdering). This research paper was written by a South Vietnamese Navy officer and civil engineer living in Seattle. English translation revised and updated 2025. [www.namquoc.com/collections](http://www.namquoc.com/collections).



Ethnic Vietnamese fly the flag of former South Vietnam in Orange County, California. Photo: Wikimedia Commons

## **The HERITAGE FLAG The FREEDOM FLAG of VIETNAM**

(Excerpt) from Navy Officer Nguyễn Đình Sài

### **Origins**

In 1802–1820 under Emperor Gia Long, this yellow flag was used as the symbol of the Vietnam Empire. In 1890, Emperor Thành Thái passed a decree, changing the flag with Chinese characters into a new yellow flag with three red stripes. First time, it was created and used as the National Flag of Vietnam (Đại Nam National Flag 1890–1920). This Yellow Flag with three red stripes is the first true “National Flag” of Vietnamese people, reflecting the People’s aspiration and hope for the independence and unification of the Viet nation.

In 1916–1925, after Emperors Thanh Thai and Duy Tan were exiled to Africa, by the French request, Emperor Khải Định issued a decree to change Vietnam national flag into this Yellow Flag with 3

red stripes. It signified 3 unified regions (North, Central, and South). It replace the yellow flag with one red horizontal stripe because it was transformed from the original Long Tinh flag of the Nguyen Dynasty....

In 1948, when Emperor Bảo Đại became the Chief of State of Vietnam, he ordered to change the broken red band into a continuous red band, to create the Yellow Flag with three yellow red bands....During 1954–1975, this yellow flag was used by the Republic of Vietnam (commonly known as South Vietnam) for the duration of the Nation’s existence. This yellow flag was immediately abolished by the communist Vietnam rulers on April 30, 1975.

## **II. Analysis of The “Just Cause” of the Yellow Flag and the Red Flag**

### **1. The Legitimacy of the Yellow Flag**

Recently in the United States, the Yellow Flag has been recognized by City council members of many cities, counties and states as the “Freedom and Heritage Flag of the Vietnamese Community.” The successful movement of “honoring the Yellow Flag” is mainly due to the strong belief of many overseas Vietnamese: the Yellow Flag is the only true traditional heritage “National Flag” of the free Vietnam nation.

In response, Hanoi communist government has zealously counteracted this Yellow-Flag movement by sending diplomats to many U.S. States, asking the Yellow Flag Resolutions to be withdrawn. The reasons used by the foreign department of the Socialist Republic of Viet Nam (SRVN) in their appeal: “The yellow flag ceased to exist along with the former Republic of (South) Viet Nam. Therefore, this yellow flag can not be honored or raised at any public institutions in any country.”

The Vietnam communist government has failed to consider history & international laws, failed to understand the following: this Yellow Flag was not only used during the Republic of South Vietnam era, but was also traditionally used as the National Flag during earlier regimes.

During the era of French colonization, South Viet Nam was forced to use the French Tricolor as the national flag and to sing the French national anthem. However, Viet people refused to comply and fought endlessly to liberate

Vietnam from the colonial regime, to reinstate this Yellow Flag with three solid red stripes as Vietnam National Flag.

The current Vietnamese communist government does not represent the Vietnamese overseas, in term of the law or morale. They only has the right to ask the U.S. Federal Government to respect Vietnam national red flag during diplomatic meetings. Furthermore, the United States Constitution does not allow the Federal Government to force its people or any local public institutions to honor any unacceptable regime or ideals, in regards to politics and free speech.

The act of honoring the Yellow Flag affirms the Vietnamese people's indomitable spirit of resistance and their love of Freedom, Independence and National Sovereignty. This spirit of Freedom-loving was clearly displayed during the resistance against the colonial France, during the exodus of political refugees from South Vietnam since April 1975, especially the Boat People.



The Freedom-loving ideals are nobler than the existence of any regime, and should be understood by Vietnamese people, without discriminating any political affiliations, whether it is nationalism or communism. Therefore, this traditional Yellow flag, which was not created by the Republic of Viet Nam, cannot simply be denounced or eliminated just because South Vietnam regime ceased to exist.

Another Hanoi's argument in their appeal for the withdrawal of resolutions regarding the Yellow Flag: *"The overseas Vietnamese community conspires to prevent the red flag's appearance in foreign nations and wants to restore the Republic of Viet Nam regime, recreating a war that had passed many years ago."*

Fact: the Vietnamese overseas only want to recognize the Yellow Flag, not the Red Flag. They have publicly rejected the communist Red Flag in many decades. This fact cannot be classified as "conspiracy", since it involves no secrecy or concealment. During all social gatherings such as Tet festivals, Vietnamese Heritage Day (Founding Fathers Day / Quốc Tổ Hùng Vương Commemoration Ceremonies), , April 30-1975 commemoration, opening rituals...the Vietnamese communities worldwide have always openly and proudly saluted this Yellow Flag, the Freedom Flag.



On December 2003, over 12,000 Vietnamese in Australia, under the rain, carrying both the Yellow Flags and the Australia Flag to protest SBS TV for directly transmitting news broadcasted from Hanoi... Similarly, in the highly publicized event of Trần văn Trường displaying the red flag in southern California, causing the uproaring protests of the Vietnamese community denouncing the communist red flag. To the Vietnamese immigrants, the red flag represents the anti-people inhumane communist ideal. It reflects a satellite regime of the Red China.

The freedom-loving Vietnamese people recognize the current communist government does not serve the needs and interests of its people. There has always been a strong resistance and wish for regime change. They want a government that is genuine, truly free, non-communist, independent from China, humane, prosperous with free enterprises. A government that truly cares for "Life, Liberty and the Pursuit of Happiness" of its people.■

--Navy Officer Nguyễn Đình Sài

(Seattle, Washington 2003)



# 50 NĂM QUÊ HƯƠNG NIỀM NHỚ

## ĐẠI HỘI THƯỜNG NIÊN- HỘI ÁI HỮU TRƯỜNG NỮ TRUNG HỌC LÊ VĂN DUYỆT.

Trích đoạn lời mở đầu của diễn văn khai mạc để chào đón quan khách, hội trường Hội Ái Hữu Trường Nữ Trung Học Lê Văn Duyệt, cô Huỳnh Kim Phượng:

“Kính thưa quý vị,  
 Năm nay, Đại hội thường niên LVD mang chủ đề “50 năm Quê hương Niềm nhớ”. Dẫu bao năm xa xứ, trong tim mỗi người con Việt vẫn chan chứa tình yêu quê mẹ, nơi có tiếng Việt trong sáng, có mái trường xưa, có khung trời làng quê yên bình, với lũy tre xanh, với bờ đê dài uốn khúc, và những giai điệu ca dao ngọt ngào gắn liền với ký ức tuổi thơ và cội nguồn dân tộc.

Năm mươi năm xa quê hương là quãng thời gian dài của một đời người. Bao biến động, bao đổi thay đã đi qua, nhưng trong tim chúng ta, hình bóng quê nhà Việt Nam vẫn luôn là những ký ức khó phai mờ: Những con đường Sài Gòn rợp bóng cây xanh, những sân trường đầy hoa Phượng đỏ, những ký ức tuổi học trò, những tà áo trắng nữ sinh thướt tha, tất cả đều trở thành sợi dây nối liền tâm hồn chúng tôi với đất mẹ. Quê hương Việt Nam vẫn mãi là niềm nhớ trong ta, và là nguồn sức mạnh giúp ta vững bước trên xứ người....”

Thành phần quý vị cựu giáo sư của Trường Nữ Trung Học Lê Văn Duyệt như sau:

1. Ban Giáo sư Cố Vấn:  
 GS Vũ Ngọc Mai, GS Lê thị Thu và GS Ngô thị Vân.
2. GS đang sống ở California:  
 GS Nguyễn Ngọc Đường  
 GS Phó Đức Long  
 GS Nguyễn thị Tố Nga  
 GS Nguyễn Hồng Nhung  
 GS Phạm Hiếu Tâm  
 GS Hoàng Thanh Hương  
 GS Nguyễn thị Tịnh  
 GS Nguyễn thị Tốt  
 GS Nguyễn Thanh Hương

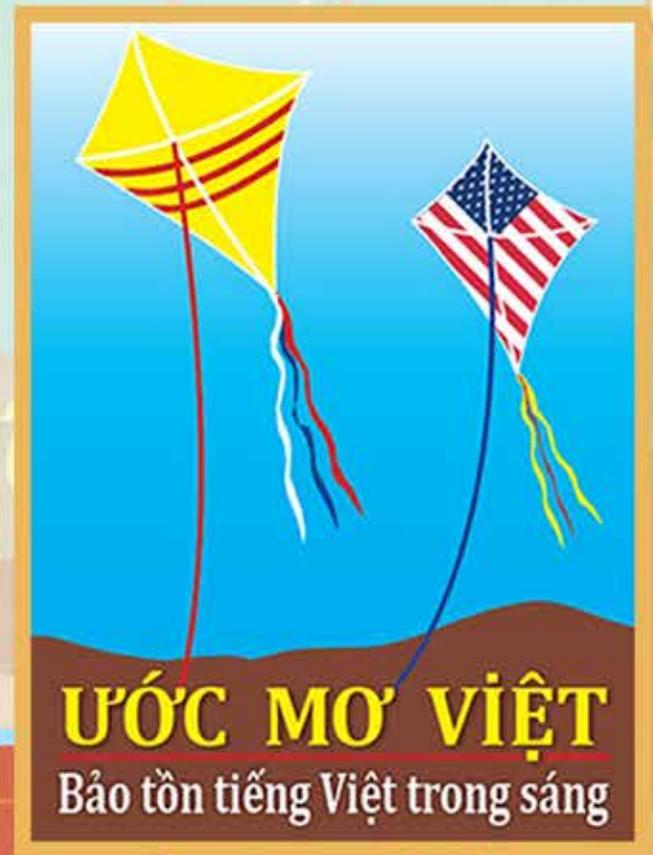


# ƯỚC MƠ VIỆT

là một chương trình khuyến khích trẻ học tiếng Việt trong sáng do một nhóm anh chị em thiện nguyện viên trong cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ sáng lập. Người đại diện cho chương trình và cũng là người đứng ra tổ chức là bác sĩ Phạm Đỗ Thiên Hương.

## A. MỤC ĐÍCH của chương trình:

- 1 Chung tay với các thầy cô giáo dạy Việt Ngữ ở Hoa Kỳ trong việc bảo tồn tiếng Việt trong sáng.
- 2 Giới thiệu và khuyến khích trẻ em cũng như thanh thiếu niên Việt Nam học hỏi tiếng Việt trong sáng qua các bài hát, truyện ngắn, bằng các phương tiện phổ thông nhất hiện nay: cell phone, computer, và sách song ngữ.
- 3 Tạo cơ hội và phương tiện cho con em Việt Nam ở Hoa Kỳ có thể tranh đua và thi thố sở học tiếng Việt của mình qua các cuộc thi với sự bảo trợ của các cơ quan truyền thông trong cộng đồng người Việt.
- 4 Ủng hộ và giúp phổ biến các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật của những tác giả có tài và có lòng trong việc duy trì tiếng Việt trong sáng.



## Tổ Quốc-Màu Cờ, 50 Năm Nhìn Lại Qua Phim Ảnh và Âm Nhạc tại Little Saigon

Văn Lan / Người Việt

April 23, 2025: 9:32 CHƯƠNG TRÌNH  
WESTMINSTER, California (NV) – Đông đảo đồng hương đến tham dự chương trình “Tổ Quốc-Màu Cờ, 50 Năm Nhìn Lại Qua Phim Ảnh và Âm Nhạc” tổ chức hôm Chủ Nhật, 20 Tháng Tư, tại Lavender, Westminster, California, Hoa Kỳ.

Bà Dạ Hương, giám đốc tổ chức “For The Love of Viet Nam” từ Washington DC đến và Bác Sĩ Phạm Đỗ Thiên Hương, trưởng phong trào Du Ca Nam California, người chủ trương chương trình “Ước Mơ Việt”, đồng tổ chức chương trình. Đặc biệt năm nay tưởng niệm 50 năm miền Nam Việt Nam mất vào tay Cộng Sản, và qua phim ảnh cùng âm nhạc để nói lên tính chính nghĩa và sự chiến đấu cho lý tưởng tự do của Việt Nam Cộng Hòa.



Giáo Sư Nguyễn Đình Cường phát biểu.  
(Hình: Văn Lan/Người Việt)

Giáo Sư Nguyễn Đình Cường khai mạc chia sẻ về “Tổ quốc và màu cờ”: “Lịch sử đã chứng minh chủ nghĩa Cộng Sản chỉ là ảo tưởng sai lầm gây quá nhiều tội ác cho nhân loại, đã sụp đổ ngay tại cái nôi Liên Xô vào đầu thập niên 1990 của thế kỷ trước. Sự áp đặt chủ nghĩa đó vào Việt Nam là một đại họa gây ra biết bao đau thương cho dân tộc. Cuộc ‘Cải Cách Ruộng Đất’ ở miền Bắc và những mô chôn tập thể trong biển cổ Tết Mậu Thân tại Huế là minh chứng điển hình cho tội ác của cộng sản Việt Nam”.

“Cuộc chiến Quốc-Cộng tại Việt Nam, một cách tổng quát, có thể coi như cuộc chiến giữa hai thế lực thiện và ác, với nhiều yếu tố chủ quan, khách quan, cũng

như hoàn cảnh khắc nghiệt của lịch sử, cái ‘thế lực ác’ đã chiến thắng, trong 50 năm cai trị Việt Nam đã gây ra những hậu quả tai hại thấy rõ hiện nay là nạn tham nhũng tràn lan, những người lãnh đạo từ trên xuống dưới đều giàu có, trong khi dân chúng đói nghèo. Trong xã hội, tệ nạn mại dâm, ma túy, cờ bạc, giáo dục, tôn giáo quốc doanh. Sự phồn vinh mà cộng sản Việt Nam rêu rao, chỉ là sự phồn vinh giả tạo...”

Ông Cường nói tiếp: “Nhu vậy, Việt Nam Cộng Hòa dù đã thất bại, nhưng sự chiến đấu chống Cộng Sản tàn ác để bảo vệ tự do và dân chủ của nhân dân và Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa có chính nghĩa vô cùng cao cả trong sáng”

Giáo sư Cường nói tiếp: “Lá cờ vàng ba sọc đỏ của chúng ta là một biểu tượng tuyệt vời cho tinh thần chiến đấu kiên cường và chính nghĩa cao cả đó. Lá cờ yêu quý ấy đã có một lịch sử oanh liệt, đã bay phất phới trên cổ thành Quảng Trị, đã thấm máu đào của biết bao nhiêu chiến sĩ, đồng bào của chúng ta, lá cờ đó có một giá trị tâm linh rất thiêng liêng trong tâm khảm của tất cả những người Việt tị nạn Cộng Sản”.

Ông chia sẻ thêm: “Chính vì thế, hôm nay ban tổ chức trân trọng gửi đến tất cả quý vị tập tài liệu mỏng bằng Anh Ngữ nói về lịch sử lá cờ vàng, một lá cờ đã được 22 tiểu bang, 73 thành phố tại Hoa Kỳ công nhận là biểu tượng chính thức của cộng đồng người Việt không chấp nhận chế độ Cộng Sản, để chúng ta có thể trao lại cho con cháu của chúng ta.

“Điều này là để con cháu chúng ta có thể hiểu thấu sự chiến đấu kiên cường vì tự do, dân chủ của thế hệ cha ông, và trong tương lai các thế hệ hậu duệ có bổn phận tiếp tục bảo vệ lá cờ thiêng liêng, cao quý này”.

Đó chính là ý nghĩa của chương trình “Tổ Quốc-Màu Cờ, 50 Năm Nhìn Lại Qua Phim Ảnh và Âm Nhạc.” Đặc biệt trong chương trình, giới trẻ tham gia gồm có ca sĩ Việt Khang, Đình Đại (Pháp), cùng Hugo, Mã Đức Khang, dù sinh ra và lớn lên tại Hoa Kỳ, đã nói lên tiếng lòng của mình qua tiếng Việt thật chuẩn xác với các ca khúc tiếng Việt, cùng đoàn Du Ca Nam California, ca sĩ Thúy Anh, Hương Việt, Tom Võ, Hannah, Thea, Tydus, và Nga Mi hát xen kẽ và trình chiếu trích đoạn của ba phim.

Phim thứ nhất, “Through Our Eyes-The Vietnam War” (2021) đi sâu vào khía cạnh con người của cuộc chiến, do Giáo Sư Phạm Văn Nam thực hiện, làm nổi bật tác động đối với cả người Mỹ và người Việt Nam, gồm cả những quân nhân tham chiến và thường dân.

Phim thứ hai, “Ashes of War – Từ Tro Tàn Cuộc Chiến,” do đạo diễn Thanh Tâm thực hiện, là một phim tài liệu lịch sử về quân dân cán chính Việt Nam Cộng Hòa trước và 50 năm sau khi chiến tranh Việt Nam kết thúc ngày 30 Tháng Tư, 1975. Cuốn phim ghi lại những sự kiện lịch sử đưa đến sự sụp đổ của chính quyền Việt Nam Cộng Hòa theo lời kể của các nhân chứng sống, các cựu quân nhân, và viên chức Việt Nam Cộng Hòa.

Phim thứ ba, “Ride The Thunder” ra đời từ 10 năm trước, do cựu chiến binh Hoa Kỳ ông Richard Botkin thực hiện, từ một cuốn sách mà ông là tác giả, viết về câu chuyện thực nói lên sự hào hùng của những người lính Việt Nam Cộng Hòa tạo được sự nể phục và gắn bó của những quân nhân đồng minh và cũng là đồng đội.

Bà Thúy Hà, nhờ con cháu đưa đến tham dự chương trình, chia sẻ: “Chỉ có những hình ảnh minh chứng, và những bản nhạc bi hùng làm cho những người già ở tuổi 80, tuổi 90,... đã sống và chứng kiến những hoàn cảnh éo le, cảm nhận những đau đớn tột cùng của một miền Nam đổi tên. Không có những cái ‘tôi’ chỉ có hai người điều hợp chương trình mạch lạc. Những ca nhạc sĩ trình diễn với sự nhiệt huyết thật tuyệt vời. Xin tặng bông hồng vinh danh tất cả các anh chị, các em, các cháu đã cho chúng tôi người dân ở Little Saigon một đêm nhạc rất hoàn hảo.”

Những bản nhạc trình bày, cùng ba phim trình chiếu đều bắt nguồn từ hai chữ “Sự Thật” đều nhắm mục tiêu là lịch sử Việt Nam Cộng Hòa và lá cờ vàng ba sọc đỏ sẽ được ghi lại qua sự thật, sau 50 năm. ■



Hugo trong ca khúc “America The Beautiful”  
(Hình: Văn Lan/Người Việt)



Mã Đức Khang cùng nhóm Hương Việt đồng ca  
“Bài Ca Tuổi Trẻ”. (Hình: Văn Lan/Người Việt)



Du Ca Nam California đồng ca “Tiếng Hát Tự Do” và “Việt Nam Quê Hương Ngạo Nghê” (Hình: Văn Lan/Người Việt)



Giới trẻ cùng toàn Hương Việt-Đoàn Du Ca Nam Cali  
đồng ca “Lời Cảm Ơn” (Hình: Văn Lan/Người Việt)



Các thành viên ban tổ chức: Bà Dạ Hương, Bác sĩ Phạm Đỗ ThiênHương, Giáo Sư Nguyễn Đình Cường, và ca sĩ Đình Đại.



## Cuộc Sống ở Nước Ngoài

Nháy mắt, đã hơn bốn thập kỷ. Từ một người vợ trẻ đến góa phụ, biết bao chuyện đã xảy ra. Khi ấy, chúng tôi đã đến sân bay SeaTac với chỉ 100 USD. Ở trại tị nạn Malaysia gần một năm, trước khi được nhận định cư ở Mỹ. Không biết ngoại ngữ, không họ hàng, chúng tôi đi loanh quanh nhà ga như những người nhà quê đến thành phố lớn.

Chúng tôi tìm kiếm nhà thờ Thiên Chúa Giáo bảo trợ. May mắn thay, có một người Á Đông bảo trợ, khi đón một gia đình tị nạn khác, cũng đưa chúng tôi về nhà anh. Không biết anh ấy là ai và mình sẽ đi đâu, mà chỉ rất vui khi có người sẵn sàng đưa chúng tôi từ phi trường về nhà. Cuối cùng, chúng tôi đã gặp được những người bảo trợ, sau khi người đàn ông tốt bụng đó liên lạc với họ qua các chi tiết trong giấy tờ tái định cư của chúng tôi.

Rất vui khi biết mình không bị bỏ rơi. Những người Mỹ bảo trợ chúng tôi đã học cách chăm sóc người Á Đông, nên đã cung cấp một số thực phẩm như gạo, nước mắm, mì tôm, vv. Chúng tôi được đưa đến một ngôi nhà có một phòng ngủ ở Greenwood. Các thành viên nhà thờ đã kéo đến thăm viếng, và tặng rất nhiều đồ gia dụng cho gia đình.

Có rất nhiều điều để học hỏi và thích nghi. Từ việc học cách sử dụng phương tiện giao thông công cộng đến học ngôn ngữ và làm việc. Con trai chúng tôi được đưa vào trường tiểu học. Chúng tôi học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai tại Community College. Các Sponsors đã đưa chúng tôi đến nộp đơn xin các dịch vụ xã hội bao gồm tiền mặt, phiếu y tế và phiếu thực phẩm.

Bắt đầu cuộc sống mới ở đất nước mới, chúng tôi đã nỗ lực hết mình để lấy lại những gì đã mất. Chồng tôi là người đàn ông tự hào muốn chăm sóc gia đình bằng chính số tiền mình kiếm được. Anh ấy bắt đầu làm việc lao động, làm vườn cho các nhà tài trợ với mức lương ít ỏi. Anh ấy là một người

kneo tay và rat kneo leo trong nhiều công việc. Anh nhanh chóng học cách sửa xe và rất giỏi việc đó. Chẳng bao lâu sau, người quen, bạn bè đều mang xe đến cho chồng tôi sửa. Rồi anh làm việc cho một garage ô tô và sửa xe tại nhà. Chẳng bao lâu, anh mở gara riêng, làm chủ đại lý xe cũ và trạm xăng với các dịch vụ sửa xe.

Anh yêu công việc nên đã bỏ học để đi làm. Còn tôi, tôi vừa đi học vừa làm việc part-time. Công việc đầu tiên của tôi là cắt tóc, tại tiệm làm tóc của Mỹ. Tất nhiên là tôi đã được Sponsor giới thiệu. Tiền lương kiếm được đầu tiên của tôi là \$2.75 một giờ. (Mức lương tối thiểu là \$3.25). Tôi được trả thấp hơn vì tôi chỉ là người giúp việc trong tiệm. Tôi giặt giũ, quét sàn và làm bất cứ việc gì cần thiết xung quanh cửa hàng.

Tôi tiếp tục đi học và đi làm. Trong vòng ba năm, chúng tôi mua được căn nhà đầu tiên ở khu Shoreline và tôi được tặng một chiếc xe Toyota mới toanh. Tôi đã trải qua nhiều công việc lao động: nhân viên phục vụ nhà hàng, chăm sóc người bệnh/cao niên, quản gia, giữ trẻ và các việc lao động sản xuất trong các hãng xưởng.

Tôi tiếp tục đi học và làm việc bán thời gian. Khi có đủ khả năng ngôn ngữ, tôi làm tiếp tân cho nhà thờ St James ở First Hill. Sau đó là thư ký cho một tổ chức vô vụ lợi. Dần dà tôi tiến lên các vị trí quản lý như coordinator, tiếp xúc cộng đồng, quản lý chương trình, cố vấn và nhân viên xã hội.

Tôi luôn năng động làm nhiều việc. Ngoài công việc xã hội 40 giờ mỗi tuần, tôi còn có một việc part-time 35 giờ. Tôi cũng làm nghề thông dịch viên y tế cho các bệnh viện, trung tâm y tế, tòa án, vv. Tôi làm việc không ngừng. Tôi đã khóc trong việc làm đầu tiên với một người chủ thô lỗ. Nhưng sau một thời gian, tôi thấy những người chủ đều giống như nhau.

Lời chồng tôi luôn vang vọng “giờ thì em đã biết kiếm tiền khó khăn thế nào rồi đấy”. Lần đầu tiên tôi khóc nhiều hơn, khóc ít hơn lần thứ hai thứ ba, rồi chẳng mấy chốc không còn nước mắt. Đối với tôi, làm việc là để kiếm sống. Phần thưởng là các dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Tôi siêng làm việc, nhiều hơn mức cần thiết. Tôi làm việc bằng trái tim chứ không phải lý trí.

Trong công việc, phần thưởng giúp tôi tiếp tục vượt qua mọi thử thách là tạo niềm vui cho những người chung quanh. Xuất thân là người tị nạn, nội trợ, phụ nữ thiếu số, tôi có rất nhiều kinh nghiệm phục vụ con người.



Khi làm community outreach coordinator, tôi có cơ hội đi các tiểu bang khác, làm diễn giả cho các hội nghị cộng đồng hàng năm. Các chủ đề tôi trình bày liên quan đến gia đình, trẻ em, quấy nhiễu tình dục trẻ em, bạo lực gia đình, hẹn hò với thanh thiếu niên, trẻ em bỏ học, tình trạng đối vai trò trong các gia đình tị nạn. Tôi cũng hướng dẫn các cơ quan dịch vụ xã hội về văn hóa Á châu.

Tôi cũng phục vụ các gia đình mới đến, như dạy học anh văn ESL (English as a Second Language), tìm việc làm, dạy cách tìm việc làm, cách ăn mặc để thành công, chăm sóc trẻ em, nuôi dạy con cái và chỉ dẫn các nguồn tài nguyên giúp đỡ cộng đồng, và kỹ năng hoà nhập vào xã hội mới.

Tôi thấy mình là một phụ nữ có sự nghiệp, thành công ngoài xã hội, và vẫn là một bà nội trợ tận tụy. Chồng tôi thường chia sẻ với bạn bè rằng vợ anh luôn đi làm và hay cho anh ăn đồ ăn microwave. Vâng, tôi cảm thấy rất tệ, nhưng một khi đã vào vòng xoáy của công việc làm thì tôi không thể dừng lại được. Tôi đã cố gắng hết sức để cân bằng giữa nhiệm vụ, công việc sở và công việc nhà.

Tôi cũng cảm thấy thiếu bốn phận, khi để cho con trai tự lo một mình sau giờ học. Cháu chỉ có 2 con chó làm bạn. Gia đình tôi nghèo, và hầu hết mọi người đều phụ thuộc vào sự hỗ trợ của tôi. Mỗi lần về quê Việt Nam, tôi mang theo toàn bộ số tiền tiết kiệm để đóng góp cho anh chị em, họ hàng.

Tôi làm nhiều việc, vì một việc làm là không đủ. Tiền thu nhập thứ hai của tôi là để giúp đỡ gia đình ở quê nhà. Tôi nhớ khi tranh luận, tôi đã nói rằng công sức lao động vất vả của tôi là để tôi có thể phụ giúp gia đình. Chồng tôi không vui vì tôi dành quá nhiều thời gian làm việc. Chúng tôi bèn ấn định một cuộc hẹn hò vào thứ bảy, mỗi hai tuần. Có nghĩa là hôm ấy tôi hoàn toàn thuộc về anh.

Tôi phải vất vả trong một thời gian dài, để nâng đỡ gia đình ở quê nhà thiếu thốn mọi thứ. Mỗi lần về thăm nhà, những món quà của tôi chỉ như giọt nước rơi trên đất khô, biến mất không tì vết. Tôi phải mất hơn mười năm, để giúp gia đình thoát khỏi tình trạng nghèo khó. Tôi gần như đánh mất hạnh phúc gia đình chính mình, vì quá tham công tiếc việc. Chồng tôi là một người đàn ông tốt, nên cũng tha thứ và chấp nhận như thế.

Tôi rất biết ơn sự rộng lượng và trái tim nhân hậu của anh. Tôi rất tự hào về những gì đã làm cho gia đình mình. Giải quyết xong việc gia đình, tôi mới vươn ra xã hội. Tôi không bao giờ quên bản thân mình xuất thân từ hoàn cảnh nghèo.

Các giai đoạn đời tôi pha trộn giữa kinh nghiệm quá khứ và hiện tại, giúp tôi giải quyết mọi tình huống. Khi làm việc cho Church World Services, tôi ứng dụng kinh nghiệm bản thân để hỗ trợ những người tị nạn. Tôi luôn nhớ kinh nghiệm ngỡ ngàng không có sponsor tới đón, vì vậy tôi luôn luôn có mặt ở phi trường đón những người tị nạn mới tới --vẫn lái xe đi, bất kể tuyết rơi.



Khi lượng người Việt tị nạn giảm dần, tôi chuyển sang làm việc cho King County, với công tác xã hội hỗ trợ dân địa phương khi họ bị sa thải và cần công việc mới hoặc kỹ năng mới. Chớp mắt, tôi đã làm việc cho Quận King được 20 năm, trực tiếp làm việc với các đồng nghiệp ở địa phương. Có khi phải chịu đựng những ganh tỵ, kỳ thị.

Chồng tôi nghĩ tôi ngây thơ dễ tin người. Tôi thà bị mọi người đánh lừa còn hơn là mình đánh lừa họ. Với bản chất dễ tin người, tôi đã để cho một số người mượn tiền tôi và sau đó không hề trả lại. Tôi thích nhất là làm việc 15 năm cho viện dưỡng lão. Đây là việc làm thứ hai, 35 giờ. Cô giám đốc ầm thực rất tốt bụng, đã cho phép tôi thuê nhân viên part-time ở đây, và tôi đã tuyển hầu hết sinh viên Việt Nam làm việc này để có thêm tiền. Chúng tôi liên hệ nhau thân thiết như trong gia đình, nấu các món ăn châu Á và hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

Công việc đó kết thúc khi giám đốc nghỉ việc, và hầu hết chúng tôi bỏ đi. Xuyên qua nhiều việc làm với người tị nạn mà gia đình họ có mức thu nhập thấp, hoặc là người cao tuổi, tôi rất tự hào là mình có thể giúp đỡ nhiều người trong xã hội.

Tôi thích làm việc và làm việc không ngừng nghỉ. Tôi vui thích mang lại hạnh phúc cho mọi người chung quanh, đơn giản thế thôi. Tên tôi là Thanh Xuân, tuổi xuân tươi đẹp. Gia đình chúng tôi tự kinh doanh nhiều phương diện: đại lý xe cũ, trạm xăng, gara sửa xe, tiệm giặt ủi, và tiệm giặt đồ bằng máy, kinh danh bất động sản, vv. Chúng tôi đã làm việc rất chăm chỉ để xây dựng lại những gì đã mất. Cho đến khi chúng tôi có cháu nội, thì chồng tôi ngưng việc để chăm sóc các cháu.

Tôi vẫn tiếp tục làm việc không ngừng, tại vì tôi đã lỡ ghiền làm việc rồi! Đúng, tôi thường thích làm những điều gì không bị ai ép buộc, nhưng làm theo trái tim. Vài người thân của tôi bất bình, khi tôi tiếp xúc giúp đỡ những người lạ. Họ mắng tôi là “khôn nhà đại chợ”. Tôi phớt lờ họ và tiếp tục làm những gì tôi cảm thấy đúng. Thật sự, rất khó làm hài lòng tất cả mọi người, “ở sao cho vừa lòng người, ở rộng người cười ở hẹp người chê”.

Tốt hay xấu đều bị thiên hạ đánh giá. Tốt nhất là làm hết khả năng, đừng vì những thị phi mà đổi hướng cuộc đời mình. Không nên sống vì dư luận, mà hãy làm điều gì không hổ thẹn với lương tâm. Nói là nói vậy, chứ tôi cũng đôi khi bị ảnh hưởng cho nên “Buồn nó chảy luôn trong cơ thể”, không khóc than kể lể, nhưng mà buồn. Nếu ai lìa cội xa nguồn, thì người sẽ hiểu nỗi buồn của tôi.

Tôi đã theo học các community college và university trong nhiều năm, có các bằng cấp ở nhiều lĩnh vực khác nhau: nhân viên ngân hàng, thư ký, chuyên viên làm việc với những người cao niên hay người nghiện hóa chất, chuyên viên tâm lý, quản lý hồ sơ, thông dịch viên, chuyên viên tìm việc làm, diễn giả, nhân viên xã hội, v.v. với những kiến thức giúp ích cho các công tác xã hội của tôi.

Chính phủ cung cấp học bổng nếu mình thích học. Tôi góp nhặt các kiến thức và kinh nghiệm đó đây, để giúp ích cho xã hội, và tôi tự hào nói rằng tôi luôn bình tĩnh trong mọi tình huống xấu là nhờ vào kinh nghiệm sống và học văn chương. Sau

nhiều năm phấn đấu và chịu đựng nơi đất khách, tôi đã chấp nhận và hiểu rằng lòng người đa số đều giống nhau, nhất là những người lãnh đạo. Tham vọng sâu sắc của họ không bao giờ đủ.

Rất khó tìm được một người bạn tâm giao. Theo kinh nghiệm của bản thân, tôi thích đứng ngoài bất cứ phe nhóm hoặc sự kiện gì, ngoại trừ nhóm mà tôi trực tiếp chịu trách nhiệm. Nhìn từ bên ngoài thì thú vị hơn là thành viên có trách nhiệm. Tôi thích là tình nguyện viên, vì cho đi là niềm vui, là ý nghĩa của cuộc sống, sống vui vẻ và khỏe mạnh, sống không cần những quan tâm nhỏ nhặt, và sống hòa đồng với mọi người.

Tôi có những giấc mơ mà hầu hết đều trở thành hiện thực, ngoại trừ hai điều. Mơ làm việc từ thiện, mơ xây dựng đến thờ gia tộc họ Trần, là hai điều lớn nhất mà tôi đã thực hiện được. “Giving Back Loving Meals Charity Group” chia sẻ yêu thương, được thành lập năm 1997.

Hai giấc mơ chót: Mái Ấm cho người già neo đơn, và tượng đài thuyền nhân. Mái Ấm: đất đã mua sẵn, chưa thực hiện được. Thuyền Nhân: tôi đã dự tính vài năm, chưa thực hiện được. Có vài điều thất vọng, nhưng tôi vẫn thấy vui vì đã thực hiện được nhiều tâm nguyện trong đời. Cuộc sống rất là hạnh phúc khi chúng ta cảm nhận và thỏa mãn với những gì mình đã làm được.

Cảm ơn các bạn dành thì giờ đọc. Tôi thật sự hân hạnh khi nói rằng: cuộc sống của tôi hạnh phúc và sống một cách trọn vẹn. Cho dù chồng tôi đã đi trước tôi một bước, nhưng hình bóng anh luôn quanh quẩn che chở bảo hộ bên tôi. Tôi chân thành chúc mọi người một năm mới ăn khương thịnh vượng.



Anna Tran



## Summary of a Foreign Life

In the blink of an eye, it has been more than four decades. From a young wife to a widow, how much has happened in that time. Thinking back to the first time we arrived at SeaTac airport with only \$100 left. Staying at a Malaysian refugee camp for almost a year before being accepted for resettlement in the US. Not knowing any foreign language, no relatives, we wandered around the terminal like country people coming to big city.

We were looking for our sponsor, a Catholic church. Luckily, another Asian sponsor picked up another refugee family and took us home with him. We really had no idea who he was or where we were going, just happy that someone was willing to take us from the airport to our home. We finally met our sponsors after that kind man contacted them through the information in our resettlement package.

So happy to know that we were not abandoned. Our sponsors are Americans, but they learned to care for Asians so they provided some Asian food like rice, fish sauce, instant noodles, etc. We were put up in a one bedroom house in Greenwood. Church members came to visit us and gave us a lot of household items (used stuff).

There was a lot to learn and adapt to. From learning how to use public transportation to learning the language and working. Our son was put into elementary school. We are learning English as a second language at Community College. Our sponsors took us to apply for public assistance including cash, medical, food stamps.

This was the hardest time adjusting to using public assistance. We were self-employed and not used to receiving public assistance. Plus, it felt like all eyes were on us when we paid for groceries with food stamps at the cashier. This feeling is really uncomfortable.

Starting a new life in a new country, we tried our best to regain what we had lost. My husband is a proud man who wants to take care of his family with his own money, he started doing manual labor, gardening for sponsors with a small income at the moment. He is a handyman and very skillful in many jobs.

He quickly learned how to repair cars and was very good at it. Soon, acquaintances and friends brought their cars to my husband to repair. Soon, he worked in a garage and repaired cars at home. Soon, he opened his own garage and owned a used car dealership, a gas station with car services.



He loved the job so much that he dropped out of school to go to work. As for me, I went to school and worked part-time. My first job was an American hair salon. Of course, I was introduced by our sponsor. My first paycheck was \$2.75 an hour. (Minimum wage was \$3.25), but I was paid less because I was just a valet, doing laundry, sweeping floors, and doing whatever else was needed around the store.

I continued to go to school and work. Within three years, we bought our first home in Shoreline and I was given a brand new Toyota. I had a variety of jobs. From restaurant server, caretaker, housekeeper, babysitter, and various manufacturing jobs in factories.

I continued to go to school and work part-time. When I had enough language skills, I worked as a receptionist at St James Church on First Hill first. Then I worked as a secretary for a non-profit organization. I gradually worked my way up to management positions such as outreach coordinator, program manager, counselor, and social worker.

I have always worked at multiple jobs. In addition to my regular social work 40 hours a week, I also worked another part-time job for 35 hours. I also worked as a medical interpreter for hospitals, clinics, courts, etc. I worked and

worked and never stopped. I cried when starting my first job. My boss was rude, but after a while I learned that all bosses are the same.

My husband's words always echoed, "Now you know how hard it is to make money". I cried more the first time, less the second and third times and soon there were no more tears ...So, for many years of working, I had to endure many challenges ...For me, working is a job to earn a living. The reward is the services I have provided to customers. I often work more than necessary. I work with my heart, not my mind.

The reward that keeps me going through all the challenges in my work is creating joy for people around me. As a refugee, homemaker, and minority woman, I have a lot of experience in human services. When I was an outreach coordinator, I had the opportunity to travel to many other states as a speaker for annual community conferences.

The topics I spoke about were families, children, child sexual abuse, domestic violence, teen dating, dropouts, role reversal in refugee families. I also provided guidance to social service agencies on Asian culture. I also provided services to newcomer families such as ESL, employment, job hunting, dressing for success, childcare, parenting skills, and community resources and skills to integrate into the new society.

I felt like a successful working woman outside of the community, but at home I was always a good housewife.(....) He often shared with his friends that his wife always went to work and fed him microwaved food. Yes, I felt very bad, but once I got into the spiral of work, I couldn't stop. I tried my best to balance between duties and work.

I also felt a lack of duty when I left my son alone after school. He only had two dogs as friends. My family was poor, most of them depended on my support. Every time I went back to my hometown, I brought all my savings to contribute to my siblings and relatives.

The reason I worked many jobs was because one job was not enough. My second income was to help my family in my hometown home.

I remember when we argued I said that it was my hard work that I could help my family. My husband was not happy because I spent all my time working. The only thing we could be together was a "date" we set on Saturdays every other week and I was completely his for the day.

I struggled for a long time to improve my family back home. Every time I went home to visit, they were lacking everything. My gifts were like drops of water falling on dry land, disappearing without a trace. It took me more than ten years to bring my family out of poverty. They did, but I almost lost my own happiness because of my overwork. My husband is a good man, he forgave and accepted me for who I was.

I am very grateful for his generosity and kind heart. I am very proud of what I have done for my family. After settling with my family, I reached out to society. I myself came from a poor background and I never forget that.

Every stage of my life is a blend of past & present experiences, they help me handle well in every situation. My experience as a newcomer helped me to support the newly arrived refugees, when I worked for Church World Services. I went to the airport to pick up the newcomers. I always remembered the experience of arriving without a sponsor, so I always made sure to be at the airport despite the snow if I could move my car.

When the number of refugees coming from Vietnam gradually decreased, I moved to work for King County in social work, to support local people when they were laid off and needed new jobs or new skills. In the blink of an eye, I worked for King County for 20 years. In 20 years working directly with local colleagues. Sometimes I tolerated jealousy, racism.

My husband thinks I am naive and gullible. I would rather be fooled by people than fool them. And with my gullible nature, I let a group of people borrow money from me and then never pay it back. Among my labor jobs, the job I like the most is working for a nursing home. I have worked there for about fifteen years. This is my second job 35 hours.

The culinary director is very kind, she allowed me to do the job of hiring part-time staff. I hired mostly Vietnamese students to work part-time or workers who need extra income from part-time work. We are like a family, cooking Asian dishes and supporting each other at work. That job ended when the director left and most of us also left. Through many jobs working with refugees, low income families, seniors and many others, I felt very proud to be able to help many people in our society. I love to work and work never stops...

I love to bring happiness to people around me like my real name is Thanh Xuan (*happy life*). I am happy to bring happiness to people, it is that simple. We were self-employed through many careers: used car dealership, gas station, auto garage, dry cleaners and laundromat, real estate business, etc. We worked very hard to rebuild what was lost. Until we had grandchildren, my husband stopped working to take care of them.

I work nonstop, because I am workaholic. Yes, I often like to do things that no one forces me to do, but my heart tells me to do. Some of my relatives were displeased when I started reaching out to help strangers who are not family members. They scolded me being “*smart at home, ignorant in the market*”. I ignored them and continued to do what I felt was right. It is really difficult to please everyone. People say “live somehow to please people. Live generously, people laugh. Live selfishly, people criticize”.

Either good or bad, people will judge. It is best to do your best and not changing your life because of gossip. Don't live for public opinion, but do things that are not shameful to your conscience. That is what I say, but sometimes I am also affected by it. “Sadness flows through the body, not crying and complaining, but sad. If anyone has left their roots, they will understand my sadness.”

I attended community colleges and universities for many years. I have many degrees in many different fields: bank teller, secretary, specialist in working with seniors and chemically dependent people, psychologist, case manager, interpreter, employment specialist, speaker, social worker, etc. Most of them were just for knowledge to

assist my social work.

The government provided scholarship if I like to study. I have picked up a little here and there through life experience and education to help society. I am proud to say that I am always calm in every bad situation, thank to my life experience and literature study. After many years of struggling, enduring in a foreign land, I have accepted and understood that most people are the same, especially those who want to be leaders. Their deep ambition is never enough. It is very difficult to find a soul mate.

I can say from my own experience that I prefer to stay out of any group or event, except the group that I am directly responsible for. It is more interesting to look from the outside than to be called a responsible member. I like to volunteer because giving is joy, it is the meaning of life, living happily and healthily, living without petty care. Living in harmony with everyone.

I had dreams and most of them came true, except the last two. The dream of doing charity, the dream of building the Tran family, were the two biggest, and I made it happen. “*Giving Back Loving Meals Charity Group*” to share love was established in 1997.

The last two dreams were a Shelter for the elderly and a Memorial statue for the boat people. The land for the shelter was already purchased, but not yet a reality. I had planned for the boat people for several years, but still could not realize it. There were disappointments, but I still feel happy because I have fulfilled many wishes in life. Life is very happy when we feel and are satisfied with what we have done.

Thank you, readers, for taking the time. I am truly honored to say that my life is happy and lived to the fullest. Even though my husband has gone one step ahead of me, his spirit is always around to protect and care for me. I sincerely wish everyone a prosperous new year. ■

--Anna Tran

## Chúc Mừng Năm Mới

Cuối năm cũ, chúng ta chào đón năm mới với hy vọng thịnh vượng. Năm nay là một năm đầy khó khăn trên toàn thế giới — với chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh và bệnh tật. Nghĩ về tất cả những điều đã xảy ra, lòng tôi trĩu nặng. Tôi thực sự mong muốn một thế giới không còn bất hạnh, nơi mọi người có thể chung sống hòa bình và hòa thuận.

Nhân dịp tạm biệt năm cũ và chào đón năm Ngọ, tôi xin chúc mọi người bình an và sức khỏe dồi dào. Cầu mong mọi doanh nghiệp tiếp tục phát triển và thịnh vượng. Cầu mong các em học sinh học tập tốt và đạt được ước mơ của mình. Cầu mong các bậc cao niên luôn khỏe mạnh và trường thọ. Cầu mong các gia đình được đoàn tụ và tràn ngập yêu thương.

Cầu mong mọi người hãy buông bỏ hận thù và quan tâm lẫn nhau — để thế giới của chúng ta có thể sống trong hòa bình và hòa hợp. Chúc một năm mới tuyệt vời, tràn đầy hạnh phúc, sức khỏe dồi dào và thịnh vượng -- **Nhóm Evergreen (CNTX)**



At the end of the old year, we welcome the new one with hope for prosperity. It has been a rough year around the world — with wars, disasters, diseases, and illness. When I think about all that has happened, my heart feels heavy. I truly wish for a world with no more harm, where people can live together in peace and harmony.

As we say goodbye to the old year and welcome the Year of the Horse, I wish everyone peace and good health. May all businesses continue to grow and prosper. May students do well in school and achieve their dreams.

May our seniors enjoy good health and longevity. May families be reunited and filled with love. And may all people let go of hate and care for one another — so that our world can live in peace and harmony. Have a wonderful New Year filled with happiness, good health, and prosperity!

## Cao Nguyên Tình Xanh

Báo Cáo Một Năm Hoạt Động Cộng Đồng

Đã gần một năm kể từ khi Cao Nguyên Tình Xanh được hình thành từ những buổi sinh hoạt nhỏ với chỉ vài thành viên tham dự. Từ những khởi đầu rất đơn sơ, thiếu thốn tài nguyên và dụng cụ, nhóm chúng ta đã từng bước phát triển thành một không gian sinh hoạt ấm áp, tràn đầy tiếng cười, sự gắn kết và tinh thần hỗ trợ lẫn nhau.

Như bất kỳ chương trình cộng đồng mới nào, chặng đường đầu tiên không hề dễ dàng. Chúng ta gặp nhiều khó khăn về vật dụng, thiết bị và nhân lực hỗ trợ. Đa phần kinh phí đều do cá nhân tôi đóng góp — từ khăn giấy, vật dụng sinh hoạt, đến máy karaoke và các dụng cụ cho hoạt động vui chơi. Chúng ta đã không xin hỗ trợ tài chính từ các hội đoàn cao niên khác, mà tự xây dựng và trưởng thành bằng chính nỗ lực của mình, từng bước một.

Trong hành trình đó, chúng ta cũng từng đối mặt với những lời hoài nghi, phê bình và hiểu lầm từ một vài cá nhân, đặc biệt là từ những nhóm sinh hoạt cùng thời điểm. Bởi vì còn mới, nhỏ và độc lập, nên chúng ta dễ trở thành mục tiêu của sự đánh giá sai lệch. Tuy nhiên, thay vì phản ứng tiêu cực, chúng ta chọn sự kiên nhẫn, tích cực và lòng thiện tâm. Chúng ta không mời gọi riêng ai — mà luôn công khai thông tin sinh hoạt và chào đón mọi người đến với tinh thần tự nguyện, thoải mái, không cạnh tranh và không chia rẽ.

Dù gặp nhiều thử thách, tinh thần của chúng ta chưa bao giờ lung lay. Mỗi buổi sinh hoạt đều đầy ắp nụ cười, những vòng tay thân tình và những câu chuyện ấm lòng. Các thành viên cùng nhau ca hát, nhảy múa, chia sẻ niềm vui và hình thành một gia đình thực sự. Những hình ảnh và đoạn video ghi lại khoảnh khắc hạnh phúc là minh chứng rõ ràng cho ý nghĩa và mục tiêu mà chúng ta đang theo đuổi.

Hiện tại, nhóm đang tiếp tục phát triển và số lượng tham dự ngày càng đông. Chúng tôi đang tìm kiếm một không gian lớn hơn để có thể đón tiếp thêm nhiều cô chú, anh chị yêu mến sinh hoạt cùng chúng ta. Sự tăng trưởng này chính là phần thưởng tinh thần quý giá cho tất cả nỗ lực và lòng tận tâm của mọi người.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các tình nguyện viên đã luôn đồng hành, góp công, góp sức và góp tấm lòng. Mỗi sự hỗ trợ, dù nhỏ hay lớn, đều góp phần tạo nên thành công của Cao Nguyên Tình Xanh hôm nay. Cao Nguyên Tình Xanh hoạt động theo một triết lý rất giản dị:

**Chúng ta đến với nhau bằng tấm lòng — không vì quyền lợi, không ganh đua, không tìm danh tiếng. Chúng ta gặp nhau để cười, để thư giãn, để nâng đỡ tinh thần và để tạo nên nơi chốn mà người cao niên cảm thấy được trân trọng và kết nối.**

Một năm đầu tiên đã khép lại với nhiều thử thách nhưng cũng đầy niềm vui và hy vọng. Chúng ta có thể còn nhỏ, nhưng chúng ta mạnh mẽ, đoàn kết, và đang không ngừng lớn lên. Với tình thương, sự kiên trì và tinh thần cộng đồng, Cao Nguyên Tình Xanh sẽ tiếp tục hành trình — từng nụ cười, từng bài hát, và từng mối gắn kết ý nghĩa.

## The Evergreen Elders Connection ! One-Year Community Report

It has been almost one year since *The Evergreen Elders Connection!* began as a small community gathering with only a few attendees. What started simply—with limited resources and humble beginnings—has gradually grown into a warm and joyful community space filled with laughter, connection, and support.

Like many new community services, our early days were challenging. We faced a shortage of supplies, equipment, and volunteers. Most funding came personally from me—from napkins and paper goods to karaoke equipment and activity materials. We did not request financial assistance from other senior groups, and instead built our community independently, step by step.

Along the journey, we also encountered criticism and doubt from a few individuals, especially from groups operating on similar schedules. Being new, small, and independent made us easy targets for misunderstanding. However, we chose patience, positivity, and kindness. Rather than inviting specific individuals directly, we always shared our events openly and welcomed anyone who wished to join. We believe in creating a comfortable space, not in competing or dividing.

Despite challenges, **our spirit never wavered.** Every gathering is full of smiles, warm hugs, and endless conversations. Our members share music, dancing, and stories—building a true sense of family. The joy seen in countless photos and short clips of happy singers and dancers is proof of our mission and purpose.

Today, our group continues to grow steadily. We are now seeking a larger space to welcome more guests, as demand and participation increase with each event. This growth is a meaningful reward for the hard work and dedication of our members.

I am deeply grateful for the volunteers who consistently contribute their time, energy, and generosity. Their willingness to help, even in small ways, has played a vital role in our success.

Cao Nguyên Tình Xanh operates with one simple philosophy: **We gather from the heart—not for benefit, competition, or recognition.** We come together to laugh, to relax, to support each other, & to build a place where seniors feel valued and connected.

Our first year has been filled with both challenges and excitement. We may still be small, but we are strong, united, and growing. With love, perseverance, and community spirit, we are ready to continue our journey—one smile, one song, and one meaningful connection at a time.

### ❁ Cao Nguyên Tình Xanh Lời Mời Tham Gia ❁

Chúng tôi trân trọng kính mời quý cô bác, anh chị và các bạn đến tham gia sinh hoạt cùng Cao Nguyên Tình Xanh. Không cần đăng ký, không yêu cầu đóng lệ phí — chỉ cần mang theo nụ cười, tấm lòng và tinh thần kết nối.

Dù quý vị đến để ca hát, tâm sự, vận động nhẹ, giao lưu bạn bè hay chỉ đơn giản là muốn có một nơi thư giãn tinh thần — cửa của chúng tôi luôn rộng mở.

Nếu quý vị yêu thích công tác cộng đồng, chúng tôi cũng rất hoan nghênh sự tham gia của các tình nguyện viên để cùng nhau tạo nên những buổi sinh hoạt đầy ý nghĩa và yêu thương. Chúng tôi rất mong được đón tiếp quý vị!



- ♪ Hát hò
- ✿ Khiêu vũ & vận động nhẹ
- ☛ Trà bánh, trò chuyện, kết bạn  
Không khí thân thương, vui vẻ,  
tràn đầy năng lượng tích cực

## ● Thông điệp

✦ Hãy đến cùng chúng tôi—để vui, để thư giãn,  
và để biết rằng mình luôn có một gia đình nơi đây.

Hãy đến—để vui, để thư giãn, để thấy mình  
không đơn lẻ, và để cùng nhau xây dựng một  
cộng đồng ấm áp, chan hoà và bền vững. Chúng  
tôi rất mong được đón tiếp quý vị!

## ● Địa Điểm & Thời Gian

- Kent Senior Activities Center**  
600 E Smith St, Kent, WA 98030  
Tuần 1 & Tuần 3 — Thứ Ba, 9:00 AM – 12:00 PM
- Providence Joseph House**  
11215 5th Ave SW, Seattle, WA 98146  
Thứ Năm hàng tuần — 10:00 AM – 2:00 PM
- High Point (Sylvan Way)**  
6400 Sylvan Way SW, Seattle, WA 98126  
Thứ Bảy hàng tuần — 1:30 PM – 5:00 PM  
**Cao Nguyên Tình Xanh –**  
Kết nối trái tim, lan tỏa yêu thương  
Hẹn gặp quý vị tại Cao Nguyên Tình Xanh!



# THƯA MẸ

Con sẽ nhớ ngày này năm ấy  
19 tháng Giêng 1974  
một phần máu thịt quê hương đã mất!  
giữa lúc anh em  
“cốt nhục tương tàn”  
một nửa bên này  
đơn phương chống giữ  
một nửa bên kia  
im tiếng thờ ơ

Đất nước đau thương!  
Ôi bài học lớn!  
chủ nghĩa,  
hận thù,  
chia rẽ,  
phân đôi!  
nhìn lại một thời súng gươm  
nông nổi  
xẻ núi,  
băng rừng,  
xác dọc Trường Sơn  
chiến thắng rồi sao?  
lòng người ly tán!  
giai cấp phân chia  
lợi lộc bầy đàn!  
chúng con sinh ra giữa thời gian khó  
đất nước  
hòa bình  
đói khổ  
gian nan  
xương máu vẫn rơi dưới bom đạn “bạn”  
biển đảo mất dần,  
“hữu hảo lân bang»!!!

Ôi đắng cay!  
mười sáu cái chữ vàng  
lại nhuộm máu dân Nam vô tội  
biển đảo cha ông  
ngày nay mất lối  
chúng khoanh vùng  
cướp trắng! Nước Non ơi!



Lũ chúng con đời đời ghi nhớ  
biển đảo này đã máu đổ xương rơi  
cha chú đã nằm trấn giữ biển khơi  
để nhắc chúng con kiên tâm đời nọ  
lời người xưa cháu con ghi nhớ rõ  
nợ phải đời,  
hận phải rửa  
cho nhau

“Biển Đông vạn dặm dang tay giữ  
Đất Việt muôn năm vững trụ bình”

Không thể ở Hà Nội, cũng không thể ra biển Đông  
thả một chiếc bè, cũng không thể đứng dưới tượng  
Thánh Tổ Hải Quân Trần Hưng Đạo, để nguyện cầu  
cho các anh hùng vị quốc vong thân, chỉ có mấy lời  
thơ ở tít tắp mây trời xin gửi về Quê Hương yêu dấu.

**ĐÌNH ĐẠI**

Paris 19/01/2014



# CON LÀ NGƯỜI VIỆT NAM

Tác Giả: Đình Đại

Con là Người Việt Nam,  
Dù có lớn khôn ở khắp phương trời  
Con có 1 Quê Hương xinh tươi  
Bên kia bờ Thái Bình Dương

Quê Hương là Mẹ Cha  
Là Tiếng Nói ngọt ngào Việt Nam  
Là Tình Yêu Mẹ dành cho con  
Là Mái Ấm Gia đình cha chở che

Việt Nam ôi!  
Hai tiếng Yêu Thương  
Mẹ kể cho con nghe, từ ngày khôn lớn  
Việt Nam, quê hương đó  
Thăng trầm bi ai

Dù trải qua bao nguy nan  
Người Việt Nam luôn khao khát Tự Do  
Việt Nam! Việt Nam!

Việt Nam con yêu  
Từ nguồn yêu thương của Mẹ của Cha  
Dù ở nơi đâu  
Con luôn tha thiết làm Người Việt Nam

Con là Người Việt Nam,  
Dù có lớn khôn ở khắp phương trời  
Con có 1 Quê Hương xinh tươi  
Bên kia bờ Thái Bình Dương

Chưa một lần về thăm  
Nhưng xin ơn phước an lành quê hương  
Và hoa yêu thương sẽ nở  
Màu đỏ thắm trên ruộng vàng lúa thơm.

Hình: Nhạc sĩ Đình Đại và các thanh,  
thiếu niên trong chương trình *Sử Ca của  
Ước Mơ Việt*- [uocmoviet.org](http://uocmoviet.org)

## INTERFAITH PRAYER at WA DC 50th Anniversary The Fall of Saigon

O Heaven above, O Divine Spirit, honored by all religions, Today, we Vietnamese refugees from across the United States gather here, under the open sky and with hearts full of remembrance, to mark a great tragedy that happened 50 years ago: April 30, 1975. We bow our heads and remember the many lives lost in the painful war between freedom and communism:



The soldiers of the Republic of Vietnam and our allies who gave their lives for liberty. The many people who died at sea, in the jungle, in prison camps, or in “reeducation zones” while trying to escape the cruel regime. The innocent people from both North and South Vietnam who suffered quietly under war and dictatorship.

Over 165,000 South Vietnamese soldiers, government officials, and civilians who died in communist prison camps after 1975, represented today by the names of over 1,000 victims displayed on these banners, a solemn reminder of all who perished without justice.

We sincerely pray: May the souls of our ancestors, our fallen soldiers, and our people rest in peace. May the names honored today be remembered with love, their spirits find peace and light. May our homeland, Vietnam, one day be truly free and respectful of human rights.

May all Vietnamese, inside and outside the country come together with hope, to end dictatorship and build a Vietnam that is: Free, Peaceful, Strong, United, a contributor of world peace. May the light of compassion, faith & justice shine on Vietnam. May the future bring no more pain, no more fear, no more tears. May the Higher Power bless and guide us all.

## LỜI CẦU NGUYỆN LIÊN TÔN

Tưởng niệm 50 năm cộng sản chiếm Miền Nam, Hòa Thượng Thích Huyền Việt, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Hoa Kỳ cầu nguyện cho quốc thái dân an:

Lạy Trời Cao, Lạy Đấng Tối Thượng mà mỗi tôn giáo chúng con đều tôn kính,

Hôm nay, chúng con – những người Việt Nam tỵ nạn cộng sản từ khắp nước Mỹ – cùng quy tụ nơi đây, trước linh thiêng Đất Trời và hồn thiêng sông núi Việt Nam, để tưởng niệm biến cố tang thương 50 năm trước, ngày 30-4-1975. Chúng con cúi đầu tưởng niệm hàng triệu sinh linh đã ngã xuống trong cuộc chiến Quốc Cộng khốc liệt:

Những chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa và các lực lượng Đồng Minh đã hiến dâng sinh mạng cho lý tưởng Tự do. Những đồng bào đã bỏ mình nơi biển cả, rừng sâu, trại tù, vùng kinh tế mới... khi liều mình thoát khỏi chế độ độc tài vô thần.

Những người dân vô tội ở cả hai miền Nam Bắc, đã âm thầm chịu đựng bao đau thương do chiến tranh và độc tài gây ra. Hơn 165.000 quân, dân, cán, chính của Việt Nam Cộng Hòa đã chết trong các trại tù cộng sản sau 1975. Danh sách 1000+ người có tên được ghi lại hôm nay ở giàn cờ Tổ quốc là chứng tích tiêu biểu và đau đớn cho tội ác ấy.



Chúng con thành tâm cầu nguyện: Cho hương linh các bậc tiền nhân, chiến sĩ, và đồng bào được siêu thoát nơi cõi lành. Cho quê hương Việt Nam sớm có được Tự do và Nhân quyền thật sự... Xin ánh sáng của Từ Bi, Đức Tin, và Công Lý soi rọi lên Quê hương Việt Nam...■

-- Washington DC, U.S.A. April 30, 2025



**Vietnamese People  
are Victims of Communism**  
Opening Speech at Forum: "We Thank America"



Ms. Binh Nguyen, Vietnamese-American Senior Association of Spokane. Miss Hillary Pham, Interpreter, Air Forces Captain, Assistant of Washington State Representative Rob Chase.  
-(Courtesy of Kent Briley Photography)

We thank America. We are proud to be Americans, blessed to be citizens of a civilized Nation "In God we Trust". A nation of Freedom and opportunities, law and order. We highly value the ideals of Freedom and patriotism, the great U.S. Constitution and the Bill of Rights. We are happy that President Trump administration is anti-communist.

Vietnamese people are victims of communism. We are terrified to see the United States going through a Marxist revolution with violent street riots, students indoctrinated on leftist politics and on anti-Americanism.

The communist regimes seized private properties. Under communist ruling, societies were under "class warfare" full of hate, division and horrific violence. Communism is a totalitarian system that controls the freedom of speech and religion. It is against the free-market capitalism. It advocates "tax the rich" and "equal distribution of wealth". All assets are controlled by the government.

The communist Party is the absolute power. Under communism, people are treated as slaves. People are terrorized, oppressed, imprisoned, live

in fear and in poverty, while the ruling class is very rich. History has shown that communism is brutal, immoral, anti-God. Communism killed over 100 million people. All communist regimes failed miserably.

Vietnam has been ruled by the communists for 80 years. Vietnam's East Sea is occupied by China. 50 years of reconstruction after the war, Vietnam's society is unstable, the economy is uncertain and depending heavily on tourism. After 1975, people has always struggled for Freedom. Vietnam has no free elections. All media controlled by the government.

Vietnamese people are grateful to the American Soldiers who assisted South Vietnam protecting Freedom in 20 years fighting against the communists. Vietnam Veterans are humane and tough soldiers.

Our wise American Founding Fathers sacrificed so much, to establish and to keep our greatest Nation. Alexander Hamilton said: "There is a certain enthusiasm in Liberty that makes human nature rise above itself, in acts of bravery and heroism". Samuel Adams said "For true patriots to be silent, is dangerous".

We pray for all American Patriots to continue the noble fight against communism. To protect our people, our Nation and to protect our way of "Life, Liberty and the Pursuit of happiness". We love America and we thank America. God bless America. God bless Vietnam. God bless you all.



**TOPICS by 6 COMMUNITY SPEAKERS**

- Sheriff John Nowels:** Public Safety & Community Involvement
- Cecily Wright:** 300 days of Trump administration
- Mike Ulrich:** Our great U.S. Constitution
- John Gomez:** A Tent City for 110,000 Viet refugees at Guam, 1975
- Bill Pelozzi:** Vision of a Vietnam Veteran on America.
- Lt. Colonel Dave Lucas:** 250 years of proud U.S. Marine



Exhibition to honor Vietnam Veterans at the Shadle Park Library during the entire November 2025



Mike Ulrick  
John Birch Society



Jill Olson  
"America the Beautiful"



Trần Quốc Hưởng, hậu duệ  
Hùng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn



Forum: We Thank America, November 15, 2025



(ret) Lt. Colonel Dave Lucas



Bác Tâm Mãn - Chị Hậu và Lorna Krahner  
Vietnamese-American Senior Association of Spokane



Spokane Sheriff John Nowels, Ms. Cecily Wright



1. Professor Eric Cunningham: Teaching History at Gonzaga University, Spokane, Washington, USA
2. Journalist William Jasper: Senior Editor, the New American magazine [www.thenewamerican.com](http://www.thenewamerican.com)
3. (Ret) Brigadier General Neal Sealock: Served in Pacific Rim and China.
4. (Ret) Professor Nguyen van Canh: Vietnamese Scholar from Stanford's Hoover Institution



## CHINA, THE IMMENSE THREAT to Peace, Security, and Freedom

Journalist *William Jasper*

I am not a China specialist, but, as a journalist for the past for the past 45 years, a considerable amount of my time and writing have been focused on China and its rise to global economic and military dominance. I have focused also on the disastrous policies of the United States government – under both Democrat and Republican administrations – that have built the Communist regime in Beijing into the immense threat to peace, security, and freedom.

I was in high school and college during the time period of Mao Zedong's Cultural Revolution, when millions of Chinese were murdered by his regime and more than 100 millions subjected to the traumas of prison and/or "re-education" camps.

I remember well those American communist revolutionaries, such as Bill Ayers and Bernadine Dohrn, who went to China at that time and glorified Mao. This was at the same time that communist China and Russia were supporting the communist regime of Ho Chi Minh that was slaughtering Vietnamese, as well as American soldiers in the Vietnam War. Now Ayers, Dohrn, and many of their fellow traitors are professors, and are infecting new generations of students with their deadly communist ideology.

Additionally, as a correspondent at the United Nations for more than 3 decades, I have viewed with great alarm, Communist China's huge advances in taking control of many of the agencies and branches of the United Nations.

It is difficult to exaggerate the enormity of China's many threats to our economy, national security, manufacturing, technology, food and medical supplies, education, entertainment, and much more. At the UN, for instance, we see Beijing's agents have been put in charge of:

- UN International Civil Aviation Organization (ICAO)
- UN Industrial Development Organization (IDO)
- UN International Telecommunications Union (ITU)
- UN Department of Economic and Social Affairs (DESA)
- UN Educational, Scientific, and Cultural Organization (UNESCO)
- UN World Health Organization (WHO)
- UN Food and Agriculture Organization (FAO)
- UN Conference on Sustainable Development (Rio+20)
- UN International Police agency - Interpol

China, with the aid of our government and many of our largest corporations and Wall Street's biggest names has made dangerous inroads into all sectors of our economy and society. We have time here to look only briefly at a few of these:

**MEDICINE** - For instance, one of our recent cover stories titled, "China: Making Your Medicine" details the huge steps China has

taken in gaining dominance over many of the pharmaceuticals that are essential to modern medicine, making us dangerously dependent on them. The key components in 90% of the prescription and over-the-counter meds Americans take are sourced from China -- a country that our US Department of Defense considers a major adversary.

**TECHNOLOGY – CHINA’S ‘MADE IN CHINA 2025’** – Announced in 2016, Beijing’s “*Made in China 2025*” targets key technology sectors for dominance: semiconductors (computer chips), robotics, cloud computing, artificial intelligence (AI), pharmaceuticals and advanced medical products, aerospace and aeronautical equipments, railway transportation equipment, modern maritime transport, new-energy vehicles and equipment — and much more.

Google, Facebook, Microsoft, Apple, Oracle, and hundreds of other U.S. companies have helped transform China into a modern superpower and continue to help it develop artificial intelligence, robotics, and other cutting edge technology.

Most Americans still have not heard about this threat, even though, if successful, it will hugely impact not only every American’s economic wellbeing, but our national security as well.

**FOOD** – In the past decade, China’s exports of foods to the U.S. has grown by leaps and bounds. This is alarming not only because it undermines our independence and self-sufficiency, but, quite obviously provides them with an opportunity to place pathogens and toxins into our food supply, a vital advantage in warfare.

**COLLEGE & UNIVERSITY PROPAGANDA** – China’s alarming impact on American higher education continues to grow. I will mention only 2 of the key methods being used: China’s Confucius Institutes on many campuses, which are really intelligence and propaganda operations of Beijing & China’s massive funding of departments and programs at many of our leading colleges and universities. These twin offensives can be found at Yale, MIT, Harvard, Stanford, New York University and hundreds of other institutions in the United States of America and around the world.

Among the results of these relationships are university officials looking the other way while China’s agents physically and psychologically bully students and faculty who criticize Beijing for human rights abuses, religious persecution, or censorship and police state surveillance.

But China’s notorious censorship – in media, internet, and public and private expression – has now become official policy at many U.S. institutions. A prime example of disgraceful self-censorship inspired by this slavish yielding to China is the almost total silence at many universities over the current suppression of rights in Hong Kong.

**CHINA “TOWN HALL” MEETINGS ACROSS USA:** High-level programs sponsored by the National Committee on US-China Relations (NCUSCR) and the Council on Foreign Relations (CFR) have been presenting the pro-Beijing line to influential audiences all across the country by “experts” such as Condoleezza Rice, Susan Rice, Henry Kissinger, many others.

**CHINA’S ‘SOFT POWER’ OFFENSIVES** in Latin America, Asia, Australia, Africa, Middle East and Europe – The PRC is using it’s massive



financial resources to invest heavily in critical resources, real estate, infrastructure, and business enterprises in all of these regions.

**“ONE BELT, ONE ROAD” (OBOR)** China’s trillion dollar investment venture, also known as the “*New Silk Road*”, envisions connecting and dominating all of Asia with roads, electricity, ports, factories, infrastructure.

It is suicidal for USA to support this mammoth project, but, as we have been reporting for years, our Wall Street billionaires and foreign policy elites in our State and Commerce

Departments have been singing its praises. As we reported in 2016, President Obama, Secretary of State Hillary Clinton & a “Who’s Who” of America’s top business, banking, and political leaders enthusiastically jumped on board.

### **ESPIONAGE AND INTELLECTUAL THEFT**

China has used our suicidal “open door” policies to Beijing as opportunities to steal our technology secrets and state secrets, costing us untold billions of dollars, as well as loss of critical advantages in economic and military areas.

**RUSSIA-CHINA AXIS** – The Fake News media have kept the American public in the dark concerning the level of Russian-Chinese cooperation and alliance. During the Cold War we were falsely told there was a “Sino-Soviet Split”. This was used as a pretext to provide, first Beijing then Moscow, with massive aid in what we were told by the so-called experts: our aid helping to divide the 2 communist powers.

It turns out, as many of us warned for decades, that this was a communist ruse: the two regimes were always working together behind the scenes. Now they are very openly working together in strategic alliance, but the same “experts” are still claiming we should provide aid and stay “engaged” to split them apart.

**William Jasper**, Journalist, Author,  
Senior Editor of [www.thenewamerican.com](http://www.thenewamerican.com)



(Bài trích) (Vietnamese translation)

## **Tham Vọng của Trung Cộng**

Professor **Eric Cunningham**

Gần đây, Trung Quốc trở dậy quá khích thành một quyền lực toàn cầu, không cần phẩm chất vốn có của một quốc gia văn minh. Từ năm 1949, Trung Quốc đã phô diễn những màn kinh dị, điều động bởi những tên côn đồ giàu có, sắt đá, dị hợm, khó tưởng tượng nổi.

Thế mà, có những giáo sư và ký giả Tây phương lăm lăm, đề cao họ như những chính khách và

triết gia lỗi lạc về chính trị. Họ có thứ trí tuệ cổ xưa khó hiểu của giới hiền triết Trung Hoa, cộng các bản năng cải cách lành mạnh nhất của những kẻ cầm quyền thiên tả phương Tây.

Tập Cận Bình là kẻ khét tiếng thuộc loại người này. Là chính trị gia “thế hệ thứ 5”, ông ta còn trẻ đủ để tự đánh lừa mình thành công, như một thiên tài hậu-Mao, chứ không chỉ là công cụ của giới thượng lưu toàn cầu. Do vậy, ông ta có xu hướng tự coi mình là một thứ hoàng đế Trung Hoa, trong khuôn mẫu cổ điển. Một cách tuyệt đối, ông ta tự mê, coi mình là ánh sáng trí tuệ hàng đầu, tiến lên “*Thế kỷ Người Tàu*” hé mở.

Tôi lập luận rằng ông ta không hẳn vậy. Ngược lại, tên này một tay du đảng hạng bét, như hầu



hết các lãnh tụ Trung Cộng kể từ 1949. Họ là những kẻ được trao quá nhiều quyền lực, từ những “quan thầy của vũ trụ”. Cũng các quan thầy đó—giới thượng lưu giàu có đầy quyền năng toàn cầu, đang sẵn sàng đánh sập các cấu trúc tài chính thế giới, rồi thu tóm thêm nhiều tiền bạc và tài sản thứ thiệt của thế giới, và China sẽ là một tác nhân phá hoại hàng đầu của họ.

Kể từ khi Donald Trump là Tổng Thống, tôi nhận thấy có một cuộc nội chiến trong hàng ngũ giới thượng lưu toàn cầu. Lãnh vực đối chọi là mô hình nào thắng thế cho cấu trúc nhân loại: “toàn cầu” (*globalism*) hay “quốc gia” (*nationalism*)?

Ông Trump, Tổng thống của một quốc gia, thì rõ ràng theo phe “*chủ nghĩa dân tộc*”, đối chọi với những kẻ theo “*chủ nghĩa toàn cầu*”, mà dường như ông đào thoát từ đó. Do đó, ông Trump có thể thoả thuận được với các thủ lĩnh quốc gia.

Họ nhìn thấy ông Trump đi đầu dẫn đường, thoát ra khỏi sự kiểm soát ràng buộc bởi các cơ quan tình báo toàn cầu và chủ quyền toàn cầu, phá hủy các thỏa thuận thương mại. Dường như Tập Cận Bình vẫn còn cam kết ăn chia mãi mê với bọn người theo chủ nghĩa toàn cầu. Sự kiện Trung Cộng đàn áp dân Hồng Kông cho thấy vậy.

Lập trường của ông Trump là yểm trợ sự giao thông tự do trên biển (vậy là cản trở Trung Quốc—nói rộng ra là có “thế lực ngầm” kiểm soát biển. Tổng Thống Donald Trump tán thành chủ quyền của một quốc gia tự do. Chủ quyền của Trung Quốc ở Biển Đông? Chúng có lịch sử cho thấy Trung Quốc ủng hộ cái mô hình toàn cầu hóa, dẫn đầu bởi các thân chủ phục tùng Tàu.

Nếu Tập Cận Bình thoát ra khỏi mô hình toàn cầu hóa và áp đặt sức mạnh thật của Trung Quốc? Thì sẽ có một loạt quan tâm lo ngại mới, để đối phó. Nhưng, một khu vực Thái Bình Dương với các quốc gia vững mạnh và tự tin như Đại Hàn, Nhật Bản và Việt Nam—thì sẽ có đủ quyền lực để ngăn ngừa tham vọng của Trung Cộng.■

– Author, Professor *Eric Cunningham* teaching History at Gonzaga University, WA

## Activities of VASA in Washington & Idaho



VASA: honoring Vietnam Veterans at Liberty Lake



Distinguished Speakers: Cecily Wright, William Jasper, Leah Southwell



Forum: Why We Love America, Shadle Library, Aug.19, 2025 Spokane



April 30, 2025 Commemoration of 50yrs after Vietnam War, in Washington DC, United States of America



Parade 50yrs Expo'74 Spokane



Michael & Colonel Kenneth Moore



Journalist William Jasper in Idaho: “50 years after Vietnam War”



“Exhibition to Honor Vietnam Veteran” at Coeur D’Alene, Idaho

Đăng lại bài Tùy bút về một sinh hoạt Tây Bắc Hoa Kỳ 2002, để vinh danh 2 chị em kết nghĩa Nguyệt Ánh và Việt Dzũng là 2 chiến sĩ chống cộng, đã sáng tác nhiều bản nhạc đấu tranh sau năm 1975. Hai nghệ sĩ và nhà báo này đã sánh vai nhiều năm hoạt động văn nghệ và báo chí ở hải ngoại. Nguyệt Ánh + Việt Dzũng là thành viên sáng lập viên của Phong Trào Hưng Ca Việt Nam ở hải ngoại.



## Toàn Dân Nghe Chăng

Toàn dân nghe chăng  
Sơn Hà nguy biến  
Hận thù đảng đảng  
Biên thù rung chuyển  
Xưa tiền nhân ta nào đâu tiếc máu xương  
Không lẽ ngày nay cam khuất bạo quyền?

Toàn dân Tiên Long  
Trên toàn thế giới  
về Đồng Đình Hồ  
Quyết đòi sông núi  
Đây Trường Sa kia Hoàng Sa đất quê hương  
Nổi gót tiền nhân giữ từng phần đất yêu thương  
Sông núi muôn đời của dân ta  
(Hội Nghị Diên Hồng, lời Nguyệt Ánh)

Tiếng hát như lửa thiêng, bùng lên, vang dậy lời  
hiệu triệu. Hỡi con dân nước Việt hãy đứng lên  
đáp lời sông núi. Toàn dân nghe chăng, Sơn Hà  
nguy biến, quốc phá gia vong...

Đứng lên đi hỡi nòi giống Tiên Rồng,  
Dòng dũng kiệt phải vượt vòng sinh tử.

Khách ngồi dưới hội trường, ngó lên sân khấu,  
nhìn thấy bức phong lớn vẽ Ải Nam Quan. Lòng  
khách tha hương bàng hoàng xúc động. Cảm ơn  
Ban Tổ Chức và Phong Trào Hưng Ca Việt Nam

đã thực hiện Ngày Quốc Lễ 20-4-2002 trang  
trọng, tổ chức ở Hội Trường Lincoln High School,  
Tacoma. Có phải bức phong này cũng vẽ núi rừng  
Tây Bắc Evergreen thân yêu?

Kìa có phải núi Lạng Sơn hiểm trở bạt ngàn san  
dã? Có phải núi Vọng Phu, núi Cai Kinh, Mẫu  
Sơn hay Khao Kỳ? Có phải thung lũng Thất Khê  
quần quanh con sông Kỳ Cùng, sông Thương, Bắc  
Giang hay Ba Khê? Kìa phải chăng Đồng Đăng có  
phố Kỳ Lừa? Thiên địa hà man man, chốn nào là  
“Cái Núi Cái Sông” cho Thương và Kinh, “*anh em  
ta cùng mẹ cha nói chuyện cũ trong tích xưa, khi thế  
gian còn mù mờ*”...

Kìa là Ải Nam Quan, hay Ải Chi Lăng chứng kiến  
lịch sử bao phen tiên nhân Việt Tộc tiến đánh  
ngoại xâm khốc liệt. Đuổi Tống, đánh Nguyên,  
đẹp Mãn Thanh, giặc Mông Cổ khiếp sợ bỏ chạy  
trối chết. Kìa là Ải Nam Quan còn phảng phất câu  
nói muôn đời của người cha yêu nước Nguyễn Phi  
Khanh, dặn dò con Nguyễn Trãi trong ngân lệ:  
“*Con ơi, tận trung là tận hiếu. Hãy trở về rửa mối  
nhục cho Nước, chớ đừng theo Cha khóc lóc làm chi,  
vô ích*”!

Tích thời nhân dĩ một, người thời xưa đã khuất,  
mà thiên thu vạn tuế danh, danh tiếng người xưa  
còn để lại ngàn thu. Đất Nước mình bị Việt cộng  
tàn phá, nhưng quốc phá sơn hà tại, núi sông vẫn  
còn đấy! Và vẫn còn đây còn đây các con của Mẹ!



Thác Bản Giốc bị Tàu Cộng chiếm

## TƯỜNG NHỚ VUA HÙNG

Phối hợp tổ chức là Ủy Ban Tranh Đấu Bảo Vệ Sự  
Vẹn Toàn Lãnh Thổ Việt Nam, Washington State,  
liên kết cùng các đoàn thể và nhân sĩ cộng đồng.  
Bàn thờ được thiết kế trang trọng, với sự phụ giúp  
từ các cô bác phu nhân của quý vị cựu quân nhân  
thuộc Hội H.O.

Nghi thức Tế Tổ linh thiêng, nhang khói quyện theo  
mấy hồi chiền trống, do các cụ trong Hội Người Việt  
Cao Niên Tacoma đảm nhận, cùng với MC Vũ Hiến.  
Bài Văn Tế Quốc Tổ do ông Quốc Hùng tuyên đọc,

khiến hội trường xúc động bồi hồi.

*Cánh Lạc Hồng rợp trời Đông Hải  
Ấy tự đời đời nhớ Đức Hùng Vương  
Cờ dân tộc lộng gió Nam Phương  
Vì khắp nơi mừng ngày Quốc Tổ*

Khách nhìn thấy tám băng-rôn lớn giăng ngang sân khấu ghi “*Tưởng Nhớ Vua Hùng, Giành Lại Đất Tổ*”. Có phải mình đã gặp nhau từ hơn 5000 năm trước? Từ thuở Tổ Tiên phá núi khai sông, lập nên Đất Nước Việt Nam và dân tộc Việt Nam. Có phải mình đã gặp nhau từ thuở họ Hồng Bàng dựng Nước, mấy ngàn năm xưa trước Tây Lịch? Từ thuở Hùng Vương thủy tổ Việt tộc xa xưa, mà cơ đồ Tổ Tiên mãi còn truyền đến nay?

Trưởng Ban Tổ Chức, Bác sĩ Nguyễn Xuân Dũng đọc diễn văn chào mừng, giới thiệu và cảm tạ các hội đoàn và cá nhân đóng góp và tham dự. Thay mặt Ủy Ban Tranh Đấu Bảo Vệ Sự Vẹn Toàn Lãnh Thổ Việt Nam, Bác sĩ Xuân Dũng đọc Tuyên Cáo lên án nhà cầm quyền Việt cộng đã cắt đất cắt biển dâng cho Trung cộng. Chúng ta bùi ngùi tưởng nhớ vua Hùng ngày Quốc Lễ, ngày Lập Quốc, nguyện cùng toàn dân trong ngoài nước đấu tranh liên li, để có ngày ta giành lại Đất Tổ.

Phần trình chiếu phim dương bản (Slideshow) “*Vấn Đề Biên Giới Việt Trung?*” có nội dung đặc sắc, nhiều chi tiết lịch sử và địa lý, thực hiện công phu, thôi thúc toàn dân nỗ lực đấu tranh một nước Việt Nam tự do và thanh bình:

– “*Trên suốt chiều dài lịch sử Việt Nam, tiền nhân đã đổ biết bao xương máu để mở mang bờ cõi, bảo vệ từng tấc đất của Tổ Quốc, bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ. Giang sơn Việt Nam là gia sản chung của cả dân tộc. Mọi người Việt Nam đều có bổn phận bảo vệ Đất Nước!*”.

Ngoài việc ra mắt Ủy Ban Tranh Đấu Bảo Vệ Sự Vẹn Toàn Lãnh Thổ Việt Nam - Washington, trong dịp này, tân Ban Chấp Hành Cộng Đồng Tacoma- Pierce County cũng đã ra mắt đồng bào Tây Bắc. Ông Phạm Quý Hậu là tân Chủ Tịch Cộng Đồng Tacoma nhiệm kỳ 2002-2004.

### **PHONG TRÀO HUNG CA VIỆT NAM**

Tôi hỏi anh Việt Dzũng, chị Nguyệt Ánh và anh Nghĩa Râu một chút tiểu sử cá nhân, thì được anh Trưởng Ngựa Rừng trả lời cà lơ ăm gian cái kiểu nhỡ để phù vân, nhận quá trường giang, nhận vô di tích chi ý:

68 - *Giải Phẩm Xuân 2026*



Nguyệt Ánh và Việt Dũng Source: Supplied

– “*Về phần tiểu sử thì Nguyệt Ánh, Việt Dzũng, Nguyễn Xuân Nghĩa đều thuộc giòng dõi con cháu Tiên Long, quê ở tận Đông Đình Hồ, đang tìm phương cách để đòi lại đất xưa ở Lĩnh Nam. Đại khái là như vậy. Cô phóng diên chịu khó chuẩn bị câu hỏi đi, chú không được ăn gian như dzậy!*”

Tôi đánh trống lảng qua Trưởng Nguyễn Hữu Nghĩa, hỏi chuyện khác.

Anh Tư Nhạc Sĩ cho biết:

– “*Phong Trào Du Ca có ở Việt Nam từ năm 1967, chuyên về nhạc thanh niên và dân ca. Tại hải ngoại, Phong Trào Du Ca được tái lập năm 1976, được khoảng 5 năm thì ngừng. Gần đây, Du Ca tái xuất hiện trên Internet*”.

“*Phong Trào Hưng Ca được thành lập tại hải ngoại năm 1985, chuyên về nhạc đấu tranh. Hai Phong*



Nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang – Con Chim Đầu Đàn của Ban Trâm Ca và Phong Trào Du Ca Việt Nam

Trào này chỉ dính dáng ở chỗ, có một số huynh trưởng và đoàn viên Du Ca sau khi ra hải ngoại đã tham gia Phong Trào Hưng Ca (Nguyễn Hữu Nghĩa, Nguyễn Quyết Thắng) tạo ra mối dây liên lạc giữa hai Phong Trào”.

Anh Trưởng Ngựa Rừng hăng hái bổ túc:

– “*Hưng là phục hưng đấy. Phục hưng tinh thần văn hóa Việt. Mặc dù bị nhiều thế lực ngoại bang và tay*

sai cố bó buộc nghẹt từ hơn 200 năm nay, nhưng tất cả đều không ngờ rằng dòng sông Việt vẫn cuộn cuộn miên man trong lòng Dân Tộc. Như bình minh phục sắc trong đêm trường, như mầm sống chôn dưới giá băng...

“Nhờ vào tinh thần đó, mà Phong Trào Hưng Ca Việt Nam vẫn còn vững mạnh sau 17 năm sinh hoạt, để có thể đặng vắn, bay qua xệt lại mà ca hát, tâm tình, viết lách, hầu chuyên chở và làm mạnh thêm phong hóa Việt”.

Trên sân khấu Tacoma, chị Nguyệt Ánh tâm sự: Trên chuyến tàu định mệnh 1975, chị đã

– “quyết định chọn cho mình một con đường, đó là tận dụng khả năng, những gì mình có, để đóng góp và thu ngắn con đường đấu tranh – con đường trở về một quê hương thật sự phục sinh trong tự do dân chủ và nhân quyền ...chọn văn nghệ và truyền thông làm vũ khí, quyết tâm góp phần đấu tranh cùng với toàn dân tộc”.

– “Kể từ 1975, Nguyệt Ánh đã đi, đã hát, và đã thực hiện đúng con đường đó, tâm nguyện đó. Đến bây



giờ đã là 27 năm. Trên đường đi, Nguyệt Ánh gặp những người bạn cùng tâm nguyện, có khả năng vượt trội. Dùng nhạc, văn nghệ, truyền thông, không mệt mỏi đi trên con đường tranh đấu cho quê hương. Từ đó, Phong Trào Hưng Ca Việt Nam chào đời”.

### **CHIẾN DỊCH TRẢ TA SÔNG NÚI**

Tháng 3-2002, các anh chị em Phong Trào Hưng Ca Việt Nam quyết định phát động Chiến Dịch Trả Ta Sông Núi bưng bưng trong khí thế tranh đấu đòi giải thể chế độ cộng sản Việt Nam, để dân Việt giành lại sông núi Việt.

Chiến Dịch Trả Ta Sông Núi được phát động rộng khắp thế giới, tập trung ở những công tác này:

văn nghệ trình diễn, sinh hoạt cộng đồng, trại hè, báo chí, radio, truyền hình, đĩa nhạc CD... Phong Trào Hưng Ca cũng phổ biến các áo T-Shirt, để giúp trang trải chi phí hoạt động tự nguyện ở khắp thế giới. Phong Trào Hưng Ca đã trình làng các sáng tác Hưng Ca và Hùng Ca mới và cũ, qua đĩa nhạc CD Trả Ta Sông Núi:

Sông Núi Muôn Đời  
Nam Quốc Sơn Hà  
Tiếng Hát Tự Do  
Trả Ta Sông Núi  
Lửa Rực Lòng Trai  
Nước Non Ta Một Giải Sơn Hà  
Những Đứa Con Của Mẹ  
Hội Nghị Diên Hồng  
Bạch Đằng Giang  
Bên Bờ Đại Dương  
Mẹ Việt Nam ơi Chúng Con Vẫn Còn Đây...

Ngày trời đất giao mùa  
và nắng chan hòa về trên Đất Cha  
Ngày bọn cướp quy hàng  
Mình sẽ hiên ngang đòi lại Đất Xưa  
Này Bản Giốc thênh thang  
và Đất Nam Quan hôn mê chan chứa  
Kìa Tây Sa cát vàng  
màu nắng của Quê Hương ta...

--Nam Quốc Sơn Hà  
(nhạc và lời Nguyễn Hữu Nghĩa)

Trên sân khấu Tây Bắc, Việt Dzũng nhấn mạnh:  
– “Đất Nước của chúng ta mà cha ông đã đổ máu đổ xương ra, qua 4000 năm bảo vệ, giữ gìn, mà bây giờ bị đem đưa cho một nước khác, không một lời chia xẻ với dân. Người dân Việt Nam không ai hay biết. Không thể nào chúng ta để yên, câm lặng để cho họ muốn làm gì thì làm. Những người ở ngoại quốc có nhiệm vụ phải nói lên tiếng nói của hơn 79 triệu người ở trong nước đang bị băng keo dán miệng, bởi nhà cầm quyền Việt cộng”.

Luật sư Nguyễn Xuân Nghĩa nói thêm:  
– “Chiếm miền Nam Việt Nam, họ để lộ mặt nạ gian ác. Họ đã bắt đầu cuộc trả thù vô cùng ác độc giữa những người cùng màu da xương máu với nhau. Riêng đối với người cộng sản vô thần theo chủ nghĩa ngoại lai như vậy, thì họ không phải là con Hồng cháu Lạc nữa.. Xin nhắc nhở con cháu chúng ta về

*công ơn tiền nhân đã dày công dựng Nước và giữ Nước, nhắc nhở bao nhiêu chiến sĩ oai hùng đã đổ bao xương máu...”*



## **VIỆT NAM TRÊN ĐƯỜNG TƯƠNG LAI**

*Đoàn người tung bừng về trong sương gió  
Hồn như đám mây trắng lửng lơ  
Giang hồ không bờ không bến  
Đẹp như kiếp trai anh hùng*

Để yểm trợ Phong Trào Hưng Ca Việt Nam, Hội Thanh Niên Sinh Viên Vancouver B.C Canada đã lái xe hơn 3 tiếng, xuyên biên giới đi Mỹ. Chưa kể thì giờ chần chờ khám xét ngoài cửa ải. Đoàn Văn Nghệ Dân Tộc Hướng Việt, Hội Hoa Hậu Việt Nam Tây Bắc Mỹ, Hội Chuyên Gia Việt Nam, MC Kim Oanh và một số sinh viên Washington cùng tham gia “hát to hát nhỏ” với Hưng Ca.

Anh Ngựa Rừng đạo diễn cấp tốc cho các thanh niên cầm cờ tiến bước, làm đồ hình trên sân khấu. Tóc xanh tóc bạc, mình chen vai ca hát “*ta như nước dâng dâng tràn có bao giờ tàn, làm người huy hoàng phải chọn làm người dân Nam*”.

Sông Bạch Đằng hằng cuộn cuộn chảy, nước Mê Linh vẫn man man trôi. Khi nước non nguy biến, thì “quyết tiến, ta giống dân Lạc Hồng” phải liều thân liều thân tranh đấu. Nhìn thấy Cờ Vàng phát phới tung bay trên sân khấu âm vang tiếng Hưng Ca. *Muôn nghìn đời dạt dào chính khí Việt.*

Dân mình đang đánh giặc muôn mặt, toàn dân và toàn diện. Ngày thì quên ăn, đêm quên ngủ. Anh Ngựa Rừng nhắc nhở “*Vạn Kiếp Bí Truyền*” của Hưng Đạo Đại Vương: “*toàn dân vi binh, toàn tài vi dụng, toàn địa vi thành*”.

## **HÔM NAY ĐÂY, RỪNG GẶP MÂY**

Buổi chiều Tây Bắc, gió se lạnh. Mây trắng ở đâu bay ra quá nhiều. Chim chóc từng bầy bay về tổ. Nhà văn Vũ Bằng nói “*lòng người xa nhà y như thế là khúc gỗ bị mối ăn, mục nát từ lúc nào không biết... Con tim của người khách tương tư cố lý cũng đau ốm*

*y như là gỗ mục*”. Có phải vậy không?

Chiều phi trường mình buồn buồn từ già chị Nguyệt Ánh. Rồi bọn mình rủ rê anh Việt Dzũng và anh Xuân Nghĩa về nhà anh chị Hiếu sinh hoạt vòng tròn với Tổng Hội Thanh Niên Sinh Viên Vancouver BC, Canada. *Vui là vui quá, vui là vui ghê, vui không chỗ nào chê...ế...*

Các Trưởng Hướng Đạo quản trò vui rần rần. *Này bạn vui mà muốn tỏ ra thì vỗ tay đi, dậm chân đi, gật đầu đi. Nào ta tiến ta tiến, giở chân, giở tay, lắc cái mông... A, rất nhớ cái thời chúng mình náo nhiệt hoạt động sinh viên liên trường, liên tiểu bang, ở Tây Bắc Hoa Kỳ, ở Texas!*

*Anh em ta về cùng nhau  
ta sum họp này*

*1- 2- 3- 4- 5  
1- đều chân bước nhé  
2-quay nhìn nhau đi  
3-cầm tay chắc nhé  
không muốn ai chia lìa*

Đánh một vòng giới thiệu nhen: anh Hai Việt Dzũng, anh Trưởng Ngựa Rừng aka Nghĩa Râu, anh chị Hiếu chủ nhà, anh chị Minh Gary Locke chủ tiệm, Dương họa sĩ, Yến phóng dзиên, Thành tóc bạc, Quyên Chauffeur, Quế Trân chủ tịch, Khanh thủ quỹ cheap, Vy thư ký, Mỹ Thanh hay cười, Thiện ngoại vụ kiêm nhạc trưởng, Hiền võ sinh Hướng Đạo, Hải photographer, Thùy Dương pianist, Lan, Bửu, Thảo, Mỹ cô bé đi giải cứu K & T ngoài biên ải, bố Tuyền, bà bầu Chi, Diệp, em bé, Hào, Trường Sơn con nít...

Anh Việt Dzũng ranh mãnh điều tra: em học gì, nghề gì? Có nhận application không? Mơ ước gì trong đời sống? Các em Canada vui tươi, lịch thiệp, lễ phép, hiểu biết, suy tư sâu sắc. Tuổi trẻ Việt Nam ở hải ngoại vươn vai Phù Đổng, trưởng thành trong sự dẫn dắt “*bản sắc*” trong thời đại truyền thông, thời giáo dục gia đình tốt đẹp trong lý tưởng dẫn thân phục vụ tha nhân và ý thức đấu tranh cứu nước. Nhất là vì mình thương yêu thể hệ cha mẹ nhiều đau khổ.

Mình suy tư và thảo luận sôi nổi: Làm sao duy trì bản sắc Việt Nam? Sinh viên có tham gia chính trị không? Thanh niên là tương lai quốc tham gia, gắn liền với cộng đồng xã hội. Văn nghệ, thể thao, văn hóa là chất keo gắn bó anh chị em Việt Nam. Thu thập, học hỏi, “*choose the best and have fun*”. Anh Việt Dzũng dặn “*don't be afraid*”. “*Cần thì hỏi, gõ cửa thì cửa sẽ mở*”. Biết bao cô chú bác tiền bối yểm trợ con

cháu. Phong Trào Hưng Ca Việt Nam là nhịp cầu nối kết các thế hệ.

Đêm đã khuya. Thôi đổi đề tài nghen. Anh Trưởng Hương Đạo Ngựa Rừng bỗng hăng hái biểu diễn “Khí Công Tiên Gia Bình Định”, nam quốc sơn hà kỹ võ công đầy. Đôi con mắt lim dim sáng khoái, chân phải tới, chân trái lui, chính trị hả, bước tới, bước lui... Cười đau bụng!

Võ thuật là để bình thản, tĩnh tâm, tu thân. Đây là những đường quyền thế kiếm nhân bản. Văn hóa đó, lịch sử đó, truyền thống bảo vệ non sông đó. Kia, hình Vua Quang Trung. “Tẩy Diệt Pháp” là cái gì? Làm như vậy, như vậy nghen. Khoẻ chưa? Cho mấy ngón tay mình lúc lắc lúc lắc, thư giãn, vuốt tóc, vuốt đầu, rờ râu, rờ cằm, rờ mắt thế này nè, như dzây nè. Đi thêm vài đường “mã bộ” coi cũng ngoạn mục lắm. Đêm càng khuya, càng tĩnh, càng tịnh hén. Coi bộ ai nấy đều hít thở, điều khí dưỡng sinh, sáng khoái nhớ đời đó anh Ngựa Rừng.

4- Nhớ rằng bốn bể chúng ta anh em một nhà

5- Nhớ mãi tình này trong câu ca

Từ giã dân Canada. Giữa đêm, mấy anh em mình ra sân, thình lạng ngó lên bầu trời xa thẳm. Hơi thuốc lá thơm ngát, dẫn dắt ta về nơi nao tịch mịch. Tâm thức mình lại bản thân vọng cố hương. Nước non ngàn dặm ra đi. Mới hay tình nhẹ như tơ, anh nhi, nước non nặng một lời thề...

Trà Ta Sông Núi, núi sông ơi  
Đất Việt ngàn năm mãi rạng ngời  
Từ thuở Hùng Vương non nước dựng  
Bao đời Việt tộc, ngoại xâm tơi  
Bình Ngô Đại Cáo thiêng hồn Nước  
Thường Kiệt Thiên Thu thuận ý Trời  
-(trích Hịch Trà Ta Sông Núi-- Từ Đà Thành)

Ngọc Yến ghi  
24 tháng 4 năm 2002



2 chị em kết nghĩa Nguyệt Ánh Việt Dzùng

AMERICAN SOLDIERS RESCUED SOUTH VIETNAMESE under COMMUNIST ATTACKS



Violence was central to the success of the communists in Vietnam... The communists carried out a massive campaign of assassination of all non-communist nationalist leaders they could get their hands on, including even Marxists who they disagreed with Ho Chi Minh could not accept anybody being independent of him and his organization. So, murders took place on a large scale.

-- Stephen Morris, PhD, Research Scholar

Our deep and sincere gratitude to YOU & all Veterans of Vietnam War.  
You fought side-by-side with us for our country Vietnam, and sacrificed  
so much defending Freedom for South Vietnam against communism!  
You have served with Honor and Courage.  
People of Vietnam will never forget!

THANK YOU SO MUCH • GOD BLESS YOU

The Freedom-loving Vietnamese People





## Vietnamese Heritage Day tại Pasco, Washington

(trích diễn văn của Thiện Phước, May 6, 2023)

Cảm ơn quý vị tham dự Đại Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương hôm nay, tổ chức lần đầu tiên tại Pasco, WA, Tri-Cities là 3 thành phố đầm ấm bên cạnh giòng sông Columbia bình an, có những hoàng hôn rất đẹp, có dồi dào cá hồi trở về nguồn từ biển khơi.

Tôi là Thiện Phước Phạm Thế Vĩnh, Trưởng Ban Tổ Chức, rất vinh dự cùng Hội Phật Giáo Việt Nam Tri-Cities đứng ra tài trợ việc tổ chức **Vietnamese Heritage Day** ở Pasco -- phối hợp cùng với quý trưởng lão Hội Cao Niên Spokane và được yểm trợ bởi Hội Ái Hữu Người Việt tại Tri Cities. Chào mừng quý ông bà anh chị em và các cháu ở Pasco, Richland, Kennewick, Spokane. Xa nhất là Seattle với phái đoàn ông bà thủ từ Bùi Đức Ly thuộc Tổ Đình Việt Nam. Quý vị mang tới đây tinh thần yêu nước và ý chí cứu nước của Đức Trần Hưng Đạo lòng lẫy. Chúng tôi rất vinh dự...

Kính thưa quý vị, người Việt chúng ta rất tha thiết với việc gìn giữ văn hóa và lịch sử cổ truyền. Pasco và Spokane cách nhau 3 tiếng lái xe. Chúng tôi đã vượt khó, cố gắng, phối hợp cộng tác tổ chức Đại Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, gọi là *Vietnamese Heritage Day*, với các slideshow và video có ý nghĩa. Để chúng ta cùng tưởng nhớ và ghi ơn Quốc Tổ Hùng Vương và tiền nhân anh hùng. Để chia sẻ Việt sử và văn hóa đặc thù. Để chia sẻ nỗi lòng của người Việt, tâm tình của ông bà cha mẹ đối với thế hệ trẻ.

Chúng ta rất vinh dự được chính quyền Pasco, Thị Trưởng thành phố Pasco, là bà Blanche Baraja ban hành một Tuyên Ngôn: công nhận mồng 10 tháng 3 âm lịch là ngày truyền thống Giỗ Tổ của người Việt. Công nhận cờ vàng ba sọc đỏ là Cờ Tự Do của cộng đồng người Mỹ gốc Việt, đồng thời là Cờ vinh

danh các cựu chiến sĩ Mỹ Việt. Nội dung bản Tuyên Ngôn được in trong đặc tập này. Lát nữa đây, Tiến sĩ Trọng hội trưởng Hội Ái Hữu Người Việt tại Tri Cities sẽ hành diện đọc bản Tuyên Ngôn này.

Thưa quý vị, “Chùa là cái Thiên của Làng”. Chúng tôi đã kiến thiết và bảo trì ngôi Chùa này gần 25 năm, cùng quý chư Tăng Ni Phật tử đã tổ chức nhiều chương trình Lễ Phật cho người Việt ở Tri-Cities. Cảm ơn quý vị viếng ngôi Chùa thiêng liêng của chúng tôi, tham dự Đại Lễ, và hưởng lộc Tổ. Toàn bộ chương trình Đại Lễ sẽ diễn ra tại Chánh Điện này. Xin quý vị theo dõi chương trình qua tờ Program này, với các slideshow trình chiếu trên màn ảnh kia Sau đó, kính mời quý vị qua Cafeteria hưởng Lộc Tổ

Cảm ơn quý Ni Sư Nguyên Diệu, Sư Cô Tường Trí, hội trưởng Diệu Bảo, Ban Trai Soạn và quý Phật Tử giúp sắp xếp bữa ăn chay thanh đạm này. Kính mời quý vị xem các Triển Lãm Việt Sử ở hành lang dẫn tới phòng ăn, tham dự bữa cơm chay chiều nay. Nam Mô A Di Đà Phật. Cảm ơn quý vị lắng nghe. Kính chúc quý vị thân tâm an lạc, dồi dào ơn phước.



Quý ông Nguyễn Dương, Tâm Mẫn, Bùi Đức Ly, Frank Lâm



Speech by Frank Lâm, Vietnamese Heritage Day in Pasco, WA

## Ghi nhớ công ơn Quốc Tổ và Tổ Tiên

Thưa quý vị, các cụ già tương tự các Tù Trưởng Bộ Lạc, có sứ mệnh gìn giữ và truyền bá văn hóa và lịch sử cho con cháu các thế hệ. Toán cao niên chúng tôi từ Spokane rất vinh dự cùng quý vị ở Tri-Cities tổ chức Vietnamese Heritage Day lần đầu tiên năm nay, để chúng ta ghi nhớ công đức Quốc Tổ và Tổ Tiên anh hùng đã dựng nước và giữ nước Việt Nam hơn 5000 năm. Có sử gia nói rằng từ 15,000 năm xưa, những chiếc thuyền độc mộc của Tổ Tiên người Việt đã theo sông ra biển Thái Bình Dương.

Tổ tiên người Việt đến từ 100 Bộ Lạc bản địa, gọi là Bách Việt (*Bai Yue*). Họ không phải là người Tàu. Họ sinh sống ở phía nam sông Dương Tử ở Trung Quốc. Khi bị người Hán rượt đuổi, họ di cư xuống phía nam, thành lập quốc gia Việt Nam ở sát biển Thái Bình Dương. Họ cũng di cư về phía đông, tới lục địa Hoa Kỳ ở Mỹ Châu. Việt có nghĩa là vượt, vượt qua, tiến tới. Người Việt có nền văn hóa khác người Tàu. Dù bị Trung Quốc đô hộ hơn 1000 năm, Việt Nam vẫn giữ được bản sắc riêng biệt. Kính mời quý vị xem qua các hình ảnh Việt Sử và văn hóa, triển lãm ở Chùa này.

Chúng ta biết ơn Thị trưởng Blanche Barajas và chính quyền Pasco đã ban hành bản Tuyên Ngôn công nhận ngày Giỗ Tổ của người Việt là mùng 10 tháng 3 âm lịch. Công nhận cờ vàng ba sọc đỏ truyền thống biểu tượng của cộng đồng công dân Mỹ gốc Việt, là Cờ Tự Do, cũng là để vinh danh các cựu chiến sĩ Mỹ Việt.

Chúng ta biết ơn các chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa và các chiến sĩ Hoa Kỳ. Trong tinh thần bảo quốc an dân, với danh dự và trách nhiệm, quý vị đã can đảm xông pha trên chiến trường miền nam Việt Nam, giúp người Việt chống cộng sản. Năm 1973, khi quân đội Mỹ rút khỏi Việt Nam, miền Nam thiếu thốn vũ khí và đạn dược, vẫn tiếp tục kiên cường chiến đấu

một mình, 2 năm chống cộng sản miền Bắc, Trung Cộng và Sô Viết. Cuối cùng, Saigon sụp đổ vào tháng Tư năm 1975.

Thưa quý vị, chúng tôi ty nạn chính trị, được ơn phước thoát nạn cộng sản. Hàng trăm ngàn người Việt khốn khổ chết trong các nhà tù, trại lao động cải tạo, chết khi vượt biên vượt biển, đi tìm Tự Do. Việt Nam chịu đau khổ 70 năm trong chủ nghĩa Mác-xít. Chúng tôi rất hiểu thế nào là cộng sản.

Người Việt luôn luôn kháng chiến chống cộng sản. Chúng tôi phải tiếp tay gìn giữ Hoa Kỳ tốt đẹp, đừng để quốc gia này rơi vào chủ nghĩa Mác-Xít. Đừng bị cai trị bởi một chế độ độc tài, tham nhũng, đê bệch tự do ngôn luận, chà đạp nhân quyền, kiểm soát xã hội, ức hiếp những người yêu nước. Hoa Kỳ phải tiếp tục là một quốc gia có luật lệ và trật tự, bảo vệ các Quyền Căn Bản và Tự Do mà chúng ta đang hưởng.

Nước Mỹ vững chắc, là nhờ các Tổ Phụ Hoa Kỳ đã để lại một Hiến Pháp tốt nhất thế giới, đặt trên căn bản Thiên Chúa Giáo, tôn trọng Tự Do và Nhân Quyền, tuyên xưng “mọi người sinh ra đều bình đẳng”. Không kỳ thị chủng tộc.

Từ thế kỷ 18, Bản Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ khẳng định các quyền “Sống, Tự Do, và Theo Đuổi Hạnh Phúc”. Đúng, đây là quốc gia của Tự Do và Cơ Hội bình đẳng cho mọi người. Chúng ta hãnh diện là công dân Mỹ. Chúng ta yêu thương Hoa Kỳ là “đất nước tự do, chỗ ở của anh hùng”, quê hương thứ hai của chúng ta! Hoa Kỳ là quốc gia vĩ đại nhất, nơi “Chúng ta Tin Tưởng Thượng Đế”. Xin Đấng Chí Tôn ban phúc lành cho Hoa Kỳ và tất cả quý vị.

-Cụ Frank Lâm

Hội Cao Niên Việt Mỹ tại Spokane



Sư Cô Tường Trí cảm tạ quý vị Phật Tử và khách tham dự Vietnamese Heritage Day tại Pasco, Washington May 6, 2023



## Alexandre de Rhodes và chữ Quốc Ngữ

(Bài trích)

Giáo sư Nguyễn Lý Tường

Thi sĩ Tản Đà, được xem là thi bá vào những năm đầu thế kỷ 20, đã hô hào người Việt Nam phải học “Chữ Quốc Ngữ”.

Ông đã gọi Chữ Quốc Ngữ theo mẫu tự Latin đang sử dụng là “chữ nước ta”, nghĩa là chữ của người Việt, để phân biệt với chữ Hán là chữ của người Tàu (người Hoa) mà tổ tiên chúng ta hàng ngàn năm đã sử dụng... (BBT: Tổ tiên người Việt cổ xưa đã tặng “chữ nòng nọc” cho người Tàu sử dụng và phát triển, rồi sau đó gọi là “chữ Hán”)...

Chữ Nôm xuất hiện thời nhà Trần là một thứ chữ được mượn từ chữ Hán, một thứ chữ do nhiều chữ Hán ghép lại, rất rắc rối và chưa được thống nhất. Muốn đọc được chữ Nôm thì phải học chữ Hán trước. Các triều đại Việt Nam đã dùng chữ Hán là văn tự chính thức để dạy cho dân, để thi cử, để viết sách vở, ghi chép lịch sử và văn tự...

Ông Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu (1889-1939) là một nhà Nho, học chữ Hán, viết văn, làm thơ bằng chữ Hán, lều chõng đi thi, bài thi phải viết bằng chữ Hán... Khoa thi cuối cùng tại miền Bắc, đầu của thế kỷ 20, ông không đậu được cử nhân.

Lúc đó có phong trào học chữ quốc ngữ. Chính quyền mở trường dạy chữ Quốc Ngữ, ông bèn học chữ Quốc Ngữ (theo mẫu tự la tinh). Rồi ông bắt đầu viết văn, làm thơ bằng chữ Quốc Ngữ (bút hiệu Tản Đà 1916). Ông hô hào học chữ Quốc Ngữ. Người chịu khó học, chỉ vài tuần là đọc được.

Đọc được thì viết được. Chữ gì cũng viết được, viết theo lối phiên âm, đồng âm mà khác nghĩa. Nhưng người Việt Nam chúng ta đều hiểu được hết. Nó khác với chữ Hán mà ông Tản Đà đã bỏ ra cả chục năm mới đọc được, viết được, hiểu được, vì mỗi chữ viết khác nhau, đồng âm mà dị nghĩa. Công phu học chữ Hán đến ngoài 20 tuổi, mà đi thi không đậu, bây giờ ông học chữ Quốc Ngữ, thấy học quá nhanh, quá tiện lợi cho người Việt Nam chúng ta, nên ông Tản Đà hô hào:

Chữ Quốc Ngữ  
Chữ Nước ta

Con cái nhà  
Đều phải học

### Ai Đặt Ra Chữ Quốc Ngữ?

Vậy ai là người đã đặt ra chữ Quốc Ngữ mà chúng ta đang sử dụng hiện nay? Nhiều người cho rằng: Alexandre de Rhodes (linh mục Đắc Lộ) là người đặt ra chữ Quốc Ngữ Việt Nam, căn cứ vào hai tác phẩm đầu tiên xuất bản tại Roma vào năm 1651, tác giả là Alexandre de Rhodes: cuốn Từ Điển Việt-Bồ-La và cuốn “Phép Giảng Tám Ngày cho Kẻ Muốn Chịu Phép Rửa Tội mà vào Đạo Thánh Đức Chúa Trời”.

Trước Alexandre de Rhodes, chưa có tác giả nào viết thành sách vở bằng thứ tiếng Việt theo mẫu tự la tinh. Ông sinh năm 1591 tại Avignon là lãnh thổ thuộc Giáo Hoàng, không phải là nước Pháp. Năm 1612, khoảng 20 tuổi, ông vào tu Dòng Jesuite (Dòng Tên).

Năm 1619, từ Lisbonne ông Alexandre de Rhodes lên đường đi đến xứ Đông Dương (Indochina). Sau khi ghé nơi này, nơi khác, ông đến trụ sở Dòng Tên tại Macao năm 1623. Năm 1624, ông được sai đến xứ Đàng Trong, ở trụ sở Dòng Tên, Hội An để học tiếng Việt.

Khoảng 1626, ông theo bề trên là Linh mục Pêro Marquez ra truyền giáo ở Đàng Ngoài. Hoạt động được chừng 3, 4 năm (1627-1630) thì bị chúa Trịnh trục xuất phải trở về Macao. Ông sống ở Macao được 10 năm (1630-1640) vừa hoạt động truyền giáo, vừa nghiên cứu tiếng Việt.



Truyền giáo ở Việt Nam, đàng trong & đàng ngoài (thế kỷ 17)

Sau đó, ông được gửi trở lại truyền giáo ở xứ Đàng Trong hoạt động trong vòng 5 năm (1640-1645) thì bị chúa Nguyễn trục xuất. Cuối năm 1645, ông lên tàu đi Âu Châu đến Roma. Thời gian ở Roma, ông xuất bản 2 cuốn sách tiếng Việt vào năm 1651 nói trên. Từ 1652-1654, ông sống tại Pháp, sau

đó ông theo đoàn truyền giáo đi Iran, cư ngụ tại Ispahan và qua đời năm 1660. Hiện còn ngôi mộ của ông tại đây. Alexandre de Rhodes sinh tại Avignon là vùng nói tiếng Pháp. Nhưng chữ Quốc Ngữ Việt Nam thì lại sử dụng cách chuyển âm của tiếng Bồ Đào Nha (Portugal). Cách đọc 24 chữ cái tiếng Việt bây giờ là cách đọc của tiếng Bồ (Portuguese), không phải tiếng Pháp (French). Điều đó giúp cho chúng ta hiểu: tiếng Việt (chữ Quốc Ngữ) là đến từ các nhà truyền giáo Bồ Đào Nha.

Alexandre de Rhodes vào tu tại Lisbonne là thủ đô của nước Bồ Đào Nha. Ông đi theo các nhà truyền



giáo người Bồ Đào Nha vào Việt Nam (Đàng Trong rồi Đàng Ngoài) vào thế kỷ 17. Cuốn Tự Điển đầu tiên của ông là “Việt-Bồ-

La” không dính dáng gì đến tiếng Pháp. Lúc đó, các nhà truyền giáo người Pháp chưa có mặt tại Việt Nam.

Trong sách “*Les missionnaires portugais et les débuts de L’Eglise catholique au Việt-nam*” (Các nhà truyền giáo Bồ Đào Nha và thời kỳ đầu của Giáo Hội Công giáo Việt Nam) do Tiến Sĩ Roland Jacques (một Linh Mục người Pháp sinh năm 1943 tại Lorraine, Pháp) xuất bản vào năm 2004, được dịch ra tiếng Việt. Tôi hân hạnh giới thiệu sách này tại Trung Tâm Công Giáo Việt Nam giáo phận Orange.

Tiến sĩ Roland Jacques cho biết: khi mới đến Hội An vào năm 1624, Alexandre de Rhodes đã học tiếng Việt với một giáo sĩ tên là Di Pina, người Bồ Đào Nha. Giáo sĩ Di Pina sinh năm 1585, đến Việt Nam vào năm 1617 ở Hội An và Quy Nhơn. Ông bị tai nạn chìm thuyền chết trên biển ngày 15-12-1625 khi mới 40 tuổi. Ông là người rất giỏi tiếng Việt...

Việc hình thành chữ Quốc Ngữ không phải là công trình của một cá nhân Alexandre de Rhodes, mà do nhiều người, trải qua một thời gian dài từ giữa thế kỷ 17 đến giữa thế kỷ 19, khoảng 200 năm thì chữ Quốc Ngữ Việt Nam mới được hoàn chỉnh như ngày hôm nay.

## Người Pháp và chữ Quốc Ngữ

Sau khi xứ Nam kỳ bị Pháp chiếm và cai trị (1868), Pháp cho dạy chữ Quốc Ngữ tại các trường học và cho phát hành sách báo bằng tiếng Pháp và tiếng Việt. Các nhà trí thức

Tây học như Trương Vĩnh Ký (1837-1898), Huỳnh Tịnh Của (1834-1907), Trương Minh Ký (1855-1900), v.v... đã cho phát hành sách báo tiếng Việt và cổ võ chữ quốc ngữ.

Các nhà thờ Công giáo lập nhà in, in sách kinh, sách giáo lý, sách học tiếng Việt... Gia Định Báo (1865-1910) do Trương Vĩnh Ký phụ trách. Văn chương tiếng Việt, chữ quốc ngữ thịnh hành trong Nam rồi ảnh hưởng đến ngoài Bắc...

Sau Trương Vĩnh Ký phải kể đến nhà văn Hồ Biểu Chánh (1885-1958), vào những năm đầu thế kỷ 20 nổi tiếng về viết tiểu thuyết tiếng Việt tại Nam Kỳ. Năm 1915, sau khi vua Việt Nam tuyên bố bãi bỏ các kỳ thi bằng chữ Hán và chủ trương dạy chữ quốc ngữ trong các trường học tại miền Trung và miền Bắc, lúc đó phong trào viết văn viết báo và truyền bá chữ quốc ngữ mới thịnh hành tại Miền Bắc.

Các nhà Nho chủ trương Duy Tân lập ra Đông Kinh Nghĩa Thục (1907) vào đầu thế kỷ 20. Các nhà Tây học như Nguyễn Văn Vĩnh (Đông Dương Tạp Chí 1913-1919), Phạm Quỳnh (Nam Phong Tạp Chí 1917-1934)... xuất bản các sách báo tiếng Việt. Lúc bấy giờ dân Bắc Kỳ, Trung Kỳ mới chịu bỏ chữ Hán qua học chữ quốc ngữ...

Khoảng 1930, nhóm Tự Lực Văn Đoàn (1930-1945) ra đời do Nhất Linh, Hoàng Đạo, Khải Hưng... với lối văn gọn gàng, sáng sủa đã giúp cho tiếng Việt thêm phong phú... So với xứ Nam Kỳ thì phong trào học chữ quốc ngữ tại miền Bắc và miền Trung đã đi sau miền Nam khoảng 50 năm. Sau năm 1945, phong trào học tiếng Việt, phong trào bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ, phổ biến từ Nam chí Bắc.

Đặc biệt sau 1954 tại miền Nam, báo chí, sách vở tiếng Việt phát triển rầm rộ... Chỉ trong vòng một thế kỷ sử dụng chữ quốc ngữ mà người Việt Nam bây giờ đã có một kho tàng văn học tiếng Việt gấp trăm, gấp ngàn lần sách vở viết bằng chữ Hán của cả ngàn năm từ thời Lý, Trần, Lê, Nguyễn để lại...

## Cảm Tạ Chữ Quốc Ngữ Việt Nam

Trong ngôn ngữ Việt Nam có nhiều chữ Hán (thường gọi là tiếng Hán Việt, vì nó đã thành tiếng

Việt như quốc gia, xã hội, gia đình, tổ quốc, dân tộc). Học chữ Hán rất khó, học chữ Nôm lại càng khó hơn. Nhưng học chữ quốc ngữ Việt Nam thì quá dễ, chỉ một vài tuần là đọc được, viết được.

Nhờ chữ quốc ngữ, chúng ta học qua tiếng Anh, tiếng Pháp dễ dàng (vì cùng mẫu tự la-tinh). Nhờ chữ quốc ngữ mà dân tộc Việt Nam chúng ta tiến bộ rất nhanh, từ Nam chí Bắc thông tin với nhau rất dễ dàng. Chứ không rắc rối như các dân tộc Á Đông. Tại Á Châu, chỉ có người Việt Nam có chữ viết theo mẫu tự latin. Người Tàu, Nhật, người Hàn, Thái, Lào, Kampuchia, Indonesia... đều dùng chữ riêng của họ, rất khó đọc, rất khó học.

Chúng ta cảm ơn những người đã đặt ra chữ Quốc Ngữ Việt Nam. Chúng ta cảm ơn các nhà truyền giáo với các bệnh viện, trường học, trại mồ côi, các công tác bác ái, từ thiện, rao truyền đức tính bác ái, huynh đệ trên đất nước chúng ta.

Người Pháp xâm lăng chúng ta, cai trị chúng ta, nhưng quân xâm lăng khác với các nhà truyền giáo. Cùng đi trên một chuyến tàu đến nước Việt Nam, nhưng mỗi người có một mục đích khác nhau. Chúng ta không vì thù ghét quân xâm lăng quân cướp nước mà thù ghét luôn cả những nhà truyền giáo, là những người đã tặng cho dân tộc Việt Nam chúng ta Chữ Quốc Ngữ.

- Nguyễn Lý Tường

Westminster, California

Hoa Kỳ ngày 7 tháng 7, 2018



(Gs Nguyễn Lý Tường nguyên là Dân biểu Hạ Viện Việt Nam Cộng Hòa. Tốt nghiệp Hán học đại học Văn Khoa và Sư Phạm Huế. Từng dạy sử địa, văn chương, sinh ngữ, viết văn viết báo từ 1957. Bị tù cộng sản tổng cộng 14 năm. Xuất bản 11 sách ở hải ngoại về lịch sử, văn, thơ...)

### Ghi chú:

Huỳnh Tịnh Của (1834-1897) là tác giả cuốn “Đại Nam Quốc Âm Tự Vị” xuất bản tại Saigon (1895-1896). Giám Mục Jean Louis Taberd (1794-1840) có xuất bản Tự Điển “Nam Việt – Dương Hiệp Tự Vị” (tiếng La Tinh dịch ra tiếng Việt, viết bằng chữ Nôm và chữ Quốc ngữ). Sách này dựa trên tài liệu của Gm Pigneau de Behaine (Bá Đa Lộc) biên soạn từ 1773 để lại. Gm Jean Louis Taberd là người hoàn tất sách này khi còn ở Ấn Độ. ■



(Diễn văn của Ban Tổ Chức)

Chúng tôi thuộc Hội Cao Niên Việt Nam ở thành phố Spokane, WA nhiều tuyệt và ít người Việt. Khí hậu San Jose thật ấm áp. Cảm ơn quý ông bà anh chị em đã hết lòng giúp sức cho chúng tôi tổ chức Forum này bằng Anh ngữ. San José Silicon Valley là nơi giàu trí tuệ nhất, thủ đô chính trị của người Việt.

Trong thời điểm 50 năm Quốc Hận, chúng tôi mạo muội đến San Jose, tổ chức cuộc Hội Thảo này, mang theo hình ảnh triển lãm Việt sử và chiến tranh Việt Nam - với lòng chân thành biết ơn các chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa và các chiến sĩ Hoa Kỳ đã sát vai chiến đấu bảo vệ miền nam Việt Nam.

Xin cảm tạ hai diễn giả lỗi lạc là *Giáo sư Vũ Quý Kỳ* và *ký giả William Jasper*. Giáo sư Kỳ 35 giảng dạy Vật Lý và Toán Học ở Georgia, và ký giả Jasper là chủ bút báo The New American, vừa phát hành số báo “50 years after Vietnam War”. Mong quý vị đọc báo này dài hạn: [www.thenewamerican.com](http://www.thenewamerican.com). Chúng ta cảm ơn ông MC Calvin Clark, thành viên lãnh đạo John Birch Society [www.jbs.org](http://www.jbs.org) ở Bắc California, USA.

50 năm trước, khởi đi từ Tháng Tư Đen 1975, Việt cộng đã xâm chiếm miền nam, tàn khốc cai trị Việt Nam. Do vậy, hàng triệu người Việt đã ngàn dặm ra đi. Họ rời bỏ quê hương, băng rừng vượt biển đầy rủi ro chết người, trốn chạy chế độ CS hà khắc, mong có được “Quyền Sống, Tự Do và Mưu Cầu Hạnh Phúc”. Đó là lời tuyên bố trong Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ. Đó là ước mơ lâu dài của dân tộc Việt Nam.



ký giả Huỳnh Lương Thiện



# Bố Hoa Huệ cho Các Bạn Trẻ Tỉnh Vĩnh Long

Để vinh danh các bạn trẻ ở tỉnh Vĩnh Long trong một giai đoạn khó khăn nhất của thời khói lửa

## TẾT MẬU THÂN 1968

Họ là những thanh thiếu niên nam nữ trong lứa tuổi học sinh thuộc các tổ chức Thanh Niên Công Giáo, Gia Đình Phật Tử, Hội Hồng Thập Tự, Hướng Đạo Việt Nam và Thanh Niên Du Ca của tỉnh Vĩnh Long.

Lẽ ra những người con yêu quý này cũng phải được tuyên dương công trạng, như trường hợp các anh em quân nhân đã anh dũng chiến đấu ngoài mặt trận. Nhưng họ chỉ muốn thâm lặng phục vụ, trong tinh thần hy sinh cao cả và hăng say đóng góp công sức mình, để giúp đỡ đồng bào tỉnh Vĩnh Long trong cơn hoạn nạn. Một sự đóng góp hào hùng, với một tinh thần hoàn toàn tự nguyện và bất vụ lợi vào những công tác xã hội của Tỉnh nhà, mà không muốn nhận bất cứ một hình thức ân thưởng nào, dù chỉ là một lời khen suông lấy lệ của chính quyền.

Cách đây đúng gần 28 năm, vào một buổi sáng ngày mùng 8 tháng Giêng năm Mậu Thân, tôi là người hành khách duy nhất của chiếc phi cơ loại B24 thuộc Không Lực Việt Nam Cộng Hòa (vừa thực hiện xong phi vụ “bỏ trái sáng” trên vùng trời thủ đô Sài Gòn). từ Tân Sơn Nhất về Vĩnh Long. Phi cơ chỉ bay theo quốc lộ 4 với một độ cao vừa đủ quan sát dưới đất, nên tôi có dịp nhìn được tình trạng thiệt hại của quốc lộ, sau những đợt phá hoại và những ngày giao tranh trong Tết Mậu Thân.

Đến không phận Giáo Đức (An Hữu, Mỹ Tho), chúng tôi được thông báo là không được phép đáp xuống phi trường Vĩnh Long, mà phải đi thẳng về sân bay Bình Thủy (Cần Thơ). Như vậy là tôi có dịp bay dọc theo quốc lộ 4 từ Vĩnh Long về Cần Thơ, để quan sát quốc lộ của Tỉnh nhà nữa, càng hay. Đến phi trường Bình Thủy, tôi được một trực thăng bốc tôi về quân đoàn, và từ đây, sau khi nhận lệnh, tôi lại được trực thăng đưa về Vĩnh Long.

Hành trình thật là gay go. Mãi gần đến 1 giờ trưa, tôi mới đến tỉnh lỵ, bay lượn một vòng trên khu chợ, khu hành chánh, bệnh viện và Tiểu khu, để có một ý niệm về những tổn thất và hư hại có Tỉnh nhà, sau biến cố Tết Mậu Thân, xong tôi mới đáp xuống.

Trực thăng phải đáp nhanh từ ngoài sông vào bờ đường ngay phía trước Tiểu khu, giữa những trảng AK ròn rã chào đón tôi từ phía Trường Nguyễn Trường Tộ. Và trực thăng lùi lại cất cánh bay nhanh, khi tôi vừa nhảy xuống đường.

Tôi chạy vào Tiểu khu an toàn. Chỉ bấy nhiêu thôi, tôi cũng đã hình dung đại khái được tình hình của tỉnh Vĩnh Long rồi, sau mấy ngày được gọi là “Cuộc Tổng Tấn Công Tết Mậu Thân” của địch. Sau khi gặp được anh bạn Tư Lệnh phó Sư đoàn (Đại tá Trần Bá Di) và anh Phụ tá Hành quân Sư đoàn, tôi mới nắm được tình hình rõ ràng hơn.

Bây giờ là tôi phải bắt tay vào việc đây, vì trước khi rời Tân Sơn Nhất, thượng cấp đã giao tỉnh Vĩnh Long cho tôi trách nhiệm kể từ hôm nay, cho đến khi có lệnh mới... ( trước Tết Mậu Thân, tôi chỉ xử lý tạm thời Tiểu khu mà thôi).

Đến đây tôi xin phép được trở lại với những người bạn trẻ của tôi, trong cái khung cảnh âm ảm và đầy nguy hiểm của không gian và thời gian lúc bấy giờ. Sau khi dùng cơm trưa, tôi dùng xe Jeep đi một vòng chợ, để đích thân ước tính tình hình địch và ta cho chính xác hơn, và nhân tiện lượng định mức độ thiệt hại vật chất của tỉnh lỵ, nhất là khu chợ.

Vừa ra tới bưu điện, thì tôi chợt thấy một số người mặc thường phục đang lom khom ở phía bên kia đầu chợ. Ngoài ra không có 1 bóng người lai vãng trên đường. Một sự yên lặng rợn người. Tôi xuống xe đi thẳng đến đó xem. Thì ra đó là mấy em thuộc Hội Hồng Thập Tự, với đồng phục ngắn màu trắng, tay đeo băng có dấu hiệu Hồng thập tự, đầu trần, mặt đeo khẩu trang. Hai em đang rắc vôi bột lên một xác chết bên lề đường, và bốn em khác đang đưa một xác chết khác lên băng ca. Tôi bước lại gần:

- Các em đang làm gì đó? Tôi hỏi để làm quen
- Thưa anh, tụi em đưa mấy xác chết này về bệnh viện. Một em trả lời.
- Các em thuộc Hội Hồng Thập Tự của Tỉnh phải không? Tôi hỏi dò.
- Dạ phải.
- Các em làm việc này từ lúc nào vậy?
- Dạ thưa mới hôm nay, từ 9 giờ sáng đến bây giờ.
- Ai kêu mấy em làm vậy?
- Dạ thưa bác hội trưởng.
- Là ai vậy em?
- Dạ thưa là bác Tô và bác Huệ Hòa.

Tôi còn quá ngỡ ngàng. Thứ nhất là tôi vừa mới đến

Vĩnh Long này từ ngày 13 tháng 1 năm 1968. Vì mãi bận lo công việc ở Tiểu Khu, nên tôi chưa có dịp đến thăm bác Huệ Hòa. Thứ hai, là chưa rõ lý do tại sao các em lại làm việc này, trong lúc thỉnh thoảng vẫn còn tiếng súng trường hay súng AK lẻ tẻ từ phía Cầu Lộ bắn lại. Tuy không phải là đạn súng cối hay đạn pháo, nhưng cũng rất là nguy hiểm cho những người không phải là quân nhân như các em.

Tôi đi lần ra phía bờ sông đến dãy phố trước “*bun-ga-lô*”, lại thấy có hai toán đang lo dọn các đồng gạch vụn, do đạn pháo kích gây ra. Các em kéo ra một xác chết không biết từ bao giờ, và rắc vôi bột lên những nơi còn vết máu đọng lại. Từ đó dài theo con đường dọc theo bờ sông, mà các em gọi là “*tây uế*”. Các em này mặc đồng phục Gia Đình Phật Tử. Hồi ra là thuộc Gia Đình Chánh Trí.



Thú thật, tôi hết sức cảm động thấy các em làm việc trong một bầu không khí hết sức căng thẳng. Vì sự giao tranh tuy tạm ngưng, nhưng không biết sẽ nổ lại bất cứ lúc nào, trong lúc không có một bóng dân quân ngoài đường. Các em không có ai bảo vệ, lại không có một tác sát để tự vệ. Từ xa nhìn vào các em rất dễ bị ngộ nhận là quân nhân lắm! Ai biết được!

Tôi tự thấy, trách nhiệm này tôi không thể gánh nổi. Do đó, tôi bảo các em hãy ngưng tay về nhà ngay! Cả các em thuộc Hội Hồng Thập Tự cũng vậy. Có lẽ các em không biết tôi là ai, vì các em mới gặp tôi lần đầu. Tôi không trách được. Nên một lần nữa, tôi lại yêu cầu các em: ngay hôm nay hãy ra về (lần này thì tôi yêu cầu). Tôi hứa sẽ đi gặp bác Huệ Hòa của các em ngay chiều nay, nếu có gì thì ngày mai các em sẽ ra làm lại, cũng không muộn. Các em Hồng Thập Tự đã chuyển hai tử thi về đến nhà xác của bệnh viện, xong mới chịu ra về. Lúc này đã gần 4 giờ chiều.

Sau khi đi xem một vòng quanh khu chợ, đặc biệt thăm hệ thống phòng thủ của Đại Đội Hành Chánh Tiếp Vận Bảo An, tôi về lại Tiểu khu. Và ngay đêm đó tôi cũng nhín chút thì giờ lại nhà bác Huệ Hòa. Tôi biết bác là Hội Trưởng Hội Phật Học Nam Việt tỉnh

Vĩnh Long từ khi tôi còn làm việc (Quận trưởng) tại Bình Minh (1960-1962), nhưng tôi không biết bác cũng có chân trong Hội Hồng Thập Tự.

Dĩ nhiên sau phút mừng rỡ gặp lại nhau, thì câu chuyện ban chiều là đề tài chính. Thì ra, chính các em trong Hội Hồng Thập Tự đã đề nghị với bác cho các em được xung phong đi dọn dẹp chung quanh khu chợ, vì có một số xác chết từ mồng một Tết đến nay, sợ bệnh dịch tả sẽ có thể xảy ra cho thị xã.

Bác Huệ Hòa cũng đã cân nhắc kỹ, nhất là về khía cạnh nguy hiểm đến tính mạng của các em. Nhưng vì thấy chính quyền vẫn im lìm, và lại tình hình giao tranh có vẻ hơi lắng dịu, nên bác mới đồng ý cho các em bắt đầu “*công tác vệ sinh*” (nguyên văn). Sau một hồi nghiên cứu và bàn thảo thêm với bác Huệ Hòa, tôi phải đồng ý 2 điểm:

(1) Tiếp tục cho phép các em được góp sức với chính quyền làm công tác vệ sinh chung quanh khu chợ. Khi Tiểu Khu giải tỏa áp lực địch đến đâu, thì các em sẽ được phép tung ra phụ cứu thương hay dọn dẹp đến đó. Nhưng chỉ trong phạm vi một khu vực an toàn nào đó do Tiểu Khu ấn định mà thôi.

(2) Các em sẽ được cứu xét, để ưu tiên tham gia vào “*công tác cứu trợ nạn nhân chiến cuộc*” của Tỉnh Vĩnh Long, tại các khu vực vừa được giải tỏa. Trước hết là tại tỉnh lỵ và quận Châu Thành và sau này sẽ cứu xét thêm, để giúp các quận khác trong tỉnh.

Thật ra đối với cá nhân tôi, một người vừa đặt chân xuống tỉnh Vĩnh Long không quá 24 tiếng đồng hồ, trong tình hình mà địch chỉ còn cách khoảng 1000 thước chung quanh Tiểu khu tại tỉnh lỵ, và tất cả các đường giao thông đến các quận đều bị cắt đứt (trừ quận Minh Đức hay Cái Nhum)-- mà tôi đã có được một số bạn trẻ có lòng đứng sau lưng mình như thế, thì thật là điều tôi không bao giờ nghĩ tới!

Điều này làm cho tôi hết sức phấn khởi, tinh thần lên cao, dù tôi vẫn biết là tôi sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong nhiệm vụ mới. Về đến Tiểu khu, trước hết tôi cắt cử ngay một sĩ quan cấp Tá, đặc trách liên lạc với bác Huệ Hòa để thi hành công tác trước tiên cho điểm (1) nói trên, và tôi nhấn mạnh là các em phải được bảo vệ an ninh tối đa.

Và cứ như thế, “*công tác vệ sinh*” này được các em “*chủ động*” thi hành, suốt cho đến khi quận Châu Thành được hoàn toàn giải tỏa. Khu vực hoạt động của các em càng ngày càng rộng, do đó lại có thêm một số em Thanh Niên Công Giáo (nông cốt thuộc trường Nguyễn Trường Tộ) tham gia. Riêng tại hai

quận Vũng Liêm và Trà Ôn, các thanh niên Công Giáo thuộc hai họ Mai Phốp và Hựu Thành tích cực giúp đỡ chính quyền địa phương-- nhất là trong công tác “cứu trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc” dựng lại nhà cửa, mà tôi sẽ nói tiếp sau đây.

Công tác cứu trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc được thi hành trên toàn Tỉnh, ngay ở những khu vực được giải tỏa. Có nghĩa là gần như song song với những cuộc hành quân hàng ngày của Tỉnh, trong suốt năm Mậu Thân này. Số nạn nhân quá nhiều. Số thiệt hại về vật chất cũng không ít, lại quá rải rác. Mà công tác cứu trợ đòi hỏi phải cho đúng lúc và chính xác, đúng chỗ, đúng người, đúng tiêu chuẩn, mà không quá cứng rắn. Lại cần phải có tinh thần du diễu, cứu xét rộng rãi và nhân đạo...

Mà quận xã thì lại neo người, vừa không có thì giờ, nên tôi nhờ các em trong mọi việc: từ điều tra, ước tính mức độ thiệt hại, nhu cầu, v.v... cho đến thành lập danh sách, để chính quyền cứu trợ kịp thời cho đồng bào. Tôi hoàn toàn tin tưởng vào tất cả những danh sách nạn nhân chiến cuộc, do các em hoàn chỉnh và trao lên cho chúng tôi. Hầu hết đều được duyệt “thuận” nhanh chóng.

Nhờ vậy mà trong lúc phần lớn các Tỉnh khác gặp nhiều khó khăn chậm trễ trong công tác cứu trợ, tỉnh Vĩnh Long lại được mọi thuận lợi trong việc điều hành, kịp thời giúp đồng bào được nhanh chóng ổn định đời sống, sau hai đợt chiến cuộc Tết Mậu Thân 1968.

Chính quyền chỉ cung cấp phương tiện chuyên chở, vật liệu sửa chữa nhà (tôn, tiền, xi măng), phẩm vật (gạo mùng mền, vải v.v), cũng như lực lượng bảo vệ an ninh cho các đoàn cứu trợ. Còn mọi việc phân phát, ủy lạo...đều do các em điều hành hết. Chỉ có một công viên chức Tỉnh hay Quận đi theo mỗi Đoàn, là mọi công tác đều được hoàn tất thật mỹ mãn!

Đến giai đoạn này thì hai đoàn Thanh Niên Du Ca của Tỉnh nhập cuộc, đem lại không khí thật là vui nhộn cho các đoàn thanh niên cứu trợ. Đặc biệt là Đoàn Thanh Niên Công Giáo của Linh mục Nghĩa tại Hựu Thành (Trà Ôn), ngoài việc giúp đỡ cho gần 90% cư dân ở đây tái thiết lại nhà cửa, còn lập được một kỳ công: phát hiện kịp thời ba em nhỏ (dưới 10 tuổi) thuộc một gia đình mà cả cha lẫn mẹ đều tử nạn trong những ngày đầu chiến cuộc Tết Mậu Thân.

Các em nhỏ này lúc đó đang sống đói lạnh với mấy giống khoai lang trong 1 chòi vịt giữa đồng, cho đến đầu tháng 7 năm 1968. Nhờ đó, chúng tôi mới biết mà cứu được và khẩn cấp bốc ngay về Tỉnh, giao lại

cho các bà sơ thuộc Dòng Đấng Chấn Lành (*Couvent du Bon Pasteur*) nuôi dưỡng. Đến tháng 4 năm 1975 thì các em này được di tản qua Canada.

Các bạn trẻ của Linh mục Hớn tại Mai Phốp (Vũng Liêm) cũng vậy. Ngoài việc tích cực cứu trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc, các em lại còn lập danh sách chính xác các nông dân xã Trung Ngãi cần được giúp đỡ. Để Đức Cha Nguyễn Văn Diệp (Vĩnh Long) đưa chiếc máy xới duy nhất của Tỉnh và 1 số phân bón cứu trợ cấp thời, giúp các nông dân xã Trung Ngãi canh tác sau biến cố Tết Mậu Thân, cho kịp mùa lúa Thần Nông năm đó, khỏi bị đói!

Một điều đáng nói ở đây, như tôi đã trình bày ở trên, là các em dù thuộc bất cứ đoàn thể nào, Hội Hồng Thập Tự cũng như Phong Trào Du Ca, Thanh Niên Công Giáo hay Gia Đình Phật Tử hoặc Hướng Đạo Sinh, tất cả đều có một tinh thần xung phong không ngại gian khó -- trong một tinh thần tự nguyện, vô tư và bất vụ lợi, rất đáng khen! Đây là món quà vô giá mà các em đã đem đến cho tôi ngay từ khi tôi chân ướt chân ráo, đặt chân xuống đất Vĩnh Long ngày mùng 8 Tết năm Mậu Thân 1968. Và các em này tiếp tục giúp đỡ và ủy lạo đồng bào chiến cuộc, mà không cần một tiếng khen nào.

Nhưng tôi cũng tìm được một cách, để trao tận tay cho từng em từng Đoàn... một phần thưởng tinh thần, mà mỗi em đều vui vẻ đón nhận: đó là một Trại Hè Liên Tỉnh Miền Tây mà cá nhân tôi đích thân cùng các em tổ chức tại sân vận động Vĩnh Long năm 1971, quy tụ khoảng 500 em của gần 30 đơn vị! Chi phí, phương tiện cắm trại, ẩm thực, v.v... đều do Tỉnh Vĩnh Long đài thọ. Để cho các em vui chơi trong suốt thời gian bảy ngày. Thật là vui nhộn và thoải mái, kết thúc bằng một Trò Chơi Lớn mà hiện trường hoạt động là tỉnh lỵ Vĩnh Long. Và một đêm Lửa Trại chia tay ngậm ngùi đầy tình nghĩa.

Tôi nghĩ có lẽ đây là một cách đền ơn thật xứng đáng và là cách duy nhất để tưởng thưởng công lao của những người bạn trẻ của tôi, về những đóng góp quý báu của họ, cả cho chính quyền và cho đồng bào nạn nhân chiến cuộc của Tỉnh Vĩnh Long trong 1 giai đoạn khó khăn thời khói lửa...■



**Đại tá Dương Hiếu Nghĩa**  
**Cựu Tỉnh Trưởng Vĩnh Long**  
Washington State, Hoa Kỳ  
Giáp Tết Đinh Sửu 1997



## We Stand for What is Good, What is Virtuous, What is Noble

(Excerpt from Steven Miller, White House Chief of Staff  
for Policy, U.S. Homeland Security Advisor)



Nearly 100,000 people attended his Memorial Service

Charlie Kirk Memorial Service, AZ Sept.21.2025

Hello Turning Point. Hello Patriots. Hello to our fearless President Donald J. Trump. Hello to millions of Americans all across this land gathering in sadness and sorrow to mourn Charlie Kirk, but also to dedicate ourselves to finishing his mission and achieving victory in his name. The day Charlie died, the angels wept, but those tears have been turned into fire in our hearts. And that fire burns with a righteous fury that our enemies cannot comprehend or understand...



I am reminded of a famous expression: The storm whispers to the warrior “you cannot withstand my strength”, the warrior whispers back, “I am the storm”. Erika is the storm. We are the storm. Our enemies can not comprehend our strength, our determination, our resolve, our passion.

Our lineage and our legacy hails back to Athens, to Rome, to Philadelphia, to Monticello. Our ancestors built the cities. They produced the art and architecture. They built the industry. Erika stands on the shoulders of thousands of years of warriors of women who raised up families, raised up city, raised up industry, raised up civilization, who pulled us out of the caves and the darkness into the light.

The light will defeat the dark. We will prevail over the forces of wickedness and evil. They cannot imagine what they have awakened. They cannot conceive of the army that they have arisen in all of us. Because we stand for what is good, what is virtuous, what is noble (...)

We are the ones who build. We are the ones who create. We are the ones who lift up humanity. You thought you could kill Charlie Kirk, you have made him immortal. You have immortalized Charlie Kirk. Now millions will carry on his legacy, and we will devote the rest of our lives to finishing the causes for which Charlie gave his last measure of devotion. You cannot defeat us. You cannot slow us. You cannot stop us. You cannot deter us.

We will carry Charlie and Erika in our heart every single day and fight that much harder, because of what you did to us. You have no idea the dragon you have awakened. You have no idea how determined we will be: to save this civilization, to save the West, to save this Republic. Because our children are strong and our grand children will be strong, and our children's children's will be strong.

We have beauty. We have light. We have goodness. We have determination. We have vision. We have strength. We built the world that we inhabit now, generation by generation. And we will defend this world. We will defend goodness. We will defend light. We will defend virtue. You cannot terrify us. You can't frighten us. You cannot threaten us. Because we are on the side of goodness. We are on the side of God

We will defeat the forces of darkness and evil. And we will stand every day for what is true, what is beautiful, what is good. And we will achieve victory for our children, for our families, for our civilization and for every patriot who stands with us. God bless you. God bless Turning Point. God bless Erika. God bless the Kirk family. God bless our heroes. And God bless the United States of America. Thank you.

-Stephen Miller

Excerpt, at Charlie Kirk Memorial Service

## CHARLIE DEBATE on IMMIGRATION

**Alex:** The Trump administration recently has been initiating deportation proceedings against lawfully present immigrants, for what is clearly constitutionally protected speech. Do you think that's consistent with our constitution and our values as Americans?...Recently student visas have been revoked at this campus...

**Charlie:** Yes, of course, it's consistent with the Constitution because they're not US citizens. They're visitors. As a visitor, you have to be a visitor on our terms. And if you break that contract, you returned back to your country of origin.

*A student visa is a conditional invitation. We're going to see who you are, how you act, and how you behave. If you behave in a way the government deems to be unsatisfactory, of course, you're going to be returned back to your country.*

**Alex:** ...our Constitution is very clear that the constitutional rights apply to everyone within the United States's jurisdiction

**Charlie:** To a limited extent. You're correct. For example, if a student on Michigan State campus has a student visa and they get charged with a crime, they get "due process". You are correct. They get fifth amendment rights. But can they own a gun?

**Alex:** Um uh I think, restrictions on their ownership of firearms is constitutional.

**Charlie:** Can they vote?

**Alex:** They cannot vote.

**Charlie:** There are restrictions on rights for visitors. To an extent, you are correct, but it is not the same rights that we as US citizens are granted. Does that make sense? There are limitations on those Rights.

**Alex:** That makes sense particularly in the exercise of political rights like voting which exercise of political power.

**Charlie:** Sure. Second to that is also political advocacy. As a visitor, you do not have unlimited free speech rights. You don't. They are conditional to you being expelled...If you're a visitor, you're here on a trial basis. Your try-out is ongoing. We're looking at how you're behaving. And if that it's inconsistent with how we want people to assimilate to this country, then you go back to wherever you're from.

## Slideshow in Memory of Charlie Kirk

Forum: "We Thank America", Spokane, 11.15.2025

"Charlie Kirk is an Eagle Scout, political activist, author, media personality, entrepreneur, co-founder of conservative Turning Point USA that has 62,000+ chapters at over 850 campuses. He ignited a fire in the hearts of millions. Charlie Kirk believes in the biblical values and freedom of speech. He believed that Christianity has a superior role in Western world civilization"

"Charlie organized several public debates on college campus. He has inspired millions of young Americans to be courageous, bold in faith, unafraid to speak Truth, protect Freedom and defend their country. Charlie Kirk strongly support President Trump and the MAGA movement of Make America Great Again"

"Charlie Kirk was assassinated on September 10, 2025, while debating at Utah Valley University. Nearly 100,000 people attending his Memorial Service in Arizona state. Charlie died for doing what he loved: fighting for Truth, for Faith, for Family and for America. Erika Kirk, his wife is now CEO of Turning Point United States of America".

*(Erika has Juris Master in American Legal Studies and a Doctorate PhD degree in Christian Leadership)*



Charlie Kirk tranh luận tại các đại học Hoa Kỳ

## Từ Biễn Cố Charlie Kirk Nhớ Cuộc Tranh Đấu Của Sinh Viên Sài Gòn (Bài trích) Sơn Hà

Ngày 10 tháng 9-2025, Hoa Kỳ và thế giới bàng hoàng trước tin Charlie Kirk bị ám sát, đã qua đời trước khi tới bệnh viện. Charlie Kirk bị bắn một viên đạn vào cổ khi đang tranh cãi tại sân trường Đại học Utah Valley (UVU). Charlie Kirk, 31 tuổi, có vợ và hai con nhỏ; là nhà hoạt động trẻ tuổi, sáng lập viên của Tổ Chức Turning Point USA. Buổi diễn thuyết tại trường UVU trước hơn 3000 sinh viên, là một trong những trạm dừng chân của cuộc lưu diễn mang tên "American Comeback Tour", qua các trường đại học ở Hoa Kỳ...

của cuộc lưu diễn mang tên “American Comeback Tour”, qua các trường đại học ở Hoa Kỳ... Charlie Kirk là người cha, người chồng tiêu biểu của người Mỹ truyền thống. Từ lâu, anh đã tích cực hoạt động khơi dậy lòng yêu nước và gìn giữ đức tin vào Thượng Đế và Đấng Cứu Thế Jesus Christ. 19 tuổi anh đã cùng với Bill Montgomery thành lập tổ chức vô vụ lợi Turning Point USA (TPUSA) năm 2012, kêu gọi thanh thiếu niên ở Hoa Kỳ và thế giới, củng cố tinh thần yêu chuộng tự do, nêu cao đức tin hướng đến Đấng Tối Cao (God).

Tổ Chức Turning Point USA có chủ trương:

- (1) Thị trường tự do. Ủng hộ chủ nghĩa tư bản, chống xã hội chủ nghĩa, chống cộng sản
- (2) Chính phủ nhỏ gọn
- (3) Tự do cá nhân (theo hiến pháp Hoa Kỳ, tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo, các quyền tự do)
- (4) Nêu cao tinh thần yêu nước và tôn trọng các giá trị truyền thống.

Turning Point USA đã nhanh chóng tạo được phong trào thanh niên trong xã hội Hoa Kỳ. Turning Point USA đã thành lập các chi nhánh tại các trường đại học và trung học ở Hoa Kỳ, liên kết để tạo sức mạnh. Tổ chức có chương trình đào tạo các thành viên có khả năng hùng biện và trau dồi kiến thức phổ thông hầu có thể nuôi dưỡng phong trào trên đường dài.

Trong những dịp diễn thuyết và sinh hoạt với các sinh viên, Charlie Kirk để mở microphone mời gọi bất ai trong cử tọa đặt câu hỏi hay tranh luận với anh về bất cứ đề tài nào... Họ sôi nổi tranh luận về đề tài phá thai và quyền phụ nữ.

Đối với Charlie Kirk, phá thai là giết trẻ em trong bụng mẹ, là hành động giết người, đi ngược với tín lý của Thiên Chúa Giáo.

Các bệnh xá phá thai, văn phòng cố vấn, công ty bảo hiểm, các chính trị gia và truyền thông thiên tả theo khuynh hướng phá thai đã phản đối dữ dội. Sự chống đối được đổ thêm dầu bởi các phần tử “cấp tiến” kích động sự thù hận nhắm vào Charlie Kirk và Turning Point USA.

Charlie Kirk mạnh mẽ kêu gọi các bạn trẻ dấy lên tinh thần sống đạo và yêu thương đất nước Hoa Kỳ. Charlie Kirk thường xuyên khuyến khích tổ chức các buổi cầu nguyện trong khuôn viên học đường, hướng về Thượng Đế và Đấng Cứu Thế Jesus Christ, thắp lại ngọn lửa đức tin được xem là giá trị truyền thống.

## Việt Cộng Bản Sinh Viên Sài Gòn

Sự nhất định tiêu diệt kẻ thù trong vụ Charlie giống như vụ thanh toán sinh viên Ngô Vương Toại tại Đại Học Văn Khoa Sài Gòn hồi năm 1967. Nhóm Sinh Viên Quốc Gia yêu nước được thành lập tại Đại Học Văn Khoa của Viện Đại Học Sài Gòn với mục đích chống lại các hoạt động của cộng sản trong khuôn viên đại học Sài Gòn. Những sinh viên tiêu biểu tích cực chống cộng sản có thể kể là Ngô Vương Toại, Nguyễn Văn Tấn (ký giả Cao Sơn), Bùi Hồng Sỹ, Trần Lam Giang... Họ đã có các hoạt động nêu cao tinh thần yêu nước và chống chủ nghĩa cộng sản.



Đọc sách “Mặt Trận Đại Học Thời Việt Nam Cộng Hoà” của Bạch Diện Thư Sinh (tức Trần Vinh, Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tỉnh Báo Việt Nam Cộng Hòa),

để thấy tinh thần tranh đấu của sinh viên Việt Nam ở Sài Gòn vào thập niên 60, 70: “Mặt Trận Đại Học diễn ra ngay trong khuôn viên các Phân khoa Đại học, đôi bên so găng bằng những đòn cân não, nhưng vẫn có đổ máu, có hy sinh tính mạng như các chiến sĩ ngoài mặt trận, bởi vì Cộng sản sẵn sàng dùng bất cứ phương tiện nào để đạt mục đích. Mỗi khi chúng yếu thế hoặc thất bại, chúng tổ chức ngay những vụ khủng bố hoặc ám sát các giáo sư và sinh viên đối thủ”.

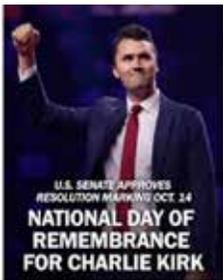
Sinh viên tự do ở Sài Gòn thành lập Lực Lượng Sinh Viên Quốc Gia, thể hiện lòng yêu nước, chống cộng và bảo vệ Quốc Gia Việt Nam Cộng Hoà. Chỉ có vậy, họ trở thành kẻ thù của cộng sản. Đảng CS Hà Nội chỉ thị Thành Đoàn Thanh Niên Cộng Sản (lúc ấy tên là Đoàn Thanh Niên Lao Động, về sau đổi tên thành Đoàn Thanh Niên CS HCM), Thành Đoàn CS của Sài Gòn-Gia Định điều động các chi bộ ở các trường đại học, chuẩn bị cho cuộc tấn công Tết Mậu Thân 1968 - tạo lợi thế chính trị cho cuộc Hòa Đàm Paris.

Tổ cộng sản trong khuôn viên các trường đại học ở Sài Gòn, xem sinh viên quốc gia là kẻ thù. Họ không thẳng nói các sinh viên quốc gia về mặt lý luận nên giữ trò khủng bố bằng súng. Trong một dịp tranh cử ban đại diện Tổng Hội Sinh Viên, hai tên cán bộ cộng sản dùng hệ thống âm thanh để tuyên truyền cho Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam (con đẻ của cộng sản Hà Nội).

Bị sinh viên Ngô Vương Toại ngăn cản, nên họ đã rút súng bắn vào bụng anh. Sinh viên Nguyễn Văn Tấn nhào đến cứu bạn thì bị bắn vào chân. Hai tên cộng sản chạy lẫn vào đám đông sinh viên tẩu thoát; rồi chạy vào mật khu của cộng sản. Cả hai anh Toại và Tấn được cứu sống. Trước hai anh, đã có sinh viên Lê Khắc Sinh Nhật bị bắn chết ngay tại sân trường, và nhiều người khác...

Các sinh viên quốc gia không được trang bị vũ khí. Họ hoạt động tự phát bằng tấm lòng yêu nước và yêu chuộng tự do, là những lý tưởng cao cả của người thanh niên Việt Nam. Không phải chỉ có sinh viên mà các giáo sư có lập trường quốc gia cũng đã bị xem là kẻ thù và bị giết bằng súng hoặc lựu đạn, như các giáo sư Nguyễn Văn Bông, Lê Minh Trí, Trần Anh.

Các sinh viên cộng sản được đảng Cộng sản Hà Nội với cán bộ võ trang yểm trợ bằng súng ống, có sức mạnh áp đảo nhưng không khuất phục được các sinh viên quốc gia. Về sau, Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tình Báo Sài Gòn đã có chương trình yểm trợ kín đáo, giúp sinh viên Saigon giành được thế chủ động ở các học đường, tái lập được trật tự ở thủ đô Sài Gòn cho đến năm 1975. Sau những lần bị cộng sản khủng bố, sinh viên Sài Gòn không sợ hãi, mà trái lại, tinh thần yêu nước lại mạnh hơn. Họ càng hăng hái tòng quân.



Đám người thiên tả tại Hoa Kỳ không thể tranh luận với Charlie Kirk nên đã tìm cách giết bằng súng để khủng bố tinh thần. Nhưng, ta đã thấy tinh thần của Turning Point USA không giảm mà tăng lên rất nhanh. 900 cơ sở TPUSA (chapters) ở đại học và trên 1,200 ở trung học là con số chính thức 1 tuần lễ sau khi Charlie Kirk bị ám sát. Con số chapters đã tăng nhanh lên mấy chục ngàn ở Hoa Kỳ. Các buổi lễ ở nhà thờ trở nên đông đảo hơn với nhiều sinh viên học sinh. Họ sốt sắng và mạnh dạn rủ nhau tham dự các buổi lễ, các buổi cầu nguyện.

Tiếng nói của Charlie Kirk vẫn còn tiếp tục vang vọng và Turning Point USA càng phát triển. bành

trướng. Goá phụ Erika Kirk vợ của Charlie hạ quyết tâm, hết lòng giữ cho tinh thần của Charlie Kirk sống mãi: yêu thương đất nước Hoa Kỳ, tin tưởng vào Thượng Đế, tin tưởng vào Đấng Giêsu Kitô. Chính nghĩa vẫn còn sáng ngời.

- Sơn Hà (Sep-2025)

### ERIKA KIRK CONTINUES HIS LEGACY



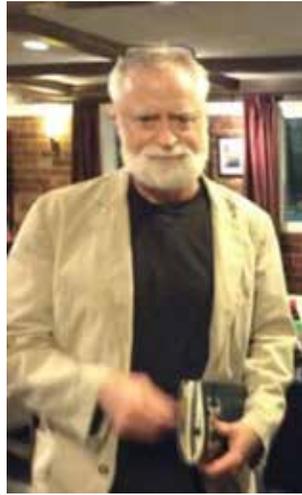
*“I am tremendously honored to be the new CEO of the Turning Point USA. I do not take that lightly. Charlie and I were united in purpose”*

“After Charlie's assassination, we didn't see violence. We didn't see rioting. We didn't see revolution. Instead, we saw what my husband always prayed he would see in this country. We saw **Revival**. This past week, we saw people open a Bible for the first time in a decade. We saw people pray for the first time since they were children. We saw people go to a church service for the first time in their entire lives...

To those of you out there who just made that decision and took the first step toward a spiritual life, I say thank you and welcome. One day, I hope you look back & realize it was the most important decision of your life because it is. All of you who are already believers, it is your job to shepherd these people. Do not take that lightly. Water the seed of their faith. Protect it and help it grow...

The seed has only just been planted. The enemy will tempt you the most in a time like this one. God will always be there for you, but you must choose to mark your soul again and again in the direction of Christ. Pray again. Read the Bible again. Go to church next Sunday and the Sunday after that. And break free from the temptations and shackles of this world. Being a follower of Christ is not easy. It's not supposed to be. Jesus said, “If anyone would come after me, let him deny himself, take up his cross, and follow me”.■

-- Erika Kirk (September 2025)



### **Professor Eric Cunningham**

Remarks at Vietnamese Heritage Day April 22, 2017. He teaches History at Gonzaga University. Author of 4 books, speaks & writes Japanese.

## **Vietnamese People are More Patriotic in Exile than Many Americans**

Dear Friends, thank you for inviting me once again to the Vietnamese Heritage Day commemoration. It is a great honor to be here today, not only to enjoy the festivities of this celebration, but more importantly, to be among the proud, freedom-loving people of Spokane's Vietnamese community.

Having attended a number of events put on by the Vietnamese American Senior Association of Spokane, I have never failed to be impressed with the zeal, patriotism and commitment to Freedom that this organization exhibits.

As we look at news of the world today, it is clear that Freedom is becoming increasingly difficult to preserve. The forces that would deprive us of our independence of thought and autonomy of action are many—too often the cultural, social, and political influences that seek to control our minds and enslave our spirits are presented to us as "goods".

Without vigilant, self-reliant communities of free people, like those of you who make up Spokane's Vietnamese community people who are more patriotic in exile than many Americans are in the security and comfort of their homelands, it will be impossible for Freedom to endure in the modern world.

## **Người Việt Lưu Vong Yêu Nước Hơn Nhiều Người Mỹ**

### **Giáo sư Eric Cunningham**

Giảng dạy môn History tại đại học Công Giáo Gonzaga University, Spokane, Washington

Cảm ơn quý vị mời tôi một lần nữa tham dự Vietnamese Heritage Day. Thật là vinh dự đến đây hôm nay, không chỉ để thưởng thức sinh hoạt lễ hội, mà còn quan trọng hơn, là tôi được ở giữa những người tự hào và yêu tự do, thuộc cộng đồng người Việt tại Spokane.

Tôi có tham dự một số sinh hoạt của Hội Cao Niên Việt Mỹ tại Spokane, tôi vẫn còn nguyên ấn tượng về lòng nhiệt thành, lòng yêu nước và ý chí gắn bó với Tự Do, mà hội đoàn này thể hiện.

Khi chúng ta nhìn vào tin tức thế giới ngày nay, rõ ràng là việc bảo vệ Tự Do trở nên khó khăn hơn. Có những thế lực có khả năng tước đoạt tư tưởng độc lập và quyền hành động tự chủ của chúng ta. Bởi vì, rất thường khi, các thế lực đó có những tác động về văn hoá, xã hội và chính trị nhằm tới việc ảnh hưởng, kiểm soát tâm trí của chúng ta và trói buộc tinh thần chúng ta -- mà lại được trình bày với chúng ta như "những món hàng tốt".

Nếu như không có những cộng đồng con người tự do, biết cảnh giác và tự lực cánh sinh như cộng đồng người Việt lưu vong ở Spokane, mà họ có lòng yêu nước còn cao hơn những người Mỹ đang sống yên ổn và thoải mái trên chính đất nước mình, thì sẽ khó có thể kéo dài nền Tự Do trong thế giới tân tiến này.

### **Professor Eric Cunningham**

(Phát biểu ngày 22 tháng 4, 2017 tại Đại Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, Vietnamese Heritage Day, Spokane)



St Aloysius Church at Gonzaga University, Spokane, Washington



## How China controls the Mekong River?

(Excerpt)



**Dr. Mai Thanh Truýt**

*Professor, Chemist, Activist*

The Mekong River, the world's 11th longest river, is also the world's 2<sup>nd</sup> richest river in its biodiversity. Fed by the melting snows of the Tibetan Himalayas and monsoon rains of Southeast

Asia, the 2,268 miles [4,200 km] Mekong is home to thousands of rare endangered species of plants and animals.

The river and her countless tributaries nourish and support over 100 million people, from China in the north to Burma, Thailand, Laos, Cambodia, and finally to the 25 million living in Vietnam's Nine Dragon Delta region.

That Delta is not only the most productive agricultural region of Vietnam - its \$ 2 Billion of export crops are feeding and sustaining the people of many other nations and making Vietnam the world's second largest rice exporting country in the world at about 5-6 million tons/year.

Today, the Nine Dragon Delta region, and all those residing in the Nine Dragon Basin are threatened by the reckless development and misuse of this great river and her waters. The new threat is far greater than any drought or flood.

Water diversion and development projects along the Mekong River are posing new & formidable threats throughout the river's basin, but most particularly in the Delta, threats not only to the Delta inhabitants' way of life and agricultural productivity, but to the river & Delta ecosystems.

Scientists and engineers in Vietnam and abroad are concerned by the environmental damage to the Delta being caused by the development projects far upstream from Vietnam. These projects including large scale hydropower developments in Yunnan [China] in Laos, and recently in Cambodia have made the massive

Mekong water diversion projects undertaken by Thailand. The economic costs and environmental consequences of the projects, however, are being borne by people with no voice in these decisions, by people who reap no benefit from these projects, and borne most heavily by those living and farming far downstream in Mekong Delta (Nine Dragon Delta). *Knowing the causes of disasters for the Mekong River. Catching the solutions to resolve the problem. (...)*

Based on scientific, economic, social, and environmental analysis. We recognize the Mekong Delta is facing great long-term dangers. Without the right determination and direction, in the future, the Vietnamese people will suffer a lot of heavy damage. *And the main reason is China.*

Beijing has turned China into the world's leading "super-corporation" in the construction of dams at home and abroad in terms of number and size. To advertise the possibility of building the tallest, largest, deepest and longest dams, Beijing has focused on completing the Three Gorges Dam, calling it the greatest architectural feat in history. Since China erected a series of giant dams on the Mekong River, drought has become more frequent and more intense in the countries downstream of the river.

So far China has refused to enter into water-sharing agreements with any of its neighbors. If China does not abandon its current approach, the prospect of future confrontations that could lead to a regional war is no different from the current situation in the South China Sea. ....

**- Dr. Mai Thanh Truýt**

*PhD in Organic Chemistry, Université de Besançon, France*

<https://maithanhtruyet1.blogspot.com>



# OPERATION NEW LIFE

From April 25 to June 25, 1975

John Gomez, U.S. Navy Seabees

Tôi gia nhập Hải quân (Navy) vào April 1972 thời Chiến Tranh Việt Nam, khi tôi 19 tuổi. Sau trại huấn luyện tân binh ở San Diego, tôi nhận lệnh đến Hải cảng Hueneme ở California và được chỉ định vào một đơn vị Seabees của Hải quân, tiểu đoàn *Mobile Construction Battalion Four* (MCB-4). Seabees là lực lượng kiến thiết xây dựng của Hải Quân, thiết lập năm 1942 thời Thế chiến II. Tôi là một phụ tá kỹ sư xây dựng (civil engineer) và họa viên thiết kế.

Công tác thứ nhì của tôi kéo dài kéo dài 8 tháng ở hải ngoại. Tiểu đoàn Hải quân của tôi đến Guam vào tháng giêng 1975. Đêm 25 tháng 4, khi đang ngồi ngoài trời với bạn bè, chúng tôi cứ thấy máy bay ngang đầu mỗi 5 phút, hướng về phía bắc đến Căn cứ Không Quân Anderson. Khi ấy chúng tôi không hề biết là máy bay đã đang chở người tị nạn từ miền Nam Việt Nam.

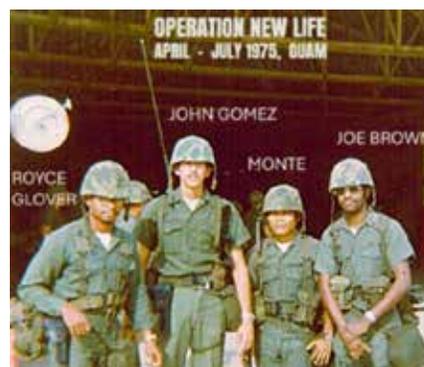
Trong 2 ngày kế tiếp, tiểu đoàn của tôi được lệnh khởi sự xây dựng một Phố Lều (*Tent City*) trong khu rừng rậm ở *Orote Point*, là một sân bay bỏ hoang từ Thế Chiến 2, gần Căn cứ chính của Hải Quân Mỹ ở Guam. Hai ngày tiếp theo, chúng tôi ô ạt tiếp nhận 50,000 người Việt tại *Tent City* này đang được xây dựng liên tục. Chúng tôi đặt tên là "CAMP FOURTUITOUS", có nghĩa là: xảy ra tình cờ và có kết quả tốt đẹp.

Các chiến sĩ Hải Quân đã cực nhọc bất kể ngày đêm, làm bất cứ việc gì cần thiết cho Phố Lều này. Chúng tôi làm việc 24 giờ một ngày, theo ca 12 giờ, liên tiếp 17 ngày. Rồi chúng tôi tiếp tục làm việc quần quật suốt tháng 5 và tháng 6 để cung cấp thêm dịch vụ cho người Việt tị nạn tạm trú ở Guam. Tiểu đoàn MCB-4 đã dựng lên hơn 3381 căn lều vải, 360 nhà vệ sinh ngoài trời, 150 vòi nước, lắp đặt 46,000 feet ống nước, 100,000 ft dây điện, 17,000 ft hàng rào!

Trại "Fourtuitous" ở *Orote Point* đóng cửa ngày 25 tháng 6-1975, khi những người Việt tị nạn đã đi Hoa Kỳ. Tổng cộng có 111,000 người tị nạn từ miền Nam Việt Nam đã đi ngang qua Guam, để tìm "Cuộc Sống Mới" (*New Life*) có Tự Do và cơ hội tại Hoa Kỳ.

Có ai ngờ đâu, 50 năm sau, bỗng nhiên tôi được gặp hai phụ nữ người Việt ở Spokane, từng sống tạm trú tại phố lều *Tent City* trên đảo Guam! Khi ấy hai chị 21 tuổi và 17 tuổi. Có lẽ chúng ta đã gặp nhau, đã lướt ngang qua nhau trong khu Trại này suốt 2 tháng bận rộn đó. Chào mừng 2 chị Bình và Mary tới Hoa Kỳ !

Tôi rất vinh dự giúp đỡ 2 chị và những người Việt ở Guam. Tất cả quý vị đã rời bỏ quê hương, gia đình họ hàng và bạn bè để khởi sự một "New Life" ở Mỹ. Tất cả quý vị đều rất dũng cảm và mạnh mẽ, và có tinh thần sâu sắc biết ơn Vietnam Veterans chúng tôi. Quý vị hãy kể lại câu chuyện của mình cho con cháu, để cũng biết về sự trải nghiệm lịch sử đời mình. Tôi cảm tạ được là một phần nhỏ bé trong cuộc đời quý vị. Xin Thiên Chúa ban phước lành cho tất cả quý vị.  
- John Gomez



Navy Seabees built 3381 Tents at Guam May 1975 for Viet Refugees

**Cộng Đồng Việt Nam vùng Washington D.C,  
Maryland và Virginia, U.S.A.**



*July 4, 2025 Vietnamese American Parade in Washington DC*



*July 4, 2017 Vietnamese American Parade in Washington D.C*



*July 4, 2016 Vietnamese American Parade in Washington D.C*



*July 4, 2012 Vietnamese American Parade in Washington D.C*

**International Cultures Celebration,  
New York 6/14/2025**





## THE NATION OF VIETNAM

*Một nước Việt Nam*  
*Một dân tộc Việt Nam*  
*Một tâm hồn Việt Nam*  
*Một văn hóa Việt Nam*  
*Một truyền thống Việt Nam*

The Nation of Vietnam  
 The people of Vietnam  
 The spirit of Vietnam  
 The culture of Vietnam  
 The tradition of Vietnam

(Poem by Cardinal Nguyễn Văn Thuận. He was imprisoned 13 yrs, under communist ruling after April 30, 1975)

## THE PRICE THEY PAID

Have you ever wondered what happened to those men who signed the *Declaration of Independence*?



Five signers were captured by the British. Twelve had their homes ransacked and burned. Two lost their sons in the Revolutionary Army, another had two sons captured. 17 of the 56 served in the militias or as surgeons in the Revolutionary War.

What kind of men were they? Twenty-four were lawyers and jurists. Eleven were merchants, nine were farmers and large plantation owners, men of means, well educated. But they signed the Declaration of Independence knowing full well that the penalty could be death if they were captured.

They signed and they pledged their lives, their fortunes, and their sacred honor.

**Carter Braxton** of Virginia, a wealthy planter and trader, saw his ships swept from the seas by the British navy. The British ravaged some of his plantations and landholdings.

**Thomas McKeam** was so hounded by the British that he was forced to move his family almost constantly. He served in the Congress without pay, and his family was kept in hiding. His possessions were taken from him, and poverty was his reward until he was able to rebuild his properties after the war.

Vandals or soldiers or both, looted the properties of **Ellery, Clymer, Hall, Walton, Gwinnett, Heyward, Rutledge, Middleton, Floyd, and Hooper**. At the Battle of Yorktown, **Thomas Nelson Jr.**, noted that the

British General Cornwallis, had taken over the Nelson home for his headquarters. The owner quietly urged General George Washington to open fire, which was done. The home was damaged, and Nelson died bankrupt.

**Francis Lewis** had his home and properties destroyed. The enemy jailed his wife, and she died within a few months.

**John Hart** was driven from his wife's bedside as she was dying. Their 13 children fled for their lives. His fields and his grist mill were laid waste. For more than a year he lived in forests and caves, returning home after the war to find his wife dead, his children scattered. Two years later he died from exhaustion and a broken heart.

**Livingston** suffered a similar fate.

Such were the stories and sacrifices of the American Revolution. These were not wild-eyed, rabble-rousing ruffians. There were soft-spoken men of means and education. They had security, but they valued Liberty more. Standing tall, straight, and unwavering, they pledged:

*-For the support of this declaration, with a firm reliance on the protection of the Divine Providence, we mutually pledge to each other, our lives, our fortunes, and our sacred honor .*

They gave us an independent AMERICA.  
Can we keep it?

*-(Information provided by Stephen Dunham, John Birch Society [www.jbs.org](http://www.jbs.org))*





Freedom is not a gift bestowed upon us by other men, but a right that belongs to us by the laws of God and nature.

– Benjamin Franklin  
*Maxims and Morals from Dr. Franklin, 1807*

Liberty may be endangered by the abuses of Liberty as well as the abuses of power.

– James Madison  
*The Federalist Papers, 1788*

It behoves every man who values Liberty of conscience for himself, to resist invasions of it in the case others.

– Thomas Jefferson  
*Letter to Benjamin Rush, 1803*

Our unalterable resolution should be to be free.

– Samuel Adams  
*Letter to James Warren, 1776*

I have sworn upon the altar of God eternal hostility against every form of tyranny over the mind of man.

– Thomas Jefferson,  
*Letter to Benjamin Rush, 1800*

The human mind will some day get back to the freedom it enjoyed 2000 years ago. This country, which has given to the world the example of physical liberty, owes to it that of moral emancipation also. For, as yet, it is but nominal with us. The inquisition of public opinion overwhelms in practice the freedom asserted by the laws in theory.

– Thomas Jefferson  
*Letter to John Adams, January 22, 1821*

The price of freedom is eternal vigilance.

– Thomas Jefferson

It is impossible to conquer a nation determined to be Free!

– Thomas Paine  
*Letter to the People of France, 1792*

The right of the citizens to keep and bear arms has justly been considered, as the palladium of the liberties of a republic; since it offers a strong moral check against the usurpation and arbitrary power of rulers; and will generally, even if these are successful in the first instance, enable the people to resist and triumph over them.

– Joseph Story

Every citizen should be a soldier. This was the case with the Greeks and Romans, and must be that of every Free state

– Thomas Jefferson

Free men have arms; slaves do not.

– William Blackstone



General George Washington, June 1778 praying God at the Valley Forge, in winter - War of Independence.

From the east to the west blow the trumpet to arms! Through the land let the sound of it flee; Let the far and the near all unite, with a cheer, In defense of our Liberty Tree.

– Thomas Paine

Those who expect to reap the blessings of Freedom, must, like men, undergo the fatigues of supporting it.

– Thomas Paine  
*The Crisis, 1777*

[Various sources from the Internet]



La Salle Drum Team, for the OPENING Flag Salute

## Vietnamese People are Descendants of 100-Tribe Bai-Yue (Bách Việt)

Thưa quý vị, trước 1975, tôi là cô giáo và hiệu trưởng trường Trung Học. Là người tị nạn chính trị, trốn chạy chế độ cộng sản, chúng tôi rất may mắn tới Hoa Kỳ "quốc gia Tự Do, đất nước của anh hùng". Quê hương thứ hai của chúng tôi!

Chắc là quý vị rất vui khi mùa Xuân tới công viên *Riverfront Park* này rất đẹp. Có dòng sông chảy ngang phố và một thác nước đổ âm âm giữa lòng thành phố Spokane. Chào mừng quý vị tới hội trường lịch sử Pavilion là một kỳ tích của Hội Chợ Triển Lãm Quốc Tế Expo 74 cách đây 50 năm. Ngay bây giờ khi tôi đang nói, thì cờ Việt Nam tự do đang vinh dự bay trước Spokane City Hall. Chúng ta biết ơn 3 Thị Trưởng *David Condon*, *Nadine Woodward* và *Lisa Brown*, nghị viên *Mike Fagan* và Hội Đồng thành phố Spokane.



3 Mayors who issued our Spokane Proclamations since 2016



David Condon

Nadine Woodward

Lisa Brown

We are refugees escaped from communism, proud to become Americans, to live in dignity and

kindness. To contribute to the American society in many ways: economy, politics, education, cultural diversity.... Our Vietnam National Anthem says:

*Let's rise up to the call of our Nation.  
Let's march together in the common patriotic will.  
Let us sacrifice our lives with no regrets, for the future of our People.*



You may be surprised, according to archeology and anthropology, Vietnamese people are descendants of the Bai Yue people, the indigenous people (non-Chinese) once lived in central China, south of the Yangtze River. About 15,000 years ago, the Viet ancestors migrated by small canoes along the snowy icy coasts, reaching Canada and America !

Have you noticed: the Native Americans have black hair? They migrated from Asia. Possibly they were descendants from the indigenous 100-Viet Tribes (*Bách Việt*), ancestors of the Vietnamese people. The Native Americans also wear feathered headdresses, holding feathered flags, similar to the Bai Yue tribes who migrated into America, similar to the ancient warriors engraved on the 3000+ yrs old Bronze Drums from Vietnam ...

-- **Mme Ngọc Châu Lê**, VASA Vice President Excerpt of the Opening Speech, Vietnamese Heritage Day 2024 at downtown Spokane, 50 years Expo'74



# VIETNAMESE CULTURAL ACTIVITIES IN THE PACIFIC NORTHWEST



Viet Cultural Center, Founding Fathers Commemoration



Tết at Vietnamese Martyrs Parish, Tukwila, WA



Vietnam Veteran Memorial at Auburn, WA



Worshipping Founding Fathers & Ancestors



A cultural dance for Tết, at Vancouver BC, Canada



Viet Martial Arts (Vovinam), kids warm up before Tết



Ban Cổ Nhạc Seattle performed at the "Vietnamese Heritage Day" in downtown Spokane, 50yrs anniversary of Expo'74



Seattle Traditional Music Group



Tết in Seattle, WA, Vietnamese Lunar New Year takes place in February 14-15- 2026 at the Armory Food & Event Hall & Fisher Pavillion



2026 will be the 30<sup>th</sup> Annual Tết Festival at Seattle Center, to celebrate the Viet Lunar New Year of the Horse) with "clashing cymbals, pounding drums, cracking firecrackers and live music" - (Northwest Asian Weekly).



**CHÚC MỪNG TỔ ĐÌNH**

Hai mươi tám năm qua  
 Hơn phần tư thế kỷ  
 Tổ Đình dần hoàn mỹ  
 Đồng hương đều hoan hỷ  
 Chung vui với Tổ Đình

Đã vượt bao gian khó  
 Vững yên trước bão tố  
 Để cháu con có chỗ  
 Tự về ngày cúng giỗ  
 Nhớ ơn các Tiên Nhân  
 Dậy công gìn giữ Nước...  
 Cháu con noi gương trước  
 Chung lòng gây dựng được  
 Một Hòn Ngọc Viên Đông  
 Cùng Năm Châu sánh bước!

Nay Tổ Đình Sinh Nhật  
 Chu Niên hai mươi tám  
 Chúc mừng lời chân thiết  
 Tổ Đình lưu dấu Việt  
 Trên xứ người bất diệt !!  
 -Hoàng Mai Nhất  
 21/7/2025

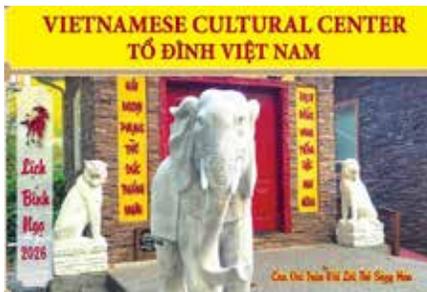


Đồng tâm thể hiện tình Dân Tộc  
 Hiệp ý tôn vinh Tổ Việt Nam  
 -Trần Quốc Bảo



Vietnamese Cultural Center

Thủ Từ Bùi Đức Ly: (206) 779-6875



Con Voi trận với lời thề trên Sông Hóa



Tổ Đình Việt Nam tại Seattle, WA  
 2235 SW. Orchard st, Seattle, WA 98106





## Đón Xuân Mười Chín

Bấm đốt từ di cư đến nay  
 Đón Xuân vừa vắn hết bàn tay,  
 Sang sông Ngựa đã hai lần hí  
 Vạch đất Trâu thêm một luống cày  
 Lửa ném tràn lan đầu gió Bắc  
 Vàng rung thăm thẳm đáy hồ Tây  
 Bút toan chạy ngược đau lòng chữ  
 Núi vẫn nằm ngang bạc tóc mây  
 Dăm kẻ tri giao toàn kiết xác  
 Nửa đêm trừ tịch cũng vờ say  
 Hằng Nga bỏ địa cầu đi mãi  
 Tết đến buồn không chịu vẽ mây  
 Xưa rồi lửa phóng tên bay  
 Giờ chơi nhạc sống nào đây hồi giàn  
 Bóng ai trên đá ngổi gan  
 Có nghe rung một giây đàn lẻ loi  
 Trời Xuân chẳng ến đưa thoi  
 Mà như gấm đầy bức Hồ Văn qua  
 Nghé kêu đầy bến vàng hoa  
 -- Có thi sĩ **Vũ Hoàng Chương**  
 (viết trước Tết năm Quý Sửu 1973, khi  
 Hiệp định Paris đang trên bàn đàm phán)



Thi sĩ Vũ Hoàng Chương là một trong 100 nhân vật được đề cử giải Nobel Văn Chương 1972. Viện Hàn Lâm Thụy Điển ghi Vũ Hoàng Chương là Chủ tịch Hội Văn Bút Việt Nam, Thanh Lãng giới thiệu.

Vũ Hoàng Chương đã dọn về “Gác Bút” sau biến cố Tháng Tư 1975. Cái tiểu gia đình gươm đàn nửa gánh gồm có thi sĩ, người bạn trăm năm là nữ sĩ Đinh Kiều Oanh và

đứa con trai nuôi Vũ Hoàng Tuân, ông đặt tên cho con bằng lấy tên Tuân của Nguyễn Tuân, nhà văn viết tùy bút rất hay, bạn thân ông thời kỳ tiền chiến.

Địa chỉ này ở phường Cây Bàng, nguyên là chỗ ở của gia đình thi sĩ Đinh Hùng, em vợ ông. Chỗ ở này sinh thời, Đinh Hùng, tự xưng là Đinh Công Tử, nghịch ngợm đặt tên là động Hoa Lư, nơi mà nhà vua xưa Đinh Bộ Lĩnh dấy nghiệp. Sống với cộng sản, trường hợp của miền Nam là ở lại, là vẫn có mặt ở Sài Gòn sau ngày 30 tháng Tư, kẻ sĩ, nhà thơ, nhà văn thất thế, khi mọi phương tiện lên tiếng đã bị triệt hủy hoàn toàn.

Chỉ còn một cách thể biểu hiện nhân phẩm duy nhất là giữ vững bản ngã. Giữ vững nhân cách giữa bi thảm, không cho sa đọa. Và như vậy, đối diện với nghịch cảnh, đối diện với kẻ thù, đối diện với cái chết. Bi thảm này tên là Định Mệnh.

Hàng ngàn nhà văn nhà thơ trên khắp mọi phần đất thế giới đã đứng trước định mệnh khốc liệt như thế, trên tổ quốc đất nước họ, trước bạo lực quân phiệt và chuyên chính vô sản. Anh em văn nghệ miền Nam, ngoại trừ một thiểu số khiếp nhược, nói chung đã có phong cách nghiêm chỉnh, lúc thất thế, trong bi thảm, trước kẻ thù.

Có nhìn Vũ Hoàng Chương trên trình tự thời gian khá dài của thơ, có đặt ông vào cuộc vận động cực kỳ lớn lao của thơ Việt từ 50 năm trở lại đây, mới nhận thức được trên mọi chiều hướng kích thước của nó, cái tài thơ phi thường ấy, nhà thơ vĩ đại của thơ Việt chúng ta. Bởi vậy mà với một chế độ tử thù với thơ, sau ngày 30 Tháng Tư 1975, Vũ Hoàng Chương phải bị giết chết. Ngày bắt ông, 13 Tháng Tư 1976. Ngày ông mất 19 Tháng Tám cùng năm. Chúng bắt ông sau cùng. Và giết ông trước nhất.

-- (Trích nhà văn **Mai Thảo**)

“Mấy tháng cuối cùng với Vũ Hoàng Chương”



*Trải bốn nghìn năm dựng nước nhà  
 Sông khoe hùng dũng, núi nguy nga  
 Trả ta sông núi bao người trước  
 Gào thét đòi cho bọn chúng ta...  
 Trả ta sông núi từng trang sử  
 Dân tộc còn nghe vọng thiết tha  
 Ngược vết thời gian, cùng nhân nhủ:  
 Không đòi, ai trả núi sông ta*

--( Trích Hịch **Trả Ta Sông Núi**)

## HÙNG ĐẠO ĐẠI VƯƠNG (Trần Quốc Tuấn)

**Đại Anh Hùng Của Dân Tộc Việt Nam** - Là một trong 10 Thiên Tài quân sự xuất chúng nhất lịch sử nhân loại. Dân tộc Mông Cổ giỏi về cưỡi ngựa và bắn cung, nhưng man rợ tàn ác và thật hiếu chiến. Vào thế kỷ thứ 13, với đội kỵ binh thật hùng mạnh và hung hãn; họ xâm chiếm lãnh thổ của các dân tộc khác tạo nên một đế chế thật rộng lớn mà họ kiểm soát thật tàn bạo.

Để thỏa lòng tham lam, họ càng bành trướng thêm: đánh bại nhiều quốc gia từ Á sang Âu. Từ đó họ trở nên kiêu ngạo và tự mãn, luôn tuyên bố rằng: “*Nơi nào vó ngựa của quân Mông đạp xuống thì nơi đó cỏ không thể mọc được*”. Nhưng họ thật kinh hoàng và phải dừng chân khi vào Đại Việt - một quốc gia có diện tích nhỏ bé - dám chống lại mà còn đánh bại bọn chúng là một quân đội man rợ và tàn ác nhất thế kỷ 13 thời Trung Cổ. Họ sợ lắm, khi biết được một vị Thống Soái của quân đội nhà Trần: Tướng Trần Hưng Đạo thật tài giỏi về chiến thuật và chiến lược.

**KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN MÔNG CỔ LẦN I (1257-1258):** Thế lực tổng quát của giặc quá mạnh đã làm vua Trần Thái Tông âu lo. Nhưng sau những lời khuyên khẳng định và trấn an của Trần Thủ Độ: “*Đầu tôi chưa rơi, xin vui lòng đừng lo bất cứ điều gì, thưa Bệ Hạ*”. Từ đó nhà vua mới an tâm. Với khả năng và lòng can đảm cùng sự hợp nhất của quân dân. Triều đình nhà Trần đã đánh bật quân xâm lăng ra khỏi bờ cõi. Dân tộc ta lại có được một đời sống an bình.

**KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN MÔNG CỔ LẦN II (1283-1285):** Mông Cổ luôn kiêu hãnh tự cho là “*Trăm trận đánh, trăm trận thắng*” (bách chiến bách thắng) đã gửi tới Đại Việt quân đông vô kể và rất mạnh. Lần này, 50 vạn quân, họ giả vờ mượn đường Đại Việt tiến đánh Chiêm Thành.

Đó chỉ là cái cớ của quân thù để tấn công và chiếm nước ta. Vua Trần Nhân Tông dư biết sẽ có một cuộc chiến mãnh liệt hơn lần trước đây, nên Ngài đã mở hai hội nghị quan trọng và khác nhau: Hội nghị Bình Than dành cho Vương hầu và Tướng lãnh và Hội nghị Diên Hồng dành cho các Bô Lão trong làng. Mục đích chính của Ngài là hỏi ý kiến: nên đánh hay hàng giặc? Vua Trần Nhân Tông đã thử hỏi Đức Trần Hưng Đạo là Ngài muốn đầu hàng quân Mông cổ vì hạnh phúc của nhân dân hay chẳng? Trần Hưng Đạo

trả lời: “*Bệ hạ hãy chém đầu tôi trước đã rồi Ngài hãy đầu hàng*”. Chiến thắng Hàm Tử đã mở màn trong cuộc tổng công kích. Trong cuộc chiến này Trần Hưng Đạo đã phá tan thành trì A Lỗ trước tiên.

Không lâu sau đó, quân đội nhà Trần lại thắng thêm ba trận nữa tại Chương Dương, Tây Kết, và Vạn Kiếp. Quân Mông Cổ đã bại trận một cách trầm trọng. Trong thời hậu chiến, thành Thăng Long được tái thiết và mọi người dân lại có cuộc sống an bình và hạnh phúc.

**KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN MÔNG CỔ LẦN III (1287-1288):** Thật quá xấu hổ từ 2 lần thua trận, Mông Cổ tức điên lên và họ muốn trả thù Đại Việt. Vẫn hai đường họ sử dụng để xâm lăng Đại Việt là đường bộ và đường thủy.

- Thoát Hoan khởi xuất từ Lạng Sơn (đường bộ).
- Ô Mã Nhi và Phàn Tiếp rời Khâm Châu đến hải cảng Ngọc Sơn rồi An Bang, thuộc nước Đại Việt.

Trần Hưng Đạo ra lệnh đóng cọc vào lòng sông Bạch Đằng. Lúc nước thủy triều rút dần xuống, nhiều tàu của họ đã bị chọc thủng rồi chìm bởi những cọc sắt nhọn. Đội quân nhà Trần đã tấn công mãnh liệt như bão táp. Quân Mông Cổ đã thiệt hại nặng nề. Vì tài năng xuất chúng và đức độ, mà đại anh hùng Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn đã được toàn dân Việt Nam kính trọng và xem Ngài là vị Thánh của chúng ta (Đức Thánh Trần). Dân tộc Việt Nam của chúng ta thật luôn hãnh diện về Ngài.

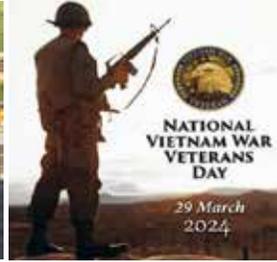
### CA NGỢI VÀ MANG ƠN ĐỨC TRẦN HƯNG ĐẠO

*Máu loang khắp mặt Bạch Đằng  
Con sông lịch sử vùi hẳng vạn Mông  
Vào thời vua Trần Nhân Tông  
Đức Trần Hưng Đạo chiến công lẫy lừng.  
Á, Âu các nước vui mừng  
Nhân dân Đại Việt tưng bừng hoan ca  
Sống vui trong cảnh thái hòa  
Quốc gia phát triển nhà nhà ấm no  
Đàn ca múa nhảy tự do  
Dem tình yêu đến thay cho hận thù*

- **Trần Quốc Hưởng** (Spokane)  
Cựu Hiệu Trưởng thời Việt Nam Cộng Hòa  
Hậu duệ Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn



Our **LOVE & GRATITUDE** to all **VIETNAM VETERANS & VETERANS OF FOREIGN WARS**



Vietnamese Cultural Center in Seattle - Navy Captain John McElroy & Officer Bùi Đức Ly

Viet community at Vancouver, WA



At Spokane Vietnam Veterans Memorial

U.S. Armed Forces Torchlight Parade in Spokane, WA

Esther & John Gomez, Navy Seabees



At the "Black Wall" to honor Vietnam Veterans, Liberty Lake, Washington

Honor Flights - Spokane Int'l Airport

29.Mar.2025 - Spokane Valley



At the Honor Flights in Spokane International Airport

Daughters of The American Revolution

At the "Wall That Heals", Spokane



## Nhảy Sạp Tinikling của Phi Luật Tân

Phát biểu của Joy Karsevar, nguyên là chủ tịch Hội Phi Luật Tân FAAIE tại Inland Northwest nhân dịp Đại Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương năm 2019 ở Spokane.

On behalf of the Filipino American Association of the Inland Empire (FAAIE), I would like to thank the Vietnamese American Association of Spokane for this rare opportunity of being part of your Vietnamese Heritage Day. We congratulate you on this momentous occasion!

We are so fortunate to know you and to be able to work and collaborate with you in friendship, community service and for the good of our Inland Empire community. We feel that it is through our strong bond with you and other cultural groups that we can truly attain unity and peace.



The Filipino American Association of the Inland Empire (FAAIE) has been in existence in Spokane for over 33 years. Our goal is to preserve and promote our Philippine heritage and culture and one way is through our very own Silangan Dancers...One Philippine folk dance is the Tinikling which is a Bamboo Dance similar to your Vietnamese “Nhảy Sạp”. The Tinikling is the National Dance of the Philippines. Wondering how this type of dance got its name? The Tinikling is said to be named after the long-legged bird called the Tikling in the Philippines.

According to historical accounts, the Tinikling dance originated during the Spanish occupation in the Philippines — particularly on the island of

Leyte. Rice farmers on the Visayan Islands usually set up bamboo traps to protect their fields, yet Tikling birds dodged their traps. Locals imitated the birds’ movement, and supposedly, that’s how this dramatic traditional folk dance was born. Let us watch how our Tinikling Dancers skillfully dodge the bamboo when they are being clapped.

Chúng tôi rất may mắn quen biết và cộng tác với quý vị trong tình bạn, phục vụ cộng đồng cho lợi ích của cộng đồng cư dân Inland Empire của mình. Chúng tôi cảm nhận rằng qua sự thân thiết gắn bó với quý vị và các nhóm văn hóa khác, chúng ta có thể thực sự đạt được sự đoàn kết và bình an.



*Người Phi Luật Tân múa sạp -- như người Thượng ở Việt Nam*

Một điệu vũ của dân tộc Philippines có tên gọi là Tinikling, là nhảy tre, tương tự với Nhảy Sạp của người Việt. Tinikling là vũ dân tộc của Philippines. Tại sao điệu nhảy này có tên như vậy? Tinikling có thể đến từ loài chim cao cẳng Tikling ở Philippines.

Theo lịch sử, nhảy sạp Tinikling bắt nguồn từ thời quốc gia Phi Luật Tân bị Tây Ban Nha chiếm đóng, nhất là tại đảo Leyte. Nông dân trồng lúa trên Quần Đảo Visayan thường đặt bẫy bằng cây tre, để bảo vệ đồng ruộng của họ. Các chú cò tikling thường bị sạp bẫy. Dân địa phương đã bắt chước phong cách nhảy nhót của các chú cò cao cẳng. Có lẽ theo đó mà điệu nhảy dân gian truyền thống đầy kịch tính này ra đời.■



VIETNAM FORUM & BOOK LAUNCH

## "How Did the Communists Take Over Viet-Nam?"

*Cộng sản chiếm Việt Nam như thế nào?*

Sunday, October 24, 2021

2:00 – 4:00pm

at Ruby River Hotel

700 N. Division St, Spokane, Washington  
(adjacent to Gonzaga University)



### Guest Panelists:

Professor Eric Cunningham, *Gonzaga University, WA*

Journalist William Jasper, *The New American magazine*

Author Vũ Quý Kỳ, (Ret) *Professor of Devry University, GA*

MC & Moderator: LtCol.Dave Lucas & Jonathan Bingle

## China's Plan to Conquest Vietnam

Exerpt, Speech by Author Vũ Quý Kỳ, 10. 24. 2021

The Chinese conquest of Vietnam had been a long process that spread out in three (3) periods of time and were marked by momentous events. Ever since the moment he took over the main land, Mao had the official map of Vietnam included as an integral part of Chinese territory. Hồ was fully aware of that, and did nothing in opposition.

In Hồ's view, national sovereignty is important for a bourgeois only. As a Communist, Hồ could trade national sovereignty for long term political power once Communism win Vietnam, thanks to Mao assistance. Power is an ultimate objective of any communist leader. Once the ultimate objective is defined, it will justify any means that serve his objective. This explains what happened through episodes below.

**I. The First Episode:** started at the end of 1949 when Mao Tse-Tung defeated Chiang Kai-Shek. Mao gave Hồ troops, advisers, training, hardware, firepower, and manpower to defeat the French in the Border Campaign in May 1950. That was **step one**, leading to **step two** of imposing Mao's

leadership on the Viet Minh military and political structure, through the Central Party Committee down to lower level. How did Mao do it?

a) **Thought Control:** At the Second Party Congress, December 1951: 100% of Party members voted by hand to approve a new article in the Party constitution, declaring the Vietnam Workers Party's acceptance of Mao's thought as its foundation, if not to say the Viet Minh constitution. Once Hồ's subjects were brought under strong control, the Chinese would be well positioned to control them indirectly through the manipulation of Hồ Chí Minh leadership.

b) Hồ Chi Minh 's lieutenants religiously complied with any "suggestions" given by Chinese comrade advisers. A system of thought control was set up across the country to brainwash Hồ's lieutenants, political & military cadres, eliminate the tradition & system of values, condemned as "bourgeoisie". The **cancel-culture** process spread across the leadership structure, deep down to lower level cadres.

After being brainwashed, Hồ cadres went through the process of indoctrination which implanted a new system of values on the mind of Hồ's cadres. This successfully converted the cadres along a new model of loyalty and allegiance.

Mao used "**class warfare**" as preferred weapon to implement social justice. An example to measure the credibility and loyalty of Hồ's cadres. The name of the game was the bloody **Land Reform** in preparation for the battle of Dien Bien Phu.



The Land Reform terrorized the population, kept them in control, consolidating material resources to be used in the Dien Bien Phu Campaign-- which was under Mao's leadership, executed by both

Chinese & Vietnamese soldiers. The success of Mao's Dien Bien Phu led to the Geneva Accord.

**II. The Second Episode, after the Geneva Accord** that partitioned the country into North Vietnam and South Vietnam across the 17<sup>th</sup> Parallel. This period marked the build up of Chinese influence wider, deeper into Vietnamese Communist Party. The Land Reform was resumed in 1955 and 1956 marked an earth shaking period of atrocity in the history of calamity for Vietnam. Basically, this began the consolidation of dictatorship through *collectivization* of all private properties and collectivization of all economic activities.

The second episode also marked the Chinese assistance in preparation for the War of liberation of South Vietnam. In addition to supply of firearms, road building across North Vietnam into Northern Laos, prepared Chinese ability to access in cases of military intervention into Indochina. In the mean time, the pro-Mao elements were strongly in control of North Vietnam.

After the Coup d'état in Saigon in November 1963, the pro-Mao members were in control of the Vietnamese Communist Party, leading to the Resolution No. 9, in support of stepping up the military expedition into South Vietnam. During this episode, massive amount of military aid were given to North Vietnam, in terms of firearms, heavy artillery, rockets, and anti-aircraft artillery.

On the other hand, over 300,000 Chinese soldiers were brought into North Vietnam under the guise of construction and transportation engineers. The Chinese military assistance to Hanoi and the American intervention in led to a stalemate.

The Chinese ability to control North Vietnamese affairs ended in 1967-1968, when the Pro-Mao members in the Politburo decided to switch their allegiance to Moscow, even while the Pro-Moscow members were out of power, many were persecuted. The reason was the competition for power over the Communist Cambodians.

In 1979, China gave Hanoi a lesson through a brief invasion, causing heavy losses on both sides. For several years, the bloody military conflicts flared up several times. The animosity between the 2 countries never seemed to end, until when, unexpectedly, Soviet Union weakened and finally crumbled. Power struggle ended up to be the main issue for the Communists, more that ideology.

**III. The Third Episode:** After the Eastern European countries, one by one, said goodbye to Communism, Peking and Hanoi got an wake-up call when the Soviet Union bogged down in Afghanistan. In mid 1990, Hanoi had to send a top level delegation to China, and begged with China for emergency action in view of the potential collapse of international Communism, starting with the Soviet Union. Again, power was an ultimate issue for these Communist tyrannies.

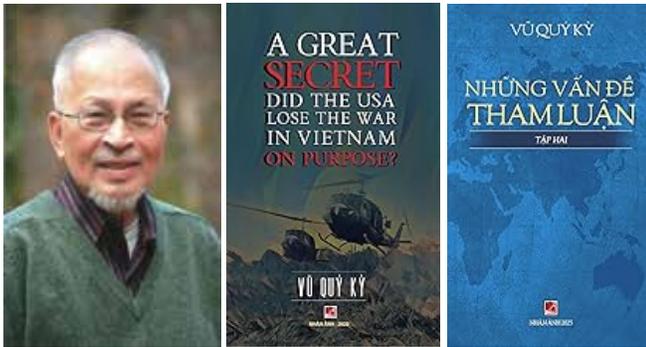
**Hanoi's predicament.** After 1975, despite decades of peace and billions of international aids given to Hanoi, the Viet Communists failed to rebuild and liberalize the country. Instead, they impoverished and persecuted the people under their control.

Around a million South Vietnamese were put in concentration camps as a result of the policy of revenge against former South Vietnamese who resisted Communist invaders. The Socialist Republic of Vietnam expropriated people of their private property, their farming lands, their houses in the city. Hundreds of thousand of city dwellers were replaced by North Vietnamese invaders and were sent to the countryside as laborers.

Millions of South Vietnamese were discriminated. The victors ignored their promises of freedom, democracy, and reconciliation. Winners won absolute power and bred injustices, oppressions and corruptions, disregarded all civil rights of the South Vietnamese citizens. Hundred thousands of boat peoples fled the country in search of Freedom and many ended up at the bottom of the ocean (...)

**The Chinese card:** The debates within the Party leadership finally decided that national sovereignty must be second to the survival of the Party. In other word, submission to Chinese supremacy would be the best guarantee for the Vietnamese Communist Party to maintain their power and supremacy over the desperate Vietnamese citizens... The Chinese used money and sex to compromise and buy a number of top Vietnamese Communist leaders, and used them as a transmission mechanism to steer Hanoi policy in a way favorable to Chinese interests. This was the beginning of the Chinese geopolitical attempt to gradually turn Communist Vietnam into an autonomous state of China like Mongolia, Tibet, and Manchuria. How that would happen is a matter of ramification.

First step: blurring China-Vietnam border (already done) allowing Chinese free entry into Vietnam without visa. Second step: populating Vietnam with special economic zones with Chinese troops disguised as civilian (already done); Third: providing Chinese monopoly in planting Chinese corporations in Vietnam; Fourth, Chinese language course is now compulsory in Vietnamese schools; Fifth, special status for the Chinese zones, where Vietnamese polices have no control...



*(you can order his books on amazon.com)*

**(Ret) Professor Vũ Quý Kỳ** was born 1934 in North Vietnam. He twice escaped Communism –1954 from North Vietnam and 1975 from South Vietnam. After high school in 1956, Kỳ earned a Colombo Plan scholarship for his engineering study in Australia.

Graduated from Adelaide University, South Australia in 1963, Ky worked in telecommunications. After the fall of South Vietnam 1975, Ky eventually settled in Atlanta, Georgia USA. He taught Physics & Math at DeVry Technical University for 35 years.

Author Vũ Quý Kỳ recent published book is “A Great Secret- Did the USA Lose the War in Vietnam on Purpose”. It is an outstanding book: analysis of the strategies, tactics, and goals of the Vietnamese communists and nationalists during Vietnam War.



Professor **Stephen B. Young** graduated with JD Law cum laude at Harvard Law School. He served as an Assistant Dean at the Harvard Law School and Dean of the Hamline University School of Law. He speaks Vietnamese fluently. Professor Young currently is the Global Executive Director of the *Caux Round Table for Moral Capitalism*. Member of the Advisory Council to the Papal *Fondazione Centemismus Annus Pro Pontifice*, established by Pope (now Saint) John Paul II to promote Catholic Social Teachings.

His latest books published: “*Kissinger’s Betrayal: How America Lost the Vietnam War*”, “*The Theory and Practice of Associative Power: CORDS in the Villages of Vietnam 1967-1972*.” ( Buy at [www.amazon.com](http://www.amazon.com)).

--“Deeply researched and compellingly argued, *Kissinger’s Betrayal* uses once-secret files of the American ambassador to South Vietnam and long-overlooked documents from official government archives—including the foreign ministry of the Soviet Union—to reveal for the first time how Henry Kissinger personally and secretly schemed to irrevocably compromise South Vietnam’s chances for survival.

--Without informing his president, other American leaders, or US allies in South Vietnam, Kissinger unilaterally made a horrendous—and ultimately completely unnecessary—diplomatic concession that allowed Communist North Vietnam to leave its army inside South Vietnam and then freely resume its war of invasion and conquest at a time of its own choosing”...



"Potluck, Karaoke & Vote" -- Spokane Library 10.19.24

## The Price of Freedom is Eternal Vigilance

Speech by VASA

Vietnamese-American Senior Association of Spokane (VASA) now Vietnamese-American Friendship Association (VAFA). Our mission is to "promote friendship and goodwill", sharing Vietnamese culture, history, good foods. According to our bylaws, we are non-profit and we don't accept communism or socialism.

The communists caused massive death and suffering to Vietnamese people. Currently Vietnam has limited Freedom. People have always been oppressed and terrorized...We see that USA is going through a Marxist revolution. The globalist communist dark forces are harassing USA, creating division, class warfare, racism. They terrorize people by court & prison, violent acts.

Communism is not dead yet. American Founding Fathers remind us: Freedom is very precious. Every American should be a resilient Freedom Fighter: to help keep USA the best Nation on earth, to protect national sovereignty, to resist globalist communist forces. Our heroic Vietnamese ancestors also suffered hardships, to build and defend Vietnam in 5000 years. In history, China dominated Vietnam in 1000 years, and France colonized Vietnam in 100 yrs. Thomas Jefferson: "The price of Freedom is eternal vigilance". Thomas Paine: "It is impossible to conquer a nation determined to be Free!"

We are very grateful to the Vietnam Veterans, the American and Vietnamese soldiers who fought bravely with honor and responsibility, assisted South Vietnam to have 20 years of Freedom. We are proud American citizens, grateful to USA a great nation "In God We Trust" with freedom, equality, justice, brotherhood, law and order. Since 1975, Vietnam is still ruled by a communist dictatorship. No free elections. No freedom of speech. No freedom

of press. No freedom to bear arms, to carry guns like you in USA. We are proud American citizens, never ever accept communism/socialism.



Phillipines happy line dance, lead by Nelly Christoffersen

Kính chào quý vị. Cám ơn quý vị tham dự và giúp đỡ sinh hoạt hôm nay, trong mùa bầu cử bận rộn.

...Hội Cao Niên cổ võ tình bạn và thiện chí, chia sẻ văn hóa, lịch sử Việt Nam, thức ăn ngon của Việt nam. Theo nội quy, Hội vô vụ lợi, không chấp nhận chủ nghĩa cộng sản hay xã hội chủ nghĩa. Cộng sản đã chiếm Việt Nam, gây nhiều chết chóc đau khổ. Dân thiếu tự do, bị kềm kẹp khủng bố. Chúng tôi thấy Hoa Kỳ đang có cuộc cách mạng Mác-Xít. Các thế lực cộng sản đen tối đang quấy rối nước Mỹ, tạo sự chia rẽ, đấu tranh giai cấp, dùng luật và nhà tù để uy hiếp. Họ đối trá và hành xử bạo động.

Chủ nghĩa cộng sản chưa chết đâu. Các Tổ phụ Hoa Kỳ nhắc nhở là Tự Do rất quý, mà mỗi người Mỹ nên là Freedom Fighter -- để giúp giữ gìn Hoa Kỳ tốt nhất thế giới. Để bảo vệ chủ quyền quốc gia. Để phản kháng các thế lực cộng sản toàn cầu. Tổ tiên Việt Nam chúng tôi cũng rất anh hùng, cũng gian nan cực khổ dựng nước và giữ nước hơn 5000 năm.

Trong lịch sử, Vietnam bị Tàu đô hộ 1000 năm và bị Pháp đô hộ 100 năm. Tổ phụ Thomas Jefferson nói "Cái giá của Tự Do là phải luôn luôn cảnh giác". Thomas Paine nói: "Không thể chiến thắng quốc gia nào quyết chí bảo vệ Tự Do!"

Chúng tôi rất biết ơn Vietnam Veterans, các chiến sĩ Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa đã anh dũng chiến đấu trong danh dự và trách nhiệm, giúp Việt Nam có 20 năm Tự Do không cộng sản. Chúng tôi biết ơn Hoa Kỳ là quốc gia vĩ đại, tin tưởng Thượng Đế, có tự do, bình đẳng, công bằng, bác ái, luật pháp và trật tự. Việt Nam vẫn còn bị trị dưới chế độ Cộng sản độc tài, không hề có bầu cử tự do. Không có tự do ngôn luận hay báo chí. Không có quyền tự do mang súng như quý vị ở Mỹ. Chúng tôi hãnh diện là công dân Mỹ, và muôn đời không chấp nhận cộng sản. ■

# SANAE TAKAICHI

## Tân Thủ Tướng Nhật Bản

Thế giới chú ý tân nữ Thủ tướng Nhật Bản Sanae Takaichi (高市早苗) có mái tóc demi-garçon, vừa nhậm chức 21.10.2025. Bà là nữ Thủ Tướng đầu tiên, Chủ tịch Đảng Dân Chủ Tự Do của Nhật, Tổng tư lệnh Lực lượng Phòng vệ Nhật Bản. Thủ tướng Nhật cũng là chủ tịch Nội Các, có quyền lựa chọn và bãi nhiệm các bộ trưởng. Bà là chính trị gia bảo thủ, nho nhã mà cứng rắn, gọi là Iron Lady. Từ thời sinh viên, sở thích của Sanae Takaichi là đánh trống rầm rầm và chơi nhạc kích động mạnh “heavy metal”.

Tổng thống Donald Trump đã gặp nữ Thủ tướng Sanae Takaichi ngày 28/10/2025 tại Tokyo, để thảo luận về thương mại và an ninh. Theo thỏa thuận ký kết, Nhật Bản sẽ đầu tư vào Hoa Kỳ trị giá 550 tỷ mỹ kim, hợp tác đóng tàu, tăng chi tiêu quốc phòng và mua sắm thiết bị từ Hoa Kỳ, nhập cảng thêm đậu nành, khí đốt, xe hơi Mỹ.



thủ tướng Nhật Bản Sanae Takaichi và tổng thống Hoa Kỳ Donald J. Trump

Thủ Tướng Takaichi đã mời Tổng Thống Trump dùng bữa ăn trưa với thịt bò nhập cảng từ Hoa Kỳ. Nhật sẽ tặng thêm 250 cây hoa anh đào (cherry trees) và pháo bông vào dịp Hoa Kỳ ăn mừng Lễ Độc Lập (July 4) và Quốc Khánh lần thứ 250. Bà đã tặng TT Trump cây đánh golf của bạn ông là cố thủ tướng Shinzo Abe (đã bị ám sát chết hồi 2022). Cũng tặng thêm một túi golf có chữ ký của nhà vô địch Nhật Bản là Hideki Matsuyama.



Người Nhật là một dân tộc can đảm, yêu nước, lễ phép, và tự trọng cao độ. Tiên rơi ngoài đường họ không nhặt. Dân không trộm cắp looting khi có động đất hay bão lụt. Nhà tù Mỹ hầu như không bao giờ có người Nhật. Những người lãnh đạo Nhật Bản có tiếng là thanh liêm, khi bị chỉ trích thì họ từ chức. Một nền văn hóa nho nhã với những công dân lễ phép và tôn trọng nhau.

Hồi Thế chiến II năm 1945, Hoa Kỳ đã ném bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki, làm chết người 200 ngàn. Nhật Hoàng lập tức tuyên bố đầu hàng và chấm dứt chiến tranh.

Trước đó, Nhật đã tấn công căn cứ Hải Quân Mỹ ở Pearl Harbor, giết chết 2,403 người Mỹ và 1282 bị thương, gây hư hại 19 chiến thuyền và 188 máy bay. Do vậy, Hoa Kỳ đã tức thì tham gia World War 2 và dội bom xuống Nhật Bản. Đây là lần đầu tiên và duy nhất mà vũ khí nguyên tử được sử dụng. Sau đó, Hoa Kỳ đã giúp Japan canh tân quốc gia và phát triển kinh tế tốt đẹp. Nhật đã phục hồi nhanh chóng, sản xuất dôi dào đồ điện tử và xe hơi (Toyota, Mazda, Mitsubishi, Honda, Subaru, Lexus, Daihatsu, Nissan, Infiniti, Isuzu).

Nhật đã giúp Việt Nam trong Phong Trào Đông Du trong thời kỳ chống thực dân Pháp và cộng sản. Theo lời kể của cố Luật sư Nguyễn Hữu Thống, hồi Thế Chiến II, thân phụ của ông đã bút đàm với một vị tướng người Nhật cho biết: Nhật Hoàng kính trọng người Việt anh hùng đã đánh Tàu và chặn Tàu tiến chiếm Nhật. Ngài đã ra lệnh nghiêm cấm lính Nhật xúc phạm phụ nữ Việt. ■

M.N. ghi



Vietnam Heritage/Freedom Flag, May 10-12, 2024 Spokane City Hall, for Vietnamese Heritage Day, and honoring Vietnam Veterans.

## Đề Nghị các Cộng Đồng tổ chức VIETNAMESE HERITAGE DAY + PROCLAMATION

Hoan nghênh quý vị ở Hoa Kỳ chú ý việc tôn vinh Cờ Việt Nam Cộng Hòa, Cờ Vàng. Dịp Giỗ Tổ Hùng Vương 2026, Hội Cao Niên Spokane xin đề nghị quý cộng đồng ở Hoa Kỳ hãy tổ chức các Đại Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương ở Hoa Kỳ với danh xưng là VIETNAMESE HERITAGE DAY, kèm theo một TUYÊN NGÔN 4 điểm. Quý vị hãy điền đơn online (Application for Proclamation) trên website của City, yêu cầu ban hành Tuyên Ngôn 4-điểm:

- (1) Công nhận mồng 10 tháng 3 âm lịch là ngày Giỗ Tổ của người Việt Nam (Vietnamese Heritage Day).
- (2) Vinh danh Cờ Việt Nam Cộng Hòa là Cờ Truyền Thống (Heritage Flag), là Cờ Tự Do (Freedom Flag), biểu tượng của tập thể công dân Mỹ gốc Việt.
- (3) Vinh danh cộng đồng người Mỹ gốc Việt đóng góp cho nền kinh tế và văn hóa đa dạng ở địa phương.
- (4) Cờ Việt Nam Tự Do cũng là cờ vinh danh Vietnam Veterans (Việt Nam Cộng Hòa, Hoa Kỳ và đồng minh) đóng góp và hy sinh.

Nội dung Tuyên Ngôn này nhẹ nhàng, dễ dàng được City Council (Hội Đồng Thành Phố) chấp thuận và Mayor (Thị Trưởng) ký ban hành. Sau đó, mỗi năm, chúng ta sẽ yêu cầu Office of Mayor reactivate bản Tuyên Ngôn này. Hội Cao Niên ở Spokane đã thực hiện bản Tuyên Ngôn này từ 2016, rồi tái ban hành 10 năm liên tiếp.

Cộng đồng Việt Nam ở thành phố Pasco (Tri-Cities) cách Spokane 2.5 giờ lái xe, đã hợp tác với Hội Cao Niên Spokane tổ chức Vietnamese Heritage Day, dùng nguyên văn nội dung Tuyên Ngôn

của Spokane. Thị trưởng Pasco đã nhanh chóng ký ban hành chỉ trong một tuần lễ, sau khi nhận đơn. Hoa Kỳ có nhiều ngàn Thành Phố trên toàn quốc, sẽ dễ dàng thực hiện hàng loạt các Tuyên Ngôn này, đồng thời các City Hall treo Cờ Vàng, nhân ngày Giỗ Tổ “Vietnamese Heritage Day”. Quý vị vui lòng tìm hiểu các sinh hoạt của Hội Cao Niên Việt Mỹ (Hội Ái Hữu Việt Mỹ) tại Spokane. Xem [www.freevietnews.com](http://www.freevietnews.com) rồi bấm vào “collections”.

## Nguyễn văn Tuyên Ngôn PROCLAMATION (2024)

WHEREAS, after the fall of Saigon in 1975, thousands of Vietnamese refugees fled their country in fear of the Vietnamese government campaign of retribution and political and religious persecution; and

WHEREAS, many of these Vietnamese refugees are now Vietnamese-Americans who have chosen to make Spokane as their home and as a result, contribute to the economic and cultural diversity of our community; and

WHEREAS, the vast majority of Spokane’s Vietnamese Americans remember their heritage by celebrating the history, culture, and the Founding Fathers of Vietnam on the tenth day of the third month of the Lunar Calendar and by embracing the yellow flag with three red stripes, also known as the Vietnamese Heritage and Freedom Flag, as the symbol of the Vietnamese-American community;

NOW, THEREFORE, I, Lisa Brown, Mayor of the City of Spokane, on behalf of the people of Spokane, do hereby proclaim May 10, 2024 (\*) as

### VIETNAMESE HERITAGE DAY

in Spokane and encourage all citizens to celebrate the cultural diversity of the Vietnamese-Americans heritage and recognize that the Vietnamese Heritage and Freedom Flag also honors the contributions and sacrifices of the thousands of Veterans of the Vietnam War.

I, Lisa Brown, Mayor of Spokane, do hereunto set my hand and cause the seal of the City of Spokane to be affixed this 12<sup>th</sup> day of April 2024 - (signature) Mayor, Lisa Brown

(\*) Có thể chọn ngày Giỗ Tổ mồng 10 tháng 3 ÂL





**Bồ Câu** lượn thốc ven đường  
 Gù gù gọi bạn từ phương xa về  
 Thanh bình còn ẩn sơn khê  
 Ấm êm cũng khuất bên lề quê cha



**Se Sẻ** bới cát tìm hơi  
 Tha về từng cọng vàng rơi xây nhà  
 Mái trường nóc phố bờ xa  
 Nơi nào yên ấm chính là cơ ngơi



**Én** chao nghiêng lệch góc trời  
 Chờ mùa hoa kết trao nơi Xuân về  
 Tươi tình thắm nghĩa phu thê  
 Nhân gian se mối duyên thê tóc tơ



**Chào Mào** thay áo vào Xuân  
 Chờ nắng hạ đến thành thân kết bầy  
 Một mùa trống mái mau phai  
 Vui tìm duyên mới về xây tình hò



**Hải Âu** về đảo ngủ say  
 Quên tình biển bạc đổi thay ba đào  
 Bỏ thuyền lặng lẽ trắng sao  
 Tìm về bến hẹn nổi xao xuyên còn



**Bông Lau** lên núi dựng cờ  
 Hoang vu hốc đá lặng lẽ khe sâu  
 Mai sau hai kẻ giang đầu  
 Tìm nhau chốn cũ qua cầu gió bay



**Chim Sâu** riu rít ngoài song  
 Gấp từng sợi nắng bày trong sân nhà  
 Sợi dài em cột tình ta  
 Sợi ngắn em thả là đà môi ngoan



**Vẹt** kêu hai tiếng mẹ cha  
 Gọi anh gọi chị nghe ra tưởng người  
 Đôi khi vang vọng tiếng cười  
 Như ai để lại cho đời cuộc vui



**Cuốc** kêu nhớ nước nào lòng  
 Xa xôi đất mẹ chờ mong tin người  
 Biển đời buồm lạc xa khơi  
 Mai ngày trở gió thôi rời chốn xưa



**Cò** ngang công nắng đội mưa  
 Sánh như tình mẹ sớm trưa tảo tần  
 Vì con lao碌 muôn phần  
 Vì chồng gánh trọn nợ nần phu thê



Thấy chim là thấy sầu vạn cổ.  
 Tan ngay nghìn sầu hay nổi  
 sầu gấp trăm? Người ta nói vạn  
 pháp tùy tâm tạo. Có phải buồn  
 vui là do ở tâm hồn mình?

Thấy chim là chạnh lòng  
 thương. Dẫu chẳng biết ta  
 thương nhớ ơ hờ thương nhớ ai.  
 Thấy chim là thấy lá xanh lá  
 vàng, nhìn những mùa thu đi  
 và tưởng nghĩ đến ngày về. Là  
 có thể thảng thốt như người  
 xưa hỏi nói hà nhật quân tái lai,  
 ngày nào anh trở lại?

Thấy chim bay là thấy cuộc đời  
 vạn nẻo, thế sự buồn vui, và  
 những dòng sông chảy xiết.  
 Sông không trở lại những khúc  
 quanh cũ.

Thấy chim bay, là thấy có nỗi  
 sầu chia ly. Tương kiến thời nan  
 biệt diệc nan, gặp nhau đã khó,  
 chia tay càng khó hơn. Chim đã  
 bay mất rồi, tương cố bất tương  
 kiến, cùng trông lại mà cùng  
 chẳng thấy...

Thấy chim, là tưởng nghĩ tới  
 tương phùng và chia ly. Tưởng  
 nhớ những người xưa đã khuất.  
 Thấy tuổi trẻ tuổi già và lẽ sinh  
 tử. Là thấy những dòng sông vạn  
 lý trường giang bi đĩ trệ, đượm  
 sầu thương. Là thấy gió muôn  
 dặm chiều tà có bóng chim bay  
 và biệt ly nhớ nhung từ đây.

- Chim Thiên Di

(Trích tác phẩm "Bách Linh Nhất  
 Điều" của nhà báo thi sĩ Kiến Hoa  
 Võ Thành Đông, nguyên là chủ nhiệm  
 báo Phương Đông. Sách xuất bản tại  
 Seattle Washington, 2019, Seattle)

# LIST OF DONORS DANH SÁCH ÂN NHÂN

## GIẢI PHẨM TUỔI HẠC XUÂN BÌNH NGỌ 2026



1. Senior Frank Lâm .....	100
2. Senior Tâm Mãn .....	50
3. Senior Lê Huỳnh Châu.....	50
4. Ms Huỳnh Minh.....	50
5. Ms Huỳnh Thảo (Seattle).....	50
6. Ms Huỳnh Nga (Olympia).....	50
7. Ms Dạ Hương (For The Love of Vietnam).....	100
8. Lưu Associates (ad).....	500
9. Dr Hà Hải (Republic of Vietnam Alliance).....	100
10. Ms ATT.....	50
11. Ms Mỹ Hoà (Daly City).....	300
12. Mr Hoàng Vinh (California).....	500
13. Ms Sandy & Ron Ogle.....	50
14. Dr Mai Thanh Truyết & Thủy (Houston)..	100
15. Phở Văn Restaurant (voucher).....	120
16. Jean Bùi Hùng (Oregon) .....	250
17. Pastor Huỳnh Quốc Bình (Portland).....	100
18. Mr Trương Chi (Renton).....	50
19. Dr Giáp Phúc Đạt (Seattle).....	100
20. Mr Ngô Quốc Tú.....	50
21. Mr. Trần Hồng Phúc.....	50
22. Mr Brian Baumer.....	20
23. Mr/Ms Lan & Alen Jones (Tukwila).....	100
24. Ms Susan Wilmoth.....	40
25. Michael & Mary Nguyen.....	100
26. Thiện Phước (Pasco) (Ad).....	120
27. Writer Trần Phong Vũ (Irvine).....	100
28. Scholar Vũ Quý Kỳ (Atlanta).....	100
29. Cây Tre Bill Pelozzi.....	50
30. Mr Rons Hossack.....	20
31. Hoàng Sơn (Moses Lake).....	100
32. Ms Nguyễn.....	50
33. Mr. Mike Ulrich.....	120
(Last minute Tâm An \$100, Bùi Đức Ly \$100) .....	200

**TOTAL \$3890**

Our Love and Gratitude to all the generous kind DONORS who assisted the Vietnamese American Senior Association of Spokane and the Descendants of the South Vietnamese in Seattle to publish the “New Year 2026 Magazine for the Golden Age”

**MAY GOD BLESS YOU ALWAYS**



Brigitte Lâm, the skillful talented Vietnamese Chef for VAFA



Vietnamese American Representative Council of WA (VARC)



Ban Cổ Nhạc Seattle – The Seattle Traditional Music Group



**HAPPY NEW YEAR 2026**



An educational Forum organized by Vietnamese-American Friendship Association in Spokane, WA



4 distinguished Guest Speakers invited to speak:



Cecily Wright Leah Southwell William Jasper John Nowels

**Cecily Wright** (community leader)

**William Jasper** (journalist)

**Leah Southwell** (educator).

**John Nowels** (Spokane County Sheriff)

@ with an Exhibition honoring Vietnam Veterans

## Why We Love America (Excerpt)

Speech by Cecily Wright, Northwest Grassroots

We were asked to speak around the question, Why We Love America? I'll answer that and I also want to talk about our President, Donald J. Trump....The thing I love most about America is the Declaration of Independence. We used to be required to memorize it in grade school...We all know this part – “we hold these truths to be self evident, that all men are created equal” ...

But seriously, in the world of the 1770's this was unheard of! No government was established on

equality – the privileged few ruled over subjects. Inequality was the accepted standard. (slide) This next part was also unheard of “the people had the right to abolish a government”? What were they thinking when they wrote: “That whenever any form of government becomes destructive to these ends, it is the right of the people to alter or to abolish it, and to institute new government”, laying its foundation on such principles and organizing its powers in such form, as to them shall seem most likely to effect their safety and happiness.

This part takes me to today to **Donald J Trump**, and the job at hand to get our government back in line with our *Declaration of Independence*, our *Constitution* and our *Bill of Rights*. Will he be able to do it? Will our constitutionally based *Republic* survive?...

The MAGA (*Make America Great Again*) slogan doesn't specify a certain time in our history but it does have us reflect on personal times when we felt all was well. It could refer to the 1950s era that saw the peak of American manufacturing: the middle class could pretty easily have a nice single family home, enjoy vacations, and send the kids to college on one income. But that era also had its problems with terrible racial injustice, high corporate taxes of around 50% and a marginal tax rate of 90% for high earners.

I was so excited and happy election night in 2016 – Donald Trump had won over Hillary Clinton and we were ready to *Make America Great Again*. And while Trump did get quite a bit done in his first term, it wasn't easy...

Despite all the opposition Trump faced in his first term he was able to accomplish quite a bit. Probably the most long-lasting impact on our country will be the reshaping of our Courts –especially the Supreme Court. He lowered taxes; the economy was good with both Inflation & unemployment at low levels. But the impeachments and investigations filled the news – Trump was painted in a bad light for 4 years by the media. Covid seemed to be the finishing blow. A very tough 4 years.

filled the news – Trump was painted in a bad light for 4 years by the media. Covid seemed to be the finishing blow. A very tough 4 years.

We all know Trump did not win a 2nd term in the next election and of course, as a Trump supporter I believe the election was rigged but whatever happened America was in for the most unusual presidency we have ever experienced. In fact we still don't know who was really running the country. But what we do know is that Trump haters really ramped up their attacks on him and his family with ridiculous lawsuits, a raid on Mar-A-Lago and even assassination attempts!

*The America First Policy Institute* was started in early 2021 by people close to Trump, with many of them having served in his first administration. People loyal to Trump and his policies worked diligently during the Biden years, to help develop policies and identify areas needing attention to get Trump's second term off to a running start. So if you wonder how so much is being accomplished in just over 6 months – look to this organization – Trump supports their efforts and they have his back!

These Pillars are **America First's** foundation.

- (1) *Focuses on our economy – low inflation, low unemployment, bringing manufacturing back to the U.S. Focus on the American People*
- (2) *Insurance companies have more to do with the level of medical care we receive*
- (3) *Let's always keep the Declaration of Independence, Our Constitution and Bill of Rights as the basis of our government.*
- (4) *All about parental rights*
- (5) *Secure the border, stop human trafficking and defeat the drug cartels. In February, State Department designated several international cartels as Foreign Terrorist Organizations.*
- (6) *Peace through strength: keep a strong military. Leadership strength to the world.*
- (7) *Energy independent...You heard it all through Trump's campaign: "drill baby drill".*
- (8) *Secure and accurate elections*

(9) *Safe streets and communities. Crack down on the criminals, uphold our laws.*

(10) *Eliminate corruption in our government, politicians & those connected to it. And "drain the swamp", get rid of those who want power/money.*



It's quite a list and all ten of these pillars are based on what's good for America – putting the American people first. So it was this vision, this support and these ideas that motivated Trump... to Make America First Again! (video)

...Trump has been able to accomplish as much as he has in 6 and 1/2 months. He and his team have been working at it for over 4 years. He hit the ground running and hasn't stopped.

All I know is we are on the right track. President Trump still has dissenters putting up speed bumps. Democratic States like ours, spending our money to file law suits on everything and anything he does. But he's not stopping and neither should we. (video)

(...) The federal Government is threatening cities with a loss of funding and legal actions for obstructing immigration enforcement efforts. His Executive Orders addressing *Election Integrity* and the homelessness situation across the nation may finally change our approach to homelessness and address the drug and mental health aspects of the problem. Just yesterday (Pasco Mayor) Pete Serrano was appointed U.S. Attorney for the Eastern District/WA... He started the conservative legal non-profit Silent Majority Foundation...

Over 90% of media coverage of Trump has been negative, so I appreciate being here and sharing with you why I am so optimistic about America's future – all because of Donald J Trump! –**Cecily Wright** (August 4, 2025)



Giáo xứ Hiệp Đức - Giáo phận Phan Thiết

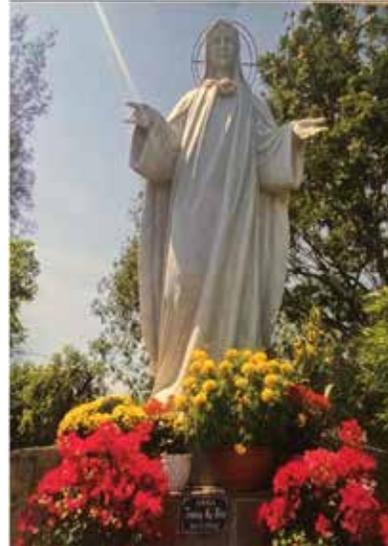
## Vẫn Một Niềm Tin

Mẹ là sao sáng vườn trời  
 Ngôi ba Thiên Chúa kính yêu Mẹ ngài  
 Hạt giống gieo rắc nơi nơi  
 Để rồi nảy lộc đâm chồi khắp nơi  
 Hòa bình Trà Kiệu La Vang  
 Tà Pao sông núi hướng về đất thiêng  
 Fatima nơi Mẹ hiện về  
 Cứu đàn con Mẹ bằng con chăn cừu  
 Trà Kiệu đất được ứng linh  
 Mọi người hạnh phúc bao quanh Mẹ hiện  
 Ngôi sao rực rỡ sáng ngời  
 Đúng thời đúng lúc hòa bình hiện ra  
 Hướng về đất nước Việt Nam  
 Xa xôi từ Mỹ ngoảnh về quê hương  
 Lạ lung không cánh mà bay  
 Bay theo chiều gió tâm linh anh hùng  
 Tử đạo vang tiếng một đời  
 Nào ai biết đó là Trời thưởng ban  
 Linh thiêng chính phẩm từng trời  
 Người người sum họp một nhà cha con  
 Thiên đàng mở tiệc mừng vui  
 Hòa bình thịnh vượng nước nhà yên vui  
 Quê hương nước Việt muôn đời  
 Danh Cha cả sáng, thánh thần ca vang  
 Vùng cao tỏa sáng Tà Pao  
 Vạn lời kêu thấu Mẹ hiện giang tay  
 Bay về bồi đắp cầu thang  
 Chân đi được vững, bằng an trên trời  
 Thật là hạnh phúc tuyệt vời  
 Phan Thiết Hiệp Đức, phép màu lạ thay  
 Mẹ thương con Mẹ không ngừng  
 Mỗi người mỗi ngã, giấc mơ lại về  
 Trên đường quốc lộ thênh thang  
 Có hồn cha xứ Pherô Hữu Nhường  
 Nhà thờ Hiệp Đức đón mừng  
 Hòa bình tượng Mẹ sáng ngời vinh quang  
 Đất lành chim đậu nào hay  
 Việt Nam thì vẫn muôn đời Việt Nam.

- Anna Trương Mỹ Hòa

Daly City, California 25/6/2024

Thương kính tặng Mẹ Hòa Bình Hiệp Đức



## Giấc Mơ Thành Đạt

Ôi Maria, Mẹ của con ơi  
 Con bước vào đời sóng gió lênh đênh  
 Bôn ba giữa chốn chợ đời  
 Thế mà gặp Mẹ thật là hiển linh  
 Có Mẹ có Chúa đi cùng  
 Soi đường dẫn lối bước đường con đi  
 Cho con theo Mẹ đến cùng  
 Trên đường chạy nạn hiểm nguy gian đầy  
 Có Mẹ con chẳng sờn lòng  
 Mẹ là suối mát trinh nguyên hương nồng  
 Chúa luôn bên cạnh Mẹ hiền  
 Đưa đường chỉ lối con đi miệt mài  
 Mẹ là sao sáng đêm về  
 Chúa là ánh sáng hào quang mây trời  
 Đường xa thẳng cánh cò bay  
 Bình an vô sự nẻo đường khắp nơi  
 Bền bờ bền đợi Tự Do  
 Con nào hay biết giấc mơ đã về  
 Con nguyện với cả tấm lòng  
 Trong niềm mơ ước được làm Mẹ vui  
 Hướng về đất nước Việt Nam  
 Xa xôi ngàn dặm Nữ Vương Hòa Bình  
 Bay về chiếm ngự đất trời  
 Việt Nam sẽ có hòa bình muôn năm  
 Bởi vì con Mẹ ước mơ  
 Ra đi nhưng mãi ngoảnh về quê hương  
 Quê hương nước Việt muôn đời  
 Lòng tin vững chắc, lòng lành Chúa ban  
 Mẹ ơi Mẹ đã nhận lời  
 Hòa bình thịnh vượng thái bình nhân gian  
 Mẹ là trinh nữ uy quyền  
 Ban cho nước Việt giáo đường lên ngôi

- Anna Trương Mỹ Hòa

Tạ ơn Mẹ tháng Mân Côi 2023,

Kỷ niệm Nữ Vương Hòa Bình tại Giáo xứ Hiệp Đức, tỉnh Phan Thiết

# MỘT CHUYẾN ĐI KỲ DIỆU

Kính lạy Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Mẹ Fatima, Mẹ Hằng Cứu Giúp, Mẹ Hòa Bình. Mẹ có nhiều tước hiệu. Mẹ đặc biệt yêu thương đất nước Việt Nam của chúng con, bởi vì máu tử đạo trên quê hương Việt Nam vẫn tồn tại đến muôn đời. Chính vì thế Mẹ La Vang đã hiện ra trong thời chinh chiến để cứu con dân Việt Nam

Rồi đến thời kỳ ly loạn, chia cách, tìm Tự Do nơi xứ lạ quê người ngày 30 tháng 4 năm 1975, ngày cuối cùng trên quê hương đất Việt miền Nam Việt Nam của chúng con, khiến chúng con phải ly Hương đi tìm Tự Do nơi xứ lạ quê người. Con và bao nhiêu người Việt đi tìm tự do trong muôn vàn nguy hiểm. Chỉ còn con đường duy nhất đó là đường biển.

Sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975, Mỹ Hòa từ Sài Gòn ra Vũng Tàu tìm ga tàu ra biển khơi, hy vọng đến được hải phận quốc tế. Trên đường đi tôi thấy một chiếc xe Việt Nam mui trần, có tượng Đức Mẹ trên xe đó. Xe Mỹ Hòa đi cùng hướng với xe đó. Khi thấy tượng Đức Mẹ trên xe đó, tôi mừng quá và cầu xin với Đức Mẹ bằng những lời như sau: “*Mẹ ơi, Mẹ đẹp quá! Con may mắn được gặp Mẹ. Mẹ đi đâu cho con xin đi theo với Mẹ. Xin Mẹ chỉ đường dẫn lối cho con đến được bến bờ Tự Do bình an..*”

Tập túc Mẹ nói với Mỹ Hòa: phải quay lại bến Bạch đằng, nơi có căn cứ Hải Quân. Ngay sau đó, tôi nói anh bạn quay đầu xe 360°, chạy trở về Sài Gòn hướng đến bến Bạch đằng. Đến nơi được khoảng vài phút lính bắn súng thẳng lên trời, bắn chỉ thiên từng loạt súng nổ.

Tôi vội vàng nhảy xuống tàu và tàu nhỏ neo tức thì, rời bến Bạch đằng ra khơi! Có nhiều gia đình đã xuống tàu trước mấy ngày rồi, mà tàu không nhỏ neo, khiến nhiều người chán nản, bỏ đi lên bờ. Mỹ Hòa đã gặp Mẹ là được lên tàu và ra đi ngay! Còn nhớ tên con tàu này là Đông Hải. Quả là một chuyến đi định mệnh, rất bình an, vô tiền khoáng hậu! Như một chuyến du lịch tuyệt vời chưa từng xảy ra trong đời con! Xin tạ ơn Mẹ!

Và từ đó, tôi mơ ước là nên có một kỷ niệm đẹp cho quê hương Việt Nam để tạ ơn Mẹ. Hoài bão này luôn nằm trong tim thức tôi, trong tim tôi, lòng tôi, để thực hiện cho được ước vọng của mình.

Tôi luôn luôn cầu nguyện cho giấc mơ của Mỹ Hòa sớm thành tựu. Đó là một chuyến đi tuyệt vời, mà tôi sẽ không bao giờ quên cho đến khi từ già cõi đời trần thế. Có Mẹ là có tất cả! Vui buồn sướng khổ đều bình an trong tay Mẹ chúng ta.

Rồi bỗng nhiên một hôm tôi nhận được một cú điện thoại bất ngờ của một Sư Huynh đạo Cao Đài ở San Jose California. Ông ngờ ý nhờ Mỹ Hòa đi quyên góp ở các nhà thờ Công Giáo San Jose, để tặng cho Thánh Thất Cao Đài một tượng Đức Mẹ lớn như tượng Phật Bà Quan Âm bằng đá cẩm thạch màu trắng. Để khi có ai đến viếng Thánh Thất Cao Đài, thì cũng sẽ có dịp viếng Đức Mẹ.

Sư huynh nói rằng đạo Cao Đài thờ một con mắt trên cao, nên cũng tin Đức Mẹ và Phật Bà Quan Âm. Sư huynh cũng cho biết đang có dự án xây một Thánh Thất Cao Đài ở San Jose, trên đường Senter road và Monterey. Sau khi nghe Sư Huynh trình bày, thì tôi tặng bức tượng Đức Mẹ chứ không cần đi quyên góp đâu cả. Vì cũng là đúng ý của Mỹ Hòa lúc nào cũng yêu Mẹ tha thiết.

Sau khi nhận được check \$5000 đô la của tôi đặt cọc trước, nhà điêu khắc bắt đầu tạc tượng. Sau đó 2 ngày, sư huynh điện thoại cho tôi hỏi: Mỹ Hòa chọn hình mẫu Đức Mẹ nào mà mình thích? Tôi trả lời: đạo Công Giáo chỉ có một Mẹ Maria mà thôi. Sư huynh đã đề nghị: tượng Đức Mẹ Hòa Bình (Our Lady of Peace) có được không?

Tôi đồng ý ngay. Sư huynh cũng xác nhận là tượng Đức Mẹ Hòa Bình ở Santa Clara hay làm phép lạ. Rồi ông cho người đến nhà thờ Our Lady of Peace ở Santa Clara để chụp hình tượng Đức Mẹ và gửi về Đà Nẵng yêu cầu tạc tượng. Trong thời gian chờ đợi nhà điêu khắc hoàn tất bức tượng này, tôi bỗng nhận tin buồn: sư huynh Cao Đài bị ung thư ở thời kỳ cuối, đã qua đời!

Bức tượng Đức Mẹ mà Mỹ Hòa tặng giờ đây tôi có toàn quyền quyết định đem về Hoa Kỳ, hay là để lại ở Việt Nam? Lúc đó ước mơ của tôi đã đến! Như lòng mong ước tặng cho quê hương tượng Đức Mẹ Hòa Bình! Đã thành sự thật! Là một điều kỳ diệu mang tên Nữ Vương Hòa Bình, bay từ Mỹ về Việt Nam! Tôi muốn chia sẻ với mọi người: Mẹ Maria cùng Đồng Công Cứu Chuộc với Chúa, qua cuộc khổ nạn của Chúa. Mẹ luôn luôn đồng hành với chúng ta và chúng ta đều là con cái của Mẹ.

Chúng ta có một người Mẹ tinh thần duy nhất đó là Mẹ Maria. Nên Mẹ luôn luôn đi bên cạnh cuộc đời của con Mẹ. Những điều mơ ước, cầu xin, tin tưởng nơi Mẹ, thì Mẹ sẽ ban ơn cho, trong mọi nẻo đường thời gian. Một khi chúng ta đã phó thác cho Mẹ, thì Mẹ sẽ ra tay trong phép màu kỳ diệu: bức tượng Nữ Vương Hòa Bình bằng đá cẩm thạch nay đang hiện diện tại Giáo xứ Hiệp Đức, giáo phận Phan Thiết! Không nơi nào có!

**Đây là phép lạ đầu tiên:** Khi tượng Đức Mẹ về đến giáo xứ Hiệp Đức là lúc đó cha Phêrô Nguyễn Hữu Nhường qua đời rồi. Thời sinh tiền, Cha thường ao ước có một tượng Đức Mẹ to lớn ở Giáo xứ Hiệp Đức của Cha. Cha là chánh xứ ở đây rất lâu, cho đến ngày cha qua đời. Khi ấy xác Cha vẫn còn nằm trong quan tài, đang còn ở trong nhà thờ giáo xứ Hiệp Đức. Và mọi giáo dân khi ấy đang cầu nguyện cho linh hồn của Cha... Cùng lúc ấy, người chủ của khu đúc tượng ở Đà Nẵng đang chuyên chở tượng Đức Mẹ trên Quốc lộ 1 hướng về Phan Thiết.

Trên đường đi vào Phan Thiết, khi nhìn thấy có một nhà thờ, ông liền lái xe vào đây. Ông đi vào nhà thờ bằng cửa bên hông. Ông gõ cửa và nói với ông trùm: có một người bên Mỹ muốn tặng một bức tượng Mẹ Maria bằng đá cẩm thạch trắng, cao 6 mét nặng 11 tấn, nhà thờ có nhận không?

Ông trùm chạy vào nhà thờ, loan báo cho mọi người biết tin vui! Cửa chính của nhà thờ mở toang lập tức, mọi người mừng rỡ, chen lấn chạy ủa ra ngoài... Cả trăm người mới chủ xe vận tải chở tượng Đức Mẹ vào nhà thờ, làm chứng, thấy xác Cha Nhường còn ở trong quan tài. Mọi người cầu nguyện cho Cha. Ước mơ của Cha đã được Chúa, Mẹ ban cho! Trên thiên đàng, ắt Cha nhìn thấy tượng Đức Mẹ Nữ Vương Hòa Bình hiện diện tại Giáo xứ Hiệp Đức của cha ở tỉnh Phan Thiết Việt Nam.  
- Anna Trương Mỹ Hòa



*My name is Mỹ Hòa, it is my privilege to offer the statue of Our Lady of Peace, Mother Mary to the Parish of Hiệp Đức in Vietnam, located at Phan Thiết city (about 4 hours East of Saigon by car). It was a dream-come-true ! When I fled Vietnam on April 30, 1975 as a Refugee, I prayed*

*to Mother Mary to protect me and she guided me safely to the United States of America. Since that time I have always dreamed of showing my appreciation by dedicating a beautiful statue of Mother Mary to Vietnam. The marble statue of Mother Mary is currently in Phan Thiết, standing over 16 feet tall! Many people have shared stories of the miracles they have experienced in Her presence (Mỹ Hòa).*



Ms MyHoa's Miracle House has over 3000 statues and images for visitors: 33 Lycett cir. Daly City, CA 94015. (15' from SFO airport)



## Cầu Nguyện cho Việt Nam Candlelight Vigil at downtown Spokane 7-28-2018



*The Candlelight Vigil* praying for Vietnam was held outdoors in downtown Spokane, on July 28-2018, next to Spokane City Hall, at the Spokane Tribal Gathering Place Plaza. Never before has Spokane downtown filled with the yellow Vietnam Freedom Flags flying. The Invitation from the Spokane Seniors Association stated:

*"This candlelight vigil have exhibitions, speeches, videos, slideshows, music and prayers. To show the world the terror and repression in Vietnam, and the people's resistance. Spiritual leaders, Vietnam veterans, government officials, professors, and community members are invited to pray and support the Vietnamese people fighting for Freedom"*.



Rôma, ngày 2 tháng 2 năm 1997  
Lễ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp trong Đền Thánh

## Chiếc bánh thứ nhất: Sống Phút Hiện Tại

*Các bạn có thể gặp Chúa Giêsu, đọc theo những nẻo đường của cuộc sống mỗi ngày!... Đây là chiều kích nền tảng của sự gặp gỡ đó: Không phải các bạn gặp một biến cố hay một sự vật gì đó, nhưng các bạn gặp một con người, đó là Thiên Chúa hằng sống. (Gioan Phaolô II, Sứ điệp NQTGT XII, số 1)*



Tên tôi là Phanxicô Nguyễn Văn Thuận, người Việt Nam. Đối với người ngoại quốc tên tôi khó đọc, nên ở Tanzania, Nigeria, Đại Hàn, Đài Loan, các bạn trẻ gọi tôi là “Bác Francis” (Uncle Francis) hay đơn giản hơn nữa là “Francis!”.

Đến 23-4-1975 tôi làm Giám mục đã được tám năm, tại Nha Trang, Trung phần Việt Nam, Giáo phận đầu tiên Tòa Thánh trao phó cho tôi. Tôi đã sống những ngày tháng hạnh phúc ở đó và Nha Trang vẫn chiếm một chỗ đặc biệt trong quả tim tôi.

Ngày 23-4-1975, Đức Phaolô VI đã đặt tôi làm Tổng Giám mục phó Sài Gòn. Khi cộng sản đến Sài Gòn, họ đã bảo rằng: “Việc bổ nhiệm một Giám mục một tuần trước khi chúng tôi đến Sài Gòn là một âm mưu giữa Vatican và đế quốc, nhằm tổ chức chống cộng sau này”.

Ba tháng sau, ngày 15-8-1975, tôi được mời vào Dinh Độc lập lúc 2 giờ chiều và bị bắt ở đó. Đêm đó, trên đường dài 450 km, xe công an chở tôi về nơi quản thúc. Bao nhiêu tâm tình lẫn lộn trong đầu óc tôi: lo lắng có, cô đơn có, mệt mỏi có, sau mấy tháng căng thẳng. Nhưng trong trí tôi, một quyết định sáng tỏ đã đánh tan mây mù. Tôi nhớ lời Đức Cha John Walsh, một Giám mục truyền

giáo gốc Mỹ, đã nói lúc ngài được tự do sau 12 năm tù ở Trung cộng: “Tôi đã mất nửa đời người để chờ đợi”. Rất đúng! Tất cả mọi tù nhân, trong đó có tôi, phút giây nào cũng mong đợi tự do. Suy nghĩ kỹ, trên chiếc xe Toyota trắng, tôi đã đặt cho mình một quyết định: “Tôi sẽ không chờ đợi. Tôi sống phút hiện tại và làm cho nó đầy tình thương”.

Đây không phải là một cảm hứng đột xuất, nhưng là một xác tín đã ấp ủ suốt quãng đời mãi từ tiểu chủng viện: “Nếu tôi mất giờ đợi chờ, không làm gì hết, biết đâu những điều tôi đợi sẽ không bao giờ đến. Chỉ có một điều, dù không đợi cũng vẫn đến, đó là sự chết!”.

Trong làng Cây Vông, nơi tôi bị quản thúc, ngày đêm có nhân viên an ninh chìm nổi theo dõi. Trong óc một tư tưởng không ngừng làm tôi xót xa, thao thức:

*“Giáo dân của tôi! một đoàn chiên hoang mang, giữa bao hiểm nguy, thách đố của một giai đoạn lịch sử mới. Làm sao tôi có thể gần gũi, liên lạc với họ, trong giai đoạn họ cần đến người mục tử nhất! Các nhà sách Công giáo bị đóng cửa, trường học Công giáo do Nhà nước quản lý, tôn giáo sẽ không còn được dạy dỗ trong các trường nữa; các linh mục, sư huynh, nữ tu có khả năng phải đi ra thôn quê, đi nông trường lao động, không được dạy học nữa!”.*

Sự xa lìa giáo dân là một cú “sốc” dày vò tan nát quả tim tôi. Tôi không đợi chờ. Tôi sống phút hiện tại và làm cho nó đầy tình thương. Nhưng làm thế nào? Một đêm, một tia sáng đến với tôi: “Con hãy bắt chước thánh Phaolô. Khi ngài ở tù, không hoạt động tông đồ được, ngài đã viết thư cho các giáo đoàn. Đơn giản vậy mà con đi tìm đâu cho xa?”.

Sáng hôm sau, vừa mới tinh sương, giữa tháng 10 năm 1975, tôi làm hiệu cho một cậu bé 7 tuổi, tên Quang, vừa đi lễ 5 giờ ra, trời còn mù và lạnh: “Quang! con về nói má con mua cho ông mấy ‘bloc’ lịch cũ, ông cần dùng”. Chiều tối, chú bé mang lại mấy “bloc” lịch cũ.

Thế là mỗi đêm trong tháng 10 và tháng 11, 1975, tôi đã đóng hết cửa, lấy giấy xi-măng dán bên trong và viết “Sứ điệp từ ngục tù” cho giáo dân của tôi, dưới ánh đèn dầu leo lét, mặc cho muỗi tha hồ đốt.

Mỗi sáng thức sớm tôi trao cho bé Quang, mấy tờ lịch tôi đã viết sau lưng, mang về cho anh chị của Quang chép lại kéo mắt. Nếu để trên bàn tôi, “ông

An” (một giáo dân) thấy sẽ sinh tai họa. Đây là đầu đuôi sách “*Đường Hy Vọng*”, sứ điệp lao tù thành hình là như thế. Hiện nay sách đã được xuất bản bằng tám thứ tiếng.

Chúa đã ban ơn cho tôi có nghị lực để tiếp tục làm việc, kể cả những lúc chán nản nhất. Tôi đã viết đêm ngày trong một tháng rưỡi, vì tôi sẽ bị “*chuyển trại*” và không có điều kiện hoàn tất được. Lúc viết đến số 1001 tôi quyết dừng lại, xem đây như công trình “*ngàn lẻ một đêm*”.

Ngày 8-12-1975, lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Tội, tôi đã tạ ơn Đức Mẹ cho tôi viết xong “*Đường Hy Vọng*” và trao trong tay Đức Mẹ gìn giữ, đó là của Đức Mẹ, nhờ ơn của Đức Mẹ, xin Đức Mẹ tiếp tục lo liệu. Đoán vậy mà không sai, đến ngày 18-3-1976, tôi bị đưa vào trại Phú Khánh, biệt giam vất vả nhất.

Năm 1980, lúc bị đưa ra quản thúc ở Giang Xá, Bắc Việt, tôi đã tiếp tục viết mỗi đêm trong bí mật cuốn thứ hai, “*Đường Hy Vọng Dưới Ánh Sáng Lời Chúa và Công Đồng Vatican II*”, cuốn thứ ba, “*Những Người Lữ Hành Trên Đường Hy Vọng*”.

Tôi không chờ đợi. Tôi sống phút hiện tại và làm cho nó đầy yêu thương. Trong Phúc âm, các Tông đồ muốn chọn con đường dễ nhất, khỏe nhất: “*Xin Thầy cho dân chúng về, để họ mua thức ăn*”. Nhưng Chúa Giêsu muốn hành động trong phút hiện tại: “*Chính các con hãy cho họ ăn đi*”. (Lc 9, 1).

Trên thánh giá, khi người ăn trộm thưa với Chúa Giêsu: “*Thưa Ngài, khi về thiên đàng xin Ngài nhớ đến tôi*”. Chúa Giêsu đáp: “*Hôm nay con sẽ ở cùng Ta trên nước thiên đàng*” (Lc 23, 42-43).

Trong tiếng “*hôm nay*” của Chúa Giêsu, tôi cảm thấy tất cả sự tha thứ, tất cả tình thương của Ngài. Cha Maximiliano Kolbe sống tinh thần ấy khi ngài khuyên các tập sinh trong dòng: “*Tất cả, tuyệt đối, không điều kiện*”.

Tôi đã nghe Đức Cha Helder Camara nói: “*Cả cuộc đời là học yêu thương*”. Một lần Mẹ Têrêxa Calcutta gửi thư cho tôi, Mẹ viết: “*Điều quan trọng không phải là số công tác đã thực hiện nhưng là mức độ tình yêu ta đã đổ vào mỗi công việc*”.

Làm sao yêu thương đến cao độ như thế trong mỗi phút hiện tại? Tôi nghĩ rằng tôi phải sống mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút như là giờ phút cuối

cùng của đời tôi. Dẹp bỏ những gì là phụ thuộc, tập trung cả tâm hồn cho những gì là chính yếu.

Mỗi lời nói, mỗi tư tưởng, mỗi cử chỉ, mỗi cú điện thoại, mỗi quyết định phải là “*đẹp nhất*” của đời tôi. Tôi phải dành cho mỗi người tình yêu của tôi, nụ cười của tôi: tôi phải lo sợ đánh mất một giây phút nào trong đời mình vì đã sống không ý nghĩa.

Tôi đã viết trong sách *Đường Hy Vọng*: “*Con chỉ có một giây phút đẹp nhất: giây phút hiện tại* (x Mt 6, 34; Gc 4, 13 -15). Sống trong tình yêu Chúa cách trọn vẹn, đời con sẽ tuyệt đẹp nếu kết tinh bằng từng triệu giây phút đẹp nhất. Con thấy đơn sơ, không phải khó (ĐHV 997).

Các bạn trẻ thân mến, trong thời đại này, Chúa Giêsu cần đến các bạn. Đức Gioan Phaolô II tha thiết kêu gọi các bạn hãy đương đầu với những thách đố của thế giới hôm nay:

Chúng ta đang sống trong một giai đoạn đầy biến chuyển kinh khủng. Những lý thuyết được xem là đủ sức thi gan cùng tuế nguyệt nay đã đến lúc xế chiều. Trên hoàn cầu, cần phải phác họa lại ranh giới của nhiều quốc gia. Nhân loại tự cảm thấy mình rất lúng túng, hốt hoảng, lo lắng (Mt 9, 36).

Nhưng lời Chúa không bao giờ qua đi; đọc lại lịch sử, chúng ta thấy bao nhiêu biến cố thăng trầm, đang lúc ấy lời Chúa đứng vững và chiếu sáng (Mt 24, 35). Đức tin của Hội thánh được xây dựng trên Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu thế độc nhất: hôm qua hôm nay và mãi mãi (Eb 13, 18).  
(Gioan Phaolô II, Sứ điệp NQTGT XII, số 2)

## Cầu Nguyện

*Lạy Chúa Giêsu, chiều hôm qua, Lễ Đức Mẹ Hôn Xác lên trời, con đã bị bắt. Đưa đi trong đêm, từ Sài Gòn đến Nha Trang. Trên đường dài bốn trăm rưỡi cây số, ngồi trên xe giữa hai công an. Con bắt đầu kinh nghiệm cuộc đời một tù nhân. Bao nhiêu tâm tình lẫn lộn trong đầu óc con: Buồn có, sợ có, căng thẳng có.*

*Tim con tan nát vì phải xa cách giáo dân của con. Giữa cơn khổ nhục, con đã nhớ lời Thánh kinh: “Họ đã liệt con vào giữa người gian ác” (Lc 22, 37).*

*Xe chở con xuyên ba giáo phận đã gắn liền với đời con: Sài Gòn, Phan Thiết, Nha Trang. Con yêu mến*

đoàn chiên của con và sẵn sàng chịu tù đầy, chịu chết vì họ. Họ không biết vị mục tử của họ đang bước đi giai đoạn đầu của Đàng Thánh Giá;

Giữa đại dương cay đắng cực độ ấy, con cảm thấy mình tự do hơn bao giờ hết. Con không có gì hết, dù một xu cũng không, trừ tràng chuỗi Mân côi và ý thức Chúa Giêsu Mẹ Maria không bao giờ rời con.

Trên đường tù đầy, con đã cầu nguyện: Lạy Chúa là Chúa của con, là tất cả mọi sự của con. Lạy Mẹ Maria, con xin dâng mình cho Mẹ. Toàn thân con thuộc về Mẹ, mọi người thân yêu và mọi sự của con là của Mẹ. Lạy Chúa, con không đợi chờ, con quyết sống phút hiện tại, và làm cho nó đầy tình thương.

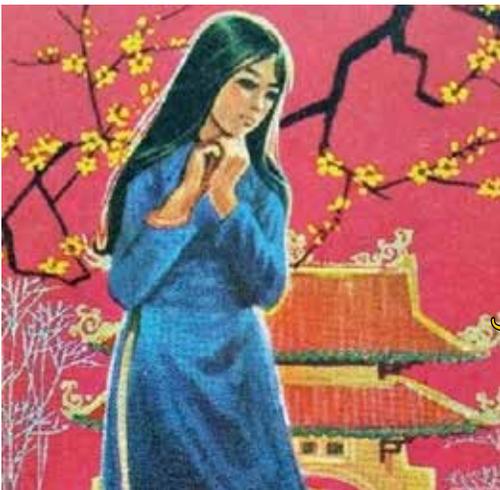
Vì chấm này nối tiếp chấm kia  
ngàn vạn chấm thành một đường dài.  
Phút này nối tiếp phút kia  
muôn triệu phút thành một đời sống.  
Chấm mỗi chấm cho đúng, đời sẽ đẹp.  
Sống mỗi phút cho tốt, đời sẽ thánh.

Đường hy vọng do mỗi chấm hy vọng.  
Đời hy vọng do mỗi phút hy vọng.

Như Chúa Giêsu, trọn đời đã làm  
những gì đẹp lòng Đức Chúa Cha.  
Mỗi phút giây con muốn làm lại với Chúa,  
“một giao ước mới, một giao ước vĩnh cửu”.

Con muốn cùng với Hội Thánh hát vang:  
Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con và  
Chúa Thánh Thần. Alleluia! Alleluia! Alleluia!

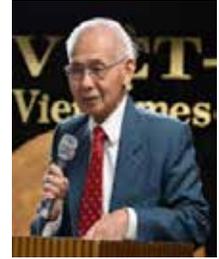
**Cây Vông, Nha Trang**  
Nơi tôi bị quản thúc 16-8-1975,  
hôm sau Lễ Đức Mẹ Lên Trời.



*Cung  
Chúc  
Tân  
Xuân*



*Trần  
Tích*



Theo Giáo sư Trần Huy Bích,  
bài thơ này (1750–1810) thất truyền hai câu 5-6.  
Đông Hồ đề nghị hai câu tạm thay.  
Xem <https://tranhuybich.blogspot.com>.

Giáo sư Trần Huy Bích là nhà giáo, nhà văn hóa qua nhiều thập kỷ. Ông viết về các bậc tiền nhân văn hóa nước Việt Nam, sưu tầm nhiều áng văn bất hủ, trong đó nhiều bài chữ Nho của các cụ Chu Văn An, Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Đặng Đức Siêu, ... dịch ra quốc ngữ gọn và trong sáng để lưu lại hậu thế.

Giáo sư Trần Huy Bích đã vận động các vị giáo chức ở hải ngoại mở Lớp Hán Việt Internet (dự trù một năm, kéo dài 7 năm) theo yêu cầu của giới trẻ muốn tìm hiểu văn thơ cổ của tiền nhân (trước khi chữ Hán chữ Nôm trở thành chữ quốc ngữ).

Giáo sư Trần Huy Bích thuộc Ban Giảng Huấn của Viện Việt Học (thành lập năm 2000), mà ông là Phụ Tá Viện Trưởng, phụ trách học vụ 2001 – 2002. Ông phụ trách văn chương bình dân (ca dao, tục ngữ, chuyện cổ tích) và văn học Việt Nam.

Giáo sư Huy Bích từ nhiều năm nay tích cực hỗ trợ Ban đại diện các Trung tâm Việt ngữ miền Nam Cali, và Hội Giáo Chức Việt Nam California mà ông là cố vấn. Ông được ca ngợi là bậc thức giả thông thạo nhiều ngoại ngữ, tận tụy giúp giới trẻ Việt Nam ở hải ngoại hiểu biết thêm về văn học, văn hóa, lịch sử, và nền giáo dục của Việt Nam Cộng Hòa.

- Theo Phạm Tín An Ninh (bài “Giáo sư Trần Huy Bích Người hết lòng với văn hóa dân tộc”).
- Theo Vương Trùng Dương (bài “Giáo Sư Trần Huy Bích, người nặng tình với non sông và chữ nghĩa”).



Vietnam Veteran Allen and Lan Phan Jones, co-founders of the Vietnam Veteran Memorial at the City of Auburn.



**American-Vietnamese War Memorial Alliance**  
 1445 Ridgeview Loops SW, Tumwater, WA 98512  
 HonorVietnamVets@comcast.net (360) 360 357-7684  
<https://honorvietnamvets.org>



Memorial Day May 26, 2025 at the Auburn Vietnam Veterans Memorial. "Exhibition to Honor Vietnam Veterans" provided by the Vietnamese-American Senior Association of Spokane.



Dr. Giáp Phúc Đạt, Mary, Ms Kiều Túy, Mr/Ms Công Khanh, Mr. Phi Quang Quý, executive members of the Vietnamese American Representative Council of Washington (VARC)



The wall holds 1,000 granite tiles, available for Vietnam War Veterans. You can still request a free tile to honor a Vietnam Veteran at <https://honorvietnamvets.org>



Taking photos with the honorable Auburn City Council members. The book "I Must Live" is a memoir from the Catholic Father Andrew Nguyễn Hữu Lễ, 13yrs imprisoned under the communist regime after 1975 when Saigon fell.

# Lịch ngày

Sáu giờ vang tiếng chuông ngân  
Xuống giường vận động tay chân thở cười  
Chăm vườn nhà tưới rau tươi  
Gắn răng uống thuốc tắm người xông hơi  
Điểm tô thanh lịch rạng ngời  
Tư trang hàng hiệu tân thời hợp xinh  
Bảy giờ lấp lánh bình minh  
Có xe đến đón hành trình ngại chi  
Nắm tay vào hội ABC  
Nói cười rộn rã xua đi tuổi già  
Khám thăm sức khỏe phòng xa  
Dưỡng sinh thể dục mát-xa thả phào  
Hát ca nhảy múa với nhau  
Bingo cờ tướng bốn màu xôn xao  
Cà phê bánh trái thịt rau  
Truyền tay sách báo ảnh màu lung linh  
Camera đôi tình hình  
Đồng vui sinh hoạt khỏe xinh nhiệt tình  
Ấm êm trong đại gia đình  
An tâm tươi trẻ đẹp xinh tướng hình  
Thăm vườn hội kiểng hoa xinh  
Đứng ngồi hưởng cảnh ghi hình thơ ca  
Đố vui trúng thưởng tặng quà  
Hấp hân lễ hội hài hòa mừng sinh  
Kết thêm bạn mới chân tình  
Giao lưu thực nghiệm môi sinh an toàn  
Sáng trưa xế bóng miên man  
Mãng vui qua hết thời gian một ngày  
Bốn giờ xe rước về ngay  
Lịch ngày trọn vẹn hôm nay an bày  
Chương trình chuẩn bị loay hoay  
Đêm ngon giấc mộng nắng mai gọi mời  
Tùy duyên dưỡng sức ăn chơi  
Thiện thân rạng rỡ nét đời cao niên  
Chẳng lo mưa nắng gạo tiền  
Mỗi ngày đáng sống như tiên dương trần !

## Muôn Huỳnh

Thứ Hai 21/7/2025

Thành viên Trung Tâm Cao Niên ABC  
Houston, Texas, USA

Trung Tâm Sinh Hoạt Cao Niên ABC được thành lập vào năm 2022, là một nơi họp mặt lành mạnh, vui vẻ dành cho cộng đồng cao niên năng động của Houston và các vùng lân cận. Trung Tâm cung cấp các dịch vụ hỗ trợ và xã hội có phẩm chất cao cho quý vị ở tuổi hoàng kim.

Hội viên có thể thưởng thức bữa ăn sáng và trưa ngon miệng mỗi ngày tại trung tâm. Chương trình giải trí bao gồm: làm thủ công, chơi lô tô, tập thể dục, hát karaoke, khiêu vũ, yoga và nhiều hơn thế nữa mỗi ngày. Chúng tôi có xe đưa đón thuận tiện cho quý vị. Xin vui lòng đăng ký.

## TRUNG TÂM SINH HOẠT CAO NIÊN ABC ABC ADULT CENTER

Mon - Fri: 7:30 AM to 5 PM

12454 Beechnut st, Ste 8, Houston, TX 77072

Phone: (832) 351-2001

Số Xố May Mắn Hàng Tháng



Trung Tâm Sinh Hoạt Cao Niên ABC rất vui và hân hạnh được tổ chức ngày Kỷ niệm cưới cho các Bác. Trung Tâm cảm thấy hạnh phúc vì được cùng các Bác sẻ chia những niềm vui và cùng chung vui với những thành tựu cuộc sống đầy quý giá ấy. Xin kính chúc các Bác luôn luôn đẹp lão, thật nhiều năng lượng vui tươi, và luôn là hình ảnh đẹp cho sự vĩ đại của tình yêu – để các thế hệ sau có thể thừa hưởng và cố gắng vun đắp theo.

Nếu ví tình yêu của các Bác như một công trình nghệ thuật của thập kỷ, thì đó là một lâu đài được dựng xây bằng những điều thiêng liêng nhất – từ tình yêu thương, thấu hiểu, cho đến tính kiên nhẫn và bao dung. Và chính các Bác là những người hùng cùng nhau tạo nên công trình vĩ đại đó – một biểu tượng đẹp về giá trị văn hóa.



## Hội Cao Niên

tại Clark County Washington kính mời quý đồng hương tham dự các sinh hoạt: Ca nhạc Cờ tướng, Bingo, Đi dạo và các hoạt động khác. Liên lạc Diệt: (503) 432-3042

## Origins of Vietnamese People

Translated Excerpt from “Another View of Vietnamese Culture”, book by Mặc Giao

Professor of Anthropology Wilhelm G. Solheim II and Dr. Donn Hayard of the University of Hawaii, Professor Hamilton PARKER of the University of Otago (New Zealand), Ministry of Fine Arts of Thailand, Institute of Burmese Archaeology, a joint archaeological mission of Yale University, the U.S. & Taiwan led by Prof. Chang Kwang-Chih, has since 1963 exploring the relics of Hoa Binh culture. This research group has found much evidences for the hypothesis: the Hoa Binh agricultural and stone civilization is the oldest civilization of mankind, dating back to 15,000 years BC (Before Christ).



- About 4,000 years ago, Hòa Bình people traveled by sea by dugout canoes to Taiwan and Japan, bringing taro and other grains.
- About 3,000 years BC, Hòa Bình people moved South through Philippines and Indonesia, bringing the geometric arts: spirals, triangles, rectangles used in pottery, wood carving, painting -also found in Đông Sơn (Thanh Hóa).
- About 2,000 years BC, Hòa Bình people moved west to the island of Madagascar, providing domesticated agricultural crops to East Africa.

Professor Lin M. Lee, a geneticist concluded: the Taiwanese aborigines belong to the Min Yueh ethnic group, a branch of Bai Yue/Bách Việt (100-Tribes non Chinese indigenous people), not the Han ethnic group. Historians and researchers say: about 5,500 years ago, the Vietnamese ancestors ran away from south of Yangtze River (central China) to settle in Hòa Bình (north Vietnam), south of China & throughout the Southeast Asia.

The formation of the Vietnamese Nation during the Hong Bang period, according to historical records and traces of immigration, was due to

the Mongol Han people from the northwest of the Yellow River expelling the Bach Viet people to the South. This wave of immigration created Van Lang country with glorious civilization, characterized by the artistic, skillful crafted bronze drums (mostly excavated from North Vietnam). They were driven out of Central China.

The Bai Yue people (or Indonesian, or ancient Malay) flooded into Southeast Asia and the southern islands. There, they merged with the indigenous people to form other ethnic groups, but still retained many Bách Việt characteristics. Vietnamese people were not sinicized (Hán hóa), even though Vietnam was dominated by the Han Chinese in 1000 yrs. Despite the inevitable exchange and the combined human races, we still retain the Vietnamese race, Vietnamese identity and Vietnamese culture.

## About the Hmong People (Mường)

The Vietnamese Highlanders (người Thượng) have ancient Vietnamese origins, including the Hmong (Mường). In Thai is *Muang*, meaning “land, region, or group of people”. Hmong stretches from Sơn La, Yên Bái, Sơn Tây, Phú Thọ, Hòa Bình, Ninh Bình to Thanh Hóa, Mụ Giạ Pass. Some Hmong people migrated to the South in 1954 and settled in the Central Highlands.

King Lê Lợi (vua Lê Thái Tổ) and Lê Lai are Hmong on Lam Sơn mountains. Hmong people live in the high mountaineous areas, still preserved their traditional customs, culture and language -- different from city people living in the plains (người Kinh). Filipinos could understand the Montagnards in Lâm Đồng.

The Vietnamese highlanders in Pleiku and Ban Mê Thuột could understand the language of the Tribes living in the Malay forest. Hmong people are closest relatives of Vietnamese, descendents of the Bai-Yue people (100-Tribes non Chinese indigenous people), running south from Yangtze River (now central China). Việt is “vượt”: crossing, pass over. Nam is “South”.

- **Mặc Giao**, former South Vietnam Congressman, Ambassador in France. Theo Tài liệu từ sách MG: “Một Cái Nhìn Khác về nền Văn Hóa Việt Nam”.





Văn Phòng II Viện Hoà Đạo  
Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất  
Hải Ngoại tại Hoa Kỳ

**Tri-Cities Vietnamese  
Buddhist Association**

## **CHÙA VIỆT NAM**

1105 N 26th Ave  
Pasco, WA 99301  
Email: chuavietnampasco@yahoo.com



**Wave Dies, Inc.**  
Manufacturers of Steel Rule Cutting Dies

**Long Nguyen**  
Ph: 503-591-7488  
Fax: 503-642-1864  
wavediesinc@frontier.com

18976 SW Shaw St  
Aloha, OR 97007



**Đại Đức  
Thích Minh Phước**

**Tịnh xá Minh Đăng Quang**  
5007 N Regal Street  
Spokane, WA 99217



**Lorna Krahner**  
Licensed Sales Agent

(509)-769-8890 TTY 711  
lornakrahner@gmail.com  
UHCCCommunityPlan.com/WA



**There's more for you. Call today.**



**Linh mục Vincent  
Nguyễn Văn Đạo**

**Cộng đoàn Đức Mẹ La Vang - Spokane**  
2320 N Cedar Street  
Spokane, WA 99205



**Pho Van**  
A Vietnamese Bistro

2909 N Division St.  
Spokane, WA 99207  
(509) 326-6470

RED SPICY SOUP  
BUN BO HUE  
BANH MI



6841 S. 180th St, Tukwila, WA 98188  
Tel: (206) 325-5626



**The John Birch Society**

**YOUR FREEDOM**

**Chapter Leader  
Spokane Valley**

**Mike Ulrick**  
509-991-5491

**Chùa Vạn Hạnh**  
Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất  
Hải Ngoại tại Hoa Kỳ  
Văn Phòng II Viện Hóa Đạo



4837 S Fontanelle St,  
Seattle, WA 98118  
(206) 722-5305

# CUNG CHÚC TÂN XUÂN



“Nấu ăn cần có công thức,  
Gia đình cần có kế hoạch  
Kế hoạch tài chính cho gia đình  
là kế hoạch quan trọng nhất”.

**Shirley Lưu**, sáng lập viên Tổ Hợp Shirley Lưu & Associates, là một chuyên viên tài chính người Việt Nam. **Tổ Hợp Shirley Lưu & Associates đã 3 lần được tờ Washington Business Journal** bình chọn là một trong **những Công Ty Phát Triển Nhanh Nhất**.

Với những trải nghiệm của chính bản thân, về sự thử thách khi phải rơi vào hoàn cảnh hụt hẫng vì mất đi người đàn ông trụ cột lo thu nhập cho gia đình với 3 con nhỏ, cho nên Shirley Lưu luôn thiết tha và gắn bó trong việc hướng dẫn cho phụ nữ ở khắp mọi nơi hiểu rõ được "đồng tiền của mình". Hành trình từ một góa phụ trong cảnh thiếu hụt tiền bạc để rồi trở thành một mạnh thường quân đã gây cảm hứng cho nhiều người, đặc biệt là trong giới phụ nữ.

Shirley Lưu đã và đang miệt mài thực hiện được việc truyền đạt kiến thức về tài chính đến cho các phụ nữ khi cộng tác với các cơ quan, các cơ sở và các sự kiện được tổ chức trong các cộng đồng đa sắc tộc. Tạp chí Forbes vinh danh Shirley Lưu trong danh sách **“50 phụ nữ trên 50 tuổi” là một trong những người có tầm ảnh hưởng nhất trong lĩnh vực tài chính. Và mới đây, bà đã là người dẫn chương trình tài chính hàng tuần trên kênh Fox 5Plus**. Là một diễn giả về tài chính trên toàn quốc, một huấn luyện viên tận tụy, và với hơn 20 năm kinh nghiệm trong địa hạt này đã tạo cho Shirley Lưu một vị thế vượt trội hẳn các tên tuổi nổi tiếng trong ngành. Shirley Lưu cũng chính là tác giả của cuốn sách nằm trong danh sách bán chạy có tên là I.U.L ASAP!

Tổ Hợp Shirley Lưu, gồm những chuyên viên ưu tú, tận tâm và nhiều kinh nghiệm, sẽ giải đáp các thắc mắc và hướng dẫn quý vị chọn lựa giải pháp có lợi nhất về tài chính cho quý vị. Quý vị muốn làm hẹn để có 1 cuộc tư vấn miễn phí với các chuyên viên chuyên nghiệp của chúng tôi, xin hãy gọi số điện thoại: **703-828-4852**

Quý vị muốn trở thành chuyên viên tài chính chuyên nghiệp để được đào tạo bởi một tổ hợp uy tín, Tổ Hợp Shirley Lưu & Associates, quý vị liên lạc với chúng tôi qua số điện thoại: **703-828-4852**



# NAM QUỐC SƠN HÀ NAM ĐẾ CƯ



**Nam Quốc Sơn Hà** 南國山河 is a short poem written in 1076, possibly by the great hero General Lý Thường Kiệt. It is as the Declaration of Independence for Vietnam, affirming the sovereign rights of Đại Việt (Great Vietnam) Nation:

*Sông núi nước Nam vua Nam ở  
Rành rành định phận ở sách trời  
Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm  
Chúng bay sẽ bị đánh tơi bời*

-Translated into the modern Vietnamese language,  
by historian Trần Trọng Kim

*Nam quốc sơn hà Nam đế cư  
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư  
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm  
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư*

The southern Emperor reigns the southern Nation  
Clearly destined in the book of Heaven  
How could the enemies dare to invade  
They shall be defeated severely

# Cung Chúc Tân Xuân



**Bính Ngọ 2026**



This publication is made possible by Vietnamese-American Senior Association of Spokane and Descendants of the South Vietnamese in Seattle, Washington.  
Printed by Spinnprint.com (949) 305- 6680